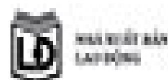
SUNGBONG CHOI *(Hoàng Lê Hồng Nhung dịch)*

Dù thế nào cũng phải sống, bởi chúng ta chỉ sống một lần

Câu chuyện về
Một đứa trẻ mồ côi 5 tuổi.
Một cậu bé bán kẹo dạo.
Sống chui lủi không khác một con chó, một con mèo hoang.
Bị đánh đập, bị lạm dụng, thường xuyên muốn chết.
Cậu bé ấy đã trở thành Á quân của Korea's Got Talent.
Xuất hiện trên nhiều kênh truyền thông quốc tế CNN, ABC, NewYork Time…
Trở thành niềm an ủi, nguồn cảm hứng và thắp lên hi vọng cho hàng triệu người.




Dù thế nào cũng phải sống, bởi chúng ta chỉ sống một lần

Câu chuyện về:
Một đứa trẻ mồ côi 5 tuổi.
Một cậu bé bán kẹo dạo.
Sống chui lủi không khác một con chó, một con mèo hoang.
Bị đánh đập, bị lạm dụng, thường xuyên muốn chết.
Cậu bé ấy đã trở thành Á quân của Korea's Got Talent.
Xuất hiện trên nhiều kênh truyền thông quốc tế CNN, ABC, The New York Times. . .
Trở thành niềm an ủi, nguồn cảm hứng và thắp lên hi vọng cho hàng triệu người.

(Hoàng Lê Hồng Nhung *dịch*)

SUNGBONG CHOI




First published in Korea by Munhakdongne Publishing Corp.

This translated edition arranged with Munhakdongne Publishing Corp. through Shinwon Agency in Korea

Cuốn sách được xuất bản theo hợp đồng bản quyền giữa Munhakdongne Publishing Corp. và Công ty Cổ phần Sách

Thái Hà thông qua Shinwon Agency Hàn Quốc.



Lời giới thiệu

Tôi là đứa trẻ lớn lên trên đường phố

Xin chào quý bạn đọc, tôi là Sungbong Choi.

Mỗi khi giới thiệu bản thân “Tôi là Sungbong Choi” với một ai đó, và cả khi viết lời giới thiệu cho cuốn sách này cũng vậy, tôi thường tự hỏi điều đầu tiên mọi người nghĩ về tôi là gì. Á quân của Korea’s Got Talent mùa đầu tiên, Nella Fantasia, Paul Potts của Hàn Quốc, đứa trẻ bán kẹo dạo… những cái tên này phần nào cũng chính là con người tôi nhưng cũng không hoàn toàn là tôi.

Trong những cái tên trên, tôi tự hỏi không biết có phải “đứa trẻ bán kẹo dạo” là cái tên mà nhiều người biết đến nhất, và cũng là cái tên mà tự bản thân tôi thấy thân thuộc nhất hay không. Thực sự thì dù bản thân tôi không cảm thấy có xúc cảm gì đặc biệt nhưng đó lại là cái tên luôn khiến mọi người ngạc nhiên.

Chính bởi cái tên này mà từ sau khi xuất hiện trên ti vi, rất nhiều nhà xuất bản đã tìm đến và khuyên tôi hãy thử viết một cuốn sách về bản thân mình nhưng tôi đã không thể đơn giản gật đầu chấp nhận. Quãng thời gian tôi từng trải qua có thể được viết thành một câu chuyện nhưng tôi không biết một người mới 23 tuổi như tôi thì có thể nói được điều gì. Tôi đã nghĩ rằng giờ mình mới bắt đầu bước chân vào đời, có quá nhiều thứ phải học và viết sách không phải là một việc đúng đắn nên làm. Trên tất cả, điều khiến tôi sợ hãi nhất chính là mọi người sẽ có cái nhìn sai lệch về tôi, cho rằng

tôi, thay vì ca hát lại muốn trở nên nổi tiếng hơn nhờ bán đi những câu chuyện trong quá khứ của bản thân.

Tuy vậy, điều khiến tôi quyết tâm xuất bản cuốn sách này là lời nói của một người hâm mộ bị ung thư giai đoạn cuối. Người phải nhận sự phán quyết rằng cuộc sống của anh chẳng còn kéo dài được bao lâu ấy đã nói: "Cậu còn vượt qua được cuộc sống như thế, vậy mà tôi lại chỉ biết than thân trách phận". Người đó nói rằng sự tồn tại của tôi đã trở thành niềm an ủi đối với anh ta nhưng chính tôi mới là người nhận được sự an ủi.

Những em nhỏ mắc bệnh máu trắng, những người già cô đơn không nơi nương tựa… trong số những người hâm mộ luôn ủng hộ tôi có rất nhiều người dù cuộc sống luôn khó khăn nhưng vẫn kiên cường sống và không bao giờ đánh mất hi vọng. Niềm an ủi mà những con người đó nhận được từ tôi, niềm an ủi mà bản thân tôi nhận được từ họ, và câu chuyện chứa đựng trong cuốn sách này chính là bắt đầu từ "niềm an ủi" đó. Nếu không niềm an ủi giữa tôi và những con người này thì có lẽ tôi sẽ chẳng thể nào quyết tâm cho ra đời cuốn sách.

Tuy nhiên, việc lật lại những trang quá khứ không phải là một việc dễ dàng. Tôi đã nhận ra rằng đào xới lại những câu chuyện mà chúng ta vô tình hay cố tình quên đi, những câu chuyện đã ngủ sâu trong kí ức, không hiển hiện ra mà ăn sâu, bám chắc trong trái tim, những câu chuyện mà chúng ta không bao giờ muốn gợi nhớ lại… phải chính diện đối mặt với chúng là một việc khó khăn đến nhường nào. Khơi gợi lại những vết sẹo còn chưa lành hẳn không chỉ đơn giản là sự đau đớn. Cuốn sách này tràn đầy những "tôi" cố chấp đối diện với cuộc sống, những "tôi" luôn muốn tin rằng con người đó không phải là mình.

Tôi đã đấu tranh với nỗi sợ hãi rằng liệu sau khi nghe xong câu chuyện về cuộc đời mình, mọi người còn có thể tiếp tục yêu mến và ủng hộ tôi nữa hay không. Và chính quý vị là sức mạnh giúp tôi có thể có dũng khí để viết cuốn sách này. Nếu cuốn sách này có thể trở thành niềm an ủi nho nhỏ đối với mọi người thì bản thân tôi cũng sẽ nhận được niềm an ủi.

Tôi xin gửi lời cảm ơn đến mọi người ở nhà xuất bản, biên tập viên đã không từ bỏ, hết lòng giúp đỡ để cuốn sách này được ra đời. Tôi cũng xin gửi lời cảm ơn cùng tình yêu đến tất cả những người đã ở bên tôi cho tới tận bây giờ. Khi giở những trang đầu tiên của cuốn sách này, hi vọng rằng dù quý bạn đọc đang phải đối mặt với hoàn cảnh nào, đang mơ những giấc mơ nào cũng sẽ có sức mạnh để đứng lên và hướng tới một ngày mai mà các bạn hằng mơ ước. Tôi sẽ luôn dùng hết sức mình để ủng hộ các bạn.

Xin cảm ơn.

Một ngày xuân năm 2012

Sungbong Choi

Phần 1

Thời niên thiếu không thể nào quên

10 năm trên đường phố

Khi đó tôi mới 5 tuổi

Cái chậu cao su màu đỏ. Tôi trốn trong cái chậu cao su to đùng dùng để muối kim chi. Không phải là chơi trốn tìm, cũng không phải đang chuẩn bị để hù một ai đó. Tôi ngồi co mình trong cái chậu là để trốn khỏi cô nhi viện.

Cô nhi viện là nơi có những người luôn quát mắng tôi. Là nơi có những người nói tôi phải làm cái này, không được phép làm cái kia. Tôi ngồi đợi trời tối trong cái chậu cao su để trốn khỏi cái nơi luôn áp bức, đè nén tôi. Chẳng biết thời gian đã trôi qua bao lâu nhưng khi mặt trời sắp lặn, bàn chân phải ngồi co cụm lại của tôi bắt đầu tê bì.

Người ta nói rằng từ khi lên ba, tôi đã được gửi vào cô nhi viện. Tôi không nhớ nổi cô nhi viện mà tôi bỏ trốn khi lên 5 ấy là nơi tôi đã ở lại trong suốt hai năm hay là một trong những nơi mà tôi được chuyển đi chuyển lại. Nhưng có một điều tôi nhớ rất rõ đó là cô nhi viện ấy thật đáng sợ. Là do những trận đòn khủng khiếp? Hay do bị ngược đãi? Tôi không rõ nhưng dù sao thì cô nhi viện là kí ức đầu tiên tôi có và cũng là vết tích cuối cùng ở Seoul trong tôi.

Khi biết chắc rằng không có ai đi tìm mình, điều đầu tiên mà tôi làm là ra khỏi cái chậu, loạng choạng vì bàn chân đã tê đến mất hết cảm giác và chạy khỏi sân cô nhi viện. Dù cô nhi viện đã khuất đằng xa, tôi vẫn cảm giác có ai đó ở phía sau đang nhìn chằm chằm vào gáy mình nên vẫn không dám chậm bước.

Tôi đã đi bao lâu? Trước mắt hiện ra một nơi tấp nập những chiếc ô tô khổng lồ. Những chiếc xe chở đầy người đi và đến. Tôi đã leo lên một trong những chiếc xe ấy. Bởi bản năng mách bảo tôi rằng nếu ngồi lên đó, xe sẽ đưa tôi đến một nơi thật xa.

"Này cậu bé, cậu đi một mình à?"

Người lái xe quay lại nhìn tôi và hỏi với một khuôn mặt nghi hoặc.

"Bố, mẹ… chờ."

Người lái xe tưởng tôi muốn nói bố mẹ tôi đang chờ ở điểm đến. Tôi ngồi ngoan ngoãn, nhìn ra ngoài cửa xe, hệt như một đứa trẻ đang trên đường đi gặp bố mẹ nó. Đến khi xe xuất phát, tôi mới thực sự cảm thấy mình đã trốn khỏi cô nhi viện. Một cảm giác như muốn quất vào sau đuôi xe. Nhanh, nhanh nữa, xa, xa nữa. Đi tới đây vẫn chưa đủ. Tôi muốn đến một nơi không một ai biết tôi, không một ai có thể tìm thấy tôi. Không lâu sau đó, xe dừng lại ở một thành phố xa lạ. Đó là bến xe phía Đông thành phố Dae Jeon.

Ra khỏi bến xe, con đường đầu tiên tôi nhìn thấy là một khu ăn chơi với đèn nê-ông lấp lánh và những người say rượu lảo đảo đi trên đường. Tôi bị cuốn theo đoàn người tới trung tâm của khu ăn chơi ấy. Với một đứa trẻ 5 tuổi, đứng cao chưa tới thắt lưng người lớn thì thế giới lần đầu tiên nhìn thấy đó thật cao và rộng lớn. Nhìn lên trên, những bảng hiệu sặc sỡ nhiều màu sắc trên nền trời đêm như đang ngó xuống nhìn tôi. Một con phố lạ lẫm nhưng những tấm bảng hiệu rực rỡ và cả những người lớn đang đi loạng choạng kia đều không làm tôi thấy sợ hãi. Thậm chí, tôi còn cảm thấy bình an. Tôi đã được giải phóng. Tôi đã tự do. Không còn ai bảo tôi phải ngồi yên nữa, trên con phố này, tôi sẽ làm những gì tôi muốn.

Tôi đi bộ suốt cho đến lúc trời sáng. Những tấm bảng hiệu đã tắt đèn, những người say rượu cũng biến mất, chỉ có tôi vẫn đi lại quanh quẩn trên con phố. Trời tối, rồi trời lại sáng, cứ như vậy đã mấy ngày trôi qua. Tôi rời khỏi con phố náo nhiệt và một mình đi tới một con ngõ nhỏ không bóng người. Đối lập như ngày và đêm, nếu con phố kia san sát cửa hàng và quán rượu thì con ngõ nhỏ này lại tĩnh lặng, thi thoảng mới thấy một cái đèn đường. Đói đến mức không thể nhấc được chân nhưng tôi không biết phải làm thế nào mới kiếm được đồ ăn nên chỉ còn cách tiếp tục lê bước. Cứ như thế cho đến khi phía trước bỗng tối sầm và sức lực ở chân biến mất hết.

"Này, dậy đi."

Trong ý thức mơ hồ, tôi nhận thấy có ai đó đang lay vai mình. Mở mắt ra, một khuôn mặt nhếch nhác, che cả bầu trời, đang nhìn tôi. Không phải là người lớn. Mặc một bộ quần áo bẩn thỉu, khuôn mặt còn nhếch nhác hơn, một anh trai.

"Bố mẹ đâu?"

Khi tôi ngẩng cổ lên thì anh đỡ tôi dậy. Mặc dù chân không còn sức để bước nhưng anh đã dìu tôi đi theo anh. Nơi anh đưa tôi đến là một quán ăn Trung Hoa. Anh gọi hai bát mì trộn tương đen.

Đến giờ tôi vẫn rất thích mì trộn tương đen. Những ngày tháng phải ăn mì thay cơm khiến tôi luôn phát ngấy khi nhắc tới các món mì, nhưng tôi lại rất hay ăn mì trộn tương đen. Món mì trộn đen xì, mằn mặn, ngòn ngọt. Ngay cả khi cổ họng đau như bị xé do khóc quá nhiều thì tôi vẫn có thể xì xụp món mì trộn tương đen ấy một cách ngon lành như thể cổ họng được bôi dầu vậy.

Cái ngày đầu tiên được ăn mì trộn tương đen cũng vậy. Món ăn lần đầu tiên được ăn trong đời ấy ngon tới mức làm tôi không phân biệt nổi cái cảm giác lưu lại nơi đầu lưỡi, là sợi mì hay là lưỡi mình đang trôi tuột vào cổ họng nữa. Cả khuôn mặt vùi vào bát mì, sau khi giải quyết xong, người anh đó kể cho tôi nghe câu chuyện của mình.

Sau khi bỏ nhà đi, anh bán kẹo cao su dạo ở khu phố này. Ở khu phố ăn chơi Yong Jeon-dong, Dae Jeon – thế giới đầu tiên hiện lên trong mắt tôi ấy quy tụ đầy những quán karaoke, quán bar, tiệm gà rán, quán rượu, nhà hàng và quán ăn vặt.

"Không phải tất cả những cửa hàng ấy đều có thể đến bán kẹo. Trước hết để kẹo lên bàn. Rồi sau đó phải chờ đợi với một khuôn mặt thật là đáng thương. Có như thế người ta mới mua kẹo cho. Anh mua kẹo với giá 200 won, khi bán giá 1.000 won, như vậy là lời 800 won. Một phong năm cái như thế này là 5.000 won."

Với một đứa bé nghe còn chưa sõi thì khái niệm về tiền hoàn toàn không có. Cả việc tính tiền cũng dĩ nhiên không biết. Nhưng nó vẫn lờ mờ hiểu được rằng đưa kẹo cho người ta, nhận tiền là có thể được ăn mì trộn tương đen. "Đưa kẹo", "Nhận tiền", "Mua đồ ăn", ba điều này đã khắc sâu vào đầu tôi. Có tiền mới có thể ăn, tôi đã học được điều quan trọng nhất khi sống trong thế giới này như vậy đấy.

Ra khỏi quán ăn Trung Hoa, tôi vẫn đi theo anh. Tôi nhìn và học cách anh đi mua kẹo và bacchus (một loại nước tăng lực) rồi đi bán ở những quán rượu hay câu lạc bộ đêm. Nhưng nó cũng chỉ trong một thời gian, chẳng bao lâu sau đó, anh ấy đã bỏ tôi lại đi riêng.

"Dù sao thì đi bán trên đường sẽ thường xuyên gặp lại nhau mà."

Anh vỗ vỗ vai tôi và nói rất ra dáng người lớn. Anh không có lý do phải chăm sóc tôi. Chỉ với việc anh cứu giúp một đứa bé đói lả trên đường, dậy cho nó phương thức tồn tại đã là một sự ban ơn quá lớn rồi. Tôi cũng muốn đi theo anh nhưng lại thấy như vậy sẽ làm phiền đến anh nên đánh chấp nhận.

Tôi cũng sợ hãi khi chỉ có một mình

Nhưng cách để không bị chết đói và sự tự do

Chỉ hai điều này thôi với tôi cũng là đủ rồi.

Chỉ một thời gian ngắn sau khi chia tay anh, tôi lại rơi vào cảnh đói bụng. Tôi mân mê phong kẹo cao su trong túi mà anh cho trước khi đi. Tôi quyết định thử đi bán kẹo như anh chỉ dạy. Ban đầu, còn chưa kịp bán kẹo, tôi đã bị người ở quán đuổi đi. Lần thứ hai, lần thứ ba cũng như vậy.

Tôi tiếp tục thử vài lần nữa nhưng đến cái bậu cửa của quán tôi cũng không đi qua được. Rõ ràng là tôi đã làm sai cái gì đó. Tôi đứng ngoài cửa, thận trọng quan sát những người ra vào quán. Mỗi khi ra vào quán, bọn họ đều nói, "Xin chào". Tôi đã học được câu nói đó. Xin chào. Từ sau đó, mỗi khi đi vào quán tôi đều chào người chủ quán.

"Cháu chào chú. Cháu bán kẹo cao su ở đây được không ạ?"

Thái độ của chủ quán mỗi người mỗi khác. Có người mặc kệ tôi làm gì thì làm, thỉnh thoảng, rất hiếm khi nhưng cũng có người còn cho tôi cái ăn hoặc một góc để ngủ. Nhưng phần lớn bọn họ đều quát lớn bắt tôi ra ngoài, không ít lần tôi bị họ bạt tai đuổi ra ngoài. Thời gian trôi qua, tôi cũng dần trở thành đứa trẻ bán kẹo có kinh nghiệm, biết khi nào có thể lén chủ cửa

hàng để vào bán kẹo. Và thế là tôi đã học được một phương thức để sống sót trên đường phố.

Đó là sự nhạy bén.

Trải qua những ngày tháng sống trên đường phố, quả nhiên đúng như lời anh nói, một ngày nọ khi đang lang thang trên đường, tôi đã gặp lại anh.

"Có bán được chút nào không?"

Trên con đường toàn những người không quen biết, được một khuôn mặt quen thuộc hỏi thăm khiến tôi cảm thấy rất vui sướng. Cứ nghĩ tới việc anh cũng như tôi, vừa bán kẹo vừa bị người ta đánh chửi thì ngực tôi lại thấy đau nhói, như thể trên con đường cô đơn này chỉ có mình anh và tôi vậy.

Một ngày của tôi bắt đầu bằng việc đi bán kẹo từ lúc chập tối cho những người uống rượu rồi kết thúc bằng việc bán kẹo cho những người đi ăn canh giải rượu vào buổi sáng. Khách cũng giống như các chủ cửa hàng, mỗi người một khác. Khi tôi mon men lại gần, có người vừa tỏ ra tội nghiệp vừa mở ví, có người chẳng thèm liếc mắt, cũng có người đuổi tôi ra chỗ khác. Phần lớn đều là không thèm để ý hoặc xua tay đuổi đi.

Bởi vì tôi cũng là một đứa trẻ khá nhanh nhạy nên dần dần cũng học được cách lợi dụng tình huống của mấy người khách với điều kiện của mình. Mặc dù bề ngoài trông tôi bẩn thỉu nhếch nhác nhưng vì là trẻ con, mặt mũi cũng thuộc dạng sáng sủa nên so với những đứa trẻ bán kẹo khác, tôi dễ dàng tìm được sự đồng cảm của những người khách hơn. Cũng chẳng cần phải tỏ ra tội nghiệp, đáng thương. Bởi vốn dĩ tôi đã là một đứa trẻ mồ côi đi bán kẹo cao su đáng thương rồi. Với những người đi cùng người yêu hoặc những người say rượu thì mọi việc lại càng dễ dàng.

"Ôi trời, em bé, thật là đáng thương quá!"

Nếu người bạn gái nhìn tôi với khuôn mặt đầy thương cảm thì ngay lập tức người con trai đi cùng sẽ mở ví. Không nhất thiết cứ phải là những cặp đôi đang hẹn hò, ở những chỗ tụ tập đông người, chỉ cần có một người cảm thấy tội nghiệp tôi thì chắc chắn sẽ có người rút tiền ra mua kẹo. Tuy nhiên đấy cũng chỉ là chuyện khi tốt ngày. So với những người tốt bụng mua kẹo cho thì số người yêu cầu tôi phải làm cái này cái kia mới mua kẹo cho lại nhiều hơn.

"Ở đâu ra có loại không làm mà lại được ăn thế? Biết uống cái này không? Uống thì tao mua cho!"

"Này thằng nhóc, đời này lấy đâu ra cái gọi là cho không hả? Giờ mày để tao tát mày một cái, rồi tao sẽ cho tiền."

Một đứa bé không biết rượu là gì nhưng người ta bảo uống thì tôi uống. Không biết bị sẽ đau thế nào nhưng người ta bảo để cho họ tát thì tôi để cho họ tát. À không, dù có biết rượu là gì thì tôi cũng vẫn sẽ uống. Dù biết sẽ đau như thế nào thì tôi cũng sẽ để cho họ tát mình. Khi tôi ép buộc mình uống những chén rượu đắng nghét thì tôi cũng hiểu ra con người ai cũng xấu xa, và những kẻ đang cười ngoác miệng trước mắt tôi lại càng xấu xa hơn. Thế nhưng, kẻ xấu xa nhất là những người không chịu mua kẹo dù tôi đã làm theo những gì họ sai khiến. Việc bán kẹo càng khó khăn, tính cố chấp trong tôi càng tăng lên.

Đó là sự kiên trì.

Như một con chó, con mèo hoang lang thang

Cùng với hai thứ, sự nhạy bén và kiên trì, tôi cũng có thể sống qua ngày. Vì vậy, ngoại trừ việc để bản thân không chết đói và tiếp tục sống, tôi chẳng biết gì cả. Tôi không biết là con người ta một ngày ăn ba bữa, mỗi ngày phải thay quần áo, phải đánh răng, rửa mặt… ngay cả việc sau khi ỉa xong phải chùi sạch sẽ tôi cũng không biết. Cái mà tôi biết chỉ có phải ăn và phải ngủ. Bởi ít nhất, với hai cái này, tôi có thể tiếp tục tồn tại thêm một ngày.

Ở Yong Jeon-dong có ba câu lạc bộ đêm. Đó là nơi lúc nào cũng nhộn nhịp người ra kẻ vào, là thiên đường nơi mà chỉ cần một lần đi vào thôi là có thể kiếm được số tiền bằng mấy ngày. Nhưng nếu bị mấy người chuyên dẫn khách bắt được thì chẳng khác nào nếm trải mùi vị địa ngục.

Tôi thường chờ đến lúc mấy người dẫn khách bỏ ra ngoài để hút thuốc hay đi vệ sinh, khi đó cửa ra vào câu lạc bộ không có ai, tôi mới nhanh chóng lẻn vào.

Khi đi ra thì bám sát theo những người khách ở đấy, có như vậy mới có thể tránh những trận đòn từ họ. Nhưng, sau một hai lần thành công là những ngày cực kỳ đen đủi. Khi đó, họ như thể gộp cả những lần trước tôi lẻn vào thành công mà đánh tôi đến chảy máu vỡ đầu.

Khi người khách cuối cùng rời đi, đèn bảng hiệu tắt và ngay cả mấy người dẫn khách cũng đi về thì câu lạc bộ đêm trở thành chỗ ngủ của tôi. Nơi tôi thường xuyên ngủ lại nhất là câu lạc bộ đêm A. Câu lạc bộ này thuê ba tầng của một tòa nhà để sử dụng. Chỗ cầu thang lên xuống tối đến mức ngay cả đang là ban ngày cũng không thể phân biệt được rõ ràng sự vật

trước mắt. Bậc cầu thang khá rộng nên tôi có thể nằm ngủ một cách thoải mái. Cầu thang còn được trải thảm nên vừa ấm lại vừa mềm.

Ngoài chỗ đó thì phần lớn các câu lạc bộ đêm đều ở dưới tầng hầm. Cửa ra vào chỗ cầu thang đi xuống vẫn mở kể cả khi câu lạc bộ đóng cửa. Nếu đi hết cầu thang dẫn xuống dưới sẽ thấy một cửa cuốn ngay trước cửa cách âm, gần chỗ cửa cuốn là quầy thanh toán mà mấy người phục vụ hay đứng. Phía sau quầy có một khoảng không đủ rộng để tôi cuộn mình nằm ngủ.

Cầu thang sâu và không có cửa sổ. Phía trên, dù ánh nắng có chói chang đến đâu cũng không thể chiếu được tới chỗ tôi nằm. Có thể ngủ một giấc lúc ban ngày nhộn nhịp cũng là một kiểu may mắn nhưng dù không phải như vậy thì vốn dĩ tôi cũng thích những chỗ tối tăm. Mặt trời lặn thì tôi ra đường, mặt trời lên thì tôi kiếm chỗ đi ngủ. Vì vậy tôi hầu như chẳng bao giờ lang thang trên đường vào ban ngày cả. Bởi vậy thỉnh thoảng, khi đứng trên đường lớn lúc ban ngày, tôi không thể không có chút bối rối.

Ánh mặt trời gay gắt tới mức chỉ muốn nhắm tịt mắt lại và những con đường rộng lớn như một quảng trường.

Tôi không thích những gì sáng chói và rộng lớn.

Tôi thích những nơi chật chội và tối tăm.

Giống như loài gián.

Tuy tôi không có bạn nhưng bóng tối giống như một người bạn của tôi.

Khi nằm trên những bậc cầu thang tối tăm của câu lạc bộ đêm, cái không gian nhỏ bé và tối tăm đó làm tôi cảm thấy giống như trong cái chậu cao su.

Hình ảnh cái chậu cao su hiện lên khiến tôi cảm thấy an tâm. Bởi vì thứ đầu tiên bảo vệ cho tôi không phải là bố mẹ hay cô nhi viện mà chính là cái chậu cao su. Cái chậu cao su đã giúp tôi núp mình, đã giúp tôi bỏ trốn được khỏi cô nhi viện. Nó đã đem đến sự tự do cho tôi như vậy đấy. Mới chỉ năm, sáu tuổi, trong cuộc đời mới chỉ bắt đầu của tôi, nếu hỏi có cái gì khiến tôi cảm thấy biết ơn thì chỉ có cái chậu cao su mà thôi.

Mặc dù câu lạc bộ đêm là một chỗ ngủ tuyệt vời nhưng như thế không có nghĩa là lúc nào cũng có thể ngủ ở đó. Nếu bị mấy người dẫn khách hay phục vụ đi làm sớm bắt được thì sẽ không thể bén mảng đến đó một thời gian. Những ngày bán kẹo trong câu lạc bộ đêm bị bắt được cũng vậy. Cũng có những lúc toàn bộ Yong Jeon-dong trở thành một nơi đáng sợ bởi những trận ẩu đả của các băng nhóm. Những lúc như thế phải tuyệt đối cẩn thận.

Những hôm không ngủ được ở câu lạc bộ đêm thì tôi ngủ ở ga tàu điện ngầm. Ban đêm, cửa cuốn chỗ cầu thang lên xuống ga tàu điện ngầm tuy bị hạ xuống nhưng không khóa nên tôi có thể chui vào trong ga qua khe hở giữa cửa cuốn và sàn nhà. Sau khi vào đến bên trong, đi hết cầu thang sẽ có một khoảng không bằng phẳng, tôi có thể đặt mình. Nơi này cũng không nhiều người để ý tới.

Nếu có bị nhân viên ga tàu phát hiện và đuổi đi thì tôi lại đến ngủ ở những nhà vệ sinh công cộng. Nếu câu lạc bộ đêm là chỗ ngủ tuyệt vời nhất thì nhà vệ sinh công cộng là chỗ ngủ kinh khủng nhất. Ngay cả khi đã làm quen được với mùi hôi bốc lên từ nhà vệ sinh nhưng sàn nhà vừa lạnh lại vừa ướt, không thể nằm được nên tôi phải hạ nắp đậy bồn cầu, ngồi thu mình và ngủ trên đó.

Tôi không nhớ hôm đó là ngày mà tôi bị mấy người dẫn khách đánh cho một trận nhừ tử hay là ngày tranh giành địa bàn giữa các băng nhóm diễn

ra, chỉ biết đó là ngày không thể ngủ lại ở câu lạc bộ đêm. Hôm ấy, tôi đã bán hết kẹo rồi nhưng không biết phải đi đâu. Đang nghĩ có lẽ phải ngủ ở cầu thang một tòa nhà nào đó, hoặc nếu không thì thời tiết cũng không lạnh lắm, ngủ ở ngoài đường cũng không đến nỗi chết cóng. Tôi cứ loanh quanh ở trên đường thì đột nhiên có ai đó gọi.

“Này nhóc, lại đây.”

Là chú bán lòng ở quán ven đường. Khi đi bán kẹo, thỉnh thoảng tôi cũng nhìn thấy chú nhưng đây là lần đầu tiên chú nói chuyện với tôi. Sau này mới biết chú ấy nghiện cờ bạc. Chú ấy cùng với ông chủ cửa hàng điện thoại và mấy chú cảnh sát đều trong hội chơi bài poker. Không biết có phải sau khi việc buôn bán kết thúc, chú ấy lại làm vài ly không mà mặt đỏ bừng bừng.

“Mặt mũi nhìn sáng sủa mà sao lại ngủ ở vệ đường thế hả?”

Tôi không trả lời chú. Có quan hệ gì đâu. Mặt mũi sáng sủa thì sao chứ.

“Về nhà chú. Chú cho mày ngủ nhờ.”

Nhìn trong ánh mắt thì có vẻ như chú ấy sẽ không làm gì xấu với tôi. Chú đi đằng trước, tôi đi theo sau. Khắp nhà chú ấy toàn mùi lòng. Chú vừa cởi tất vừa bảo tôi, “Tắm rửa đi”. Sau khi tôi tắm xong, chú đưa tôi cái áo của chú. Và như thế, tôi được tắm rửa sạch sẽ, được thay áo sạch, được ăn cơm và được ngủ ở một nơi ấm áp. Trong tôi hiện lên suy nghĩ, “Thì ra nhà là nơi mình có thể ăn cơm, có thể ngủ ngon giấc”.

Sau khi ngủ dậy, tôi thấy có một mâm cơm đã được dọn sẵn. Chú nhìn chằm chằm đến khi tôi ăn hết một bát cơm thì bất ngờ nói.

"Giờ thì đi đi."

Tôi không hỏi chú nếu mình tiếp tục ở lại có được hay không, chỉ đặt bát đũa xuống rồi đứng lên. Từ trước tới giờ, tôi chưa từng nghe cũng chưa từng học tiếng cảm ơn nên đương nhiên cũng không biết phải nói lời ấy như thế nào. Nhưng tôi rất biết ơn chú. Không quan trọng là chú vì say mà nhất thời thương cảm rồi dẫn tôi về nhà hay khi ý thức đã tỉnh táo trở lại thì thấy tôi phiền phức mà đuổi đi, chỉ cần biết rằng trong những ngày tháng sống vật vờ trên đường phố này, chú ấy đã cho tôi một ngày được ngủ một giấc ngủ ngon lành, vậy là được rồi. Tôi cũng không mong mỏi gì hơn thế. Tự bản thân tôi hiểu rằng không thể trông mong điều gì cả.

Cũng có lần tôi được một người khách tôi gặp ở cửa hàng đưa về nhà. Khi tôi để kẹo lên bàn, người đó nhìn tôi và nói.

"Nếu con trai chú còn sống thì cũng lớn bằng cháu rồi…"

Nước mắt bắt đầu trào ra nơi khóe mắt chú ấy. Tôi thậm chí còn chẳng nói được lời chào mời mua kẹo, chỉ biết nhìn chú mà hoảng hốt. Chú vỗ vỗ tôi nói, "Về nhà chú. Về nhà với chú".

Nhà của chú ấy, so với nhà chú bán lòng thì rộng và sạch hơn rất nhiều. Vừa bước chân vào nhà, chú ấy bắt đầu bảo tôi phải làm cái này cái kia. Tắm rửa sạch sẽ đi, khăn mặt phải để trong giỏ, đi dép đi trong nhà vào, trên bàn ăn thì phải ngồi cho ngắn, không được rung chân, không được làm cái đó, như thế này thế kia… Và thế là ngày hôm sau, ngay sau khi mở mắt, tôi đã chạy trốn khỏi nhà chú ấy.

Cũng có lần ông chủ câu lạc bộ đêm mà tôi hay ngủ lại đã cho tôi đến ngủ nhờ. Câu lạc bộ có hai người chủ. Một người thì đáng sợ nhưng một

người lại khá tình cảm. Ông chủ tình cảm kia vì thấy tội nghiệp tôi mà thỉnh thoảng cũng dẫn tôi về nhà ngủ. Nhà của ông là một căn hộ chung cư, trong số những ngôi nhà tôi từng tới thì đó là ngôi nhà sang trọng nhất. Ở nhà ông còn có vợ và một đứa bé cũng trạc tuổi tôi. Lần đầu tiên tôi tới nhà ông, đứa bé con ông vừa nhìn thấy tôi đã bịt mũi, nhăn mặt nói.

"Ra đằng kia. Thối quá."

Tôi rất ghét nó. Tôi phải sống lang thang vất vưởng trên đường nên thường căm ghét những ai được sống cùng bố mẹ trong một ngôi nhà ấm cúng. Mỗi lần đến nhà ông chủ, tôi đều đánh nhau với đứa bé đó. Không biết có phải vì tôi không hòa thuận được với con của mình hay không mà dần dần, không biết từ bao giờ ông chủ không còn dẫn tôi về nhà nữa. Tôi cũng không muốn đi. Tôi ghét khi phải so sánh mình với hoàn cảnh của người khác. Tôi cũng ghét cả việc phải quay trở lại cuộc sống đường phố với tâm trạng mất mát và tự ti.

Tôi cũng từng sống cùng rất nhiều người anh lớn dù chỉ trong thời gian rất ngắn. Đó là mấy anh tầm mười mấy tuổi, bán dứa ở cửa hàng rượu. Một hôm nọ, lúc tảng sáng, khi tôi đang đi lang thang, mấy anh ấy kéo tới, tay cầm dao bảo tôi đi theo các anh. Xét về thể lực hay số lượng thì tôi đều không phải là đối thủ. Mặc dù ban đầu có phần hơi cưỡng ép nhưng khi đến nhà, các anh lại nấu mì cho tôi ăn. Các anh bảo tôi ăn nhiều vào rồi cứ tự nhiên mà ở lại đó. Các anh có khoảng hai mươi người, cùng nhau sống chung một nhà.

Lý do các anh dẫn tôi về nhà là để bán được nhiều dứa. Các anh muốn khi các anh bán hàng thì tôi đứng bên cạnh, dùng khuôn mặt đáng thương mà giả vờ cầu xin, "Làm ơn cho em một quả thôi", để người ta nhìn thấy, thương hại rồi mua cho. Đây vốn là việc tôi vẫn hay làm nên không có gì

khó cả. Nhưng một thời gian trôi qua, tôi dần cảm thấy chán việc phải ở cùng những người khác. Tôi muốn ở một mình. Sau khi bỏ trốn khỏi đó, suốt một thời gian, tôi luôn lẩn trốn các anh nhưng sau đó, dù có gặp lại trên đường, các anh cũng mặc kệ nên tôi lại có thể tự do đi lại trên đường.

Những người cho tôi ngủ nhờ, mỗi người một khác nhưng kết thúc lúc nào cũng giống nhau.

Là họ đuổi tôi đi, hoặc là tôi tự bỏ đi.

Buổi sáng, khi trở lại con đường nơi không có một mái hiên che chở, nó lại là nơi tôi cảm thấy an tâm như đang ở nhà.

Ở nhà người khác phải chú ý ánh mắt của họ nhưng ở trên đường thì không phải như vậy. Tuy không có chỗ ngủ cố định nhưng tại tôi nhỏ người, chỉ cần là một góc tối chật hẹp thì đâu cũng có thể lách mình chui vào. Giống như một con gián vậy. Có lẽ hơn một con gián một chút. Dù sao thì cũng là cuộc sống không hơn một con chó, một con mèo hoang là bao.

Với những người hỏi rằng thời điểm nào là lúc khó khăn nhất?

Tôi cứ lang thang, vất vưởng trên đường như một con chó, con mèo hoang. Tìm nơi có thể tránh mưa tránh gió để ngủ, tìm cái ăn để có thể lấp đầy cái dạ dày lép kẹp. Những con mèo hoang là tiền bối của tôi về cuộc sống nơi đường phố và tôi đã học từ chúng cách thức để sinh tồn ở nơi đây. Sau khi nhìn lũ mèo lôi những thứ có thể ăn được trong các túi rác vứt ở đường, vào những ngày không bán được kẹo, tôi cũng đi moi túi rác tìm đồ ăn. Nếu tìm thấy xương gà hay miếng chân giò người ta ăn thừa, tôi có thể gặm xương, ăn nốt chỗ thịt còn sót lại trên đó. Nếu khát thì có thể uống nước mưa rơi từ những mái hiên hoặc lấy tay vốc nước từ những vũng nước trên đường.

Nếu bán được kẹo, có tiền thì tôi mua mì cốc. Vừa ngồi thu mình trên cái nắp bồn cầu ở nhà vệ sinh công cộng vừa ăn mì. Mọi người hỏi tại sao lại cứ phải ăn ở nhà vệ sinh? Bởi vì tôi ghét con người. Những người đánh tôi mà chẳng có lý do, những người mắng chửi tôi, những người lợi dụng một đứa trẻ như tôi… Tôi ghét con người, cũng ghét người khác nhìn thấy dáng vẻ tôi ăn.

Suốt một thời gian dài tôi chỉ ăn mì cốc. Không phải là vấn đề tôi thích hay ghét mì cốc mà là bởi vì ngoài mì, tôi không biết phải mua những cái khác như thế nào. Tôi biết cách mua kẹo cao su. Chỉ cần vào cửa hàng, cầm kẹo cao su và đưa tiền ra là được. Nếu bụng thấy đói thì khi mua kẹo, cầm theo loại mì cốc mà tôi hay ăn. Tôi chỉ biết rằng muốn mua hay bán cái gì thì đều làm theo cách đó.

Việc có thể đi vào cửa hàng và gọi món cũng là việc sau đó rất lâu. Sau mì cốc là đến giai đoạn gọi mì ở cửa hàng ăn vặt. So với việc ăn mì cốc trong nhà vệ sinh công cộng thì đây đã là một bước tiến lớn, nhưng dù sao thì vẫn cứ chỉ là mì. Rồi đến một ngày, tôi đã gọi món "cơm rang kim chi". Có lẽ là bàn bên cạnh có ai đó gọi món này mà tôi bắt chước gọi theo. Bởi tất cả mọi thứ, tôi đều học bằng cách nhìn người khác mà làm theo như thế.

Ngay sau khi ăn một miếng cơm rang kim chi, nước mắt tôi rơi lã chã. Không phải vì tôi buồn hay thấy mình đáng thương. Đó là vì tôi thấy tiếc hận. Nếu như biết trên đời có một món ăn ngon như thế này thì tôi đã chẳng ngày ngày ăn mì cốc. Bát cơm rang cay cay với kim chi và một miếng trứng ốp ở trên. Nếu chọc vào miếng trứng ốp thì lòng đỏ sẽ chảy ra, phủ kín lên chỗ cơm màu đỏ phía dưới. Vị trứng mằn mặn, tanh tanh của lòng đỏ cùng vị cơm cay cay, ngòn ngọt. Món cơm không chỉ ngon mà so với ăn mì, ăn cơm chắc dạ hơn hẳn.

Tuy nhiên, món mà tôi thường xuyên ăn nhất vẫn là mì trộn tương đen. Không biết là bởi vì món ăn đầu tiên tôi ăn ở Yong Jeon-dong là mì trộn tương đen hay là vì mỗi khi đưa sợi mì đen đen, ngòn ngọt vào miệng thì mọi suy nghĩ, hoài niệm trong tôi lại hiện lên. Những cảm xúc không tên trào lên trở thành nước mắt rơi vào cùng bát mì trộn tương đen. Có những ngày cảm xúc trào lên, tôi ăn hai ba bát mì giá 1.500 won, ăn xong đặt tờ 10.000 won lên bàn rồi cứ thế bỏ đi.

Dù sao thì đến giờ tôi vẫn thích nhất mì trộn tương đen và cơm rang kim chi. Nếu có ai hỏi trong hai món đó thích món nào hơn, tôi không trả lời được.

Tôi nhớ ra người anh đã dạy tôi cách bán kẹo cao su cũng bán cả bacchus. Thế là tôi quyết định cũng bán bacchus. So với bán một phong kẹo

thì số tiền lời ra nhiều hơn nhiều. Khi đó, tuy tôi vẫn chưa có khái niệm bán theo set hay một lốc nhưng bán một lon bacchus với một phong kẹo tất cả giá 5.000 won thuận lợi hơn nhiều. Kể từ lúc đó, trong túi tôi lúc nào cũng đầy tiền giấy và tiền xu.

Dù có tiền nhưng tôi không biết phải tiêu như thế nào nên lúc nào cũng chỉ để tiền trong túi. Tôi không biết tiết kiệm là gì, ngay cả việc mua cái gì đó cho bản thây cũng không biết. Nếu nói cần cái gì thì chỉ có mỗi cái ăn mà thôi. Không biết cách tiêu nên với tôi, tiền cũng chỉ là những đồng kim loại và những tờ giấy. Càng nhiều thì lại càng rắc rối.

Sau khi lấp đầy cái bụng là khoảng thời gian của sự đau khổ.

Dù sao thì cũng chẳng có gì để làm, không có nơi để đi.

Bởi vì tôi không có mục tiêu kiếm tiền để làm gì nên khi có tiền để mua mì cốc, tôi cũng không cần phải khổ sở đi bán kẹo. Không phải lang thang đi bán kẹo nên một ngày lại trở nên dài đến không cần thiết. Vào một ngày nọ, tôi thấy mấy ông chú tụ tập tại một góc.

"Bên này, bên này. Không, phải sang bên cạnh một chút chứ."

"Đằng đó, dừng lại."

Tôi tiến lại gần từ phía sau mấy chú. Trong cái tủ kính hình chữ nhật có rất nhiều thú bông. Các chú nhìn chằm chằm vào bên trong cái tủ, dường như đang ra lệnh cho cái gì đó, rồi lại thở dài với khuôn mặt đầy vẻ tiếc nuối.

"Bắt được rồi!"

Cùng lúc tiếng kêu của một chú vang lên, một cái máy có phần tay như cái cào gắp lấy con thú bông. Tiếng nhạc vang lên, con gấu bông được đưa ra tới một cái lỗ hổng rồi rơi ra bên ngoài cái tủ.

Sau khi mấy chú ấy bỏ đi, tôi bèn tiến lại gần cái máy gắp thú nhồi bông. Tôi bắt chước như mấy chú ấy, bỏ đồng xu vào rồi bắt đầu di chuyển cần gạt. Khi đến một khoảng mà tôi cho là vừa đủ, tôi bỏ cần gạt rồi ấn nút. Cái tay gắp gắp lấy con thú bông rồi lại làm tuột mất. Tôi vừa hồi hộp vừa tức giận.

Lần nữa. Lại lần nữa.

Không biết là chơi mấy lần hay mấy tiếng đã trôi qua, cuối cùng cái tay gắp cũng gắp được con thú bông. Lúc đó, sự hồi hộp và tức giận trong tôi như chứng khó tiêu đột nhiên biến mất. Đó là cảm giác của một sứ đồ với sứ mệnh giải thoát cho con thú nhồi bông. Cũng không biết lý do tôi nhất quyết phải gắp cho được con thú bông có phải là vì bản thân tôi cũng mong mỏi có một ai đó kéo tôi ra khỏi vũng bùn đang chôn sâu lấy tôi hay không. Tôi không muốn con thú bông nhưng vì cái khoái cảm khi cái tay gắp gắp những con thú bông lên mà tôi đã dành rất nhiều tiền và thời gian ở cái máy gắp thú bông đó. Đó có thể coi là thú tiêu khiển duy nhất mà đứa trẻ như tôi cảm thấy thích thú.

Sau khi gắp được mấy con thì tôi hết tiền. Vì vậy, tôi lại đi bán kẹo. Tôi tặng những con thú bông tôi gắp được cho những người khách không đánh hay chửi mắng tôi. Nếu nghĩ đến số tiền tôi bỏ ra để gắp được đám thú bông đó thì tôi hoàn toàn lỗ nhưng dù sao thì đối với tôi, chúng cũng không dùng để làm gì.

Khi đã chán trò gắp thú bông, tôi đi tới bến xe buýt. Ngồi ở bến xe, nhìn những người đứng chờ xe buýt, tôi tự hỏi những người này họ đi đâu. Họ về nhà hay đang từ nhà đến một chỗ nào đó. Ở nơi họ đến, chắc hẳn có ai đó đang chờ họ, là bố mẹ, là bạn bè.

Có người bồn chồn, có người lại từ tốn, người thì nhìn đồng hồ, người vừa đeo tai nghe vừa đợi xe buýt. Thế rồi xe buýt đến, họ lần lượt lên xe rồi biến mất về một nơi nào đó. Có nơi để đi hình như rất tốt. Mình sẽ lên chiếc xe buýt thứ ba.

Tôi đã quyết định như thế. Chẳng có lý do gì bắt buộc phải là chiếc xe thứ ba cả. Chỉ là tôi muốn giống như những người khác, cũng đợi chiếc xe buýt của mình rồi mới lên. Giống như là tôi cũng có nơi cần phải đi.

Lên xe, tôi đi tới chỗ cuối cùng cạnh cửa sổ. Trên xe không có nhiều người, chỗ ngồi rộng nhất ở phía cuối cũng không có ai. Mở cửa sổ ra, một cơn gió sượt qua má tôi. Những hình ảnh quen thuộc của Yong Jeon-dong cùng cơn gió bị đẩy lùi về phía sau. Chiếc xe buýt đi ra khỏi Yong Jeon-dong, dừng lại ở một nơi mà tôi không rõ, chờ người xuống và lên rồi lại tiếp tục đi tới một nơi xa lạ.

Xe buýt về đến bến cuối cùng và người khách cuối cùng đã xuống xe, tôi cũng xuống xe, mang theo khuôn mặt như thể ngay từ đầu, đây chính là điểm tôi muốn đến. Dù có đi đâu thì phong cảnh cũng không khác biệt nhiều lắm. Những tòa nhà màu sơn bạc trắng, những con ngõ ngoằn ngoèo khúc khuỷu, những ngôi nhà một tầng thấp bé san sát…

Đi một vòng khu phố xa lạ, tôi thấy cả sân vui chơi, cả đài phun nước. Tự bản thân tôi cũng nhầm tưởng rằng mình lên xe buýt là để đi đến nơi mình thích. Tôi ngồi lơ đãng nhìn phong cảnh trải ra trước mắt. Ngồi ở nơi

lần đầu tiên kể từ khi sinh ra mới đặt chân tới, bầu trời, những đám mây và ráng chiều đã từng thấy cả trăm lần lại có gì đó lạ lẫm. Xa lạ nhưng không mới mẻ.

Gặp mấy người bạn, tôi chơi cùng chúng, giết thời gian. Những con chó bụng xẹp lép, bị bệnh ngoài da và những con mèo hoang mắt đầy dử, người bị phù nề chính là bạn của tôi. Khi nhìn chúng, tôi lại cảm thấy thương xót và đồng cảm. Những con chó, con mèo này lấy đường làm nhà, bị con người đánh đập, xua đuổi. Giống như chính tôi vậy.

Tôi lôi ra chỗ tiền mình mang theo, đi mua sữa. Hâm nóng sữa xong, tôi để sữa lại trên con đường mà những người bạn của tôi hay đi lại. Nhìn chúng liếm láp chỗ sữa mà tôi để lại, chưa bao giờ tôi thấy vui đến thế. Bởi tôi lờ mờ cảm nhận được cảm giác khi có thể giúp đỡ cho ai đó một cái gì đó là như thế nào. Cũng có lần, khi tôi định vuốt một con chó thì bị cắn vào tay, nhưng thời gian qua đi, phần lớn những con chó và mèo ở đây không còn tránh mà đã chịu ở cạnh tôi. Tôi thích chúng hơn con người.

Sau khi mọi người biết đến sự tồn tại của tôi, trong mỗi buổi phỏng vấn, họ thường hay hỏi tôi thế này.

“Khi nào anh cảm thấy khó khăn nhất?”

Trước câu hỏi đó, tôi luôn lưỡng lự. Bởi vì tôi không hiểu cái gọi là “khi nào” nên rất khó để trả lời. Tôi không có khái niệm thời gian, không biết tuổi tác của con người sẽ ngày một nhiều lên, cũng không rõ mình bao nhiêu tuổi. Với tôi, khái niệm “khi nào” hay “tại sao”, “như thế nào” đều hầu như không có. Cuộc sống trên đường phố của tôi mỗi ngày, mỗi ngày đều mệt mỏi và buồn tẻ đến mức độ không cần phải nhớ xem làm cái gì khi nào, hay đi đâu như thế nào, lúc nào.

Cả cái gọi là “nhất” với tôi cũng thật khó hiểu. Sống mười năm trên đường phố, lại có một ngày được cho là khó khăn nhất sao? Nó cũng giống như hỏi một người bị nhốt trong một căn phòng rằng lúc nào anh cảm thấy buồn chán nhất vậy. Hoặc giống như bảo người ta hãy tìm ra năm hạt cát đẹp nhất trong bãi cát vậy.

Không có “bao giờ” hay “nhất” trong đầu tôi,

Những sự việc trong quãng thời gian đó là một khối đan bện vào nhau.

Mỗi ngày nối tiếp nhau trôi qua.

Những chuỗi ngày bị đánh đập, những chuỗi ngày bị mắng chửi, những chuỗi ngày bị đuổi đánh.

Trong những ngày tháng mà hôm nay cũng giống như ngày hôm qua ấy, cũng có những khoảnh khắc mà tôi nhớ rõ. Ngày tôi gặp lại người anh bán kẹo cao su đã giúp tôi khi tôi ngất vì đói trên đường. Anh bị một ông chú mặt mày dữ dằn lôi đi. Trong lúc anh đang cố gắng, vùng vẫy thoát ra, kẹo cao su trong cái hộp mà anh đeo trên người rơi ra tung tóe. Người ta ép anh lên một chiếc xe con rồi đi mất. Trước cảnh tượng như trong phim khủng bố ấy, việc duy nhất tôi có thể làm chỉ là trốn ở một góc và nhìn theo.

“Dù sao thì đi bán trên đường sẽ thường xuyên gặp lại nhau mà.”

Câu nói của người anh với khuôn mặt trải đời ấy cứ lặp đi lặp lại trong tâm trí tôi. Tôi có một dự cảm rằng mình sẽ chẳng thể nào gặp lại anh lần thứ hai nữa.

Mày có dao?
Vậy có thể giết tao không?

Yong Jeon-dong là một khu dân cư đáng sợ. Động một cái là có đánh lộn. Người đàn ông bị dao đâm ngã gục trên đường, người phụ nữ kêu khóc khi bị một người đàn ông túm tóc lôi đi, những người khách say rượu ngủ bên vệ đường, những kẻ ăn xin móc trộm tiền trong túi của những người say rượu, những tên đầu gấu trấn lột tiền của những kẻ ăn xin… Đó là những hình ảnh thường thấy ở Yong Jeon-dong.

Đang bán kẹo, đột nhiên nghe thấy tiếng kêu la, tôi bèn chạy lại xem thì thấy một nhóm người đang đánh nhau. Không phải là ẩu đả thông thường mà là các băng nhóm đang tranh chấp với nhau. Nhảy lên, đấm đá, đập phá, cuối cùng là rút dao ra chém… Dù những hình ảnh đáng lẽ chỉ xuất hiện trong những bộ phim bạo lực có xảy ra trước mắt, tôi cũng chẳng bao giờ tự hỏi "Cái khu này tại sao lại có thể như thế này chứ?". Yong Jeon-dong – khu phố mà đạo lý cá lớn nuốt cá bé hoàn toàn thống trị – là toàn bộ thế giới mà tôi biết. Với tôi, cái gọi là thế giới chính là một nơi như vậy đấy.

Bọn đầu gấu trấn lột của ăn xin, những kẻ ăn xin lại trấn lột của những đứa trẻ như tôi. Tuy mới ở tuổi mà những đứa trẻ bình thường được ăn cơm mẹ nấu, được đưa đến nhà trẻ nhưng ở Yong Jeon-dong này, tôi lại nằm ở đáy cùng trong "chuỗi thức ăn". Ở cái thế giới này, những đứa trẻ đường phố là đối tượng dễ bị coi thường nhất. Tôi sợ nhất là ăn xin. Bởi họ là những kẻ nằm ngay trên tôi trong "chuỗi thức ăn", cũng là những kẻ thường xuyên đánh đập tôi.

Từ sau khi nhìn thấy người anh bán kẹo cao su bị lôi đi, tôi bắt đầu bị nỗi sợ hãi bủa bao vây. Có lẽ một lúc nào đó, tôi cũng sẽ bị lôi đi và bị giết. Sẽ chẳng có ai lao đi tìm một đứa trẻ bán kẹo mất tích cả. Lần đầu tiên trong đời, tôi nhận thức được sự thật trước mắt này.

Mấy ngày sau, khi tôi vừa ăn xong mỳ và từ nhà vệ sinh công cộng đi ra, mấy tên trông khoảng tầm 17, 18 tuổi đã quây tôi lại.

"Đưa tiền ra đây."

"Không có."

Mấy tên đó cười nhạt.

"Chỉ là con chuột nhắt mà dám trả treo à?"

Đột nhiên, trước mắt tối sầm rồi tôi ngã lăn xuống sàn. Mấy tên đó xông vào đấm, đá tôi. Khi tôi ôm bụng rên rỉ cố gắng đứng dậy thì những tên đó đã đi từ bao giờ. Dĩ nhiên, tiền trong túi tôi cũng vậy.

Cũng có khi tôi ngủ ở cầu thang lên xuống của câu lạc bộ đêm, tỉnh dậy thì thấy túi của mình rỗng tuếch. Trong lúc tôi ngủ, có kẻ nào đã lấy trộm rồi. Trong lòng vừa buồn lại vừa nghĩ thế này cũng coi như may mắn. So với những kẻ vừa đánh vừa cướp tiền của tôi thì những kẻ chỉ lấy trộm tiền như thế này ít ra vẫn còn nhân từ.

Một ngày, sau khi bán xong kẹo, tôi lang thang đi tìm chỗ ngủ thì có một tên mặt mũi dữ tợn tiến lại gần tôi.

"Bán được nhiều kẹo không? Lấy ra đây."

Tôi biết mình không đọ lại được cả về tầm vóc lẫn sức khỏe. Thế nhưng, thay vì ngoan ngoãn đưa tiền ra thì tôi lại nắm chặt lấy chỗ tiền trong túi. Hắn nhìn chằm chằm vào cái túi của tôi rồi xông vào. Không biết cách đánh nhau, tôi chỉ có thể ôm chặt lấy cơ thể mình, bảo vệ cái túi. Cuối cùng, hắn một tay giữ chặt tay tôi, một tay giật lấy chỗ tiền trong túi. Tôi ngay lập tức xông vào, bám chặt lấy tay hắn giữ hắn lại. Nhưng hắn rất dễ dàng hất văng tôi ra, quay lưng bỏ đi. Tôi lại xông đến hắn. Lần này tôi bám chặt lấy chân hắn không buông nhưng hắn chỉ cần đạp một phát là tôi đã ngã lăn ra rồi.

Sau khi hắn đi mất, tôi ôm bụng, lê mình đến chỗ cầu thang của câu lạc bộ đêm. Uất ức, phẫn nộ, đau đớn… Tất cả những cảm xúc đó ùa đến. Bán kẹo cả đêm, phải chạm mặt đủ loại người, rồi cuối cùng cái còn lại mà tôi nhận được là cái túi rỗng không và một vết bầm ở bụng. Dù có bán được bao nhiêu kẹo, bao nhiêu bacchus hay ursa (một loại thuốc bổ cho nữ giới) thì với tình trạng này, tôi sẽ chẳng thể nào sống sót được ở khu phố này. Trong khoảnh khắc, tôi chợt nghĩ ra điều này. Nếu cứ ngồi yên thì suốt ngày sẽ phải chịu trận, tuyệt đối không thể tỏ ra là một kẻ yếu đuối. Không thể cứ tiếp tục là một kẻ bị đánh, bị cướp đoạt được.

Tôi lại nhớ tới người anh bán kẹo kia. Đằng nào thì sống cũng thật là khó khăn. Nếu chết là một việc nhẹ nhàng giống như đi vào giấc ngủ thì thà rằng cứ chết đi. Nhưng tôi không muốn giống anh, không muốn biến mất mà chẳng ai biết tới. Tôi không sợ việc một lúc nào đó, bị người ta kéo đi, tới một chỗ chẳng ai biết đến và bị giết. Nhưng chẳng hiểu sao chỉ nghĩ đến thôi là cả người tôi lại run rẩy.

Có lẽ, một cách bản năng, tôi sợ hãi việc phải giao bản thân mình vào tay người khác. Được sinh ra, bị vứt vào cô nhi viện, tất cả đều không phải là ý chí của tôi. Vì tôi không có sức mạnh nên phải giao bản thân vào tay

người khác. Việc đầu tiên mà tôi làm theo ý chí của bản thân chính là việc trốn khỏi cô nhi viện. Dù sống như một con chó, con mèo hoang, lang thang trên đường phố thì đó cũng là cuộc sống mà tôi lựa chọn. Tôi không muốn lại là một kẻ yếu đuối, vô lực, bị người ta định đoạt.

Tôi nhớ tới cảnh anh bị nhét lên chiếc xe con, lại nhớ tới hình ảnh mấy tay đầu gấu đánh nhau. Bị đánh và đánh, nhảy lên, ngã xuống, đá và bị đá… Cuối cùng là hình ảnh mấy tên đó rút dao ra. Lưỡi dao dài và sắc. Đúng, phải tìm một con dao. Chỉ cần có nó, tôi sẽ không bị đánh, không bị cướp, không bị giết bởi bất kì ai.

Một ngày nọ, khi đang trong cửa hàng bán kẹo, tôi nhìn thấy nhà bếp không có ai. Đúng lúc cũng không đông khách lắm. Tôi bèn lẻn vào trong bếp. Tôi thấy một con dao trên bàn làm bếp. Một con dao cắt cá sáng và dài, giống như con dao của mấy tên đầu gấu vẫn mang theo mình. Tôi vội giấu con dao vào người rồi chạy ra khỏi cửa hàng.

Sau khi dùng một miếng vải quấn lấy con dao, tôi dắt nó ở bụng rồi khoác bên ngoài thêm một lớp vải. Tôi rùng mình trước cảm giác lành lạnh chỗ con dao chạm vào. Nhưng cảm giác rùng mình ấy lại làm tôi yên tâm. Tôi sẽ dùng con dao này để đâm những kẻ tấn công mình. Hoặc không thì tôi cũng có thể dùng con dao này đâm chính mình để kết thúc cuộc sống khổ sở này. Phía cuối mũi dao này dù là những kẻ muốn làm tổn hại tôi hay là chính bản thân tôi thì có một điều không thay đổi, người nắm ở đằng chuôi con dao chính là tôi.

Tôi đi khắp các ngõ ngách của Yong Jeon-dong tìm kiếm những kẻ đã cướp tiền của mình. Những kẻ chỉ biết yên lặng và để người khác cướp đoạt sẽ không thể sống ở con phố này. Đây là lúc tôi thực hành bài học mà Yong Jeon-dong đã dạy cho tôi: Tấn công chính là phòng ngự.

Tôi tìm thấy hắn ở một sân chơi lúc nửa đêm. Vừa nhìn thấy hắn, tôi liền lao tới. Bằng tốc độ lao tới và toàn bộ sức nặng cơ thể, tôi dùng dao đâm vào đùi hắn. Trong một giây ngắn ngủi, đầu dao sắc nhọn xuyên thẳng vào chỗ thịt mềm. Tôi cảm nhận được rõ ràng sự mềm mại và ấm áp nơi con dao xuyên vào. Thật sự là tôi đã đâm hắn. Cảm giác đâm một ai đó làm tôi rùng mình, đồng thời cũng khiến tôi bị sốc. Trong lúc tôi đang ngẩn người, hắn bèn ôm đùi, khập khiễng bỏ chạy. Hắn bỏ chạy với tốc độ còn nhanh hơn lúc tôi xông tới.

Tôi không thể biến mất giống như anh. Sau khi đâm người lần đầu tiên, trong đầu tôi chỉ có duy nhất một suy nghĩ đó. Không có anh tức là sẽ không có ai bảo cho tôi biết phải sống như thế nào.

Lần đầu tiên xuất hiện trước mắt tôi, anh đã dạy cho tôi cách thức tồn tại.

Lần cuối cùng anh xuất hiện trước tôi,

Anh dạy cho tôi cách thức để không chết.

Cách để tồn tại và cách để không chết hoàn toàn khác nhau.

Không phải ai cũng sợ dao. Đang đi trên đường, tôi đụng phải một người đàn ông lạ mặt, ông ta lầm bầm.

“Sao lại có thằng oắt ở đây thế này? Cút về nhà, nhanh.”

Ông ta trợn mắt, cố giữ cho cơ thể mình đứng vững.

“Làm sao? Tôi không có nhà… mua kẹo cho tôi đi.”

“Cái quái gì chứ. Một thằng nhãi như mày mà cũng đi bán kẹo trên đường. Còn tao thì chỉ có một đống hối phiếu không thể thanh toán…”

“Thì sao? Kiếm tiền là được không phải sao? Nếu không kiếm được thì chết, có thế thôi.”

“Ha… Ngay cả thằng nhãi như mày cũng coi thường tao sao?”

Ông ta định đạp cho tôi một cái. Tôi vội nhảy tránh ra sau. Trong người tôi luôn có một con dao buộc chặt bên mình.

“Tôi có dao đấy, đừng có đụng vào tôi.”

Tôi cố gằn giọng. Tôi biết không phải có dao là có thể giải quyết được tất cả mọi việc. Khi tôi rút dao ra, mấy kẻ du đãng chẳng thèm sợ, thậm chí còn dùng sức áp chế, cướp lấy con dao và chĩa lại vào tôi. Dù sao thì tôi vẫn chỉ là một đứa trẻ. Dù có định lao vào ai đó thì cũng không thể thắng được. Nhưng người đàn ông đó không định tấn công, cũng không sợ con dao của tôi.

“Mày có dao? Vậy có thể giết tao không?”

Đôi mắt không sinh khí như những con cá ở trên sạp bỗng nhiên lóe sáng. Đó là câu chuyện thời kì khủng hoảng tài chính châu Á.

Sau khi có khái niệm về tiền, tôi mua một con dao gấp (dạng dao gấp bỏ túi) và để nó trong túi. Sau này, khi thân hơn với một vài tên đầu gấu, cũng có khi chúng cho tôi dao. Khi tôi mang dao bên người và đi lang thang, số người muốn tôi giết họ cũng nhiều lên. Trong số đó, kẻ mà tôi muốn đâm nhất chính là bản thân tôi. Tôi muốn đâm những kẻ đã cướp tiền của tôi, những kẻ đã đánh tôi, những kẻ tồi tệ nhất ở khu phố rồi cuối cùng là đâm

chính mình. Giết một ai đó rồi tôi cũng chết đi thì có phải tôi và kẻ đó sẽ trở thành bạn đồng hành không. Chưa biết chừng những kẻ tồi tệ ấy lại có thể trở thành một người bạn không tồi trên con đường sang thế giới bên kia.

Dù sao, khi nghĩ rằng có thể kết thúc cuộc sống này thì trái tim tôi lại cảm thấy nhẹ nhõm hơn một chút. Con dao cũng khiến tôi thấy yên tâm giống như chiếc chậu cao su ngày nào. Có đôi khi, không phải tôi đang ôm lấy con dao mà cảm giác như chính con dao đang ôm lấy tôi. Sự lạnh lẽo của con dao khiến tôi cảm thấy ấm áp.

Như con dao sắc bén, tôi cũng phải xù lông lên để tồn tại trên khu phố này. Ngay cả bây giờ cũng có đôi lúc đang đi trên đường tôi chợt thấy lạnh sống lưng hoặc tóc gáy mình dựng ngược. Những lúc như thế, tôi đều bất an ngoái lại phía sau. Không biết ở phía sau có ai định tấn công tôi, có ai định đâm vào lưng tôi không.

Trên người tôi, khắp nơi đều có các vết sẹo. Vết dao khi bị mấy tên đầu gấu chém, vết thương ở đầu gối khi bị tai nạn, dấu vết còn lại khi tôi cắt cổ tay, muốn chấm dứt cuộc đời mình. Tôi không nhớ hết được tất cả những vết thương do bạo lực hay do ý định muốn chết của chính mình. Có những vết thương, khi nhìn vào, hình ảnh lúc đó lại hiện lên sống động. Nhưng có những vết thương, tôi lại chẳng nhớ được nó xuất hiện khi nào, ở đâu.

Nhớ hay không nhớ cũng giống nhau.

Vô số những vết sẹo trên người tôi

Chúng chính là con người tôi.

Con đường cũ nát, tối tăm nhất, những người ở Yong Jeon-dong

Ở Yong Jeon-dong, có rất nhiều người phải bươn trải trên đường phố kiếm cái ăn như tôi. Trong số đó, bác bán tteokbokki (bánh gạo xào cay) là người đã dạy tôi nói. Lúc đó, những từ mà tôi biết chỉ đếm trên đầu ngón tay. Những từ mà tôi rõ nhất là mấy câu cần thiết khi bán kẹo và mấy câu chửi. Ngay cả câu "Xin chào" chính xác có nghĩa là gì tôi cũng không rõ. Trình độ hiểu biết ngôn ngữ của tôi chỉ dừng lại ở mức khi ra vào cửa hàng ăn hay quán rượu để bán kẹo thì phải nói câu đó đầu tiên, có vậy thôi.

Ngoài những câu đó ra, những lời mà người khác nói, tôi chỉ nghe và cảm giác được họ muốn nói gì mà thôi. Những lúc thế này thì nói câu này, những lúc thế kia thì nói như thế kia là được. Ngay cả ngôn ngữ tôi cũng học bằng việc để ý người ta nói nên ngoài những từ hay dùng trong sinh hoạt hàng ngày, tôi hầu như không biết gì cả. Cảm xúc, chăm sóc, đạo đức, luân lý… những từ ngữ này tôi chưa từng được nghe, cũng không biết nghĩa là gì. Những từ mà tôi hiểu rõ và sử dụng thường xuyên nhất là những câu chửi. Bởi chúng là thứ ngôn ngữ được dùng nhiều nhất ở Yong Jeon-dong.

"Cháu lớn lên muốn làm gì?"

Bác bán tteokbokki hỏi tôi.

"Lớn lên? Không biết đấy là gì, đồ chết tiệt."

"Cháu không biết ạ. Phải trả lời như thế chứ. Với người lớn thì phải dùng kính ngữ. Nói thử đi. Cháu không biết ạ."

"Cháu… không biết…"

"ạ."

"… ạ."

Bác vừa đảo chỗ bánh gạo đỏ tươi, ngon mắt, vừa nhìn và cười với tôi. Tôi không thích tteokbokki nhưng lại thường xuyên đến đây gặp bác. Bác cũng là người đầu tiên hỏi tên của tôi. Mọi người thường gọi tôi, "Này, nhóc", hoặc là "Thằng ăn mày kia". Chẳng ai biết tên tôi là gì. Đương nhiên rồi. Bởi chính tôi cũng không biết mình tên gì.

"Tên cháu là gì?"

Khi đã quen mặt, bác hỏi tôi. "Không biết cái đấy."

"Cháu không biết tên mình? Hừm, tên Ji Sung thì thế nào? Từ giờ gọi cháu là Ji Sung đi."

Bác lôi ra một tờ giấy rồi dùng bút vẽ lên đó những đường thẳng và hình tròn. "Nhìn xem. 'Ji Sung' viết như thế này này."

Tôi nhìn chằm chằm vào tờ giấy trắng và những con chữ màu đen, trong đầu lặp đi lặp lại cái tên Ji Sung, Ji Sung. Tâm trạng thật kỳ lạ. Khi bác gọi, "Ji Sung à", thì tôi phải trả lời, "Dạ". Bởi vì từ giờ tôi là Ji Sung. Tôi tưởng tượng tới cảnh mình đứng trước mặt người khác và tự giới thiệu mình, "Tôi là Ji Sung". Tất nhiên là chẳng bao giờ có chuyện đó. Nhưng dù sao tôi vẫn có cảm giác như mình trở thành một người khác. Có cảm giác hơi tự đắc.

Tôi không biết rằng con người ta từ khi sinh ra đều có tên.

Khi bác đặt cho tôi một cái tên,

Tôi như nhận được món quà đầu tiên kể từ khi sinh ra.

Từ giây phút trở thành Ji Sung, tôi không còn là một trong số rất nhiều đứa trẻ bán kẹo nữa.

Tôi là một đứa trẻ tên là Ji Sung.

Cái đêm đầu tiên tôi dùng dao đâm người, tôi đã chạy tới chỗ quán bán hàng của bác. Bác bán hàng ở Yong Jeon-dong đã lâu nên chẳng có gì là không biết về cái khu phố này.

"Bác, bác có nhìn thấy một anh bán kẹo cao su không?"

Bác lắc đầu. Tôi kể bác nghe việc mình nhìn thấy anh bị lôi đi. Bác liền nhỏ giọng nói với tôi.

"Ji Sung à, cháu phải cẩn thận."

"Tại sao? Cẩn thận gì?"

"Những người bắt thằng bé đi là mấy kẻ chuyên buôn lậu đấy."

"Đấy là cái gì?"

"Là những kẻ chuyên dùng dao, mổ người rồi lấy những bộ phận bên trong cơ thể đi bán."

Hình ảnh anh mặt tái xanh bị ép nằm ra, bụng bị người ta mổ phanh, lôi ra nội tạng cứ ẩn hiện trong đầu tôi. Dù có cố sức lắc đầu thì những hình ảnh đáng sợ đó cũng không rời đi. Tôi hỏi bác với giọng run rẩy.

"Vậy, anh ấy sẽ ra sao?"

"Chết chứ sao nữa." Bác trả lời.

Nếu bác bán tteokbokki là người dạy tôi những câu nói thông thường thì bác rùa là người dạy tôi những câu chửi. Bác rùa là bác chủ quán bán các món ăn từ rùa. Khi tôi chuẩn bị kết thúc công việc bán kẹo thì cũng là lúc quán bán các món rùa mở cửa. Khi tôi bán kẹo cho những người cuối cùng thì cũng là lúc bác bắt đầu việc buôn bán của một ngày. Nếu tôi bước vào quán thì ngay lập tức bác sẽ chửi.

"Thằng nhãi, sao lại đến. Thối quá, cút! Thằng nhãi bẩn thỉu."

Có rất nhiều người mắng chửi tôi, nhưng bác rùa thì khác. Tôi cảm thấy những lời mắng chửi xối xả ấy không phải là thật tâm của bác, đằng sau những câu chửi là một tình cảm khác.

"Bác à, cháu mệt muốn chết."

Sau khi bán kẹo cả đêm, tôi cố tình mang khuôn mặt tội nghiệp muốn khóc đến quán của bác.

"Tao không quan tâm một thằng nhóc như mày sống hay chết."

Dù vẫn xa xả với giọng đầy tức giận nhưng bác lại nhanh chóng mang đồ ăn ra cho tôi. Dù bác hay kêu ca, "Sao mày cứ tới suốt thế? Phiền chết đi được", nhưng thỉnh thoảng lại ném cho tôi quần áo. Mặc dù lời lẽ bác thô lỗ nhưng bác không thương hại tôi như những người khác. Tôi biết bác hiểu tôi. Tất nhiên là bác chưa bao giờ nói ra.

Sau khi kết thúc một ngày bán kẹo, bước chân tôi thường hướng về quán của bác. Bác rùa khiến tôi thấy thoải mái. Mặc dù miệng bác nói đừng đến, lại hay kêu ca, mắng chửi nhưng đôi lúc lại như chờ tôi đến rồi ném cho tôi

mấy bộ quần áo. Mấy bác gái tuy không đánh hay ném đồ vào tôi như những ông chú nhưng không phải tất cả đều đối xử tốt với tôi. Vì tôi là trẻ con nên lo lắng cho tôi nhưng đồng thời cũng sợ rằng tôi sẽ bám chặt không đi nên lúc nào cũng giữ một khoảng cách nhất định.

"Này nhóc, mặt mũi cũng dễ nhìn đấy nhưng ánh mắt thì thật đáng ghét. Làm sao mà con mắt lại cứ lườm lườm đáng sợ như thể muốn dùng ánh mắt để đâm rách ai vậy."

"Cháu làm sao?"

"Thằng nhóc chết tiệt này, mày có thể dùng ánh mắt để giết người đấy."

Ngày nghe thấy lời này của bác, tôi đã tới nhà vệ sinh công cộng, quan sát tỉ mỉ khuôn mặt mình như thể đó là khuôn mặt của một người lần đầu tiên gặp mặt. Tôi trong gương với khuôn mặt trẻ con đang dùng đôi mắt dữ tợn, đôi mắt bị che phủ bởi một tầng oán hận, đâm thẳng vào chính tôi. Tôi cố nặn ra một nụ cười. Nhưng cơ mặt tôi dường như đã quên mất cách cười, nó trở nên nhăn nhúm, dị dạng.

Trong số những đám người vất vưởng trên đường, có một nhóm người khác hẳn với những người bán quán vỉa hè hay lũ trẻ bán kẹo dạo. Đó là những tay đầu gấu. Họ vừa giống với đám ăn xin lại vừa khác. Một ngày nọ, khi tôi đang quanh quẩn gần một câu lạc bộ đêm, một chú đầu gấu đang ngồi trước cửa câu lạc bộ vẫy tay với tôi.

"Này nhóc, lại đây."

Tôi lập tức chạy lại. Không biết có phải muốn cho tôi rượu hay không đây. Mấy tay đầu gấu thỉnh thoảng vẫn đưa rượu cho một đứa trẻ hay quanh quẩn bán kẹo là tôi.

"Này nhóc, lại đây uống cái này nhanh."

Tôi chẳng biết đó là gì chỉ nhanh nhẹn nhận lấy uống. Uống xong thấy đầu váng vất, dù cố đứng yên một chỗ nhưng người cứ nghiêng đằng trước, ngả đằng sau. Khuôn mặt đỏ bừng và bước chân như đạp trên không trung. Trái tim tôi cũng như bước chân, cứ nhảy tưng tưng. Không biết có thể gọi đó là cảm giác muốn giết người và giết chính bản thân mình hòa lẫn vào nhau hay không nữa. Cảm giác muốn chết giờ trở thành sống cũng được mà chết cũng chẳng sao. Cái cảm giác cơ thể và trái tim không phải là của mình thật dễ chịu nên tôi thích rượu. Khi đó, tôi đã biết mùi vị rượu là như thế nào. Gần như mỗi ngày tôi đều đến câu lạc bộ để nhận xin rượu uống.

Nhưng chú đầu gấu ngồi trước cửa câu lạc bộ đêm không đưa tôi rượu mà là một viên gạch. Chẳng hiểu gì cả, tôi nhìn chằm chằm chú. Chú bày ra khuôn mặt buồn chán muốn chết.

"Mày lấy cái này đập vào đầu tao một phát."

"Tại sao ạ?"

"Đập đi rồi tao cho mày 5.000 won."

Tôi nhận lấy viên gạch rồi đập vào đầu chú. Không phải chỉ là vung tay đập mà tôi còn nhảy lên, dùng toàn sức nặng cơ thể để đập xuống.

"Ai, chết tiết, thằng nhóc mất dạy này!"

Chú giật lấy viên gạch trên tay tôi rồi đập vào đầu tôi một phát. Trên đầu chú, và trên đầu tôi, máu chảy ròng ròng. Chú nhìn tôi một lát rồi nhoẻn cười.

“Thằng nhóc này, cũng to gan gớm. Tên gì?”

“Là Ji Sung ạ.”

“Ăn chưa?”

“Chưa ạ.”

“Đi thôi.”

Chú dẫn tôi tới một quán bán seolleongtang (canh xương bò). Món canh nhạt nhạt trắng nhờ nhờ lần đầu tiên được ăn ấy không ngon bằng mì trộn tương đen nhưng với tôi, việc mua cho đồ ăn chính là lòng tốt lớn nhất mà một ai đó có thể dành cho tôi. Chú cũng gọi thêm một chai soju. Mắt tôi sáng long lanh, nhìn chằm chằm chai soju.

“Uống không?”

Tôi gật gật đầu. Chú rót cho tôi một chén đầy. Món canh nóng hổi và chén rượu chú rót làm dịu đi cái đầu đau buốt của tôi.

Sống trên đường phố, dần dần tôi biết cách đọc được trái tim của người khác.

Một cách rất bản năng, tôi phân biệt được giữa sự giả tạo và lòng chân thật.

Dù đó là sự nhạy bén hay là siêu năng lực

Thì cũng là một tài sản vô cùng quan trọng để tồn tại trên đường phố.

Với những người dù tỏ ra rất quan tâm chăm sóc nhưng đều là giả dối, tôi tuyệt đối không bao giờ mở lòng mình. Nhưng chú đầu gấu thì là chân thật.

Ăn xong, tôi về nhà chú ngủ. Sáng hôm sau, chú lay tôi dậy. Tôi theo chú vào nhà vệ sinh, chú đưa tôi một cái bàn chải để đánh răng. Trong cái gương là hình ảnh một ông chú cao lớn đứng song song với một đứa trẻ thấp bé. Tôi nhìn chú trong gương rồi bắt chước theo những gì chú làm. Chú chải răng từ trên xuống dưới, tôi cũng làm theo như vậy. Chú uống một ngụm nước rồi xúc òng ọc trong cổ, tôi cũng làm y như vậy. Bọt kem đánh răng chảy xuống hai bên mép làm tôi cảm thấy đánh răng giống như một trò chơi thú vị vậy.

Chú lè lưỡi, dùng bàn chải chải lưỡi. Tôi cũng làm theo chú, lè lưỡi ra chải. Trong gương, đột nhiên chú dừng lại. Không biết vì sao, khuôn mặt chú bỗng nhiên nhăn nhó, nhìn tôi chằm chằm. Tôi ngừng đánh răng. Sao vậy? Tôi đang định hỏi thì chú đánh vào gáy tôi.

"Sao, sao lại đánh cháu?"

"Chết tiệt, thật là ngứa mắt. Cút ngay cho tao."

Chú ném bàn chải, bỏ ra ngoài, khuôn mặt tràn đầy tức giận. Tôi vội vội vàng xúc miệng, vứt bàn chải, ra khỏi nhà. Tôi cũng không muốn hỏi vì sao. Chẳng qua chỉ là trong một lúc hứng chí, chú mua canh xương bò cho tôi ăn, hết hứng thì không muốn nhìn thấy mặt tôi mà thôi. Đến giờ tôi cũng không hiểu vì sao nhưng tôi chợt nghĩ ra một lý do vì sao khi đó tôi là thằng nhóc bị nhiều người coi thường nhất. Đó là vì người ta chỉ hứng lên đối tốt với tôi, còn tôi lại hiểu nhầm rằng đó là lòng tốt của họ.

Thỉnh thoảng cũng có những đứa trẻ lạ mặt tới khu phố của chúng tôi bán kẹo. Tôi có thể dùng dao để đâm chúng nhưng tôi không đuổi đánh, cũng chẳng động đến chúng. Chẳng có quy định là khu vực nào được phép bán kẹo, mà một đứa suốt ngày lang thang một mình như tôi cũng chẳng biết được những luật lệ đó. Những đứa trẻ bán kẹo lạ mặt đó có đứa lớn hơn tôi, cũng có đứa ít tuổi hơn. Tất cả chúng nó đều chỉ xuất hiện hai ba tháng rồi biến đi đâu mất. Nhìn những đứa ít tuổi hơn mình, tôi lại muốn chăm lo cho chúng. Có lúc tôi bắt chuyện với chúng nó, “Có cần tao dạy cho cách bán không?”, cũng có lúc tôi mua kẹo cho chúng nó.

Thỉnh thoảng cũng có đứa bé ăn xin vừa bật nhạc thánh ca, vừa bò đến trước mặt tôi xin tiền. Những lúc như thế, tôi lại vứt mấy đồng xu vào túi nó. Ngay cả những ngày tháng trước mắt của tôi cũng ngập trong khó khăn nhưng không hiểu sao tôi vẫn muốn làm như thế.

Không phải là vì thương hại. Tuy đã quen với sự thương hại nhưng tôi không thích nhận lấy sự thương hại của người khác nên cũng không thương hại bất kì ai. Cũng không phải là thấu hiểu. Tôi chưa từng nhận được sự thấu hiểu từ bất kì ai nên không biết đó là cái gì. Có lẽ cảm giác muốn giúp đỡ những đứa trẻ bán kẹo hay ăn xin là cảm giác với đồng loại, những người cũng có cuộc sống như mình. Khi anh giúp đỡ một đứa trẻ sắp chết là tôi, cho nó ăn, dạy cho nó cách bán kẹo có lẽ nào cũng là cảm giác như thế này.

Mỗi người có những lý do khác nhau khi có mặt trên con phố này nhưng mục đích thì đều giống nhau.

Tiền.

Vì tiền mà còn người ta phải lăn lộn

Bán kẹo. Bán tteokbokki, bán oteng.

Với tất cả chúng tôi, con phố ở Yong Jeon-dong này là tận cùng của thế giới.

Nếu ngay cả ở con phố này cũng bị xua đuổi thì chỉ còn cách gieo mình xuống vách núi mà thôi.

Vừa khóc vừa chửi, vừa khóc vừa ngủ, vừa khóc vừa bán kẹo cao su

Hình như là khi tôi tầm mười tuổi. Tôi đứng trên làn đường dành cho người đi bộ, nhìn dòng xe qua lại. Những chiếc ô tô ầm ầm đi qua. Chẳng biết tôi đã đứng nhìn bao lâu, chỉ cảm thấy những chiếc xe kia dường như không thật. Làn đường cho người đi bộ và cho xe đi là ranh giới giữa sự sống và cái chết. Chỉ cần bước thêm một bước là tôi có thể kết thúc cuộc đời này và tìm được sự bình an. Giống như những con quỷ nước chuyên nắm chân người rồi kéo họ xuống nước, nhựa đường màu xám như đang níu giữ tôi lại. Đã mấy lần tôi suýt đưa chân ra nhưng đều không nhảy ra giữa làn xe ô tô. Tôi vẫn chưa có dũng khí để kết thúc cuộc đời mình.

Mấy ngày sau, lúc tảng sáng tôi bị xe đâm ở chỗ ngã tư. Không phải là tôi cố ý nhảy ra đường. Đang trên đường đi bán kẹo, không biết là do đói bụng hay buồn ngủ mà đầu óc tôi không tỉnh táo. Trong lúc đầu óc mơ màng, tôi đã đi ra phần đường dành cho ô tô. Có một cái gì đó nặng và cứng đi qua đâm phải tôi. Tôi cảm nhận được cơ thể mình bay lên không trung. Chỉ trong khoảnh khắc nhưng tôi lại cảm thấy mình bay lên rất lâu. Mắt cũng không nhắm lại. Hình như tôi nhìn thấy trời và đất đảo lộn vị trí cho nhau. Hình như phía cuối chân trời là ánh sáng lờ mờ của buổi bình minh, hình như mặt đất như một đường tròn, xoay vòng vòng.

Khi tôi tỉnh táo lại thì thấy có mấy người đang vây lại nhìn tôi. Là mấy người bắt đầu một ngày làm việc từ sáng sớm với mấy người uống rượu cả đêm, giờ đang loạng choạng tìm đường về nhà.

"Gì thế, gì thế…"

"Đâm phải đứa bé."

"Làm sao giờ?"

Mọi người bắt đầu huyên náo. Chỉ huyên náo mà thôi. Chẳng có ai đỡ tôi dậy cả. Tôi không thể động đậy, nằm trên đường một lúc lâu nhưng cũng không có xe cấp cứu đến. Chiếc xe đâm tôi cũng đã biến mất từ lâu.

Tôi không cảm thấy đau. Cũng không nghĩ là có chuyện gì khủng khiếp xảy ra. Kết thúc rồi. Trong đầu tôi chỉ lởn vởn một suy nghĩ. Đã kết thúc rồi. Giờ thì kết thúc thật rồi… Tôi đã nghĩ rằng nếu có thể kết thúc tất cả thì thật là tốt. Dù sớm một ngày thôi cũng được, nếu được thì ngay bây giờ. Nhưng ngay khi tôi nghĩ rằng đã kết thúc thì khát vọng không thể hiểu cũng không thể chấp nhận mọi việc kết thúc như thế này lại vây lấy tôi.

Xin hãy cứu tôi. Tôi muốn nói như vậy. Làm ơn cứu tôi. Mọi người vẫn chỉ nhìn tôi rồi thì thầm to nhỏ với nhau. Khi mấy tay đầu gấu đánh nhau, xác nằm rải rác trên đường, tôi chỉ thấy ghê tởm khi nhìn những cơ thể không còn sự sống ấy… Giờ thì tôi cũng trở thành một trong những cái xác ấy. Trên khuôn mặt những người đang nhìn vào tôi lại ẩn hiện khuôn mặt của chính tôi lúc tôi tò mò quan sát và tỏ ra ghê tởm những cái xác khi đó.

Tôi cố lê mình đến bên vệ đường. Tôi kéo lê đôi chân mình, muốn thoát ra khỏi chỗ đó. Nó gần với bến tàu phía Đông. Cho tới lúc tôi đi đến được nhà vệ sinh trong bến tàu, chẳng một ai giữ tôi lại hay hỏi xem tôi có sao không. Vừa vào đến nhà vệ sinh, tôi liền ngồi xụp xuống nền nhà. Chân đau đến mức tôi muốn hét toáng lên. Nhưng tôi chẳng thể làm được gì cả. Chỉ biết cố nén lại tiếng khóc và tiếng thét trong cổ họng.

Hình như có ai đó đi vào nhà vệ sinh, nhìn thấy vệt máu tôi kéo lê nên đã báo cho nhà ga. Lập tức, xe cấp cứu tới đưa tôi vào bệnh viện. Ban đầu, vì quá đau đớn nên tôi chẳng thể nghĩ được gì. Nhưng đến khi được cấp cứu, chân được băng bó thì đầu óc tôi tỉnh táo trở lại và bắt đầu nhớ lại cảnh tượng kinh hoàng lúc đó.

Khi chân có thể bắt đầu tập tễnh, tôi trốn khỏi bệnh viện. Nếu ở thêm lâu nữa tôi sợ sẽ bị người ta phát hiện. Việc không trả được viện phí, việc không có người giám hộ, rồi cảnh sát sẽ tới, rồi họ sẽ phát hiện ra việc tôi giấu dao trong người và đã từng đâm một ai đó. Mỗi khi bước đi, tôi lại kêu lên đau đớn, nhưng dù vậy vẫn phải trốn đi. Tất cả vì tôi sợ hãi, vì bên cạnh tôi không có một ai.

Khi không thể tiếp tục tập tễnh bước đi, tôi bắt đầu nhảy lò cò. Đến khi nhảy lò cò cũng không thể, tôi dùng cả cơ thể mình, bò như những đứa trẻ ăn xin. Cứ như thế, tôi tìm đến quán các món rùa. Lúc đó, bác rùa đang khóc. Không phải vì nhìn thấy bộ dạng tôi mà rõ ràng bác đã khóc như thế từ rất lâu rồi.

"Sao lại tới hả? Thằng nhóc mất dạy. Đi đâu mà để người ta đâm cho như thế hả? Lang thang với cái bộ dạng như thế thì bán được nhiều kẹo hơn hả?"

Bác vừa mắng vừa khóc. Bác là người mà dù tôi có chết cũng sẽ không buồn chớp mắt. Nhưng trông bác đang rất đau. Trông bác như đang đau giống tôi vậy.

Tôi nghỉ lại chỗ bác một lúc rồi lại đi. Như mọi lần, tôi lại tìm đến chỗ câu lạc bộ đêm đã đóng cửa, đặt mình lên chỗ cầu thang lên xuống. Đau đến không thể ngủ được nhưng tôi phải cố ngủ để có thể thoát khỏi sự đau đớn

này. Phải ngủ. Tôi tự thôi miên mình. Đang thiu thiu ngủ, cơn đau lại làm tôi tỉnh giấc. Chẳng biết có phải tôi đã khóc trong lúc ngủ hay không mà khi tỉnh dậy tôi thấy mặt mình ươn ướt. Không biết chân bị làm sao mà tôi không thể gập cũng không thể duỗi được ra. Vết thương nghiêm trọng đến mức xương ở đầu gối lòi cả ra. Mặc dù rất sợ nhưng không thể đến bệnh viện nên tôi không còn cách nào khác là để mặc nó. Việc tôi có thể làm là bắt chước các y tá ở bệnh viện dùng vải băng lại chân mình. Ở công viên, trong nhà vệ sinh công cộng, trong những hẻm sâu, tôi vừa một mình dùng vải băng bó vết thương, vừa đẩy lùi sự sợ hãi trong lòng. Nuốt từng tiếng rên rỉ, tiếng nức nở, so với việc băng vết thương thì việc tháo băng còn đau đớn hơn nhiều.

Cho đến giờ, sự đau đớn ấy vẫn còn rất rõ ràng trong trí nhớ của tôi. Một ngày đẹp trời, tôi ngồi trên ghế đá công viên và khóc. Tôi đang tháo lớp vải băng nhưng đã từ lâu tôi phải băng vết thương mà không có gạc. Vết thương bắt đầu lành và phần thịt mới tái tạo đang dính chặt với lớp vải băng ngay phía trên vết thương. Nếu tháo vải băng ra thì gần như sẽ bóc luôn cả phần thịt dưới lớp vảy đang dính vào vải. Ở chỗ đó bốc lên mùi tanh và chảy mủ. Chỗ đầu gối đang mưng mủ nhung nhúc những con bọ màu trắng. Trước sự đau đớn đến xé da xé thịt, tôi vừa giận dữ, vừa uất ức, vừa đau đớn… Tôi khóc nấc lên từng cơn. Tôi cắn răng, dùng cái áo chẳng bao giờ được giặt lau vết thương.

Chẳng cần biết mình đang ở đâu, chẳng cần biết giờ là lúc nào, tôi gào khóc trong phẫn uất.

Khi mặt trời lui xuống và bóng tối dần lan tỏa,

Khi đứng dựa dưới cây đèn đường lờ mờ sáng,

Khi tôi bước đi trong những con ngõ tối tăm không bóng người của Yong Jeon-dong,

Thình lình nước mắt lại vỡ òa, bơ vơ, trơ trọi.

Suốt một thời gian dài sau đó, tôi vừa khóc vừa chửi, vừa khóc vừa ngủ

Vừa khóc vừa bán kẹo.

Bây giờ nghĩ lại, vết thương lúc đó mưng mủ và chuyển biến xấu tới mức suýt phải cắt bỏ. Dù vậy, tôi có nên nói mình may mắn khi không phải cưa chân không. Hay phải nói rằng khả năng hồi phục của mình thật phi thường. Dù bây giờ trông tôi có vẻ đi lại bình thường nhưng đôi lúc vẫn có người nói với tôi rằng chân bên trái của tôi bị khập khiễng.

Hình như là khoảng tầm lúc đó. Một ngày sau khi khóc thỏa thê, tôi bước vào nhà vệ sinh công cộng. Người không còn chút sức lực. Chống lên bồn rửa, cố gắng đứng vững, tôi nhìn mình trong gương. Con ngươi đỏ ngàu, hai má đen kịt vì ghét và nhòe nhoẹt nước mắt. Tôi dúi đầu vào bồn rửa để rửa mặt, rồi như không thể tin vào chính mắt mình, tôi lại ngẩng đầu lên nhìn một lần nữa.

Từ bao giờ tôi trở thành như thế này. Cả khuôn mặt dường như chỉ còn có con mắt trắng dã. Tôi lấy lại tinh thần, nhìn vào những sợi tóc trắng trên đầu mình. Làm thế nào một đứa trẻ mới tầm mười tuổi mà khuôn mặt lại có thể nhợt nhạt đến vậy. Tâm hồn trẻ thơ trong tôi thấy sợ hãi. Cứ như vậy tôi sẽ trở thành một ông lão trước khi thành người lớn sao? Mặc dù đã hơn trăm lần tôi nghĩ tới cái chết nhưng tôi không nghĩ rằng mình sẽ đột nhiên trở thành một ông lão rồi chết già như thế này. Tôi đi tìm bác rùa.

"Xem cái mặt mày kìa. Làm trò gì mà giờ như một thằng ăn mày, lại còn vác mặt đến đây!"

Với tình trạng này thì tôi không thể đi bán kẹo được. Vì giờ tôi không còn là một đứa trẻ đáng thương nữa mà đã trở thành một thằng nhóc ăn xin bẩn thỉu. Vì sải bước trên đường phố của Yong Jeon-dong với mái tóc trắng này mà tôi đã bị đánh vài lần, số lần bị chèn ép, bắt nạt cũng không ít. Bác rùa đã nhuộm lại tóc cho tôi. Suốt một thời gian, những sợi tóc trắng liên tục xuất hiện nhưng không biết từ bao giờ, tóc tôi lại trở về màu đen.

Tôi không chỉ bị tai nạn một lần. Tôi cũng không hiểu vì sao mình lại thường xuyên bị xe đâm đến vậy. Có phải vì tôi là một đứa trẻ nên không biết chú ý khi đi lại? Hay vì tôi chủ yếu lang thang vào ban đêm, trời tối nên mới vậy. Hay vì lúc nào trong đầu tôi cũng ngập tràn suy nghĩ muốn chết. Hoặc cũng có thể đơn giản chỉ là vận số của tôi quá đen đủi.

"Ồ, xin lỗi nhé. Có bị thương không? Mẹ đâu?"

Họ mang bộ mặt ngạc nhiên nhảy ra khỏi xe, nhưng khi biết tôi không có bố mẹ thì liền lẩn lẩn lên xe rồi biến mất. Có phải vì họ nghĩ rằng không cần phải chịu trách nhiệm với một đứa trẻ mồ côi không? Tuy nhiên những trường hợp như thế vẫn còn tốt lắm. Tệ hơn là có người còn nổi giận và tát tai tôi nữa.

"Sao tự nhiên lại nhảy vào xe tao? Điên nên muốn chết à?"

Mỗi lần bị đâm đều là vào chân. Mỗi khi bước chân đi là một lần cơn đau khủng khiếp trào lên nhưng tôi vẫn phải cố dùng hết sức mình để đứng lên và ra khỏi làn đường dành cho ô tô. Từ sau tai nạn đầu tiên, tôi không đến bệnh viện. Nếu đến bệnh viện, ít nhất có thể được người ta lau rửa vết

thương nhưng sẽ phải điền vào mấy cái giấy tờ gì đó. Tôi không có gì để điền cả. Không có tên, cũng chẳng biết mình bao nhiêu tuổi. Mà tôi cũng không biết viết. Và kết cục là họ sẽ phải gọi cảnh sát tới.

Thời điểm đó, tôi căm ghét tất cả mọi người. Không chỉ những người đâm tôi rồi bỏ chạy. Những người tôi gặp chia thành hai loại. Những người đánh chửi tôi và những người thương hại tôi. Nếu như bạn hỏi giữa người đánh chửi và người thương hại, tôi căm ghét ai hơn thì cũng như việc tôi không thể chọn cơm rang kim chi hay mì trộn tương đen vậy, tôi không trả lời được.

Mặc dù người đánh chửi tôi và người thương hại tôi mang những khuôn mặt khác nhau nhưng thực ra lại giống hệt nhau. Tất cả đều không quan tâm. Tôi như một cái bóng vật vờ, mờ nhạt mà người ta không nhìn thấy. Những người đâm tôi rồi vô tâm bỏ đi, những người quay lưng đi khi tôi tiến lại gần, những người giả vờ không nghe thấy khi tôi nói. Trong thế giới của họ, dù tôi có đó nhưng lại như không tồn tại. Tôi có thể có cảm tình với mấy gã ma cà bông lang thang trên đường hay lũ chó mèo hoang nhưng lại không thể nào có tình cảm với những loại người như thế được.

Tôi không biết hôm nay hay ngày mai mình sẽ chết nhưng dù tôi có chết cũng sẽ chẳng có ai nhớ đến tôi. Tôi đã từng nhiều lần muốn chết nhưng tôi chưa bao giờ suy nghĩ về cái chết. Chết là kết thúc, kết thúc thì sẽ thanh thản, tôi chỉ dừng lại ở những suy nghĩ đó mà thôi. Tôi cũng chưa từng suy nghĩ về một thế giới không có tôi. Có lẽ sẽ chẳng có ai đau buồn cả. Ngay từ ban đầu, tôi có tồn tại hay không tồn tại, cũng chẳng có ai biết đến.

Khi nghĩ như vậy tôi cảm thấy hơi buồn, chỉ một chút thôi. Liệu có phải lý do mà tôi vẫn chưa thể chết là bởi cảm giác đau đớn khi chỉ có mình tôi là người cảm thấy thương tiếc nếu thế gian này không có tôi? Chẳng biết

được. Tôi cứ nghĩ rằng bất kể lúc nào mình cũng có thể chết, do dao đâm hoặc ô tô đâm nên cứ lần lữa mãi và kéo dài cuộc sống của mình cho đến ngày hôm nay.

Nhưng điều tôi thực sự không hiểu là ngay cả trong cuộc đời đầy thống khổ ấy vẫn có một sợi dây níu kéo tôi. Nó không phải là dự cảm kiểu "Một lúc nào đó mình sẽ sống một cuộc sống khác với bây giờ". Vì thế nó hiển nhiên không phải "giấc mơ" hay "hi vọng" gì cả. Sợi dây ấy rốt cuộc là gì? Dù sao thì chính nó đã trì hoãn việc chết của tôi. Và có lẽ bây giờ là lúc để tôi tìm ra nó là cái gì.

Mỗi khi đến gần một ai đó tôi lại nghe thấy tiếng nói này.

"Mong là nó đừng đến đây."

Tiếng nói ấy không phát ra từ miệng của họ rồi bay đến tai tôi.

Mà tiếng nói trong lòng họ chạm vào đáy lòng tôi.

Vào một ngày trời rất, rất lạnh, tiếng nói mà tôi vẫn luôn nghe thấy lại càng lớn hơn. "Mong là nó không tới đây, mong là nó không tới đây…". Gió tuyết dữ dội nhưng đường phố lại vô cùng rực rỡ. Những bóng đèn trang trí trên cây phát ra ánh sáng lấp lánh. Có những người rung chuông, đứng bên cạnh những chiếc thùng màu đỏ. Khắp nơi phát những bài hát nước ngoài mà tôi không hiểu nghĩa.

"Hôm nay là ngày gì thế ạ?"

Người ta nói với tôi một từ mà lần đầu tiên tôi nghe tới. Giáng Sinh. Tôi không biết từ đó có nghĩa là gì. Chỉ biết rằng hôm nay là một ngày đặc biệt và mọi người trong ngày này càng né tránh tôi. Đường phố càng rực rỡ, mọi

người càng háo hức vui vẻ, càng ấm áp thì tôi lại càng cô độc, càng lạnh giá. Sau này đi nhà thờ tôi mới biết Giáng Sinh là gì. Đến giờ, mỗi khi Giáng sinh tôi vẫn nghe thấy tiếng nói, "Mong là nó không tới đây…". Không biết liệu có phải vì sinh ra không được bao lâu đã bị vứt bỏ mà vào ngày sinh của Chúa Jesus, tôi lại càng lạnh lẽo và cô độc hay không?

Người duy nhất đối xử ấm áp, người chị mối tình đầu

Tôi không còn lang thang đi khắp nơi bán kẹo cao su như trước đây nữa. So với những ngày tháng bán kẹo thì thời gian tôi làm chân chạy việc vặt cho mấy chú đầu gấu còn nhiều hơn. So với bán kẹo, chạy việc vặt thú vị hơn mà thời gian cũng trôi qua nhanh hơn. Tiền cũng kiếm được nhiều hơn. Có những hôm được người ta mua cho cả cơm cả rượu, rõ ràng tốt hơn đi bán kẹo nhiều.

Nhưng dù vậy, lý do tôi không trở thành một tay đầu gấu có lẽ là vì vốn dĩ tôi ghét việc áp bức và bị áp bức. Tổ chức là một tập hợp người phải phục tùng mệnh lệnh. Phải làm theo mệnh lệnh của cấp trên, bất tuân mệnh lệnh đi kèm với một cái giá đáng sợ. Làm mấy việc vặt rồi được cho rượu uống, cái này vừa đúng phù hợp với tôi.

Nhưng không phải lúc nào cũng có thể uống rượu. Vì có những lúc tôi không làm được những việc mà mấy chú đầu gấu giao, hoặc có làm được cũng không được mua rượu cho. Sau khi biết mùi vị của rượu, chỉ cần ai đó mua rượu cho là tôi đã thỏa mãn rồi.

Một ngày, khi tôi rất thèm được uống rượu nhưng chẳng có ai mua cho, tôi trốn vào khu chuyên bảo quản rượu Tây giả của mấy chú đầu gấu. Nhưng hai tay cầm bình rượu, vừa bước chân ra, tôi đã chạm mặt mấy chú. Bình rượu trên tay tôi rơi thẳng xuống đất, kêu choang. Đối phương không phải là mấy đứa bán kẹo bằng tuổi hay mấy đứa ăn xin, mà là đầu gấu. Giờ

thì hình phạt mà tôi phải nhận sẽ chẳng khác gì những mảnh vỡ của bình rượu dưới chân.

Đã quen với việc bị đánh nhưng hôm đó là lần đầu tiên tôi nghĩ rằng mình sẽ bị đánh chết. Họ không phải là những người bỏ qua cho chỉ vì tôi là trẻ con. Sau gáy bị đập mạnh bằng gạch. Gậy và ống tuýp vung tới tấp. Khi tỉnh lại, tôi thấy mình bị vứt ở một công trường bỏ hoang. Một thời gian dài, nửa người tôi không thể cử động.

Từ khi uống rượu, tôi cũng bắt đầu hút thuốc. Cái này tôi học từ người anh đã giúp tôi. Một ngày nọ, khi gặp anh trên đường, chúng tôi đã cùng vào một trung tâm trò chơi. Ở trong đấy, người lớn cũng như trẻ con dán mắt vào màn hình, tay bận rộn di chuyển núm điều khiển. Anh không như những người khác tìm đến một máy chơi game mà đi vào một khoang hát karaoke trong góc. Anh bỏ vào một đồng xu rồi bắt đầu hát. Đó là bài *Stone island*.

Những con sóng vỗ vào đảo đá

Nơi đây không dấu chân người

Con luôn thích tụ họp với nhau

(…)

Giờ đây, ngay cả những chú mòng biển cũng rời đi

Chẳng có một ai

Nhưng tôi muốn sống trên hòn đảo đá này.

Trong cái khoang hát tách biệt với bên ngoài, giọng anh cất lên đầy ảm đạm. Tuy tôi không hiểu lời bài hát lắm nhưng tôi vẫn có thể cảm nhận được nỗi buồn chứa đựng trong bài hát, một nỗi buồn lặng lẽ mà cô độc. Chỉ nhìn hình bóng anh cố ngân cao tiếng hát thôi cũng đã thấy được nỗi buồn trong đó rồi. Giọng anh run rẩy. Không hiểu sao, tôi có cảm giác bài hát đó sẽ là bài hát về chính cuộc đời tôi. Ra khỏi khu chơi game, anh rút ra một điếu thuốc, châm lửa hút rồi nhả ra một làn khói. Anh rút ra một điếu bảo tôi hút thử. Tôi cũng bắt chước anh, giữ điếu thuốc ở giữa hai ngón tay, sau đó thử nhả ra khói. Nhưng vì tôi không rít vào nên không thể nhả được khói ra. Nhìn những quầng khói mà anh nhả ra, tôi thấy thật là kì diệu.

Không lâu sau đó, tôi nhặt được một bao thuốc bên vệ đường, không biết là ai đó vứt đi hay đánh rơi. Một mình ngồi trên cầu thang câu lạc bộ đêm, tôi tập hút thuốc. Lần này, sau khi châm lửa, tôi dùng hết sức để rít vào. Khói thuốc len lỏi vào tận sâu mọi ngõ ngách trong phổi. Giống như từng mảnh nhỏ thoát ra ngoài, tôi cảm thấy trong mình trống rỗng. Cảm giác lấp đầy lồng ngực trống rỗng bằng làn khói thật dễ chịu. Dù cho nó sẽ tan biến rất nhanh.

Sau khi anh biến mất, người chia cho tôi những điếu thuốc là các chị. Những người chị tốt bụng, những người chị ở quán rượu. Mỗi khi tôi bước vào quán rượu để bán kẹo, các chị thường đang ngồi một góc chơi bài hoa. Trên đôi môi nhỏ mà đầy đặn của các chị lúc nào cũng đang ngậm một điếu thuốc dài. Nếu những người đàn ông luôn thô bạo và bạo lực thì các chị thường chỉ lơ đãng nhìn tôi chứ không chửi mắng hay đánh đuổi. Đôi lúc các chị còn cười với tôi.

“Biết hút thuốc không? Chị cho nhóc một điếu nhé?”

Các chị nhét vào mồm tôi một điếu thuốc. Không khí trong quán rượu rất ấm cúng. Khoảng thời gian ở quán rượu, vừa nhìn các chị chơi bài vừa hút điếu thuốc luôn rất yên bình, tĩnh lặng. Nếu được, tôi muốn lúc nào cũng ở cạnh các chị. Nhưng giống như câu lạc bộ đêm, muốn ra vào quán rượu không dễ. Nếu không may, quán rượu còn nguy hiểm hơn cả câu lạc bộ đêm. Vì đó là nơi do những tay đầu gấu quản lý.

Ở Yong Jeon-dong có hơn ba băng nhóm hoạt động. Cứ nhìn vào việc động một cái là xảy ra tranh chấp, đánh nhau là có thể biết những tay đầu gấu ở khu này không hề có một chút cái gọi là sự điềm tĩnh hay khoan dung. Giữa các băng nhóm có luật lệ là không động vào công việc làm ăn của nhau nhưng dĩ nhiên là tôi không thể biết luật lệ đó. Tôi không chỉ phạm vào luật lệ và công việc làm ăn của họ mà ngay cả cư xử với họ như cách mà một đứa trẻ phải làm với người lớn tôi cũng không làm, chứ đừng nói là ngoan ngoãn nghe lời họ. Tôi nói trống không với tất cả, nếu có ai đó động đến tôi là tôi lại tuôn ra những lời không suy nghĩ. Dù có cẩn thận đến mức nào thì cũng có lúc tôi bị mấy người quản lý cấp cao của quán rượu bắt gặp. Nếu tôi đang bán kẹo cho khách thì những người quản lý ấy không trực tiếp đánh tôi mà sẽ đánh vào đầu những người phục vụ.

“Kia là cái gì? Sao lại để nó lại gần khách hàng. Còn không mau đuổi cổ nó đi? Ai đã cho nó vào đây? Muốn chết hết cả rồi phải không?”

Dù vậy thì tôi vẫn cứ xông vào các quán rượu để bán kẹo, dù có nguy hiểm nhưng tôi không sợ. Mấy người nhân viên hay quản lý cấp thấp vì tôi mà bị ăn chửi nên họ đối với việc tôi ra vào quán không chỉ đơn giản là thấy ngứa mắt nữa. Nhưng sau khi làm quen với các chị trong quán rượu, tôi lại càng chịu khó lui tới đây hơn. Đó là những ngày tháng hiếm hoi mà tôi cảm thấy nhớ tới sự quan tâm của người khác.

Đó là khoảng thời gian tôi cảm thấy cô độc đến tận xương tủy.

Vào những lúc ấy, tôi khao khát được nghe một câu nói ấm áp của các chị

Hay có một điếu thuốc để hút.

Khoảng thời gian đó, tôi đã gặp chị. Tôi vẫn hay gặp chị đứng một mình trên đường, chị lúc nào trông cũng cô đơn và buồn bã giống như tôi vậy. Vì vậy, tôi, một đứa chẳng có việc để làm, cũng chẳng có nơi nào để đi, đã đi theo chị.

“Ji Sung à, chào em! Ăn cơm chưa?”

Dù tôi có lẽo đẽo đi theo, chị cũng không cảm thấy phiền mà còn hỏi chuyện tôi bằng một giọng thân thiết. Mỗi khi nhìn thấy chị, khóe miệng tôi lại bất giác dâng lên. Chị là người duy nhất làm cho tôi nở nụ cười.

Chị bỏ nhà đi khi còn là một cô bé và giờ đang làm ở cửa hàng điện thoại. Công việc một ngày của chị là nhấc điện thoại lên nghe, sau đó thở dài. Một ngày, tôi tìm đến trước cửa hàng điện thoại để gặp chị. Đúng lúc ấy chị bước ra từ trong tòa nhà.

“Chị!”

Tôi rất phấn khởi chạy tới chỗ chị. Chị lại dùng giọng nói ấm áp như thường ngày nói chuyện với tôi.

“Ji Sung à, đi cùng với chị tới chỗ này được không?”

Tôi chẳng hỏi đi đâu mà cứ thế đi theo chị. Chỉ cần là chỗ chị đi thì đâu cũng được. Đến một ngõ nọ, chị dừng lại và nhìn ngó xung quanh. Một lúc

sau, có một ông chú xuất hiện.

“Nó là ai?”

Ông ta nhìn tôi đang bám chặt một bên chị và hỏi. Ông ta gật gù khi chị thấp giọng giải thích điều gì đó. Hai người đi vào nhà nghỉ gần đó. Tôi cũng nắm tay chị đi vào.

Đó là lần đầu tiên tôi vào nhà nghỉ. Nơi đó cũng giống như nhà những người đã từng cho tôi ngủ nhờ, ấm áp và có thể được tắm rửa. Và ở đó còn có một cái giường rất lớn. Nhà nghỉ giống như một ngôi nhà nhưng bầu không khí lại hoàn toàn khác. Vừa bước chân vào phòng, ông chú kia và chị liền cởi quần áo, nằm lên giường. Trong lúc hai người họ ôm ấp, liếm láp cơ thể nhau, tôi ngồi yên lặng trên cái ghế ở góc phòng.

Sau đó, thỉnh thoảng chị lại dẫn tôi cùng tới nhà nghỉ. Mỗi lần lại là một ông chú khác nhau. Trong lúc chị và những ông chú ấy mua bán tình dục, tôi vẫn ngồi trong góc phòng, giấu đi hơi thở của mình, nhìn hai người. Bây giờ nghĩ lại, có lẽ chị dẫn tôi đi cùng là để tránh những ánh mắt dò xét của người khác. Nếu chỉ có hai người, một nam giới ba bốn mươi tuổi và một cô gái mới mười mấy ra vào nhà nghỉ, chắc chắn những người xung quanh sẽ để ý và cho chị là gái bán dâm.

Nhưng tôi không bao giờ có suy nghĩ rằng chị đã lợi dụng tôi. Những ông chú sau khi xong việc đều rời đi ngay. Và sau đó tôi có thể ở một mình cùng chị. Sau khi những ông chú kia đi khỏi, tôi và chị cùng chui vào bồn tắm, tắm rửa. Khi đó, tôi đã cao gần bằng chị. Khoảng tầm mét sáu mươi.

Sau khi tắm rửa sạch sẽ, tôi và chị cùng nằm trên giường, ôm lấy nhau và ngủ. Nằm trên chiếc giường mềm mại sau khi tắm sạch bằng nước ấm

cũng không khiến tôi cảm thấy quá bình yên. Nhưng điều còn tốt đẹp hơn cả việc được tắm bằng nước ấm và chăn đệm mềm mại là tôi có thể chạm vào da thịt mềm mại và ấm áp của chị. Chị còn ấm áp hơn nước và mềm mại hơn chăn đệm. Tôi đang dần từ một đứa trẻ, trở thành một người đàn ông.

Ở cùng chị, tôi dần dần hiểu ra. Trong những phòng riêng ở quán rượu, người đàn ông và người đàn bà đang làm gì; khi mở cửa những căn phòng đó để vào bán kẹo, tại sao họ lại giận dữ như vậy. Những môi trường mà tôi tiếp xúc, chỗ nào cũng hỗn tạp như thế nhưng tôi cảm thấy những lúc tôi và chị ở bên nhau thì khác. Giữa chúng tôi không tồn tại cái gọi là tiền bạc hay ngã giá. Chỉ cần ở cùng nhau đã đủ rồi. Chị cũng giống tôi, cũng cần một người bạn.

Sau đó không lâu, chị biến mất khỏi những con phố của Yong Jeon-dong. Tôi lang thang khắp nơi tìm chị mấy ngày liền. Một ngày, tôi gặp lại chị trên đường.

"Chị, thời gian qua chị ở đâu?"

"Ừ, chỉ là… Ji Sung à, đi cùng chị nhé!"

Tôi theo chị đến nhà của một chú, có vẻ như là một người làm việc theo ngày. Chú nhìn tầm ba, bốn mươi tuổi và có ánh mắt rất dữ tợn. Chú nhìn tôi một lượt từ trên xuống dưới rồi nói với giọng khàn khàn.

"Thằng nhóc nào đây?" Chị nắm chặt tay tôi nói.

"Em trai em. Anh cho nó ở lại đây nhé."

"Tống cổ nó đi ngay!"

“Em xin anh. Em trai em không có chỗ nào để đi cả.”

Chú nhìn chị rồi lại nhìn tôi với một khuôn mặt dữ tợn. Chú nói cho phép tôi ngủ lại một ngày rồi sau đó phải đi ngay. Nhưng ngày hôm sau, tôi không đi. Ngày hôm sau nữa, cả ngày hôm sau sau nữa, tôi vẫn ăn bám ở nhà chú, dù có bị chửi tôi cũng không đi. Nhưng cũng chỉ kéo dài được mấy ngày. Cuối cùng tôi vẫn bị chú tóm lấy quẳng ra khỏi khà.

Tôi chưa từng cảm thấy trống trải và buồn bã khi bị tống cổ ra khỏi nhà một ai đó và trở về với cuộc sống đường phố đến thế. Chỉ là những con đường của Yong Jeon-dong trước đây vốn làm tôi thấy an tâm như nhà của mình bỗng trở nên xa lạ mà thôi. Chỉ một người biến mất khỏi những con đường này mà tất cả bỗng trở nên hoang vắng và trống rỗng.

Tôi thậm chí còn không biết tên chị.

Tuy không biết tên, nhưng tôi biết cảm xúc của tôi dành cho chị là gì.

Sự nhung nhớ, nó là một cảm giác làm ta thật hiu quạnh.

Trái tim trống rỗng, một mảnh tâm hồn trở nên lạnh giá.

Tôi chẳng muốn làm gì hết. Bán kẹo hay ăn cơm, tất cả đều thật phiền phức. Tôi chẳng còn quan tâm đến bất cứ việc gì nên ngay cả sự cảnh giác cũng mất đi. Vì thế mà tôi đã leo lên một chiếc xe van.

Tôi không thể quên những người đó, dù chỉ là trong mơ

Bàn tay thô bạo túm vào gáy tôi. Cùng với lúc tôi bị đẩy lên chiếc xe van là một tiếng rầm vang lên, cửa xe đóng lại. Đó là âm thanh của sự kết thúc của cuộc đời tôi. Tôi dần mất đi ý thức. Những con người lạ mặt, chiếc xe van… nếu không phải là bọn buôn người thì chẳng có lý gì lại làm những việc như thế này. Giờ thì cơ thể tôi sẽ bị họ cắt ra làm hai. Tất cả nội tạng sẽ bị lôi ra. Ngay lập tức tôi biết được bọn buôn người là như thế nào. Bởi tôi không cảm nhận được thân nhiệt của những người đó. Từ họ tỏa ra sự lạnh lẽo đáng sợ tới mức tôi chẳng thể nào tin được máu nóng đang chảy trong cơ thể họ.

Với một đứa sống lang thang trên đường như tôi thì bọn buôn người là nỗi khiếp sợ kinh hoàng. Sau khi biết những người đã bắt anh đi là bọn buôn người thì tôi lại càng sợ hãi hơn. Với những hiểu biết nhặt nhạnh được từ cuộc sống lang thang đường phố, tôi biết được họ làm thế nào để lấy được nội tạng người và giết người như thế nào. Người ta bảo rằng có một loại thuốc nếu uống vào sẽ trở thành như người thực vật. Dù có đánh đập hay cắt một phần cơ thể cũng không cử động được. Người ta nói rằng, bọn buôn người dùng loại thuốc đấy để buôn bán phụ nữ và bán nội tạng của đàn ông. Anh cũng bị như vậy.

Ngoài cửa sổ xe tôi thấy có những con sóng vỗ. Tại sao lại là biển? Tôi nhớ tới những câu chuyện về các thuyền đánh bắt tôm mà bác bán tteokbokki đã từng kể cho tôi nghe. Tôi không biết có nên vui mừng khi

những kẻ bắt cóc tôi không phải bọn buôn người mà chỉ là bán tôi cho mấy người đánh bắt tôm hay không. Đúng như tôi nghĩ, xe dừng lại bên bờ biển.

"Nó quá nhỏ để làm việc ở đây."

Tôi nghe thấy tiếng người nói phía bên ngoài. Nếu bị đưa lên tàu thì tất cả sẽ kết thúc. Tôi huy động mọi dây thần kinh trong cơ thể, chuẩn bị chạy trốn. Trong lúc bọn họ mải nói chuyện, tôi sốc lại tinh thần, mở cửa, lao ra ngoài và dùng hết sức lực để chạy.

Trên bãi biển dài ấy, tôi cứ phải chạy trốn liên tục. Dù tôi chưa từng muốn giỏi chạy bộ nhưng vì thường xuyên chạy trốn, dần dần tôi cũng chạy giỏi lên. Khi tôi chạy, mấy người lớn đó cũng không bắt được. Nhưng dù có chạy giỏi tới đâu cũng không thể an toàn. Bởi vì dù bỏ trốn thành công mười lần nhưng chỉ cần một lần sai lầm cũng sẽ gặp phải chuyện vô cùng khủng khiếp. Ngày hôm nay, tuyệt đối không thể là một lần sai lầm ấy. Tôi quyết tâm tuyệt đối sẽ không mắc phải sai lầm. Phải sống để quay trở lại Yong Jeon-dong.

Đến khi tôi nhận ra không còn ai đuổi theo mình tôi mới dừng bước. Không biết từ bao giờ, con đường nhựa dưới chân biến mất, thay vào đó là con đường thôn quê yên bình. Tôi không biết được phải làm thế nào để quay lại Daejeon. Khi tôi đang bước từng bước trên con đường đất, một ông lão bắt chuyện với tôi.

"Này, cháu không phải người ở đây phải không? Nhà cháu ở đâu?"

Khi tôi trả lời ông rằng tôi không có nhà, ông liền dẫn tôi về nhà của ông. Ban đầu, ông chỉ sai tôi làm mấy việc vặt đơn giản, nhưng sau đó, ông

sai tôi làm đủ mọi việc lặt vặt và làm nông. Nếu tôi kêu mệt thì ông sẽ dùng khuôn mặt nghiêm khắc mắng tôi.

"Đã cho mày ăn, cho mày ngủ thì phải biết ơn tao chứ."

Sau đó không lâu tôi bỏ trốn khỏi nhà ông lão. Phải làm việc như trâu bò từ tinh mơ tới tối mịt mà đến một cắc cũng không được nhận. Tôi cứ đi, đi suốt mấy ngày rồi bằng cách nào đó lại trở về Yong Jeon-dong.

Tại sao tôi cứ quay trở lại khu phố này?

Bỏ chạy khỏi cô nhi viện nơi người ta cho tôi cơm ăn, cho tôi chỗ ngủ để tới đây

Nơi chẳng có ai cho tôi cơm ăn, chẳng có ai cho tôi chỗ ngủ

Nhưng với tôi nơi đây chính là nhà.

Ngoài những khuôn mặt người, những con ngõ quen thuộc của khu phố này

Tôi chẳng biết ai, cũng chẳng có nơi nào để đi.

Tìm về đến nơi, ngay lập tức tôi tìm đến bác bán tteokbokki. Tôi rất đói.

"Bác, cháu đói chết mất."

Bác liếc nhìn tôi, vừa đặt một cái oteng (chả cá) trước mặt tôi vừa hỏi.

"Cháu đã đi đâu?"

"Cái đó, là như thế này…"

Tôi vừa nhai oteng vừa nhìn bác. Bác đứng quay lưng lại phía tôi, xâu từng miếng oteng vào cái xiên. Bác không thực sự quan tâm tôi đã đi đâu. Sau khi ăn xong, tôi tìm tới bác rùa.

Sau khi cửa hàng chuyên các món rùa phải đóng cửa, bác rùa chuyển sang bán rong ở sạp hàng bên vệ đường. Ngay khi tôi vừa chui vào bác đã quát.

"Thằng mất dạy. Đi đâu giờ mới thèm vác mặt đến hả?"

Nghe bác mắng, trái tim tôi cảm thấy ấm áp vì mình đã trở về nhà. Dù làm ở cửa hàng bán các món rùa hay ở sạp hàng bán rong bên vệ đường thì bác rùa vẫn không có gì thay đổi. Bác lúc nào cũng vậy, vừa mắng xối xả vừa nhìn tôi rồi chép miệng thở dài.

Lúc đó tôi vừa mới trở lại Yong Jeon-dong. Mệt mỏi sau một ngày lang thang bán kẹo, tôi đang trên đường đi tìm chỗ ngủ thì một chiếc xe con dừng trước mặt tôi. Một người đàn ông trẻ tuổi thò đầu ra khỏi cửa xe.

"Này nhóc, cháu sống ở khu này à?"

Tôi không biết vì sao người đàn ông đó lại hỏi thế. Ông ta nhìn tôi một lượt từ trên xuống dưới rồi ra vẻ đã hiểu và hỏi, "Ăn cơm chưa?". Hôm ấy, tôi chẳng bán được tí kẹo nào nên phải chịu đói cả ngày trời. Vừa nghe thấy chữ cơm, tiếng rột rột liền phát ra từ bụng tôi. Tôi lắc đầu, ông ta liền nói, "Lên xe đi, chú cho đi ăn". Khuôn mặt ông ta sáng sủa, ăn mặc gọn gàng, có lẽ sẽ không làm hại tôi giống như mấy tay đầu gấu hay bọn ăn mày. Hơn nữa, lúc đó tôi quá đói nên cứ thế leo lên xe. Xe rẽ vào một con đường núi, không bóng người qua lại rồi dừng ở một nông trại đã cũ. Có vẻ ông ta sống một mình.

Ông ta mang ra một mâm cơm. Chỉ có kim chi với một món ăn kèm nhưng vì đang đói bụng nên chỉ thế đối với tôi cũng đã rất ngon rồi. Đang ăn lấy ăn để, đột nhiên một cảm giác kì lạ ùa đến, tôi ngẩng đầu lên. Hắn ta đang nhìn tôi và nở một nụ cười kì dị. Tôi vội vàng đặt đũa xuống, lén nhìn cánh cửa phía sau hắn, chuẩn bị lao ra.

Bất ngờ, cái bàn bị đẩy mạnh, không rõ là do tôi hay hắn nữa. Cái bàn bị lật ngược, bát đĩa văng tứ phía và hắn lao vào tấn công tôi. Tôi bị đẩy ngã ra. Hắn cởi quần tôi ra. Tôi bị hắn đè dưới thân, điên cuồng la hét nhưng ở nơi núi non này, chẳng ai có thể nghe thấy tiếng kêu cứu của tôi cả. Tôi không có sức để chống lại gã đàn ông đang mất đi lý trí ấy. Và khi nghĩ tới việc sau khi cưỡng dâm xong, có thể hắn sẽ giết tôi để bịt miệng, tôi trở nên sợ hãi cực độ. Để xóa đi dấu vết sau khi đã thỏa mãn dục vọng của mình, hắn sẽ giết tôi rồi vứt ở một xó nào đó trong núi…

Tôi nôn hết chỗ cơm vừa mới ăn, mặc cho tôi kêu gào, hắn không hề có ý định dừng lại. Hắn ta nhét bộ phận sinh dục của mình vào hậu môn của tôi. Đau khủng khiếp. Sức lực trong cơ thể tôi như thoát hết ra ngoài, ngay cả một ngón tay cũng không thể cử động được. Như con ve sầu bị ghim trong cái khung, tôi nằm sõng soài trên đất, không còn một chút sức lực, còn hắn thì vẫn tiếp tục thỏa mãn dục vọng của mình trên thân thể tôi. Linh hồn tôi như thoát ra khỏi thân xác, đứng từ trên nhìn xuống bộ dạng thảm hại của chính mình. Cảm giác ấy chân thật như thực sự linh hồn tôi đã thoát ra vậy. Nếu có thể chấm dứt sự đau đớn này thì dù có chết cũng tốt. Rồi sau đó tôi ngất đi.

Khi tỉnh lại, hắn ta đã biến mất. Hắn bỏ mặc tôi, quần áo bị cởi, nằm sõng soài trên sàn nhà. Cảm giác đau khủng khiếp. Tôi vừa sợ hãi, không

biết hắn có đi theo rồi giết tôi không vừa lần mò tìm đường xuống núi. Tôi không thể chết vì hắn ta được.

Từ sau khi chuyện đó xảy ra, tôi sợ tất cả mọi người trên đường. Tất cả đều giống như sẽ cưỡng dâm tôi. Mỗi khi nhìn thấy có người đàn ông đi ngang qua, ánh mắt tôi lại đi xuống phía dưới rồi tôi sợ đến giật thót mình. Trước đây tôi ghét con người, còn giờ đây họ là nỗi khiếp sợ. Dù chỉ bắt gặp ánh mắt của mấy người đàn ông trẻ tuổi, tôi liền ngay lập tức cố gắng đọc xem ý đồ của họ. Nếu chẳng may va phải họ, tôi liền hét lên và bỏ chạy. Sự cảnh giác đối với người khác trong tôi lên đến đỉnh điểm.

Khi tinh thần cảnh giác của tôi hơi giảm xuống một chút thì tôi nhận thấy có một kẻ nguy hiểm. Một gã ăn mày mà thỉnh thoảng tôi vẫn nhìn thấy ở khu này. Ban đầu tôi vẫn đi qua hắn mà không chú ý, nhưng không biết từ bao giờ tôi dần cảm nhận được ánh mắt kì lạ hắn dành cho tôi. Tờ mờ sáng, tôi chạm mặt hắn trong một con ngõ nhỏ chật hẹp. Tôi nhận ra mình gặp phải nguy hiểm. Tôi định bỏ chạy nhưng con ngõ đó nhỏ và là ngõ cụt.

Hắn ta kéo tôi tới nhà vệ sinh chỗ cầu thang lên xuống trong tòa nhà của câu lạc bộ đêm B. Câu lạc bộ đã đóng cửa và hình như trong tòa nhà không có ai cả. Hắn đẩy tôi vào một khoang vệ sinh rồi thình lình đánh tới tấp. Trong khoang vệ sinh chật hẹp, tôi không thể chạy trốn, cũng chẳng thể tránh được những cú đánh của hắn. Việc duy nhất tôi có thể làm là ngồi thụp xuống và cố gắng cuộn tròn cơ thể mình. Hắn tiếp tục đấm, đá tôi. Dù đã quen với việc bị đánh nhưng những cú đấm, cú đá của hắn vẫn rất tàn bạo. Mắt tôi chảy máu và hình ảnh phía trước nhòe đi. Mặt tôi đầm đìa máu.

Khi tỉnh lại, tôi biết mình đã ngất đi trong khoang vệ sinh. Quần bị cởi ra. Tâm trạng cực kỳ tồi tệ. Dù đã cẩn thận đến thế, vậy mà cuối cùng lại gặp phải chuyện này. Không biết chuyện như thế này sẽ còn xảy ra thêm bao nhiêu lần nữa. Chưa gì tôi đã thấy sợ cái tương lai còn chưa xảy ra ấy. Có rất nhiều người tôi muốn giết nhưng không một ai khiến tôi muốn giết bằng mọi giá như gã ăn mày ấy và gã đã đưa tôi lên núi ấy. Tôi tìm kiếm mọi ngóc ngách của Yong Jeon-dong để tìm gã ăn mày. Theo trí nhớ, tôi cũng dò dẫm tìm đến cái nông trại trên núi nhưng không có ai ở nhà. Khi đó, chúng quả thật là những kẻ may mắn vì đã không xuất hiện trước mặt tôi.

Những người thường xuyên đuổi bắt tôi nhất, những người mà tôi thường xuyên phải chạy trốn nhất là cảnh sát. Vì họ mà dường như tôi đã tới thăm hầu hết các trung tâm giáo dưỡng ở Daejeon. Tôi ghét cảnh sát còn hơn những tay đầu gấu và mấy gã ăn mày. Họ là những người mà tôi ghét nhất trong số những người tôi gặp trên đường. Khi có đánh nhau giữa các băng nhóm, họ sẽ bắt đứa dễ bắt nạt nhất là tôi đến đồn cảnh sát.

“Nói hết những gì mày thấy ra.”

Họ hối thúc, uy hiếp, hăm dọa tôi. Dù có được câu trả lời như mong muốn hay không thì kết cục lúc nào cũng giống nhau. Tôi bị giam trong phòng tạm giam mấy ngày, sau đó bị đưa tới trung tâm giáo dưỡng. Nhưng giờ tôi đã không còn là đứa bé năm tuổi chỉ biết trốn trong cái chậu cao su nữa rồi. Tôi cũng không còn là thằng nhóc chỉ biết chạy trốn mỗi khi cảm thấy có ai đang đuổi theo phía sau mình nữa. Đã trải qua đủ chuyện trên đường phố, đối với tôi, trốn khỏi trung tâm giáo dưỡng còn dễ hơn ăn cháo.

Một ngày, tôi bị lôi đến đồn cảnh sát để điều tra nhưng tôi đã bỏ trốn trước khi bị đưa tới trung tâm giáo dưỡng. Nhân lúc nhân viên trực không

để ý, tôi thoát ra ngoài bằng cửa sau đồn cảnh sát mà không bị ai tóm lại. Tôi nghĩ nếu sau này gặp phải tay cảnh sát lúc đó thì sẽ gặp rắc rối to nên mấy ngày liền tôi không dám lang thang trên đường. Nhưng một ngày nọ, tôi chạm mặt đúng tay cảnh sát ấy trên đường lớn.

"Ăn cơm chưa?"

Cứ nghĩ là sẽ bị bắt lại thì tay cảnh sát ấy chậm chạp hỏi tôi. Tôi nhanh chóng gật đầu rồi tiếp tục đi đường mình. Tâm trạng thật khó chịu. Tôi khao khát tình thương của con người nên nếu có ai mở lời nói chuyện với tôi, tôi đều làm tất cả những gì họ yêu cầu nhưng câu hỏi của tay cảnh sát kia lại khiến tôi nổi da gà.

Hồi tưởng lại quá khứ mới nhận ra tôi đã luôn sống với cảm giác bị ai đó đuổi bắt. Bây giờ, dù tôi biết rằng không có ai đuổi theo tôi nhưng đôi khi trong mơ, tôi vẫn thấy mình đang bỏ chạy, trốn tránh một ai đó. Tim đập thình thịch như muốn vỡ ra nhưng hai chân tôi lại không thể chạy nhanh như tim đập. Hai chân tôi như lơ lửng trên không và cử động chậm chạp như trong một thước phim quay chậm. Tôi vùng vẫy trong nỗi sợ hãi và kinh hoàng sẽ bị một bàn tay vô hình bắt được, rồi lại giật mình tỉnh giấc.

Những người đến giờ vẫn đuổi bắt tôi là ai.

Cảnh sát? Đầu gấu? Bọn buôn người?

Những kẻ đuổi theo tôi trong những giấc mơ không có mặt.

Tôi vẫn không biết được rốt cuộc những người vẫn đuổi theo tôi thực ra là gì.

Những con người lạnh lùng

Thật may là có những thứ như rượu và thuốc lá. Cảm giác chuếnh choáng và mông lung nhờ rượu, làn khói trắng từ phổi, thoát ra từ miệng và mũi. Nếu không có hai thứ ấy thì có lẽ tôi sẽ còn phải khóc nhiều hơn và sẽ thường xuyên nghĩ tới cái chết hơn. Khi tỉnh táo, cái làm tôi cảm thấy như muốn phát điên chính là những dấu hỏi. Tại sao tôi lại là trẻ mồ côi? Tại sao tôi lại phải lang thang bán kẹo trên đường? Tại sao người ta lại khinh ghét tôi? Những câu hỏi "tại sao", những câu hỏi không có câu trả lời, những câu hỏi chất chứa trong tôi, không thể thoát ra ngoài cứ lởn vởn quanh tôi.

Nhưng cảm giác chuếnh choáng và khói thuốc cũng không thể giúp tôi ngoảnh mặt đi trước hiện thực mà tôi phải đối diện. Nếu có thể, tôi muốn xóa sạch những dấu hỏi, những câu hỏi "tại sao" trong đầu tôi. Nếu không thể làm những thứ đó biến mất, tôi muốn nhắm mắt, muốn bịt tai để giả vờ như không biết gì hết. Và thứ giúp tôi làm được điều đó đã đến bằng một cách mà tôi không hề mong đợi.

Lần đầu tôi gặp họ trên đường. Họ là loại người khó có thể thấy ở khu Yong Jeon-dong. Ấn tượng về họ là sự lạnh lẽo nhiều hơn là hiểm ác. Khuôn mặt họ không chút biểu cảm và ánh mắt sắc như dao. Bầu không khí gần giống với những kẻ buôn người nhưng những người đã gọi tôi lại ấy không phải là những kẻ buôn người. Họ vừa giống lại vừa đem đến một bầu không khí khác. Tôi ngập ngừng đi tới trước họ. Họ khiến tôi cảm thấy không thể chống đối, cũng không thể phản kháng lại.

“Cái này, mày đem tới phòng 302 khách sạn đằng kia. Bọn tao sẽ trông chừng ở đây. Nếu giở trò, bọn tao sẽ săn lùng mày tới tận cùng Trái Đất và xé xác mày ra.”

Đó là khởi đầu của tất cả. Tôi không biết thứ họ lấy ra là gì. Nhưng họ quyết định coi tôi là kẻ vận chuyển. Lúc nào cũng vậy. Họ đưa đồ cho tôi và tôi giao nó cho người ta. Họ đứng ở một góc giám sát tôi để xem hàng có được giao đúng nơi hay không. Họ là những con người đáng sợ, tôi không thể từ chối, cũng không thể thể hiện ra rằng tôi ghét phải làm cho họ.

Trước khi gặp họ, tôi cũng đã từng làm những công việc kì lạ. Mấy tay đầu gấu đưa tôi một hộp thuốc rồi bảo tôi đem nó tới đâu đó. Họ nói, nếu làm tốt sẽ cho tiền hoặc mua mì trộn tương đen cho tôi. Tôi không biết đấy là thuốc gì nhưng vẫn làm theo như họ bảo. Điều làm tôi hạnh phúc hơn cả được cho tiền hay được ăn mì trộn tương đen là có ai đó mở lời ra với tôi. Khi tôi tiến lại gần, người bình thường đều co rúm người lại, quay lưng bỏ đi như thể tôi là một loại bệnh truyền nhiễm. Nếu tôi mở miệng nói, họ sẽ chửi rủa, cáu giận và xua đuổi tôi. Chẳng mấy người chịu nói chuyện với tôi như mấy tay đầu gấu, bác tteokbokki, bác rùa.

Một ngày nọ, một chú đầu gấu đưa cho tôi một thứ đồ uống và bảo.

“Có nhìn thấy chị gái xinh xinh ngồi đằng kia không? Đưa cái này cho chị ý rồi tao cho mày 5.000 won.”

“Đây là cái gì? Đưa cho chị ý rồi phải nói gì?”

“Nhóc con, mày không cần phải biết. Cứ bảo có người bảo đưa cho chị gái xinh đẹp là được.”

Tôi không rõ thứ đồ uống đó là cái gì. Tôi chỉ biết có ai đó chịu nói chuyện với tôi. Hơn thế nữa số tiền phải bán năm phong kẹo cao su mới kiếm được lại chỉ cần làm một việc vặt là có thể có được. Tôi cầm thứ đồ uống đó và đi về phía chị gái.

"Chị, có người bảo đưa cái này cho chị gái xinh đẹp."

Chị ấy nhìn về phía tôi chỉ. Chú đầu gấu kia vừa cười tươi, tay giơ lên rồi lại hạ xuống. Chị gái liền cúi người xuống nhìn tôi.

"Trông có vẻ hiền nhỉ."

Một lúc sau khi uống thứ đồ uống kia, chị lảo đảo rồi ngã phịch xuống. Từ đâu đó, mấy người đàn ông xuất hiện, bao quanh chị.

"Này cô gái, ngủ ở đây không được đâu. Này, cõng nó đi."

Bọn họ nâng chị lên rồi đưa chị đi đâu đó. Tôi cầm tờ 5.000 won mà chú đầu gấu kia đưa trong tay, mắt nhìn về phía bọn họ biến mất. Đó là khu nhà nghỉ.

Phải đến khi đó trực giác mới nói cho tôi biết việc vặt tôi làm là việc xấu. Tôi đã làm việc xấu.

Nhưng trên con phố này có ai là lương thiện.

Phải đứng về phía ai mới được coi là có tình nghĩa.

Tôi không biết gì hết.

Ngay cả cảnh sát cũng không hề tỏ ra thương cảm với tôi.

Tôi không đứng về phe chính nghĩa, cũng chẳng đứng về phe ác.

Tôi đứng về phe những người chịu mở lời với tôi,

Phe những người cho tôi cái ăn.

Việc tôi làm việc cho những con người lạnh lẽo kia không phải chỉ bởi vì họ nói chuyện với tôi. Bởi câu nói nếu không làm theo những gì họ nói, họ sẽ săn lùng tôi tới tận cùng Trái Đất và xé xác tôi ra không giống như một lời dọa suông. Họ đủ khả năng làm được điều đó. Tôi từng không tuân theo yêu cầu của cảnh sát và mấy tay đầu gấu, nhưng với những người này, đừng nói là phản kháng, tôi còn chẳng dám ho he điều gì, chỉ biết làm đúng như những gì họ sai bảo.

“Đến hỏi người kia xem.”

Khi họ nói vậy, tôi nhất định phải đi đến chỗ người đó.

“Anh, anh có thích ma túy không? Có muốn thử không?”

Những món đồ tôi giao có rất nhiều loại. Có cái giống như bột mỳ, có cái lại có thể hút giống như thuốc lá. Tôi bắt đầu tò mò, không biết đó là cái gì mà họ lại giữ cẩn thận đến thế. Khi tôi làm tốt những việc họ giao, thỉnh thoảng họ cũng cho tôi tiền và mua cơm cho tôi. Chờ lúc tâm tình họ thoải mái, tôi mới hỏi họ.

“Đó là cái gì thế ạ? Cháu thử cái đó một lần được không ạ?”

Ban đầu, họ chỉ dùng ngón tay chấm thứ bột mát lạnh ấy cho tôi nếm thử. Sau hai lần nếm thử như vậy, cả cơ thể tôi như tan ra và thiên đường trải ra trước mắt. Thứ bột đó là tấm vé để đến thiên đường. Tôi quên hết

hiện thực đang bủa vây lấy tôi. Cuối cùng tôi cũng đã tìm ra. Thứ còn độc hơn cả cồn, mạnh hơn cả nicotine. Không, chúng còn không thể so sánh với thứ bột này. Nếu có con đường có thể chữa những vết thương của tôi thì đó chỉ có thể là ma túy. Những điều tôi nhìn thấy, nghe thấy, cảm thấy trong ảo giác của mình cũng ngắn ngủi giống như sự chuếnh choáng hay khói thuốc lá, rất nhanh sẽ biến mất. Nhưng khi ở trong những ảo giác ấy, tôi không còn là đứa trẻ mồ côi nữa. Chỉ vậy là đủ rồi.

Nhưng khi ảo giác kết thúc và phải quay trở về với hiện thực, tôi cảm thấy bi thảm suốt mấy ngày liền. Sự bi thảm giữa việc sống trong địa ngục và không hề biết đến thiên đường và việc sau khi nếm thử mùi vị của thiên đường lại phải quay về địa ngục hoàn toàn khác nhau. Tôi lén lút nếm thử ma túy thêm vài lần.

Chỉ cần nếm thử ma túy, ngay lập tức thiên đường sẽ hiện ra. Nhưng khi quay trở lại, chắc chắn điều chờ đón chính là địa ngục. Một hiện thực đầy đau khổ hơn trước đây gấp mấy lần đang chờ đợi tôi. Để thoát khỏi sự đau khổ, tôi chẳng thể làm gì khác là tìm đến với những ảo giác. Tôi nghiện ma túy.

Trong số những món đồ mà tôi bị sai đi giao còn có thứ khiến tôi sợ hơn cả ma túy. Những kẻ buôn người gọi đó là thuốc “đi”. Nếu uống phải thứ thuốc ấy, cơ thể sẽ bị tê liệt và họ có thể mổ lấy nội tạng ra. Mỗi khi nghĩ đến việc những người đã bắt anh đi cũng dùng thứ thuốc ấy là tôi lại sởn gai ốc. Tôi muốn thoát khỏi những con người đáng sợ ấy.

Nhưng tôi không có cách nào cả. Nếu chỉ là việc bị ai đó đuổi bắt và chạy trốn thì tôi còn có tự tin, nhưng tôi không có cách nào để thoát khỏi những kẻ buôn ma túy ấy. Họ luôn rất cẩn thận. Họ tuyệt đối không cho phép có bất cứ sai sót nào. Cũng không thể làm thế nào khác. Bởi buôn bán

ma túy là một tội lớn và tuyệt đối không thể để bị bắt. Hơn thế nữa, tôi còn là nô lệ của thiên đường mà thứ thuốc ấy mang lại. Nếu không được nếm thuốc, tôi sẽ bất an và sợ hãi. Từ sau khi việc tôi lén dùng thuốc lộ ra, họ không để tôi lại gần chỗ thuốc.

"Làm ơn, cho cháu một lần thôi? Được không? Làm ơn đi."

"Muốn hả?"

"Vâng, cho cháu một lần thôi. Đúng một lần thôi."

"Thế thì mang tiền đến đây, thằng nhóc."

Không phải ma túy là thiên đường còn hiện thực là địa ngục. Địa ngục thực sự là lúc lên cơn nghiện. Tôi từng vào một nhà nghỉ để giao thuốc. Không biết có phải người đó đã rất lâu rồi không dùng thuốc không mà mắt lồi ra, nước dãi chảy dài, và liên tục đập đầu vào tường. Tôi giật mình, đưa thuốc rồi ngay lập tức chạy ra ngoài. Một lát sau, anh ta lại bước ra khỏi nhà nghỉ với vẻ tràn đầy sinh lực như thể chưa từng có bộ dạng kia.

Khi cơn nghiện xuất hiện, tôi chạy đến một góc khuất ít người nhìn thấy. Cả thân thể vặn vẹo, ngứa ngáy. Nước dãi chảy ra giống như mấy con chó bị dại. Cơ thể như bị liệt, một ngón tay cũng không thể cử động được. Nếu có thể uống một chút nước thôi cũng sẽ đỡ hơn nhưng tôi không thể di chuyển. Sau khi cơn nghiện qua đi, tôi nhìn mình trong gương và thấy quầng thâm đen dưới mắt hiện rõ. Tôi sợ những kẻ buôn bán ma túy đang điều khiển tôi, tôi sợ chính bản thân mình bị nghiện ma túy, tôi cũng sợ cả việc muốn dùng mà túy mà không thể có được. Nếu lấy cắp thuốc rồi bị bắt thì có lẽ sẽ không phải chết nhưng họ sẽ khiến tôi thừa sống thiếu chết.

Một ngày, họ bỗng dưng xuất hiện, và rồi một ngày họ đột nhiên biến mất. Tôi không biết là họ trốn đi hay bị bắt nhưng họ không để lại chút dấu vết gì và hoàn toàn biến mất. Để lại tôi nay đã trở thành kẻ nghiện ma túy, bỏ lại tôi, kẻ phải chịu khổ sở vì những cơn nghiện. Hiện thực, hiện thực đáng sợ, một lần nữa những câu hỏi lại xoay vòng trong đầu tôi, sự hỗn loạn như dưới địa ngục, tôi như muốn phát điên. Tôi chẳng thể làm gì. Không thể ăn, cũng chẳng thể ngủ.

Diện mạo của tôi ngày càng trở nên thảm hại. Trái tim tôi cũng trở nên hoang phế. Đang đi trên đường, tôi gặp mấy anh bỏ nhà ra đi. Họ trốn trong một góc làm gì đó. Tôi không thể biết chính xác nhưng bộ dạng họ trông giống với những người nghiện ma túy. Tôi cũng bắt chước họ. Có gì đó hiện ra. Thứ mà tôi vẫn khát vọng. Tuy không phải là ma túy nhưng là tình trạng gần giống như khi dùng ma túy, là những ảo giác giúp tôi có thể quên đi hiện thực. Tôi đã tìm đến khí butane như một lối thoát.

Nhưng rồi tôi từ bỏ việc đó gần như ngay lập tức. Không phải vì tôi nhận ra rằng nó không thể cứu rỗi được tôi mà là bởi sự đau đớn. Sau khi tỉnh dậy khỏi những ảo giác của khí butane, đầu tôi đau như muốn nứt ra.

Rốt cuộc, cái mà ảo giác cho tôi đó là chẳng có gì có thể giúp tôi thoát ra khỏi hiện thực cả. Nếu hi vọng vẫn còn với tôi thì đó chỉ có thể là cái chết. Có chết thì mới kết thúc được tất cả những điều này. Tôi dùng dao cứa cổ tay mình. Nhưng không biết có phải do vào những giây cuối cùng tôi lại do dự hay không mà khi tinh thần tỉnh táo lại, tôi thấy máu đã khô dính trên cổ tay.

Có vẻ như tự giết chính mình không phải là một việc dễ dàng, vì vậy tôi tìm tới những gã ăn mày hoặc đầu gấu, làm họ tức điên lên rồi nhờ họ giết

mình. Những viên gạch nện xuống, những cây gậy đánh golf vun vút quật xuống khắp người. Nhưng khi tỉnh lại, tôi vẫn sống.

Đỉnh điểm của việc lên cơn nghiện và mong muốn tự sát là mấy lần tôi nhảy ra trước mũi xe đang chạy. Mặc cho ý chí muốn chết của tôi mạnh đến vậy, tôi vẫn không thể chết. Tôi không thể tự giết được chính mình bằng bất cứ cách nào.

Cái làm tôi đau đớn nhất không phải là những tay đầu gấu, ăn mày hay cảnh sát.

Cuộc đời tôi bị nguyền rủa, muốn chết cũng không thể chết,

Cuộc đời bị nguyền rủa không thể chết mà vẫn phải lay lắt sống, Đó mới là cái khiến tôi đau đớn nhất.

Vết sẹo lớn nhất đối với tôi không phải trên cơ thể. Đến giờ tôi vẫn không thể hoàn toàn xóa bỏ những hoài nghi về cuộc sống. Tôi vẫn đều đặn tiếp nhận điều trị tâm lý và cố gắng suy nghĩ một cách tích cực nhưng khát vọng muốn chết mỗi ngày vẫn xuất hiện vài lần và làm tôi đau đớn.

Tận mắt nhìn thấy khuôn mặt của địa ngục từ cái hố

Trẻ con thường có ước muốn làm một cái gì đó hoặc trở thành một ai đó. Một thời gian rất dài, tôi không có ước làm gì hay trở thành cái gì. Rồi một ngày, khi nhìn chú bán bánh cá trên đường, lần đầu tiên, tôi muốn trở thành một cái gì đó.

Tôi cứ nhìn chằm chằm chú bán bánh cá một lúc lâu. Đổ bột lên cái khay nướng bằng sắt, cho đậu đỏ lên rồi lật khay nướng. Chỉ ba động tác đơn giản như vậy thôi nhưng tôi xem bao nhiêu cũng không thấy chán. Hình như chú nghĩ tôi là một thằng nhóc ăn xin đang đói bụng nên đã cho tôi một cái bánh cá. Trời đất ơi, mùi vị của nó sao lại có thể bên ngoài thì giòn xốp, bên trong lại mềm mịn như thế. Khi cắn một miếng bánh, đậu đỏ ngòn ngọt và hãy còn nóng ấm tràn đầy trong miệng tôi.

Nhưng điều lôi cuốn tôi còn hơn cả mùi vị bánh chính là hình ảnh người đàn ông bán bánh cá ở một nơi hoàn toàn tách biệt. Nơi chú bán bánh cá không phải là nơi nhiều người qua lại. Chú cũng không hô to để chào mời khách hàng. Chỉ đứng ở một góc đường nhỏ ít người qua lại mà nhìn người đi đường. Chú như người ở trên cao, xa lạ mà nhìn xuống cuộc đời vậy. Tôi tưởng tượng mình khi trưởng thành cũng đứng ở vị trí chú đang đứng. Trở thành người lớn, mặt mũi sáng sủa và làm bánh cá có vẻ rất có phong cách. Chắc hẳn bán cũng đắt hàng nữa.

Tôi nhớ tới bác bán tteokbokki. Bác từng hỏi tôi lớn lên muốn làm gì. Khi đó tôi không biết mình muốn làm gì nhưng giờ thì tôi đã biết rồi. Tôi

muốn trở thành người bán bánh cá cô độc. Tôi đi tới sạp hàng của bác bán tteokbokki. Tôi muốn nói với bác Ji Sung lớn lên muốn bán bánh cá. Lúc đó bác đang bận rộn xào bánh tteok, thái lòng, làm cơm cuộn rong biển nên không để ý tới tôi.

"Bác, cháu lớn lên muốn đi bán bánh cá."

Bác vừa lau dọn quầy hàng vừa ậm ừ trả lời tôi, "Ừ, ừ". Tôi đã rất cố gắng để tìm ra câu trả lời cho câu hỏi của bác, "Lớn lên muốn làm gì?", nhưng thái độ của bác làm tôi hơi mất hứng.

"Bác…"

Nhìn quả trứng, tôi giả bộ làm ra vẻ muốn ăn. Bác thậm chí còn chẳng thèm nhìn tôi. Một quả trứng giá 300 won. Tôi từng tự hỏi chẳng lẽ bác không thể cho tôi lấy một quả sao, nhưng mà hiện thực là mỗi người chúng tôi đều phải tất bật vì miếng cơm manh áo của bản thân. Tâm trạng ủ rũ, tôi đang định bước ra khỏi sạp hàng của bác thì chợt nhìn thấy tờ rơi ở chỗ một khách hàng mới đi ra.

"Bác, đây là cái gì? Trên đó viết gì vậy?"

Bác nhìn tờ giấy tôi vẫy vẫy trên tay nói.

"Ở khu này mới có một trường học buổi tối mở ra. Là quảng cáo tuyển sinh." Tôi định hỏi bác trường học buổi tối là gì nhưng bác bận quá. Tôi đặt tờ rơi xuống rồi bước ra ngoài.

Một lần nữa tôi nghe thấy từ "trường học buổi tối" là từ chỗ các chú đầu gấu. Một chú đầu gấu sai tôi đi làm việc vặt nên tôi ngồi lên xe chú, đang đi trên đường, chú nhìn tờ rơi dán trên cột điện nói.

"Đến mấy chỗ đấy thì học được cái khỉ gì?"

"Sao ạ? Đấy là cái gì?"

Chú lầm bầm, không biết là tự nói với mình hay trả lời câu hỏi của tôi, trong giọng chú pha lẫn chút tức giận.

"Cái gì mà tìm đến ước mơ thông qua việc học. Đúng là làm người ta cười chết mất. Lũ điên."

Đó là khu tam giác ăn chơi giải trí của Yong Jeon-dong. Khu tam giác của các câu lạc bộ đêm, quán rượu và nhà nghỉ. Ở một khu như vậy lại mở trường học buổi tối, giờ nghĩ lại mới thấy đúng là chuyện không thể nào. Những người mở trường học buổi tối và chiêu mộ học sinh là những người dạy cho học sinh đạo đức cũng như một cuộc sống biết tuân theo kỷ luật. Còn chúng tôi là những người đứng ở bên ngoài lớp học đấy nên có thể hiểu được vì sao chú lại tỏ ra bất mãn với họ.

Những người xung quanh tôi đều không ưa trường học buổi tối nên một cách tự nhiên, tôi cũng cho rằng đó không phải là nơi mình nên tới. Tìm thấy ước mơ thông qua việc học tập nhưng giấc mơ duy nhất của tôi là trở thành người bán bánh cá nên học hành có vẻ cũng chẳng để làm gì.

Mùa đông đang tới. Là mùa khiến tôi cảm thấy đau đớn nhất. Người đi đường quấn chặt mình trong những chiếc áo khoác dày sụ cùng khăn quàng và găng tay. Tôi mặc một cái áo khoác mà bác rùa cho tôi. Bên trong chiếc áo khoác đã bung chỉ vài nơi, tôi chỉ mặc mỗi cái áo cộc tay. Tôi kéo khóa cao đến tận cổ, lang thang trên đường. Dù vậy, những cơn gió lạnh như băng vẫn lùa vào trong áo.

Trời gần sáng, tôi vác một cái thùng làm tương ớt hình chữ nhật đi về phía câu lạc bộ đêm.Trên cầu thang của câu lạc bộ đêm, tôi ngồi co ro, bỏ những thứ có thể cháy được vào trong thùng và nhóm lửa. Hơi ấm bắt đầu tỏa ra, tôi ngủ thiếp đi. Tôi muốn chìm sâu vào giấc ngủ nhưng răng lại va lập cập vì lạnh, tôi mở mắt.

Ngọn lửa đã tắt khiến cầu thang tối đen như mực. Tôi lục túi tìm bật lửa và lại nhóm lửa lên. Nhưng cũng chỉ được một lúc. Lửa lại tắt, tôi lại bỏ mấy tờ giấy vào thùng và nhóm lửa, rồi lửa lại tắt, tôi lại nhóm… vài lần lặp đi lặp lại như thế. Tôi không thể kháng cự lại cơn buồn ngủ, cứ như thế thiếp đi.

Trước khi chìm vào giấc ngủ, tôi nghĩ tới mấy gã đầu gấu trước đây. Khi tôi lấy trộm rượu và bị bắt, nếu được, tôi muốn giết hết tất cả bọn họ và giết cả tôi nữa. Giờ ở câu lạc bộ đêm kêu to cháy không biết có giúp tôi đỡ tức giận hơn không.

“Cháy!”

Tôi nghe thấy giọng ai đó hốt hoảng la lên. Tôi bừng tỉnh giấc. Tiếng xe cứu hỏa và còi báo động rú ầm ỹ. Ngay lập tức cảnh sát xông vào, tóm cổ tôi lôi ra ngoài. Không phải tôi làm. Tôi không phải là người đốt câu lạc bộ đêm. Đúng là trước khi chìm vào giấc ngủ tôi đã nghĩ tới những gã đầu gấu dùng chai, dùng gạch đánh vào đầu tôi, dùng ống nước kim loại quật vào người tôi, nỗi uất giận trào lên còn hừng hực hơn cả ngọn lửa trong cái thùng, đúng là tôi đã nghĩ muốn khêu lửa đốt câu lạc bộ đêm nhưng… Nhưng ngày hôm đó, trong lúc tôi đang ngủ, câu lạc bộ thực sự bị cháy. Nhưng ngọn lửa không bắt nguồn từ chỗ cầu thang tôi nằm mà từ chỗ cửa cuốn bên trong câu lạc bộ.

Dù là hành động trả đũa lẫn nhau giữa các băng nhóm hay do sai sót của một ai đó thì người nhóm lửa và ngủ phía ngoài câu lạc bộ là tôi.

“Mày làm đúng không?”

“Không phải.”

Cảnh sát tát vào mặt tôi.

“Chính mày đã đốt còn gì!”

“Đã bảo là không phải!”

Cảnh sát lấy cái vợt muỗi đánh tôi. Mỗi khi cái vợt chạm vào da tôi lại phát ra tiếng xèo xèo nhỏ nhỏ như tiếng cánh mấy con côn trùng bị cháy. Mỗi lần như thế, tôi lại rùng mình. Mỗi chỗ da bị cái vợt chạm vào cảm giác như bị cháy.

“Đã bảo không phải tôi, chết tiệt!”

Mỗi khi tôi chửi thề, cảnh sát lại ghi âm lại. Cảnh sát đánh tôi, tôi chửi cảnh sát, họ ghi âm lại. Họ lại đánh tôi, tôi lại chửi… Tôi không thể biết được họ làm thế để làm gì và mọi việc sẽ như thế nào. Dù bị đánh bao nhiêu lần, tôi vẫn trả lời không phải là tôi. Bởi vì thực sự không phải do tôi làm. Tôi không đốt câu lạc bộ đêm.

“Đi.”

Mấy ngày sau tôi được họ thả ra. Có thể sẽ bị đưa đến trung tâm giáo dưỡng nhưng tôi biết đằng nào thì tôi cũng sẽ trốn khỏi đó nên tôi cũng mặc kệ.

Mặc dù đã thoát khỏi mấy tay cảnh sát nhưng giờ tôi không thể tự do đi lại trên đường như trước nữa. Mấy tay đầu gấu nghĩ rằng tôi chính là đứa phóng hỏa nên chúng lùng sục khắp nơi tìm tôi. Nếu bị bắt, tôi sẽ chỉ có nước bị hỏa thiêu mà thôi. Nhưng cũng chẳng có nơi nào để tôi trốn cả. Bởi vì nếu không đi bán kẹo sẽ bị đói mà chết. Hoặc là chết vì đói, hoặc là chết vì bị mấy tay đầu gấu đánh. Tôi không hình dung được cái chết nào đau khổ hơn. Mặc dù bụng đói nhưng tôi không thể bước ra đường.

Mỗi khi bước vào những nơi buôn bán do các nhóm đầu gấu quản lý như quán rượu phải đặc biệt cẩn thận. Họ thường không ở mấy chỗ buôn bán mà chờ ở chỗ nhà nghỉ nên khả năng đến mấy quán này bán kẹo rồi chuồn ra an toàn cao hơn là bị họ bắt được. Nhưng hôm đó lại không phải vậy.

"A, thằng nhóc ấy đến rồi!"

Ngay khi nghe thấy tiếng từ trong cửa hàng phát ra, tôi lập tức bỏ chạy ra ngoài. Nhưng trước khi tôi kịp lên hết cầu thang thì đã bị một bàn tay hung dữ bắt được. Trước sau đều là những tay đầu gấu. Dù có nhìn quanh khắp nơi, tôi cũng không phát hiện được khe hở nào để bỏ chạy. Một trong số họ nhấc bổng tôi lên rồi kẹp chặt ở bên sườn. Cánh tay hắn rất thô lỗ. Tôi giãy giụa như điên nhưng cơ thể không nhúc nhích được một tí nào. Hai trong số mấy tay đầu gấu nắm đầu tôi rồi nhét vào xe. Ngay cả sau khi lên xe, tôi vẫn dùng hết sức bình sinh đạp vào cửa xe phản kháng.

"Thả ra! Mở cửa ra!"

"Ngồi yên. Bọn tao sẽ cho mày đến một chỗ rất hay."

Một tên nhìn tôi cười gian xảo. Tôi ngừng giãy dụa. Dù sao thì trên xe, tôi cũng không có khả năng đánh lại họ để chạy trốn. Tôi giả vờ như tin lời

bọn họ. Tôi vừa ngồi ngoan ngoãn trên xe vừa hi vọng mong manh rằng cùng lắm là phải chịu bị đánh đến không còn nhận ra mặt mũi thôi.

Một lát sau, họ dừng xe ở chân núi phía rìa thành phố Daejeon. Họ lôi ra mấy cái xẻng từ trong xe và bắt đầu đào đất. Trước mắt tôi tối sầm. Tôi kêu lớn, dùng sức lực toàn thân để chống cự nhưng cuối cùng vẫn bị đẩy xuống cái hố còn sâu hơn cả chiều cao của tôi.

Đất bị hất xuống từ phía trên đầu. Tôi định trèo lên nhưng mỗi lần bám vào thành hố, đất lại rơi ra, và họ thì cứ dùng chân ấn đầu tôi xuống, không cho leo lên. "Không lẽ mình thực sự sẽ chết?". Tôi muốn bám váo một cái gì đó nhưng chỉ có rễ mấy ngọn cỏ và đất cứ liên tục trút xuống. Đất đầy lên đến eo, lên đến ngực rồi đến tận vai… Đất càng nhanh bị hất xuống, một sức nặng khủng khiếp càng kéo tôi xuống sâu hơn. Tôi không thể động đậy. Khi đất lên đến cằm, tôi nghĩ "Thực sự là phải chết rồi". Đã từng làm đủ mọi cách để chết vậy mà khi thực sự phải đối mặt với cái chết, tại sao cơ thể tôi lại vô thức vùng vẫy để được sống…

Đất chui vào mắt, vào miệng tôi. Tôi không thở được. Tôi nhanh chóng cố gắng đưa tay lên trước mắt, mũi và miệng, tạo khoảng không để thở. Đất bám vào má, vào tai và phủ đầy đầu. Tôi hoàn toàn bị chôn trong đất. Tôi cố nhịn thở thật lâu mới hít vào một lần, nhưng mỗi lần như vậy đất lại chui vào mũi, miệng và tai tôi.

Không biết tôi có thể cầm cự được đến khi nào.

Đã từng trải qua nhiều đau đớn nhưng lần này

Đau đến không thể thở được là lần đầu tiên.

Chưa một lần được yêu thương, cuộc đời tôi chỉ có những trận đòn

Rốt cuộc lại kết thúc bằng cách bị chôn sống như thế này, tôi nghĩ.

Tôi thực sự quá đáng thương và oan uổng.

Tiếng xì xào nói chuyện của mấy người đầu gấu cũng không còn. Họ đi rồi chăng? Vì tôi lấy tay để tạo một khoảng không gian cho mình nên phần duy nhất có thể cử động của tôi chỉ có từ cổ tay đến mấy ngón tay. Tôi khua tay như điên. Bị chôn trong đất, tôi lại đào đất ra, dù có thế nào cũng phải tạo ra một khoảng trống để thở. Tôi không biết bây giờ tay tôi có phải đang đào hướng lên trên hay không, không biết thực sự có thể đào một lỗ để chui lên không, cũng không biết có thể chịu được đến lúc đó hay không. Trong lúc đào, đất liên tục chui vào mũi và miệng tôi.

Tôi đã đào như thế trong bao lâu? Khoảng thời gian đó còn dài hơn cả cuộc đời của tôi. Tôi không thở được, trước mắt tối đen, tôi sợ hãi hơn bao giờ hết. Khi thoát ra khỏi cái hố, cả người tôi ướt đẫm mồ hôi. Nếu mấy tay đầu gấu thực sự muốn giết tôi thì sau khi chôn tôi xong sẽ dùng chân nện chặt đất. Nếu họ chỉ nhận được lệnh không giết mà chỉ dọa tôi thì họ đã hoàn thành xuất sắc mệnh lệnh ấy. Bởi khoảnh khắc khi đất tràn vào mũi, phủ đầy trên đầu, tôi đã tận mắt nhìn thấy khuôn mặt của địa ngục. Thoát ra khỏi cái hố, sợ rằng vẫn sẽ còn mấy tay đầu gấu ở gần đấy mà tôi phải cố ngăn tiếng khóc chực chờ vỡ òa, cẩn thận, lần mò trong bóng tối thoát ra khỏi núi.

Giờ thì tôi không thể đi bán kẹo cao su, cũng không thể ngủ ở câu lạc bộ đêm. Chỉ cần nhìn thấy dáng dấp của họ đi lại phía xa, cảm giác khủng bố khi bị chôn sống lại sống dậy. Để tránh gặp phải họ, tôi tìm đến sạp hàng của bác rùa.

"Mày, thằng nhãi này, mày đã gây ra trò gì vậy hả?"

Lẽ ra phải cầu xin bác cứu lấy, xin bác giấu tôi đi hoặc không cũng phải kêu khóc nhưng vừa nghe mấy lời chửi, tôi lại chẳng nói được câu gì tốt đẹp.

“Không cần bác quản, bác không nói thì tôi cũng đủ khốn đốn rồi!”

“Giỏi thật. Còn biết trả treo nữa. Mày, đến cái trường học buổi tối học ít chữ đi. Đến chữ còn không biết viết, chỉ biết khua môi múa mép thì làm được gì hả? Ít nhiều gì nó cũng giúp được cho cuộc đời mày, đi học đi.”

“Bác đi mà học.”

“Cái thằng điên này!”

Bác bất ngờ túm lấy tóc tôi rồi lôi tôi đi đâu đó. Bác không phải là người tôi có thể dùng sức để đọ lại. Cánh tay bác còn rắn chắc hơn cả đùi tôi.

Phần 2

Bước những bước đầu tiên đến thế giới mới lạ lẫm

Ba năm ở trường học buổi tối

Trường học buổi tối, ngôi trường đầu tiên tôi theo học để tránh bọn du côn

Những chiếc container xám đứng dưới ánh chiều tà. Năm, sáu cái xếp thành hình chữ L tạo nên một khu nhà tạm trông hoang vắng và tồi tàn trong bóng tối lờ mờ. Cảm giác khi nhìn thấy tờ rơi tuyển sinh lại chậm chạp kéo tới. “Đến mấy chỗ đấy thì học được cái khỉ gì?”. Câu nói của chú đầu gấu kia văng vẳng bên tai tôi.

Kéo tôi vào khu nhà tạm bằng container, bác rùa dáo dác nhìn quanh. Bên trong cũng tối chẳng kém gì ở bên ngoài, mấy thanh niên đang ngồi trò chuyện.

“Đây có phải là trường học buổi tối không?” Nghe bác hỏi, một thanh niên tiến lại gần. “Đúng rồi ạ. Bác đến có việc gì không ạ?”

“Làm ơn dạy dỗ thằng nhóc này một chút. Dạy cho nó chữ, dạy cả cách cư xử nữa.”

“Hừ, bỏ cháu ra.”

Tôi vặn vẹo người định thoát khỏi tay bác nhưng bác túm chặt lấy cổ tay tôi, không cho tôi nhúc nhích. Cái nắm tay mạnh mẽ của bác cho tôi biết bác quyết tâm cho tôi đi học ở trường học buổi tối.

“Xin cứ giao cho chúng tôi.”

Đến khi nghe được câu này của người thanh niên, bác mới nới lỏng tay một chút. Tôi vừa xoa nắn cổ tay mình, vừa lườm bác rùa. Cổ tay bị bác nắm chặt đau nhói. Đúng lúc đó, tôi nghe thấy tiếng chửi bới cùng tiếng của đàn ông ở bên ngoài. Tôi vội vàng ngó xung quanh rồi nhẹ nhàng chui vào phía dưới bàn trong góc. "Thằng chó", tôi lại nghe thấy tiếng chửi nhưng rồi tiếng nói ấy xa dần. Có vẻ như không phải là mấy tay đầu gấu. Bác rùa nói.

"Nó bị mấy đứa du côn đuổi bắt nên mới như thế. Tôi muốn đưa nó tới đây trốn, làm ơn để ý đến nó."

"Bác là người giám hộ ạ?"

"Không, tôi không biết nó. Chỉ là một thằng nhóc sống lang thang trên đường thôi."

"Bác cứ yên tâm ra về ạ."

Bác đi rồi, mấy người thanh niên bắt đầu hỏi tôi cái này cái kia. Nhưng ngay cả bác rùa cũng bỏ đi, một mình bị bỏ lại ở nơi xa lạ khiến tôi thấy bất an. Tôi muốn trốn đến nơi không có người. Không có một nơi riêng biệt để làm nhà vệ sinh, một trong năm sáu cái container có đặt một cái bệ xí.

"Xin chào, thầy là Son Jae Yong. Em là ai?"

Trước nhà vệ sinh, tôi gặp một anh tầm khoảng hai mươi tuổi. Theo thói quen, tôi ngay lập tức quan sát tìm ra những đặc điểm của đối phương. Một anh chàng thấp bé, mảnh khảnh. Quần áo bình thường, biểu cảm mềm mại. Một ấn tượng hoàn toàn khác với những vị khách say xỉn tôi từng thấy ở khu ăn chơi ở Yong Jeon-dong. Cảm giác cũng hoàn toàn khác với mấy tay đầu gấu hay cảnh sát.

Cái đầu nho nhỏ lưa thưa vài sợi tóc không hiểu sao lại trông giống một con rùa. Người lôi tôi đến đây cũng là bác rùa, người tôi gặp ở trường học buổi tối cũng là con rùa. Rốt cuộc thì tôi và rùa có mối nhân duyên gì vậy. Không biết có phải vì trông anh giống con rùa không mà khi nhìn thẳng vào khuôn mặt anh, tôi lại có cảm giác thân thiết như một người tôi quen biết từ trước. Tôi hạ bớt cảnh giác, trả lời anh.

"Em là Ji Sung. Ở đây là nơi nào vậy?"

"Chỗ này là nơi để học, hoặc để chuẩn bị cho kỳ thi kiểm tra năng lực. Em làm sao lại đến chỗ này?"

"Ừ, em cũng muốn học."

Dĩ nhiên đó chỉ là nói dối. Nhưng so với việc nói rằng vì sợ bị mấy tay đầu gấu giết mà tới đây thì nói dối có vẻ đỡ hơn. Anh sảng khoái gật đầu.

"Em học đến lớp mấy rồi?"

Tôi không biết phải trả lời như thế nào. Anh là người đầu tiên hỏi tôi có đi học hay không. Tôi cũng biết có một nơi được gọi là "trường học", cũng biết người ta đến trường và "học tập". Nhưng với tôi nó không có bất cứ quan hệ gì, là một thế giới xa vời. Chỉ bằng việc nhìn tôi mà anh còn nghĩ rằng tôi đã từng được đến trường cũng đủ biết anh là một người trưởng thành nhưng lạ lẫm với sự đời đến thế nào. Tôi nói lảng đi.

"Em bán kẹo cao su."

"Kẹo cao su? Em bán kẹo như thế nào?"

Tôi giải thích đại khái cho anh cuộc sống lang thang bán kẹo của mình. Dĩ nhiên là tôi nói bằng những câu nói xấc xược, trộn lẫn tiếng chửi hay những lời cáu kỉnh. Bởi ngoài cách nói ấy, tôi không biết phải nói như thế nào.

“Em không được nói như thế với giáo viên. Phải ăn nói lễ phép.”

“Lễ phép? Như thế nào?”

Anh bày ra biểu cảm không biết nói thế nào nhưng cũng không có ý kiến gì về cách nói năng của tôi. Cả câu “Phải ăn nói lễ phép” của anh chỉ đơn giản là quen miệng mà nói ra chứ không phải có ý răn đe gì tôi. Hơn tất cả, anh hết sức lắng nghe từng lời tôi nói như thể anh thực sự muốn hiểu về cuộc sống của tôi. Tôi lại là đứa đã quá quen với việc nhìn ra bộ mặt thật của những người chỉ biết khoác trên mình bộ dạng giả dối. Vì vậy tôi hạ xuống tấm màn cảnh giác với anh. Cũng có thể nói tôi có một chút cảm giác quý mến anh.

“Ji Sung cũng có thể học và rồi trở thành một con người vĩ đại.”

“Một người vĩ đại? Đó là gì?”

“Sau này Ji Sung muốn trở thành gì?”

Tôi nghĩ tới việc bán bánh cá. Nhưng tôi không muốn cho anh rùa – người mới gặp lần đầu – biết điều đó.

“Không muốn trở thành gì cả.”

Tôi không muốn tiết lộ thêm gì hơn.

Anh lại dẫn tôi trở về cái container lúc đầu tôi đến. Đó là "phòng giáo vụ". Tôi không thấy những người lúc nãy đâu cả. Trên bàn có để mấy củ khoai lang. Tôi đói. Thấy tôi cứ nhìn chằm chằm mấy củ khoai, anh nói.

"Em đói à? Có muốn ăn cùng thầy không?"

Tôi không thích cùng ăn một cái gì đó với một người lạ. Vì vậy tôi cầm củ khoai anh đưa rồi đi ra một góc. Tôi ngồi xổm, bóc vỏ và cắn một miếng. Củ khoai vừa khô vừa nguội nhưng đó là thứ đầu tiên tôi được ăn sau nhiều ngày nhịn đói. Vì để tránh bọn đầu gấu mà tôi không thể đi bán kẹo cao su, vì vậy mà mấy ngày rồi tôi chẳng có gì cho vào bụng.

Trong lúc tôi ăn khoai, vài người bắt đầu đi vào. Có mấy đứa tầm tuổi tôi, cũng có các cô các bác nữa. Thậm chí có cả mấy ông, mấy bà cũng đi vào. Nếu là người bình thường thì giờ này họ đều sẽ trở về nhà sau khi kết thúc một ngày làm việc mới đúng. Hoặc giờ là lúc người ta kéo nhau đến Khu Yoon Heung Ga ở Yong Jeon-dong để uống rượu. Tôi không thể hiểu tại sao họ lại tìm đến cái khu nhà tạm bẩn thỉu này vào giờ này.

"Em tên là Ji Sung phải không? Ăn từ từ rồi vào lớp nhé."

Anh rùa nói. Anh rùa và mọi người bắt đầu đi về phía ngôi nhà tạm có đề "lớp học". Ăn xong khoai, tôi cũng đi vào để "nghe giảng". Vừa ngồi lên ghế, chân ghế đã phát ra tiếng cót két. Khớp nối của bàn cũng không khớp nên chỉ đụng nhẹ là nó lại đung đưa. Tôi nhìn vào quyển sách để trên bàn. Hiếm lắm mới có một chữ mà tôi biết, còn lại thì hầu như đều là những chữ tôi không biết.

Nhờ có bác bán tteokbokki mà tôi có thể không gặp vấn đề lớn nào trong việc giao tiếp hàng ngày. Nhưng khả năng ngôn ngữ của tôi rất kém và tôi

không thể nghe hiểu bất cứ cái gì ngoài những đoạn hội thoại thông thường. Nếu bác nói "Cảm xúc thật là phức tạp" thì tôi sẽ phải suy nghĩ xem "cảm xúc" là gì và "phức tạp" là gì. Nếu bác nói "không hiểu ý gì cả" thì tôi sẽ ngập ngừng vì tôi không biết từ "hiểu ý".

Khi nói chuyện cũng vậy, trong cuộc sống lang thang nơi đường phố, tôi chỉ có thể dùng sự nhanh nhạy để nắm bắt ý người khác. Trong một tình huống nào đó, thấy bác dùng những từ như thế này thì tôi ghi nhớ và lấy ra sử dụng khi có một tình huống tương tự xảy ra. Nhưng đọc và viết lại là chuyện khác. Học bằng sự nhanh trí tuy khó nhưng đọc và viết không cần thiết với tôi. Khi đó, tôi không có ý định sẽ bỏ sức lực ra để làm những việc không có ích đối với sự sinh tồn của mình.

Tôi ngó qua vai người bên cạnh để xem họ đang làm gì. Mọi người đều cầm bút và chép lại những gì anh rùa viết trên bảng. Khi anh giải thích một điều gì đó, mọi người lại gật gù và tập trung lắng nghe anh. Tôi gập sách lại và đi ra khỏi đó.

Đọc sách, giải thích cái gì đó, viết lên bảng, chép lại vào vở… Dù tôi không hiểu làm thế để làm gì hay tại sao phải làm thế nhưng có một điều tôi gần như lập tức nhận ra đó là việc đó nhàm tẻ tới mức nào.

Tôi lại đi vào cái container có đề "phòng giáo vụ". Lớp học hay phòng giáo vụ đều là những ngôi nhà tạm không khác nhà hoang là mấy. Nếu có điểm khác biệt thì đó là trong lớp học có bàn và ghế đi văng, còn trong phòng giáo vụ có sô pha. Nhưng dù là bàn, là ghế đi văng hay sô pha thì độ cũ nát đều giống hệt nhau.

Tôi nằm ngửa ra trên cái sô pha màu đen bị rách nhiều chỗ, bông lòi cả ra. Dưới chân ghế sô pha có chèn một cái mền không khác gì quần áo rách.

Trên tường không dán giấy dán tường, trên bức tường xi măng màu trắng có những mảng nấm mốc, sàn nhà cũng là xi măng xù xì. Tôi ngước nhìn lên trần. Cái đèn nê-ông có dây giật lúc tắt lúc sáng. Chuyển ánh mắt về phía góc trần, tôi nhìn vô số mạng nhện. Một con nhện đang lần theo dây tơ bò trên tường. Tôi nhìn quanh đống đồ đạc tồi tàn trong phòng một lúc rồi bật dậy. Ăn đã ăn rồi, nghỉ cũng nghỉ rồi. Chẳng còn gì tôi có thể kiếm được từ chỗ này nữa. Tôi rời khỏi khu nhà tạm không chút luyến tiếc.

Tôi lại đứng trên đường.

Không phải tôi không sợ mấy tay đầu gấu mà bởi vì ăn xong, bụng trở nên chắc chắn hơn

Tự tin có thể trốn được bọn đầu gấu bỗng khiến tôi yên tâm.

Tôi mua vài phong kẹo rồi hướng về phía khu phố ăn chơi.

Dù sao thì đó cũng là nơi duy nhất tôi có thể đi.

Đất nước của các bạn, một đất nước bình thường nhưng lạ lẫm

Tôi núp mình trong một con ngõ dẫn vào khu Yoon Heung Ga. Sau khi quan sát kĩ không thấy có những tay đầu gấu lẫn trong đám người đi lại trên đường tôi mới bước ra. Tôi không có can đảm để hiên ngang sải bước ở khu phố trung tâm này như trước đây. Tờ rơi dán đầy trên cột điện phía sau khu để xe, bên cạnh xe bán hàng trong góc một con ngõ mà ánh đèn đường không chạm tới… tôi tiến lên phía trước từng chút một bằng cách nấp mình từ chỗ này sang chỗ kia như một đứa trẻ đang chơi trốn tìm.

Tôi bước vào quán gà. Trong góc có mấy tay đầu gấu đang ngồi. Ngay lập tức tôi xoay người chạy ra ngoài. Vừa chạy ra ngoài thì từ phía kia của con đường lại có mấy tay đầu gấu đang đi tới. Tôi vội vào quán rượu gần đó. Nhìn thấy bóng dáng mấy người làm tay chân của đám đầu gấu đang trò chuyện rôm rả ngoài hành lang, tôi lại lao vội ra ngoài.

Tôi thu hết sự mạnh mẽ để quay trở lại khu phố ăn chơi của Yong Jeon-dong nhưng với tình hình này thì tôi không thể đi lại trên đường, cũng không thể nào đi bán kẹo được. Không đi lại trên đường được tức là sẽ không còn được tự do. Không bán được kẹo tức là kế sinh nhai biến mất. Không chỉ vậy, tôi còn mất cả chỗ để ngủ. Giờ mà ngủ ở chân cầu thang câu lạc bộ đêm thì chẳng khác nào tự đưa chân vào hang ổ của đầu gấu.

Phải làm thế nào. Chẳng có cơ hội để bán kẹo, cả đêm tôi cứ phải chơi trò trốn tìm nhạt nhẽo, và rồi bình minh ló rạng. Cơn buồn ngủ ập đến. Mí mắt cứ trĩu xuống. Giờ không còn chỗ ngủ ở câu lạc bộ đêm, tôi chỉ còn

cách đến ga tàu điện và nhà vệ sinh công cộng. Nhưng tôi không thích ga tàu điện và nhà vệ sinh vì ở đó ai cũng có thể ra vào. Nếu lại bị mấy tay đầu gấu bắt gặp thì mọi chuyện sẽ không chỉ kết thúc ở việc bị kéo lên núi và bị chôn sống nữa.

Tôi chợt nghĩ tới trường học buổi tối. Mới mấy tiếng trước, tôi còn nằm trên cái sô pha màu đen. Dù nó đã rách nát và sắp hỏng nhưng cũng là một chỗ để ngủ, nghĩ vậy lập tức những do dự trong tôi đều biến mất. Tôi quay trở lại trường học. May là cửa sổ phòng giáo vụ không khóa. Tôi khóa cửa từ bên trong rồi nằm trên sô pha. Ở trong nhà, có chỗ để nằm, có thể khóa cửa. Khi cả ba điều đó đều đã có đủ, tôi dần cảm thấy an tâm và sự mệt mỏi ùa đến.

Cái chăn chẳng khác gì quần áo rách, gần như không có tác dụng làm ấm. Sô pha bị rách chỗ này chỗ kia nhưng ga tàu điện và nhà vệ sinh công cộng không thể nào sánh bằng. Trừ những lúc được cho ngủ lại ở nhà người ta, đây là lần đầu tiên tôi ngủ trong một căn phòng. Hơn tất cả, nơi đây sẽ không làm tôi bị lộ ra với mấy tay đầu gấu, đó là điều làm tôi cảm thấy yên tâm nhất.

Kể từ hôm đó, sau khi lớp học kết thúc và mọi người ra về hết, tôi lại tới trốn ở trường học buổi tối. Tôi không quan tâm liệu người ta biết được có tống cổ tôi đi hay không. Trước khi giáo viên hay học sinh tới, tôi bỏ ra ngoài, khi họ ra về, tôi lại chui vào lớp học. Tôi thậm chí còn không đụng vào bất kì đồ đạc nào trong phòng.

Nhưng khi các món đồ của lớp học được đem đi bảo dưỡng, tôi không còn chỗ để trốn, để ngủ nữa. Bởi vì họ đã lắp đặt thiết bị khóa mã số. Tôi tới tìm người tôi gặp đầu tiên khi tới trường, thầy giáo Son Jae Yong. Khi tôi gọi thầy là thầy rùa, thầy chẳng tỏ thái độ gì, như thể thầy đã nghe người

ta gọi như thế nhiều rồi. Có vẻ như bộ dạng thầy như thế nên cái tên đó cũng trở thành biệt danh luôn.

"Thầy rùa, em không có chỗ ngủ. Cho em ngủ ở đây đi."

Tôi cố gắng nặn ra mấy lời nũng nịu, thầy chỉ cho tôi mã số mở khóa. Và như thế, trường học buổi tối trở thành nơi trú ngụ của tôi.

Một đêm nọ, tôi đi vào phòng giáo vụ để ngủ thì thấy một người đàn ông gầy gò, để ria mép đang ngồi trên sô pha uống rượu. "Cái gì thế này? Sao lại nằm trên sô pha của tôi?" Người đàn ông trông giống như một người vô gia cư lẻn vào trường để tìm chỗ ngủ. Trông anh ta còn gầy hơn cả tôi nhưng lại một mình ngồi nốc rượu, mỗi khi anh ta mở miệng nói là mùi hôi đặc trưng không lẫn vào đâu được của mấy người vô gia cư thoát ra.

Sau khi nói chuyện mới biết, đó là thầy Hong dạy toán ở trường học buổi tối này. Tuy là sinh viên nhưng bầu không khí xung quanh anh ta lại giống với những người mà tôi vẫn tiếp xúc trên đường hơn. Nói một cách nhẹ nhàng thì giống như một người lang thang, còn nói trắng ra thì giống một tay du thủ du thực. Thầy Hong rất thân thiết với mấy người ăn xin đang chuẩn bị cho kỳ thi kiểm tra năng lực, và luôn coi thường mấy quan niệm về tiền bạc hay nhân tình thế thái. Ngày nào thầy cũng uống rượu trong phòng giáo vụ rồi bước vào lớp trong tình trạng say xỉn. Đến mức độ không rõ là thầy dạy toán hay là rượu dạy toán nữa.

"Thầy, sao lại ngủ ở đây? Không có nhà à?"

"Nhà ở Yoo Sung."

"Thế thì vì sao?"

“Thích thôi. Nhưng còn em thì sao? Nhà, bố mẹ, trường lớp đều không có à?”

Hay cùng ngủ lại ở trường học buổi tối, một cách tự nhiên tôi và thầy Hong trở thành bạn cùng phòng. Dù khi thời gian ở cùng nhau trong cùng một không gian nhiều hơn, người ta thường hay chia sẻ những câu chuyện về bản thân mình nhưng tôi và thầy không phải mối quan hệ tốt đẹp, cùng chia sẻ tình cảm như thế. Chỉ là mối quan hệ không liên quan gì đến nhau và tôi không thích hầu như mọi điều ở thầy ấy. Nhưng có một lý do duy nhất khiến tôi không thể ghét thầy. Khi các giáo viên khác không bằng lòng với việc tôi ngủ lại trường và mắng tôi là thiếu giáo dục thì đã có mấy lần thầy đứng ra bênh tôi. Thầy bênh tôi. Tôi cực kỳ có ấn tượng tốt với việc làm đó của thầy nên với tôi, thầy Hong là người mà tôi không thể ghét bỏ. Mặc dù ngay cả tôi cũng cảm thấy thầy là một người kỳ quặc.

Tuy vấn đề chỗ ngủ đã được giải quyết nhưng tôi không thể đi bán kẹo nên cũng không có cơm ăn. Tôi quyết định tìm kiếm sự giúp đỡ từ những người học ở trường.

“Cháu đói quá, cho cháu cái gì ăn.”

Đôi lúc là mấy người tầm tuổi tôi lôi từ trong cặp ra vài thứ bánh kẹo cho tôi, lúc thì có mấy bà bác dẫn tôi đến quán và mua cơm cho, cũng có khi họ cho tôi kimbab (cơm cuộn rong biển) hay hoa quả mà họ mang tới. Không biết chừng mọi người đang nghĩ tới câu chuyện về “một đứa trẻ mồ côi bán kẹo cao su rất tội nghiệp gặp được những người tốt bụng và nhờ sự giúp đỡ của họ mà nó có một cuộc sống tốt đẹp hơn”. Nhưng sự thực không phải như vậy.

Dĩ nhiên khi tôi nói đói bụng, họ cũng cho tôi cái ăn. Nếu có thì họ cho tôi, không có thì không cho, được cho thì tôi ăn, không được thì không ăn. Chỉ có vậy mà thôi. Giữa tôi và họ có một đường ngăn cách vô hình và họ cũng không có ý định vượt qua đường ngăn cách ấy. Cũng giống như tôi, không biết làm cách nào để vượt qua đường ngăn cách ấy và đến gần với họ.

Ngoài việc xin cái ăn, tôi không biết phải nói những chuyện khác như thế nào. Tôi hiểu rằng nếu yêu cầu những cái khác ngoài cái ăn sẽ bị họ từ chối. Dù vậy tôi vẫn muốn họ nói chuyện với tôi.

"Cháu đói, cho cháu cái gì để ăn."

"Mày chỉ biết nói mỗi câu đói bụng thôi à?"

"Chết tiệt, tôi sống lang thang trên đường. Suốt ngày bị người ta đánh."

"À… vậy, vậy à…"

Những đoạn hội thoại giữa tôi và họ dừng lại ở đó. Cuối cùng, tôi đành từ bỏ việc nói chuyện cùng người khác và quay trở về mối quan hệ ban đầu.

"Cháu đói, cho cháu cơm."

Và câu nói khiến mọi người phản ứng cũng chỉ có câu đó.

Việc học hành ở trường học buổi tối cũng có sự vất vả khác so với cuộc sống trên đường phố. Những người ở trường học buổi tối là những người hoàn toàn xa lạ với tôi. Quyết tâm học để đạt được cái gì đó, mong muốn sống một cuộc sống tốt hơn hiện tại. Những mong muốn đó của họ là những thứ mà tôi chưa bao giờ có. Chỉ có mình tôi không biết còn tất cả mọi người

đều sống như vậy sao? Làm việc mình muốn làm, học cái mình muốn học, nỗ lực vì một cuộc sống tốt hơn…

Lần đầu tiên tôi nhìn lại cuộc đời mình và cuộc đời của những người bình thường.

Ở một khía cạnh nào đó, điều này còn khó khăn hơn cả việc tồn tại trên đường phố.

Bởi tôi không biết làm thế nào để có thể bước tới thế giới của họ.

Cho tới trước đó, những người mà tôi biết đều là những mảnh đời hạ lưu. Trẻ mồ côi bán kẹo, cậu thiếu niên bỏ nhà đi, chị gái ở cửa hàng điện thoại, mấy chị làm trong quán rượu người lớn, mấy tay dẫn khách, đầu gấu, bọn buôn lậu… Tôi biết trên đời này không chỉ tồn tại những con người như thế. Nhưng cuộc đời những con người xung quanh tôi phần lớn đều như thế. Và đứng giữa họ, tôi "bình thường". Tôi chưa từng có cơ hội đến gần những người bình thường thực sự và chứng kiến cuộc sống của họ.

Những người tôi gặp ở trường học buổi tối đều có nhà, có gia đình. Cả ý chí học tập để phát triển hơn, cả hi vọng có một cuộc sống tốt đẹp hơn. Nếu tôi chỉ có mong muốn duy nhất là sinh tồn thì họ còn vượt xa hơn cái mong muốn đơn thuần ấy, những mong muốn mà tôi chưa bao giờ từng mơ tới. Khi so sánh những thứ họ có với những thứ tôi có, cảm giác mất mát và muốn chống đối trong tôi trào lên. Tôi muốn tóm lấy một ai đó, nổi giận, cãi cọ và chửi bới. Là thời kỳ dậy thì sao. Giá mà là thời kỳ dậy thì, giá mà thời kỳ dậy thì đến với một đứa như tôi, khiến tôi làm mấy việc chẳng ra gì đó thì tôi lại cảm thấy may mắn.

Tôi trở nên cáu bẳn với tất cả những người tôi gặp ở trường học buổi tối. Tôi chửi những người không cho tôi đồ ăn. Ngay cả những người cho tôi đồ ăn nếu lần sau không cho tiếp tôi cũng chửi. Tôi bước vào lớp học, làm ồn và gây rối. Không quan tâm già trẻ, cứ hứng lên là tôi cãi vã với họ. Dù vậy, đâu đó trong tôi vẫn muốn được mọi người quan tâm, trong tôi vẫn có một mong muốn trẻ con là giá mà những người đó đối tốt với mình. Nhưng mọi người chỉ ngày càng tránh xa một đứa tính tình khó gần như tôi. Ngay cả những người ban đầu có ý tốt chuẩn bị đồ ăn cho tôi cũng tránh ra mỗi khi tôi đến gần hoặc ngó lơ tôi. Tôi lại nghe thấy tiếng nói từ trong lòng họ giống như tiếng tôi từng nghe thấy khi đi bán kẹo. “Mong là nó đừng đến đây”.

Quan hệ với mọi người xấu đi thì đồ ăn cũng không còn. Mỗi khi như thế tôi lại tìm tới thầy rùa dễ tính. Tôi bày ra bộ mặt đáng thương nhất, giơ hai tay ra xin.

“Thầy rùa, cho em 1.000 won thôi.”

Bị tôi xin tiền vài lần, thầy rùa cũng không còn dễ tính nữa. Nếu tôi hỏi xin tiền thì thầy sẽ căn vặn sao lại cần tiền, cần tiền để mua gì.

“Ji Sung tội nghiệp không có cơm ăn.”

Thầy thở dài rồi mở ví ra. Cái ví đã rách và bục chỉ chỉ có vài tờ 1.000 won. “Trước hết, cầm tiền đi mua cái gì ăn đi.”

Có lúc thầy cho 100 won, có lúc là 2.000 won. Trừ tiền để thầy đi xe buýt thì số tiền thầy có thể cho tôi cũng là tất cả những gì thầy có. Tuy chẳng được bao nhiêu nhưng tôi có thể mua mỳ cốc để ăn. Thứ Bảy, Chủ Nhật thầy không đến lớp thì hai ngày đó tôi phải chịu đói.

Dù đã trải qua bao nhiêu lần nhưng tôi vẫn không thể quen được với cái đói.

Hình ảnh phía trước mờ đi, đầu tôi cảm thấy choáng váng

Mỗi khi không có gì ăn và bụng sôi sùng sục,

Ngoại trừ suy nghĩ phải đi tìm cái ăn, tôi chẳng thể nghĩ được gì khác.

Cái đói rất tàn nhẫn và bám dai nên nếu không bỏ cái gì vào bụng

Thì chẳng có cách nào để làm dịu nó cả.

Dù tôi vừa mới ăn xong nhưng nếu có ai đó nói sẽ mua cơm cho tôi thì ngay lập tức tôi sẽ đi theo và ăn sạch sành sanh. Dù cho thức ăn tôi cố nhét vào đầy lên tận cổ họng và dường như sắp trào ra ngoài thì tôi vẫn không chịu buông đũa cho tới khi ăn sạch phần thức ăn của mình. Dù có no đến mức buồn nôn nhưng mỗi khi nghĩ tới cảm giác khổ sở khi bị đói thì tôi lại không thể nào từ chối chỗ thức ăn trước mặt mình.

Chịu đựng cơn đói hai ngày cuối tuần, đến thứ Hai thầy rùa lại vui vẻ cho tôi tiền. Sau này cũng có đôi lúc, khi tôi quấy nhiễu xin thầy tiền, thầy còn chẳng thèm nói chuyện mà chỉ giơ ngón tay giữa lên với tôi nhưng thầy rùa là người duy nhất tôi có thể xin tiền được nên cứ thấy mặt thầy là tôi lại đòi tiền. Tôi không cảm thấy có lỗi với thầy rùa hay những học sinh tìm đến trường học buổi tối. Tôi cho rằng họ đều có một cuộc sống bình ổn, rằng việc họ giúp đỡ tôi là một điều đương nhiên.

Giờ nghĩ lại họ chẳng có lý do nào phải mang một món nợ với tôi như thế. Họ cũng chẳng phải là những người dư dả về tiền bạc hay thành công

trong xã hội. Những giáo viên ở trường học buổi tối như thầy rùa đều là sinh viên làm công việc chẳng khác từ thiện là bao. Thay vì làm ở những trung tâm dạy thêm họ chọn trường học ban đêm hoàn toàn miễn phí với những học viên toàn là những người trung niên, người già không có cơ hội học hành. Những đứa trẻ tầm tuổi tôi cũng vì hoàn cảnh không cho phép chúng đến trường mà phải theo học ở chỗ đấy.

Nhưng khi đó tôi không biết gì cả. Trong mắt tôi, họ không phải chịu đói giống tôi, họ không cô đơn như tôi. Tôi không ngần ngại đòi hỏi, cũng không cảm thấy tội lỗi về những đòi hỏi của mình. Trong lòng tôi lúc nào cũng gào thét, "Các người phải bồi thường cho tôi. Tôi chẳng có gì hết và lúc nào cũng phải chịu đói".

Bỗng một ngày muốn đọc thật nhiều

Tên chính thức của trường học buổi tối mà tôi vẫn hay lui tới là “B.B.S – Trường học buổi tối cấp 1, cấp 2 hàng đầu”. Về mặt địa giới hành chính thì trường thuộc Yong Jeon-dong, cách khu phố ăn chơi giải trí kia một dãy nhà và nằm ngay phía trước khu nhà nghỉ. Mặc dù tôi suốt ngày ăn ngủ ở trường nhưng tôi không tham gia vào lớp học. Một phần vì tôi không thể giao tiếp với những học sinh khác, một phần vì bản thân việc học không phù hợp với tôi.

Những đứa trẻ bình thường thông qua lời dạy của người lớn mà hiểu biết hơn về cuộc sống và con người, nhưng tôi thì khác. Không có ai dạy cho tôi phải sống như thế nào nên tôi phải học bằng cách sử dụng chính cơ thể mình va chạm, vấp ngã. Tôi không thích việc phải học một cái gì đó từ người khác. Dù vậy suốt một thời gian dài thầy rùa vẫn cố gắng dạy tôi học.

“Ji Sung à, em có biết đọc cái này không?”

“Không.”

“Nếu không biết thì thầy sẽ dạy cho em.”

“Không thích. Chán chết.”

“Dù có như thế thì đằng nào em cũng đã mất công đến lớp, không phải cũng nên học chữ và nghe giảng hay sao?”

Mỗi khi thấy thầy rùa có ý định dạy chữ cho tôi là tôi lại phản kháng hoặc bỏ chạy. Nhưng mỗi khi cần tiền hoặc muốn ăn là tôi lại bám lấy thầy

đòi hỏi. Bởi vì những giáo viên khác đều mặc kệ và coi như không nhìn thấy tôi, chỉ có thầy rùa là không như thế. Có lẽ chỉ có thầy mới nghĩ rằng tôi có cư xử như thế cũng không sao. Thầy không ép buộc cũng không mặc kệ tôi. Nhưng dù có là một người dễ tính thì thầy rùa cũng chẳng thích thú gì việc tôi chỉ ngoan ngoãn những lúc có việc cần. Cuối cùng, tôi và thầy cứ gặp mặt nhau là xảy ra tranh cãi chứ đừng nói gì đến việc học hành.

"Tại sao em lại ăn nói như thế? Tại sao cứ mở miệng ra là lại gây sự với người khác? Nói chuyện với em, đến tôi cũng trở nên nóng nảy."

"Thầy cứ thử sống như tôi xem. Rồi cũng thành thế này thôi. Thầy thì sống thoải mái rồi mà. Vì thế nên mới không hiểu."

"Vậy tức là em hiểu hết cuộc sống của thầy như thế nào nên mới xử sự như thế à? Em nghĩ rằng em hiểu thầy sao? Em chỉ là một ông cụ non đang tự cho mình là thông minh thôi."

Thầy biết cách ăn nói một cách có logic. Còn tôi thì biết cách làm cho đối phương tức đến phát điên. Mỗi khi nghe mấy lý luận của thầy, tôi lại chỉ trích hoặc chế giễu khiến thầy tức điên. Dù có cãi nhau nhưng thầy vẫn lắng nghe những lời tôi nói. Mặc dù thầy rùa không dạy được chữ cho tôi nhưng đã cho tôi biết thế nào là ông cụ non, là tự cho mình thông minh.

Dù tôi không khác một đứa mù chữ là mấy nhưng ở trường học ban đêm lâu ngày tôi cũng bắt đầu biết đọc vài chữ. Vẫn bằng phương pháp mà tôi học từ bác rùa, lắng nghe người ta nói và ghi nhớ từ, hay chính là bằng sự nhanh nhạy. Tôi ghi nhớ người ta phát âm một chữ có hình dáng này như thế nào rồi sau đó tôi nhận ra được quy luật, chữ này thì đọc như thế này, chữ kia thì đọc như thế kia. Mặc dù không biết viết nhưng khi kết hợp hình dạng và cách đọc mà tôi ghi nhớ thì cũng có thể tạm coi là đọc được.

Khi không thể đi lang thang ở khu phố ăn chơi của Yong Jeon-dong, tôi cần tìm một chỗ khác để giết thời gian. Vừa vặn, không xa trường học buổi tối có trường đại học Han Nam. Các giáo viên của trường học buổi tối như thầy rùa phần lớn đều là sinh viên của trường Han Nam. Tôi thường đi dạo trong khuôn viên trường hay nằm dài ở bãi cỏ để giết thời gian. Cũng có đôi khi tôi gặp các giáo viên của trường học ban đêm và được họ cho bánh hoặc cơm ăn.

Một ngày, tôi gặp cô Yoon Mi Hwa, một giáo viên của trường học buổi tối tại khuôn viên trường Han Nam. Tôi vui vẻ chạy lại gần.

"Cô giáo, tôi chán."

"Làm sao đây, giờ cô có tiết học…"

Cô liếc nhìn đồng hồ rồi dẫn tôi đến một khu nhà nọ. Là thư viện. Cô để tôi ngồi trước máy tính rồi nhanh chóng gõ trên bàn phím mã số sinh viên của mình. Máy tính bật lên, cô chỉ vào hình giống chữ "e" màu xanh.

"Đây là internet. Em ấn hai lần vào bên trái con chuột như thế này thì sẽ mở ra trang web. Rồi nhấn vào phần địa chỉ trang web…"

Sau khi chỉ cho tôi cách sử dụng internet, cô vội vã đi đâu đó. Cô đi rồi, tôi bắt đầu mò mẫm di chuyển chuột, vào trang này trang kia. So với trò gắp thú bông hay ngồi xe buýt thì internet là một trò chơi hoàn toàn khác. Một thế giới mới như mở ra trước mắt tôi.

Kể từ đó, phần lớn thời gian tôi dành để lướt web trong thư viện của trường đại học Han Nam. Internet là một thế giới rộng lớn và không có giới hạn nhưng không biết chữ nên tôi không thể thực sự tận hưởng cái thế giới

ấy. Nếu biết chữ thì có lẽ tôi có thể tận hưởng thế giới internet một cách thú vị hơn… Lần đầu tiên tôi cảm thấy không biết chữ là một điều đáng tiếc.

Tôi tìm đến bác tteokbokki. Đúng lúc bác đang bận rộn viết lên một quyển sổ không biết là sổ thu chi hay gia phả đầy những chữ và số.

"Bác, bác dạy cháu viết chữ."

"Mày đi học ở trường buổi tối cơ mà. Đi mà học ở đó."

Vừa nói tay bác lại viết rất nhanh cái gì đó ra giấy. Tôi ngó qua vai bác xem bác đang viết gì. Lúc ở trường học buổi tối, tôi cũng đại khái biết được trong tiếng Hàn có nguyên âm, phụ âm và phụ âm cuối. Cũng biết rằng cứ viết theo âm phát ra là được. Nhưng tôi không biết phải kết hợp chúng lại với nhau như thế nào.

"Cháu bảo là bác dạy cho cháu. Bác, bác, nhé?"

"Ôi giời ơi, tao đang bận. Ra chỗ khác."

"Thế thì cháu không thèm đến đây nữa!"

"Không đến thì thôi. Tao còn phải lo cho cuộc sống của tao chứ."

Lời bác nói hoàn toàn thật lòng. Mặc dù bác dạy tôi cách nói chuyện, cho tôi một cái tên nhưng bác không phải mẹ, cũng không phải gia đình của tôi. Có những lúc bác rất lạnh lùng, không thể thoải mái cho tôi một quả trứng hay một xiên oteng.

Mặc dù tôi cũng có suy nghĩ hay là thử đi học nhưng tôi lại không thể bỏ lòng tự trọng của mình sang một bên. Tôi không cách nào chấp nhận được phải gật gù lắng nghe, phải ngoan ngoãn học một cái gì đó từ các giáo viên

và những học sinh của trường học buổi tối. Tuy chỉ là một đứa trẻ mồ côi sống lang thang trên đường phố nhưng chính vì thế mà lòng tự trọng của tôi lại càng lớn. Tôi không biết làm thế nào để được người khác tôn trọng nhưng ít nhất tôi biết không thể để người khác coi thường.

Tôi nằm trên ghế sô pha, xem quyển sách tập chép đặt trên bàn ở phòng giáo vụ. Đó là sách mà các ông các bà của lớp tiểu học sử dụng. Cầm lấy bút chì, tôi bắt đầu thử viết những chữ trong sách.

Ka, na, ta… khi tập viết những chữ đó, tôi bất giác mỉm cười.

Tôi luôn nghĩ rằng các ông bà ở lớp tiểu học thật buồn cười.

"Đều đã già cả rồi, học cái đấy xong thì có gì khác chứ?"

Tôi thường chế giễu họ như vậy.

Nhưng giờ tôi lại muốn học chữ giống như các ông các bà…

Tuy nhiên, tôi có một lý do, đó là vì internet. Tôi muốn đọc được tất cả những chữ xuất hiện trên internet nên đêm nào tôi cũng tự học tiếng Hàn.

Câu chuyện về anh đi nhà thờ và anh ppeppero[1]

Ngoài trường Han Nam, còn có một nơi khác mà tôi thường lui tới. Đó là nhà thờ. Bố mẹ của anh Ye Jong là người truyền đạo. Anh kể rằng anh đang theo học trường quốc tế nhưng để chuẩn bị cho kỳ thi kiểm tra năng lực nên anh mới tới trường học buổi tối. Không biết có phải vốn dĩ những người đi nhà thờ đều hiền như thế hay không nhưng khác với những học sinh cũng theo học ở trường học buổi tối, anh có vẻ thực sự muốn chăm sóc cho tôi. Khi ai đó cho tôi cái ăn, họ thường ném chúng xuống trước mặt tôi nhưng anh Ye Jong lại luôn nói "Ji Sung à, anh mua cái này cho em này".

"Em có muốn đi nhà thờ với anh không?"

Một ngày Chủ Nhật anh Ye Jong hỏi tôi. Tôi biết ở sau trường có một nhà thờ nhỏ nhưng chưa bao giờ có ý định tới đó xem.

"Đến đấy làm gì?"

"Anh sẽ làm món ngon cho em ăn."

Nghe thấy anh sẽ cho tôi ăn, tôi lập tức đứng dậy. Nếu được ăn thì dù có xa đến đâu tôi cũng đi chứ đừng nói là nhà thờ ở ngay phía sau trường, chẳng có lý do gì để không đi cả.

Tôi theo anh Ye Jong đến nhà thờ vào lễ cầu nguyện. Nghe mục sư giảng đạo, mọi người thành kính lắng nghe với biểu cảm của một con chiên ngoan. Là do bầu không khí ấy làm tôi bị ngợp hay sao mà mặc dù đói bụng

nhưng tôi lại cảm thấy lúc này không thể đòi cơm được. Tôi cũng bắt chước mọi người làm bộ ngoan ngoãn lắng nghe.

Trước khi đến nhà thờ tôi cũng đã tin rằng có thần. Không biết là Chúa Trời hay Phật hay Samsinhalmeoni (ba vị thần cai quản việc sinh nở, sản phụ và thai nhi). Tuy tôi chưa từng được ánh sáng của sự bình an chiếu sáng hay được nghe những lời tiên tri nhưng trong những giờ phút đầy đau đớn, tôi đã tìm tới thần. Mỗi khi phải đối mặt với việc mà một mình tôi không thể chịu được, trong thâm tâm, tôi lại tìm tới sự giúp đỡ của một ai đó. Một ai đó ở đây không phải là con người và từ đó tôi bắt đầu lờ mờ tin rằng có một tồn tại mang tính tuyệt đối.

Tôi chưa từng cầu nguyện thần hãy cứu vớt tôi.

Bây giờ tôi cầu nguyện thần làm ơn hãy giết chết tôi.

Ân huệ lớn nhất mà thần có thể dành cho tôi là chấm dứt cuộc sống này,

Bởi có như thế mới có thể giải thoát tôi khỏi xiềng xích của sự đau khổ đang đeo bám chân tôi.

Nghe giảng đạo rất nhàm chán. Không chỉ nhàm chán mà nó còn toàn là những câu chuyện tôi không thể nào đồng ý. Mục sư nói rằng Chúa Trời sẽ đem tới sự bình an thánh khiết nhưng cuộc đời tôi chỉ toàn là bạo lực và đau đớn. Chúa Trời đều chuẩn bị sẵn con đường cho mỗi người nhưng trải qua cuộc sống sống không bằng chết này, tôi không biết đâu là con đường mà mình phải đi. Khi nghe mục sư nói rằng Chúa Trời sẽ cho chúng ta cái ăn mỗi ngày, tôi không chỉ đơn giản là không hiểu nữa mà là tức giận. Nếu vậy những cái mà tôi ăn từ đâu mà ra. Nếu không bán được kẹo thì phải đi ăn

trộm mới có cái ăn. Trước khi tôi giở trò trộm cắp, tại sao Chúa Trời không cho tôi cơm ăn?

Ngày hôm đó, người cho tôi cơm ăn không phải là Chúa Trời mà là anh Ye Jong. Anh cho đầy kim chi chua và dăm bông vào cơm và làm món cơm rang.

"Anh chỉ biết làm có mỗi món này…"

"Em thích cơm rang kim chi."

"Ở nhà thờ không được ăn nói như thế."

"Biết rồi."

Món cơm rang anh làm ngon đến mức tôi muốn chảy nước mắt. Khuôn mặt anh tràn ngập vui sướng khi nhìn tôi nhanh chóng đánh sạch một bát cơm. Tôi không muốn giả bộ hiền lành trước mặt một Chúa Trời mà tôi chưa từng một lần gặp mặt. Nhưng trước mặt anh Ye Jong, tôi muốn trở thành đứa trẻ ngoan. Một tồn tại hoàn toàn thánh khiết không phải là Chúa Trời chỉ có trong những lời giảng đạo mà là anh Ye Jong đang ngồi trước mặt tôi.

Tôi chỉ theo anh đến nhà thờ vài lần. Sau này, dù anh không dẫn đi tôi cũng thường tự tìm đến nhà thờ. Vì gặp gỡ Đức Chúa Trời, nghe giảng đạo thì tâm hồn cũng trở nên thánh khiết hơn, hay là vì ở đó người ta cho cơm ăn, tôi cũng không rõ nhưng có vẻ đến nhà thờ mà chỉ xin cơm ăn thì không được nên mỗi lần đến nhà thờ, tôi cũng tham gia lễ cầu nguyện.

Một ngày, khi vừa làm lễ cầu nguyện xong và đi ra ngoài, có một bác cứ nhìn tôi chằm chằm. Gần như ngay lập tức, tôi biết được trong mắt bác

chứa đựng điều gì. Đó là sự coi thường hoặc khinh miệt.

"Cháu học trường nào?"

Bác hỏi.

"Cháu không đi học."

Bác ấy cười. Nụ cười làm người ta khó chịu. Nụ cười chế giễu. Nụ cười như nói biết ngay là như thế mà, loại như mày sao lại có mặt ở chỗ này.

"Chết tiệt, không đi học thì không phải là người à? Tại sao lại cứ nhìn mặt mà phán xét người ta?"

"Ôi trời, thằng bé này… lại dám ăn nói như thế với người lớn."

"Đã nghe câu nếu bị ai vả má bên trái, hãy đưa nốt má phải ra rồi chứ? Có muốn thử một lần làm theo câu đấy không?"

Tôi nói bóng gió theo một câu nghe được trong buổi giảng đạo ngày hôm đó. Khuôn mặt bà ta trở nên trắng bệch. Anh Ye Jong từ xa nhìn thấy tôi vội chạy lại. Anh kéo tôi đi, cho tới khi ra khỏi nhà thờ, tâm trạng tôi cũng không khá lên chút nào, tôi điên cuồng, mắng chửi xối xả.

Chiều hôm đó, tôi không tới nhà thờ. Anh cũng không cố ép tôi đi. Không tới nhà thờ nữa, anh và tôi cũng dần xa cách. Dù có gặp nhau ở trường học buổi tối, chúng tôi lại thấy khó xử mà chẳng biết nói gì ngoài câu chào hỏi.

Còn một anh nữa cũng hiền như anh Ye Jong. Tuy không nhớ tên anh, người mà tôi thích nhất ở trường học buổi tối nhưng tôi nhớ anh là anh

"ppeppero". Anh ppeppero tầm ngoài hai mươi và đang chuẩn bị cho kỳ thi vào cấp ba.

"Ji Sung à, đói rồi phải không? Đi thôi."

Anh lúc nào cũng nhìn tôi và hỏi có đói bụng không rồi sau đó mua tteokbokki cho tôi. Mặc dù tôi không thích tteokbokki lắm nhưng nếu là thứ anh mua thì dù là tteokbokki hay cái gì đi nữa tôi cũng đều có thể ăn ngon lành.

Khi tôi đòi một ai đó ở trường học buổi tối một cái gì và được họ đáp ứng, tôi không bao giờ thấy biết ơn. Đừng nói là lòng biết ơn, tôi thậm chí còn thấy bất mãn với bọn họ vì họ không chăm lo cho tôi nhiều hơn. Nhưng nhờ có anh, lần đầu tiên tôi biết thế nào là lòng biết ơn. Việc anh mua đồ ăn cho tôi không chỉ đơn giản là xoa dịu cơn đói về mặt thể xác của tôi. Cùng anh vừa cười vừa trò chuyện, cùng chia nhau ăn tteokbokki giúp lấp đầy tâm hồn trống rỗng của tôi, an ủi sự đói khát về mặt tinh thần trong tôi.

Khi tôi biết ngày 11 tháng Mười một là ngày người ta tặng ppeppero cho người mình quý mến, người đầu tiên tôi nghĩ tới là anh. Tôi muốn bày tỏ sự biết ơn của mình đến anh bằng một việc làm rất nhỏ đó là tặng anh ppeppero. Tôi dùng tiền xin của thầy rùa để mua ppeppero. Cứ tưởng tượng đến cảnh tôi ngại ngùng lấy ppeppero ra đưa anh, và khuôn mặt hân hoan của anh khi nhận ppeppero là khóe miệng tôi lại lặng lẽ dâng lên.

Trên đường đi gặp anh, trời đổ mưa nhưng bước chân tôi lại nhẹ tênh. Chân tôi như đang nổi bồng bềnh vậy. Tôi đi trên đường mà cảm giác như mình đang bay. Nhẹ nhàng và nhanh chóng, tôi đi lên cầu vượt. Khi đi gần hết bậc thang lên cầu, vì bậc thang ướt và trơn, tôi bước hụt. Chỉ kịp kêu lên ối một tiếng, cả người tôi lăn xuống dưới chân cầu.

Khi tỉnh lại, tôi thấy mình đang nằm trên nền đường lạnh và ẩm ướt. Tôi thử cử động cơ thể. Tay chân đau nhức nhưng có vẻ không có chỗ nào bị gẫy hay hỏng hóc gì. Tôi bật dậy và quay trở lại trường học buổi tối. Tôi nằm trên sô pha, chờ cho sự đau đớn qua đi. Tâm trạng tôi rối bời. Nếu cứ thế này thì ngày ppeppero sẽ đi qua mất. Tôi lại cố gượng dậy và ra khỏi trường. Gặp anh xong rồi chờ cho cơ thể khỏe lại cũng được.

Khi gần đến cầu vượt, mưa trở nên nặng hạt. Lần này tôi cẩn thận bước lên cầu. Ở trên cầu, đột nhiên tôi muốn kiểm tra hộp ppeppero xem thế nào. Tôi lôi ppeppero từ trong túi ra. Cái hộp bị ướt và rách không còn như hình dạng ban đầu. Trong hộp, những thanh ppeppero bị gãy, còn lớp sô cô la thì bị bong hết sạch trông đến là tội nghiệp. Tôi không ngờ là sẽ như thế. Nhưng tôi không có tiền để mua hộp khác. Tôi vứt hộp ppeppero xuống đất rồi khó nhọc bước xuống cầu.

Tôi là một đứa trẻ mà ngay cả một thứ rất nhỏ bé cũng không thể tặng cho người mình yêu quý hay sao. Vừa nghĩ tôi vừa nhìn về phía thành cầu. Tấm ván sắt bên thành cầu giống như một cái cầu trượt kéo dài. Đấy là đường người ta làm để người dân có thể dắt xe đạp lên. Hạt mưa rơi trên tấm ván rồi lăn xuống. Hình như là rất trơn. Vừa nghĩ rằng có vẻ rất trơn, đột nhiên trong tôi có một sự kích động, muốn leo lên tấm ván. Mới đặt một chân lên tấm ván, đang định kéo chân còn lại lên thì trước mắt tôi mờ đi. Vì trơn nên cả người tôi lại ngã lăn xuống đất. Tôi lại ngất đi.

Tôi đã ngất đi bao lâu? Hình như là khá lâu thì phải. Khi tỉnh lại, mọi người đang vây quanh tôi và xe cấp cứu tới. Người ta định đưa tôi lên xe cấp cứu. Tôi vội hét lên.

"Cho tôi tới trường học buổi tối. Được không? Chỗ này ở ngay sau trường. Tôi tuyệt đối không đi bệnh viện đâu."

Nhưng người ta không nghe. Sau khi vùng thoát khỏi những cánh tay muốn đưa tôi lên xe cấp cứu, tôi vội bỏ chạy. Chỉ có lúc chạy trốn tôi mới không cảm thấy đau đớn. Khi về đến trường, cả người tôi mềm nhũn. Bị trầy xước, bị bầm tím, bị thương. Cơ thể tôi cũng không lành lặn chẳng khác gì hộp ppeppero tôi vứt trên cầu. Nước mắt tôi trào ra. Không biết là do cả người đau đớn hay do trái tim tôi đau đớn nhưng tôi không thể ngừng lại được.

"Em bị thương ở đâu?"

Thầy rùa lôi hộp cứu thương ra để bên cạnh tôi. Thầy đang định ra về, đúng lúc tôi trở lại trường. Thầy liếc nhìn đồng hồ nói: "Gần đến giờ chuyến xe cuối rồi… Ji Sung à, em bôi thuốc cẩn thận, mai thầy lại đến", rồi đi mất. Lúc đó là 12 giờ đêm. Ngày ppeppero đã trôi qua mất rồi. Cả đêm đó, tôi cứ nghĩ về hộp ppeppero, cả người vẫn đau ê ẩm. Hộp ppeppero bị rách, bị vỡ, bị hỏng, bị nước mưa dội vào xối xả.

Sau này tôi không thể gặp lại tất cả những người tôi biết ở trường học buổi tối nhưng cách đây không lâu, tôi đã gặp lại anh Ye Jong. Anh đang sống ở Mĩ và sắp tốt nghiệp trường Đại học Berkeley. Khi gặp lại nhau, anh nói: "Ngoan hơn rồi này". Vẫn là khuôn mặt hiền lành ấy. Chắc hẳn anh đang nhớ lại cảnh tượng tôi chửi rủa ầm ỹ bà bác nọ ở nhà thờ.

Có một khoảng thời gian tôi ghét tất cả những người biết tôi. Tôi cảm thấy khó chịu cả với việc họ nhớ đến tôi. Nếu có thể, tôi muốn xóa sạch bọn họ trong ký ức của mình, cũng xóa sạch mọi thứ về tôi trong ký ức của họ. Mặc dù không nhiều nhưng tôi cũng từng có một vài bức ảnh chụp cùng mọi người lúc tôi còn hay tới trường học buổi tối.

Tôi ghét việc nhớ cũng như được nhớ

Tôi xé hết tất cả những bức ảnh hiếm hoi mình có.

Bây giờ tôi đang tìm mọi người.

Nếu không có ai nhớ về tôi,

Thì dù tôi có tồn tại cũng giống như không tồn tại vậy.

---

[1] Một loại bánh que sô-cô-la của Hàn Quốc.

Quẳng đi oán giận và phẫn nộ, tôi học nhảy

Ngày hôm đó tôi cũng ngồi lướt web ở thư viện trường đại học Han Nam. Đang lướt xem hết trang web này đến trang web khác, tôi chợt nhấn vào một đoạn clip có mấy vũ công nước ngoài. Khoảnh khắc nhìn thấy những người vũ công đó giao tiếp bằng cách dùng cơ thể hòa hợp với nhịp điệu mãnh liệt, tôi dừng con chuột đang bận rộn di chuyển lại. Ánh mắt dáo dác của tôi cũng dừng lại ở một điểm. Nhìn họ nhảy, tôi dường như nghe thấy một thứ ngôn ngữ nào đó. Trái tim tôi đang lắng nghe những lời mà họ muốn nói. Sự giao tiếp. Tôi cảm nhận được có một sợi dây kết nối mang tên "nhảy" giữa những con người ở đất nước xa xôi và tôi đang ngồi ở thư viện trường đại học Han Nam.

Tôi không dễ tin lời người khác. Cái lưỡi chỉ biết nói lời dối trá và rót mật ngọt vào tai người nghe. Nhưng cơ thể thì khác. Cơ thể thành thật hơn cái lưỡi. Giống như những vũ công đó dùng cơ thể để nói chuyện với tôi, dường như tôi cũng có thể dùng cơ thể để giao tiếp với mọi người.

Những ký ức về việc nhảy múa hiện lên trong đầu tôi. Điều đầu tiên tôi nhớ tới chính là câu lạc bộ đêm. Những con người mồ hôi đầm đìa, lắc lư cơ thể theo điệu nhạc đinh tai. Tôi cũng nhớ tới một anh làm công việc dẫn khách mà tôi từng gặp trên đường. Anh rất thích nhảy. Anh thường nhún nhảy theo tiếng nhạc phát ra từ chiếc loa bên ngoài câu lạc bộ hay từ những chiếc xe bán băng cát xét. Anh cũng từng dạy tôi nhảy. Như thế này, như thế này, thử lắc lư cơ thể. Khi quá hưng phấn mà nhảy theo anh, những phẫn nộ trong lồng ngực tôi dường như cũng thoát ra ngoài theo điệu nhảy. Có lẽ vì thế mà ở bất kì đâu, bất kì lúc nào anh cũng đều nhảy.

Hôm đó, khi quay lại trường học buổi tối, ở bàn của thầy rùa có một vật mà tôi chưa từng thấy bao giờ.

"Đây là gì?"

"Là máy MP3. Dùng để nghe nhạc. Em có muốn nghe thử không?"

Thầy bật máy lên rồi đeo tai nghe cho tôi. Khi chỉ còn lại một mình trong phòng giáo vụ, tôi thử cử động cơ thể mình theo tiếng nhạc. Động tác của tôi tuy vụng về nhưng khi cử động tay, chân, hông, tôi cảm giác trong đầu mình những chiếc bóng đèn đang bật lên từng cái một. Mỗi khi lắc lư cơ thể, dường như mọi phẫn nộ, oán giận, đau buồn đều bị đánh rơi khỏi người tôi.

Tôi chưa từng quyết tâm học một cái gì đó nhưng tôi lại muốn học nhảy. Tôi muốn nhảy thật giỏi. Tôi tìm hiểu xem phải làm thế nào để có thể học nhảy. Phải tốn khá nhiều công sức tôi mới đánh được vài chữ nhưng cuối cùng tôi cũng gõ được bốn chữ "phương pháp học nhảy" lên ô tìm kiếm. Và tôi đã thành công khi tìm được một trung tâm dạy nhảy ở Daejeon.

Bốn phía đều là gương. Trừ sàn nhà, trần nhà, cửa sổ và cửa ra vào, tất cả phần tường đều được quây bằng những tấm gương lớn. Tôi thấy có mấy học viên đang tập nhảy trước gương. Tiếng nhạc mở lớn, mùi mồ hôi chua chua, nhiệt huyết truyền ra từ mọi người. Tôi cảm nhận thấy một nguồn năng lượng ở phòng nhảy này. Ở nơi lần đầu tiên tôi đặt chân đến này có một cái gì đó khiến tôi cảm thấy hưng phấn.

"Em đến đây làm gì?"

Một người thanh niên đang nhảy, nhìn thấy tôi liền đi tới hỏi. Tôi ngập ngừng hồi lâu hỏi.

“Em muốn học nhảy. Ở đây là nơi dạy nhảy có đúng không?”

“Học phí là 80.000 won.”

“Dạ?”

Tôi giật mình khi nghe anh nói. Cái gì mà học phí, lần đầu tiên tôi nghe thấy từ này. Không thể nào có chuyện tôi lại ngay lập tức có 80.000 won trong tay cả. Nhưng họ đã yêu cầu thì tôi phải làm. Lần đầu tiên có một cái gì đó khiến tôi muốn học mà lại không có tiền, tôi chợt thấy bồn chồn vì sợ mọi việc không được theo ý muốn.

Tôi lại mua kẹo cao su và tới khu phố ăn chơi của Yong Jeon-dong. Mặc dù sợ bị mấy tay đầu gấu bắt được nhưng dù thế nào tôi cũng phải chuẩn bị đủ 80.000 won.

Tôi muốn nhanh chóng kiếm đủ tiền học phí nên cật lực đi bán kẹo. Dù thế cũng không thể nào nới lỏng cảnh giác với bọn đầu gấu. Bởi vì không thể để bị họ bắt được rồi chôn sống trước khi được học nhảy. Vì có việc muốn làm nên tôi càng phải cẩn thận giữ mình.

Kiếm đủ 80.000 won, tôi quay trở lại trung tâm dạy nhảy. Điệu nhảy đầu tiên tôi học là popping. Trước hết là học pop (giật) tay. Đó là động tác đưa tay ra phía trước rồi giật nhanh. Sau khi biết pop tay, tôi học đến pop chân. Tôi cũng biết được từ “pop” trong popping có nghĩa là giật. Khi thực hiện động tác pop, tôi cảm giác như những cơ bắp đang ngủ quên trong tôi thức tỉnh. Dường như tôi nghe thấy tiếng nói truyền ra từ cơ thể mình.

Sau khi hoàn thành phần cơ bản của popping, tôi học nhảy biểu diễn. Khi cùng mọi người lập thành một nhóm, cùng thực hiện những động tác giống nhau, lần đầu tiên trong đời tôi cảm thấy mình cũng có nơi thuộc về,

tôi rơi vào cảm giác thỏa mãn khi mình trở thành một cùng với những người khác.

Khi đã thành thục các điệu nhảy, tôi cùng các học viên khác tham gia nhảy ở các sự kiện. Lần biểu diễn đầu tiên là sự kiện tổ chức ở khu chung cư. Người xem tập trung lại rất đông. Những cô gái tầm tuổi tôi nhìn tôi và cổ vũ. Mọi người chú ý đến tôi. Nếu như trước đây, mọi người luôn lờ tôi đi, mắng chửi và ghét tôi, thật không thể tin được là giờ họ lại đang nhìn và vỗ tay cổ vũ tôi.

Mỗi khi tham gia các sự kiện, mấy cô gái lại đi theo tôi. Tôi không biết lý do là gì nhưng trong số những người nhảy trong sự kiện, tôi là người được yêu thích nhất. Những cô gái đi theo tôi, đưa thư hoặc yêu cầu kết bạn. Có thể nào lại như thế, có thể nào việc này lại xảy đến với tôi! Cả việc những cậu trai nhảy cùng tôi còn tỏ ra ganh tỵ với tôi, "Cậu nổi tiếng thật đấy", cũng thật mới lạ. Một đứa luôn cho rằng mình kém cỏi hơn người khác lại trở thành đối tượng để người ta ganh tỵ…

Nhảy múa đã phá vỡ lớp vỏ bọc vẫn luôn che giấu bản ngã của tôi.

Khi tập trung mọi sức lực để nhảy

Tôi lại càng thấy mình mạnh mẽ hơn.

Tôi đang đập cánh để hướng ra thế giới bên ngoài.

Tôi sẽ không khóc nữa. Thay vì nước mắt, tôi sẽ chảy mồ hôi.

Những học viên khác chỉ luyện tập theo như thời gian biểu đề ra nhưng tôi luôn ở phòng tập từ lúc trung tâm mở cửa từ mười giờ sáng cho đến khi trung tâm đóng cửa lúc mười giờ tối. Gần như tôi tập nhảy mười tiếng mỗi

ngày. Ngoài nhảy múa, tôi không có gì khác muốn làm mà cũng chẳng có chỗ nào để đi. Phòng tập vừa là sân khấu, vừa là thế giới của tôi. Khi nhảy, tôi không đau buồn cũng không cô đơn.

Từ trung tâm trở về trường học buổi tối, tôi lập tức nằm vật ra ghế sô pha. Sau một ngày tập nhảy, chỉ cần đặt người xuống là gần như ngay lập tức tôi chìm vào giấc ngủ. Trước khi tập nhảy, tôi hầu như không bao giờ ngủ say. Khi ở trên đường, ngay cả những lúc đang lơ mơ ngủ, những giác quan của tôi vẫn luôn tỉnh. Bởi vì nếu có nguy hiểm thì dù có đang ngủ cũng phải đánh thức cơ thể dậy để chạy trốn. Khi những ngày tháng luôn phải chạy trốn đó kéo dài, dĩ nhiên tôi mắc phải chứng mất ngủ. Nhưng từ sau khi tập nhảy, tôi lại có thể ngủ rất say.

Sau khi kết thúc buổi tập, cả người tôi dính dớp, toàn mồ hôi nhưng ở trung tâm không có phòng tắm nên tôi phải rửa tay chân ở bồn rửa trong phòng bếp của trường học buổi tối. Nói là rửa nhưng chẳng qua chỉ là dấp nước lên mặt và cổ mà thôi. Tôi không thể tắm bằng cái vòi nước bé xíu. Ngày nào cả người tôi cũng đầy mồ hôi nhưng ngay cả quần áo để thay cũng không có, chỉ có thể mặc mãi một cái áo. Không biết có phải vì thế không mà không biết từ bao giờ da tôi bắt đầu bong chóc như cái ruộng bị hạn. Lại là bệnh ngoài da mà tôi ghét cay ghét đắng. Khi còn lang thang trên đường tôi cũng bị bệnh ngoài da vài lần do không có điều kiện tắm rửa đàng hoàng.

Khi bị bệnh ngoài da, da sẽ nứt nẻ, bong ra rồi đến một lúc, các bọng nước xuất hiện và người ngứa ngáy. Khi bắt đầu xuất hiện triệu chứng ngứa ngáy thì sẽ cảm thấy như muốn phát điên lên vậy. Tôi gãi mạnh chỗ này chỗ kia khiến cho các bọng nước vỡ và nhiễm trùng, da bắt đầu đỏ ửng, nếu nặng hơn thì chỗ bị nhiễm trùng chuyển sang màu đen. Có lẽ vì lòng bàn

chân ra nhiều mồ hôi nên một ngày, khi tôi nhìn đến chân mình thì toàn bộ bàn chân bị bao phủ bởi những bọng nước. Tôi vẫn tiếp tục tập nhảy với tình trạng như vậy, tất cũng hầu như không thay, mà có muốn thay cũng không thể vì chỉ có một đôi nên việc giữ vệ sinh lại càng trở nên tồi tệ.

Lẽ ra ít nhất cũng phải thường xuyên rửa sạch chân nhưng tôi lại không nghĩ ra điều đó. Cũng có thể là do tôi cảm thấy như thế thật phiền phức. Bởi vì là lòng bàn chân nên khi bước đi hoặc lúc nhảy, những bọng nước bị vỡ, mủ và máu gỉ ra. Những bọng nước lan đến tận cổ chân tôi. Khi bệnh đã phát triển đến mức ấy, dù là cơ thể mình nhưng chính tôi cũng cảm thấy kinh tởm. Tôi ghét những thứ kinh tởm nhưng thứ đó lại là chính cơ thể tôi nên tôi lại càng căm ghét. Nhưng tôi không thể đến bệnh viện nên chỉ có thể chờ đến khi cơ thể tự lành lại. Từ đó, tôi bắt đầu chịu khó vệ sinh cơ thể hơn.

Lúc ấy tôi cao khoảng 160 cm và nặng 38 kg. Tôi thường xuyên không có cái ăn, mà có thì cũng rất ít nên ngoại hình tôi chẳng khác gì cái đũa cả. Không biết chừng tôi còn bị suy dinh dưỡng.

Cả ngày tôi ở phòng tập nên việc kiếm cơm ăn lại càng trở nên khó khăn hơn. Đi bán kẹo hoặc xin ăn mọi người ở trường học buổi tối còn có thể giải quyết được vấn đề ăn uống nhưng giờ tôi không thể đi bán kẹo, cũng không gặp mọi người ở trường học buổi tối. Ghé qua chỗ mấy sạp hàng bán đồ ăn, tôi thấy có mấy món đồ nhắm người ta ăn thừa lại.

“Bác, để cháu dọn cái này.”

Tôi lấy giấy bạc gói chỗ đồ ăn thừa lại. Có cá nướng, lòng xào, ruột non. Tôi cho những thứ ấy vào một cái túi rồi đem tới trung tâm. Không có cơm, mấy món đồ nhắm vừa nguội tanh vừa mặn, có mấy cái còn bắt đầu hỏng

nhưng chúng chính là cơm hộp của tôi. Thỉnh thoảng lúc đang nhảy, hình ảnh trước mắt tôi nhòa đi. Tôi thường bị chóng mặt, đôi lúc còn bị ngất.

Ngoài việc nhảy, tôi không giao tiếp nhiều với những học viên khác nhưng thỉnh thoảng cũng có học viên rủ tôi đi ăn cơm cùng. Những lúc như thế tôi thường nói dối, "Hôm nay tôi có hẹn đi ăn với bố mẹ rồi", và quay về trường học buổi tối ăn những món ăn thừa trong túi.

Mặc dù tôi vẫn còn không quen với việc giao tiếp với người khác nhưng những học viên ở trung tâm thường gọi tôi rất thân mật, Ji Sung ơi, Ji Sung à, và rất quan tâm đến tôi. Tuy tôi ít tuổi nhất trong số các học viên nhưng có vẻ mọi người cảm thấy tôi rất đặc biệt khi cả ngày bám lấy phòng tập từ sáng tới tối. Thỉnh thoảng, sau khi tập xong, tôi cũng đi uống rượu với mọi người ở mấy sân chơi công cộng.

Nhưng dù đã thân hơn với mọi người, tôi vẫn không sửa được tính tình được tạo nên từ cuộc sống lang thang trên đường phố. Cách nói năng của tôi quá mức trực tiếp, luôn rất thẳng thừng nói những cái mình ghét nhưng lại không thể biểu hiện những cái tốt đẹp. Thỉnh thoảng cũng xảy ra vài cuộc cãi cọ nho nhỏ. Nhưng sau khi cãi nhau, tôi đều xin lỗi trước. Nếu là tôi của ngày trước thì đó là chuyện không thể nào nhưng dù có phải gạt bỏ lòng tự trọng thì tôi vẫn muốn được học nhảy. Việc tôi thích, việc tôi muốn làm chỉ có duy nhất một thứ, đó là nhảy. Với tôi, nó là duy nhất.

Một tháng trôi qua. Thời điểm phải đóng tiền học phí đang đến gần. Dù dành thời gian cả ngày chỉ để nhảy thôi nhưng tôi cũng cảm thấy chưa đủ, giờ lại phải vừa tránh bọn đầu gấu vừa đi bán kẹo cao su, tôi không muốn. Quay trở lại trường học buổi tối, tôi gặp một giáo viên, vốn là một người làm công ăn lương, chỉ dạy hai buổi một tuần.

“Thầy, cho em 80.000 won.”

“Em định dùng làm gì?”

“Em phải học nhảy. Làm ơn, được không?”

Hai bên lông mày thầy nhăn lại.

“Thầy lấy đâu ra 80.000 won.”

“Thầy có nhà lại sống tốt mà. Em chẳng có gì cả. Cho em 80.000 won. Sau này em trả lại cho thầy là được mà.”

“Ôi trời, thầy cũng sống vất vả lắm. Không có đâu, thật đấy.”

Tôi đã cầu xin rất chân thành vậy mà thầy ấy lại lạnh lùng từ chối. Tôi tức điên, muốn chửi rủa một trận. Có thể mọi người thấy lạ nhưng kể từ lúc đó tôi không ngửa tay đi xin tiền nữa. Chỉ cần có cơm để ăn, tôi không cần những thứ như tiền. Tôi không thể hiểu, tại sao mọi người suốt ngày cứ quay cuồng với đồng tiền. Có thì tiêu, không thì đi kiếm không phải sao. Lần đầu tiên tôi nhận ra rằng không có tiền sẽ không thể làm được những điều mình muốn.

Từ một đứa trẻ bán kẹo cao su dạo đến tên ăn trộm

Lao ra khỏi trường học buổi tối, tôi cứ tiến về phía trước mà không có đích đến. Ngực cảm thấy bức bối. Trong lòng tôi đang phát hỏa. Tôi tức đến phát điên vì thầy giáo không chịu cho tôi mượn tiền kia. Cơn gió mát lành nhẹ lướt qua tôi. Có phải gió đang xoa dịu nỗi tức giận trong tôi? Khi nỗi tức giận dần lắng xuống, tôi nhận ra rằng cái khiến tôi tức giận không phải là người thầy giáo kia. Không, không phải là tôi đang tức giận. Chính xác là tôi đang tuyệt vọng. Tuyệt vọng vì có thể tôi sẽ không thể tiếp tục học nhảy nữa.

Đang lê bước chân trong khu nhà dân, đột nhiên tôi cần đi vệ sinh. Vừa hay cánh cổng một ngôi nhà nọ đang mở he hé. Qua khe cửa mở, tôi thấy có đứa nhỏ đang chơi trong sân.

"Anh cần đi vệ sinh gấp, cho anh đi nhờ nhà vệ sinh của nhà em có được không?"

Đứa bé chỉ cho tôi lối vào nhà vệ sinh. Tôi nhanh chóng đi vào trong nhà. Giải quyết xong, tôi đang định ra khỏi nhà thì nhìn thấy một chiếc ví để trên kệ. Một cách vô thức, tôi mở chiếc ví ra. Đếm sơ sơ có lẽ cũng được khoảng 100.000 won.

Tôi lại nghe thấy tiếng nói mà trái tim tôi vẫn thường hay thuyết phục bản thân mỗi khi xin tiền của thầy rùa, khi xin cơm của mọi người.

Các người có nhà có gia đình. Nhưng tôi thì chẳng có gì cả.

Vì thế nên các người phải giúp đỡ tôi là điều hợp lý.

Tôi gật đầu đáp lại tiếng nói ấy.

Phải, mình có lấy số tiền này cũng không sao.

Tôi rút tiền trong ví ra và nhét vào túi quần mình. Khi ra đến ngoài sân, đứa bé vẫn đang chơi một mình.

"Anh dùng xong nhà vệ sinh rồi."

Ngay khi vừa bước chân ra khỏi cổng, tôi bắt đầu chạy. Tôi biết giờ không có ai đang đuổi theo tôi. Nhưng tôi vẫn phải chạy trốn. Kể từ giây phút ấy tôi, từ một đứa bán kẹo cao su sa chân thành kẻ trộm cắp.

Tôi lại tới trung tâm dạy nhảy. Từ sáng đến tối, tôi nhảy và vứt đi mọi sự cô độc và nỗi tuyệt vọng. Dĩ nhiên là cả cảm giác tội lỗi vì đã dùng tiền ăn trộm để đi học nhảy. Thời điểm phải nộp học phí như những người cho vay nặng lãi, luôn đều đặn tìm đến, không để cho tôi quên nó đi. Mỗi lần như thế tôi lại lượn lờ đi tìm mấy ngôi nhà vắng chủ.

Đi lại nhiều ở khu nhà dân cạnh trường đại học Han Nam giúp tôi nhận ra một vài ngôi nhà có thể lẻn vào. Ngôi nhà kia thường hay vắng chủ, ngôi nhà kia thì không khóa. Cảm giác như thế. Thật kì lạ là khi đến những ngôi nhà đó, quả thực trong nhà không có người và cửa sổ thì được mở, hoặc là chìa khóa được để trong thùng thư hay thùng đựng sữa. Bước vào nhà, việc đầu tiên tôi làm là lục tủ quần áo. Có nhà thì cất tiền dưới mấy cái áo lót, có nhà thì lại giấu tiền giữa những chiếc quần.

Thỉnh thoảng, khi đang lục lọi, tôi lại có cảm giác bất an, có cái gì đó không đúng. Lên mạng tìm kiếm tôi mới biết có một cái gọi là camera an

ninh. Khi suốt ngày lang thang trên đường và bị người ta đánh đập, tôi chưa từng thấy một cái camera an ninh nào cả. Nhưng kể từ khi trở thành một tên trộm, những cái camera ấy lại cứ đập vào mắt tôi. Chỗ nào cũng có lắp camera. Ở cây cột điện khu nhà dân, cửa ra vào và hành lang khu chung cư, cầu thang máy của tòa nhà. Giờ thì cái mà tôi phải tránh không còn là những tay đầu gấu hay mấy gã ăn xin nữa. Đó là những con mắt phía sau camera.

Số lần đi ăn trộm nhiều lên nên mỗi khi nộp học phí xong tôi vẫn còn thừa tiền. Việc cứ lặp đi lặp lại nhiều lần nên cảm giác tội lỗi trong tôi cũng dần bị mài mòn. Trong tôi vẫn chưa có khái niệm thế nào là kinh tế. Mỗi khi có tiền tôi lại tiêu hết sạch. Tôi không hề nghĩ đến việc để dành chỗ tiền thừa để lần sau đóng học phí tiếp, lại có thể đỡ phải đi ăn trộm. Mỗi khi có tiền là lại tiêu vào trò gắp thú bông, không có tiền thì đi bán kẹo, tôi vẫn chưa thoát khỏi nếp sống từ cái thời đó. Chỉ là bây giờ việc bán kẹo đổi thành đi ăn trộm.

Khi có tiền, trên đường quay trở về trường học buổi tối sau khi kết thúc buổi tập, tôi lại ghé vào trung tâm trò chơi.

“Làm bạn với tôi không?”

Chỉ cần là mấy đứa trẻ tầm tuổi tôi, tôi đều sẽ lại gần, bỏ đồng xu vào máy và hỏi như vậy. Nếu thành công trong việc lấy lòng đối phương, tôi sẽ tiếp tục yêu cầu, “Tôi sẽ mời cơm, đi ăn cùng tôi đi”. Bởi vì tôi không biết cách kết bạn với người khác nên chỉ có thể dùng tiền để tìm người ăn cơm cùng mình. Có một thời gian tôi rất ghét việc người khác nhìn thấy dáng vẻ ăn cơm của tôi nhưng bây giờ, tôi ghét phải ăn cơm một mình. Không biết vì sao nhưng ăn cơm bằng những đồng tiền đi ăn trộm tôi thấy không có mùi vị gì cả. Cảm giác như những hạt cơm cứ mắc lại ở cổ họng. Không

biết đó có phải là cách mà cơ thể tôi vật lộn với cảm giác tội lỗi trong khi trái tim tôi lại không gạt bỏ nó sang một bên hay không.

Gần trường học buổi tối có một khu chung cư cũ. Đó là góc chết của mấy camera an ninh gắn trên đường. Nếu có ngôi nhà nào tôi cảm thấy không có người, tôi thường hay tìm thấy chìa khóa trong cái hộp đựng sữa giao hàng ngày. Khi cho tay vào cái hộp, nếu cảm giác bên trong có người thì tôi sẽ bỏ chạy. Nếu không thấy có ai thì tôi sẽ mở cửa đi vào. Có lần, tôi đang lục lọi căn nhà thì một bà thím bước vào.

"Ai, cậu là ai?"

Đối diện với việc bị bắt tại trận, tôi liều mạng chạy trốn. Đó là chuyện khi may mắn còn mỉm cười với tôi.

Mấy ngày sau, khi đang tha thẩn tìm kiếm những ngôi nhà vắng chủ thì cảnh sát tiến đến và tóm lấy gáy tôi. Dù đột nhiên bị lôi tới đồn cảnh sát nhưng trong đầu tôi chỉ có mấy suy nghĩ làm sao mà họ lại biết được. Có thể là số nhà bị trộm trong khu tăng lên nên cảnh sát liên tiếp nhận được khai báo, và cảnh sát liền nghĩ tới một nghi phạm, chính là tôi, một đứa vốn có ác duyên với cảnh sát khu Yong Jeon-dong. Hoặc cũng có thể là trong lúc tôi không để ý đã bị camera ghi lại được. Vừa tới đồn cảnh sát, một chú là người bị hại nhìn tôi với khuôn mặt sửng sốt.

"Thằng nhóc này…"

"Cháu sai rồi. Cháu phạm phải sai lầm chết người rồi. Làm ơn tha cho cháu." Vừa nhìn thấy khuôn mặt chú kia, tôi lập tức van nài. Dù khuôn mặt chú vẫn nhăn nhó nhưng chú không mắng chửi hay đánh đập tôi. Nhìn nếp nhăn nơi khóe mắt chú, nếu không phải trong tình huống này thì có vẻ chú

là một người rất hay cười. Tôi đoán chú là một người giàu tình cảm. Tôi khóc lóc, nước mắt nước mũi lã chã van xin tha thứ.

“Làm ơn đừng phạt cháu.”

Tôi biết chú đang nhìn tôi với ánh mắt cho rằng tôi là một đứa trẻ mồ côi đáng thương. Số tiền tôi lấy trộm cũng không đáng bao nhiêu. Cảnh sát cũng nhìn tôi đầy thương cảm.

“Lần sau mà còn như thế nữa thì bọn chú sẽ tống nhóc vào tù đấy.”

Sau khi cảnh sát đưa ra lời dọa nạt đó, tôi được đưa tới trung tâm bảo hộ trẻ em. Với tôi, việc chạy trốn khỏi mấy trung tâm này còn dễ hơn ăn cháo. Mặc dù cảnh sát đã nói lần sau nếu còn tái phạm sẽ tống tôi vào tù nhưng tôi đâu còn cách nào khác ngoài đi ăn trộm.

Đã mấy lần tôi quyết tâm dừng lại việc đi ăn trộm. Thậm chí tôi còn quay trở lại mấy quán rượu người lớn ở khu phố ăn chơi của Yong Jeon-dong để bán kẹo cao su. Nhưng khi bị mấy tay đầu gấu bắt gặp, vừa đánh tôi túi bụi vừa nói, “Đúng là lâu lắm mới thấy mặt mày”, thì tôi biết rằng giờ tôi không thể đi bán kẹo cao su được.

Hơn nữa, so với việc vừa bán kẹo cao su vừa bị người ta đánh chửi thì việc chui vào một ngôi nhà không người, lấy tiền rồi đi ra đơn giản hơn nhiều. Khi đã lớn, việc bán kẹo cũng trở nên khó khăn hơn. Lúc còn là một đứa bé, tôi còn có thể dễ dàng tìm kiếm được sự thương cảm của người khác, nhưng giờ mọi người không hay mở ví mua kẹo cho một đứa cao lớn như tôi. Và như thế, tôi tiếp tục mò vào những ngôi nhà không có người, ăn trộm tiền và học nhảy ở trung tâm thêm một năm nữa. Tôi cũng không nhớ, trong một năm đó mình đã bị bắt đến đồn cảnh sát mấy lần.

Chỉ đúng một lần nữa thôi.

Tôi đã nghĩ như thế. Lần này sẽ làm thật lớn. Rồi sau đó bỏ. Tôi thực sự đã nghĩ như thế. Tôi không thể chịu đựng việc bị bắt đến đồn cảnh sát và nhìn khuôn mặt của những người bị hại nhiều hơn nữa.

Tôi cố tình tìm đến một khu chung cư mà tôi chưa từng ăn trộm bao giờ. Tôi đứng trước cửa một nhà nọ. Tôi thử bấm chuông. Chỉ cần có người ra mở cửa là tôi sẽ bỏ chạy. Tôi bấm chuông mấy lần nhưng không thấy ai ra mở cửa. Tôi gỡ chấn song đã cũ nát ở cửa sổ phía hành lang rồi đi vào. Trong nhà có tiền. Trong ngăn tủ có gần một triệu won. Có vẻ như vì đây là lần cuối cùng nên thần may mắn cũng muốn giúp tôi.

Nhưng không. Dù sao thì cái gọi là may mắn chưa bao giờ đứng về phía tôi. Mấy ngày sau đó, tôi lại bị lôi đến đồn cảnh sát. Lần này tôi thay đổi chiến lược. Thay vì cầu xin sự thương hại như mấy lần trước, lần này tôi phủ nhận tất cả.

"Không phải cháu làm!"

"Này, CCTV có ghi lại hết rồi. Nhìn xem, đây có phải là mặt của mày không? Lần này thì mày ăn cơm tù chắc rồi."

Đó là camera gắn trong thang máy. Tôi muốn chửi. Số tiền lần này lớn nên mọi chuyện sẽ không chỉ kết thúc ở việc bị đưa đến trung tâm bảo hộ trẻ em. Họ nói nếu không trả lại số tiền, tôi sẽ bị đưa đến trung tâm cải tạo thanh thiếu niên. Trung tâm cải tạo thanh thiếu niên không phải là một nơi dễ dàng như trung tâm bảo hộ trẻ em. Tôi không thể đến chỗ đó. Mặc dù người bị hại nói rằng chỉ cần tôi trả lại số tiền thì họ sẽ đồng ý hòa giải. Vấn đề là số tiền gần một triệu won ấy, trong tay tôi giờ không còn một đồng.

Cảnh sát điều tra về nhân thân của tôi. Tuy là trẻ vị thành niên, chưa có chứng minh thư nhưng có lẽ ở cô nhi viện tôi ở lúc nhỏ vẫn có những ghi chép về tôi nên cảnh sát nhanh chóng tìm ra một vài thông tin.

"Mày có bố mà?"

"Dạ? Cháu là trẻ mồ côi mà."

"Không, mày có bố."

Dù nghĩ thế nào thì hình như cảnh sát đang nhầm lẫn một cái gì đó. Tôi bàng hoàng nhìn cảnh sát bấm số điện thoại, gọi đến cho người được gọi là bố của tôi.

"Vâng?… Anh nói gì?… Tất nhiên là không thể."

Viên cảnh sát cầm điện thoại trên tay và chỉ nói ba câu đó.

Tôi không biết cụ thể mọi chuyện thế nào nhưng sau đó không lâu tôi được thả ra. Tôi không phải tới trung tâm cải tạo thanh thiếu niên, cũng không bị phạt. Họ nói đã hòa giải xong.

"Hòa giải ạ? Ai cơ?" Tôi hỏi cảnh sát.

"Chú của mày trả tiền rồi."

Mấy chú đầu gấu mà tôi thân cũng tự gọi mình là "chú". Ai trong số mấy chú ấy đã trả tiền cho tôi sao? Không, không thể nào có chuyện đó. Không thể nào có chuyện mấy người bọn họ lại tự tìm đến mà đồng ý trả tiền thay cho tôi cả.

Chú hay bố đều là những từ xa lạ với tôi. Tôi cứ nghĩ rằng cảnh sát đang nhầm lẫn cái gì đó. Nếu không nghĩ như vậy, tôi cảm giác mình sẽ phát điên vì cảm giác hỗn loạn mất.

Tôi là trẻ mồ côi.

Mọi tội lỗi mà tôi gây ra đều bởi vì tôi là một đứa trẻ mồ côi không có gì cả.

Nhưng nếu tôi không phải là trẻ mồ côi…

Vậy thì tại sao tôi lại phải sống như thế này?

Tôi đói. Tôi không thể đi ăn trộm được nữa. Nhưng nếu chỉ là lấy trộm đồ ăn chắc sẽ không sao chứ. Tôi nhìn thấy một sạp hàng ăn đã tắt đèn. Tôi kéo tấm rèm lên và đi vào trong. Trong tủ lạnh có mề gà đông lạnh. Tôi không biết làm thế nào để bật bếp ga. Tôi mở gas, rồi dùng bật lửa đánh lửa. Nhưng bếp không bắt lửa. Tôi loay hoay, cố làm bếp bắt lửa. Tôi thử đốt giấy để mồi. Khi tôi phát hiện ra, lửa sau khi đốt hết chỗ giấy, bắt đầu lan ra những vật dụng khác. Không suy nghĩ gì, tôi vội cầm cái khăn lau cạnh đó ném vào lửa. Vốn định dùng khăn để dập lửa nhưng lại làm lửa bùng lên. Ngọn lửa bén vào cái khăn lau rồi bùng lên dữ dội.

"Cháy!"

Tôi không nhớ là tôi hay một ai khác đã hét lên như thế. Tôi không còn nghĩ được gì cả. Mọi người chạy đến và bắt đầu hắt nước vào sạp hàng.

Khi ngọn lửa được dập tắt, một phần rèm của sạp hàng và dĩ nhiên là những vật dụng khác đều bị cháy xém. Trong số những người tập trung lại quanh sạp hàng có cả chú chủ quán. Chú hết nhìn sạp hàng bị cháy một nửa

rồi lại nhìn tôi, không nói được lời nào. Mặc dù là chủ sạp hàng nhưng chú cũng không phải là người sung túc gì. Một thằng nhóc nhìn cũng biết không thể có tiền đền sạp hàng, chú sẽ cảm thấy tức giận đến mức nào.

Bàn tay thô ráp của chú đánh vào mặt tôi. Âm thanh khi tay chú tát vào má tôi to như tiếng sấm. Trước khi tôi kịp ngẩng mặt lên, những cú đấm liên tiếp bay tới. Ngay cả khi tôi không thể đứng vững và ngã xuống, chú vẫn tiếp tục dùng chân đá và kêu gào gì đó.

Tôi ôm cái bụng đói và cơ thể đầy những vết thương trở về trường học buổi tối. Bước vào phòng giáo vụ, tôi bắt gặp thầy rùa.

“Làm sao mà lại bị đánh thế này?”

Tôi không trả lời, chỉ nằm lên ghế sô pha. Bụng thì đói, những chỗ bị đánh lại đau, muốn khóc mà nước mắt không rơi ra được. Thầy rùa thở dài. Thầy không thể giúp tôi giải quyết được việc gì cả. Tôi có dự cảm mình sẽ không thể tiếp tục nhảy được nữa, không, tôi chắc chắn. Đó là thứ đầu tiên mà tôi thích, là việc duy nhất tôi muốn làm. Thay vì nước mắt, một cảm giác trống rỗng bỗng ùa đến. Tôi lại trở về là một đứa trẻ mồ côi không giấc mơ, không hi vọng.

14 tuổi, cái tên lần đầu tiên được biết tới, Sungbong Choi

Lúc đó, mỗi ngày, trường học buổi tối đều có cuộc họp giữa các giáo viên. Là cuộc họp bàn xem nên làm thế nào với tôi. Các giáo viên chia thành hai phe. Một phe cho rằng nên đuổi tôi đi, một phe cho rằng không thể. Những giáo viên có quan điểm muốn đuổi tôi khỏi trường học buổi tối đưa ra lập luận rằng một đứa bé thường xuyên chửi bậy, cãi cọ với người khác, lại hay bị lôi tới đồn cảnh sát sẽ gây ảnh hưởng không tốt tới những học sinh khác của trường. Hơn thế nữa, tôi còn thường xuyên quậy phá như ném đá vào cửa sổ lớp học hay đánh vào gáy các giáo viên rồi bỏ chạy… So với phe muốn đuổi thì lập luận của phe các giáo viên muốn để tôi ở lại trường có vẻ không có sức thuyết phục. Tất cả những gì họ có thể đưa ra để phản bác lại ý kiến của phe kia là làm sao có thể đuổi một đứa trẻ vốn đã chẳng có nơi nào để đi.

Trong lúc cuộc họp diễn ra, tôi phải đợi ở bên ngoài phòng giáo vụ. Tôi thường dán chặt vào cánh cửa, giỏng tai lên để nghe ngóng tình hình bên trong. Đây không phải chuyện về ai khác mà là về bản thân tôi. Tò mò và bất an không biết họ sẽ đưa ra kết luận như thế nào khiến tôi không thể ngồi yên chờ đợi. Một ngày, thầy rùa bảo tôi đi cùng thầy đến ủy ban phường.

“Sao lại đến ủy ban phường?”

“Để thử đăng ký nhận trợ cấp cơ bản cho em.”

“Đấy là cái gì?”

“Là chính phủ trợ cấp tiền cho em. Là sự giúp đỡ của xã hội dành cho em.”

Tôi cảm thấy hứng thú với việc này nên đã đi theo thầy rùa. Nhưng ở ủy ban phường, tôi không biết bất cứ điều gì về bản thân mình cả. Tôi không biết mình là ai, họ cũng thế. Thầy rùa bảo tôi cùng thầy đến đồn cảnh sát để tìm hiểu lý lịch cá nhân của tôi.

“Sao bảo họ sẽ giúp đỡ em mà lại đưa em đến đồn cảnh sát?”

Chỉ nghe thấy cụm từ đồn cảnh sát thôi là tôi đã thấy dị ứng rồi. Thầy rùa đã thuyết phục tôi. Không phải vì tôi làm sai điều gì mà phải đến đó mà chỉ là đến để tìm hiểu thông tin về tôi thôi. Tôi không làm gì sai mà lại phải đến đồn cảnh sát, điều đó lại càng làm tôi ghét hơn. Nhưng thầy rùa đảm bảo rằng sẽ không có chuyện bị cảnh sát hỏi cung hay bị đưa tới trung tâm bảo trợ trẻ em nên tôi có hơi yên tâm.

Sau khi cảnh sát kiểm tra xem tôi có phải là trẻ đi lạc hay không, nếu là trẻ đi lạc thì có thông báo mất tích hay không, họ kiểm tra lý lịch cá nhân qua dấu vân tay. Khi còn sống lang thang trên đường, tôi chưa bao giờ từng nghĩ tới điều này. Tôi còn ít tuổi, chỉ riêng việc làm sao để bám trụ được với cuộc sống trên đường phố đã đủ để tôi quay cuồng rồi. Nhưng khi lớn hơn một chút, đôi lúc câu hỏi đó cũng xuất hiện. Tôi là ai? Tôi là trẻ mồ côi. Là Ji Sung. Nhưng câu trả lời đó có gì đó không thỏa đáng. Đó liệu có phải là tất cả? Kết quả kiểm tra lý lịch cá nhân hiện lên trên màn hình máy tính.

“Tên cậu bé là Sungbong Choi. Sinh năm 1990.”

Tôi không biết phải nói gì cả. Một cái tên lạ lẫm, và năm sinh mà phải đến bây giờ tôi mới biết được chính xác. Tôi không thể tin được những

thông tin đó là nói về tôi. Nhưng điều làm tôi kinh ngạc hơn là thông tin sau đó.

"Còn nữa… cậu có bố."

Câu nói này giống với câu nói tôi đã từng nghe lúc bị bắt vào đồn cảnh sát vì tội ăn trộm. Khi đó tôi nghĩ họ nhầm lẫn ở đâu đó nhưng hóa ra không phải. Lần đầu tiên khi người ta nói tôi có bố, tôi đã không tin. Tôi không thể tin và cũng không muốn tin. Nhưng lần thứ hai lại được nghe câu nói ấy, tôi không thể tiếp tục không tin nữa. Tôi không phải là trẻ mồ côi. Tôi cũng không phải là Ji Sung.

"Vậy còn mẹ thì sao ạ?"

Thầy rùa hỏi. Thầy cũng tỏ ra ngạc nhiên và bàng hoàng trước những gì vừa nghe được.

"Không thấy có thông tin về người mẹ."

Người cảnh sát nhìn tôi và thầy rùa với khuôn mặt như muốn hỏi chúng tôi còn muốn biết thêm gì không. Tôi không muốn biết thêm bất cứ điều gì nữa. Tôi sợ phải biết thêm nhiều điều nữa về thân phận thật của mình. Tôi lao ra khỏi đồn cảnh sát như thể chạy trốn một cái gì đó.

Phải một lúc sau thầy rùa mới ra khỏi đồn cảnh sát.

"Thầy đã thử liên lạc với bố của em."

Tôi không trả lời, chỉ cúi gằm nhìn mặt đất.

"Không liên lạc được."

Có một viên sỏi nhỏ trên mặt đất. Tôi dùng mũi chân đá văng nó đi. Viên sỏi lăn lăn rồi dừng lại. Thầy rùa nói rằng tôi có một người chú. Không liên lạc được với bố của tôi nên thầy đã gọi cho người chú kia nhưng ông ta chỉ nói rằng về sau đừng bao giờ liên lạc lại nữa. Trong lúc thầy rùa nói, tôi chỉ liên tục nhìn xuống đất. Lẽ ra tôi phải phẫn nộ. Phải tức giận hỏi tại sao lại vứt bỏ tôi. Trong lúc tôi vật lộn với cuộc sống trên đường phố thì các người làm gì, nếu các người là gia đình, là người thân của tôi thì tại sao các người lại có thể làm như thế với tôi. Nhưng tôi lại rất lạnh lùng. Tôi không tỏ bất cứ một thái độ gì.

Theo như những gì vừa nghe được thì tôi mới mười bốn tuổi nhưng cuộc đời tôi đã không thể chuyển hướng được nữa rồi. Trong suốt thời gian ấy, bố và chú đều không xuất hiện trước mặt tôi. Họ còn không cảm thấy tội nghiệp cho tôi bằng những người mua kẹo cho tôi trên đường, họ thậm chí còn không cho tôi được một chút xíu sự quan tâm bằng những người đã từng cho tôi ngủ nhờ một hai đêm.

Vì vậy chẳng sao cả.

Dù có bố, có chú hay không cũng vậy, tôi vẫn sống một mình.

Luôn luôn là như vậy, không có gì khác xưa.

Nhưng khi nghe những lời thầy rùa nói, có một thoáng tôi đã nghĩ muốn gặp bố mình. Không phải vì tôi nhớ ông mà vì tôi muốn giết chết ông.

Quay trở lại ủy ban phường, việc đăng ký nhận trợ cấp là một việc hết sức nhàm chán. Thầy rùa và nhân viên của phường liên tục trao đổi với nhau những câu như thế này.

“Cậu bé có bố nên không được.”

“Bố cậu bé đã từ bỏ quyền nuôi dưỡng cậu bé rồi.”

“Không có địa chỉ nên không đăng ký được.”

“Vậy dùng địa chỉ trường học buổi tối của chúng tôi cũng được.”

“Đó là khu vực thuộc quản lý của thành phố nên không được.”

Không được, không được, lặp đi lặp lại chỉ mỗi câu đó. Thế này không được, thế kia cũng không được. Sau khi chuỗi câu “không được” kết thúc là đến chuỗi câu hỏi “tại sao” bắt đầu. Tại sao lại đăng ký nhận trợ cấp cơ bản? Tại sao người bố lại từ bỏ quyền nuôi dưỡng? Tại sao lại không có nhà? Tại sao lại sống ở khu vực thuộc quản lý của thành phố? Đấy là một quá trình khiến người ta quá sức mệt mỏi. Thầy rùa cũng có vẻ nản lòng.

Nhưng tôi không từ bỏ. Mấy ngày liền tôi lại đi tới ủy ban phường. Bởi giờ đây tôi không thể đi bán kẹo, cũng không thể đi ăn trộm nữa. Dù có phải đối diện với chuỗi những câu “không được” và “tại sao” tưởng như không bao giờ kết thúc kia, tôi cũng muốn đăng ký trở thành người nhận trợ cấp. Nhưng tại sao những câu hỏi mà tôi không thể trả lời được lại nhiều đến vậy, tại sao giấy tờ cần thiết lại nhiều đến vậy? Càng tìm hiểu tôi lại càng cảm thấy mình không thể đăng ký nhận trợ cấp cơ bản. Việc tôi có bố mẹ là vấn đề vướng mắc nhất. Với những người chỉ biết nhìn vào hồ sơ kia thì dù bố mẹ có vứt bỏ tôi thì tôi vẫn là có bố mẹ.

Giờ đây tôi đã quên cái thời khắc tôi biết đến sự tồn tại của bố mình. Nếu tôi chôn vùi ký ức về cái giây phút ấy thì có lẽ sẽ có thể xóa bỏ luôn cái người được gọi là bố của tôi đi. Nếu xóa bỏ hết ký ức thì tôi có thể quay trở lại sống như một đứa trẻ mồ côi giống như ban đầu không? Dù có cố gắng chôn sâu nó trong lòng đến đâu đi chăng nữa, sự tồn tại của người đó

thỉnh thoảng lại đột nhiên nhảy ra và làm tôi giật mình hoảng hốt. Với tôi, bố chính là sự tồn tại như bóng ma đầy ám ảnh.

Sau đó ít lâu, khi tôi đi qua một cửa hàng băng đĩa, cái loa lắp trước cửa hàng đang phát một bản nhạc. Đó là một giọng nam. Một giọng hát mộc mạc nhưng khơi gợi lên những cảm xúc sâu xa, giọng hát vừa u sầu lại như đang an ủi một ai đó. Trong vô thức, bước chân tôi dừng lại.

Trên con đường, đèn giao thông nhảy từng màu

Ánh hoàng hôn đỏ sậm dần tắt, một ngày nữa lại trôi qua

Không hiểu sao, mọi thứ đều tựa như một giấc mơ.

Thật khó tin nhưng trên con đường tôi đang đứng, đèn giao thông cũng đang chuyển từng màu, từng màu. Ánh hoàng hôn đỏ sậm đang bao phủ, kết thúc một ngày. Tôi đứng sững, bất động như cây đèn đường, không biết phải làm gì với những dòng cảm xúc đang trào lên mạnh mẽ như ráng chiều đỏ sậm kia.

Trong hình bóng phản chiếu trên tấm gương kia, tôi đang tìm kiếm điều gì

Dù định nói điều gì, định nhớ lại điều gì

Tất cả cuối cùng lại quay trở về với ánh mắt trống rỗng.

Tôi nhìn hình ảnh mình phản chiếu trên cửa kính của cửa hàng băng đĩa. Giống như lời bài hát, trên cửa đang phản chiếu hình ảnh một cậu bé với ánh mắt trống rỗng. Khi nghe nói đến sự tồn tại của bố, tôi đã không nói được gì. Nhưng lúc này, khi nghe những ca từ của bài hát, những cảm xúc

mà tôi không cảm nhận được lúc ở đồn cảnh sát vỡ òa ra. Những cảm xúc mà tôi cố gắng giả vờ không biết đến, những cảm xúc mà tôi không thể đối mặt, chỉ biết tìm mọi cách đè nén. Tôi không hề không sao. Tôi không phải là không vấn đề gì với việc có bố hay không. Tôi muốn nổi giận, muốn bực tức, muốn căm ghét, muốn oán hận, muốn khóc, muốn hét lớn.

Tôi luôn chỉ có một mình. Tôi đã quá quen với điều đó nên tôi đã không nhận ra sự cô đơn của mình. Nhưng khi tai tôi nghe thấy những ca từ của bài hát, bỗng nhiên tôi cảm nhận được vô cùng rõ ràng cái sự thật ấy. Khi lắng nghe bài hát, trong trái tim tăm tối của tôi, từng ngọn lửa được thắp lên. Giống như ngọn đèn giao thông trước mắt, từng ngọn, từng ngọn lửa được thắp lên. Chỉ duy nhất người ca sỹ đang hát bài hát này hiểu được trái tim tăm tối của tôi. Người duy nhất trên thế gian này thắp lên ngọn lửa trong lòng tôi cũng chỉ có người ca sỹ này. Những lời tôi không thể nói ra, người ca sỹ này đã nói hộ tôi, và dùng những ca từ của bài hát để an ủi tôi. Nước mắt tôi rơi lã chã. Sau này tôi mới biết, người ca sỹ đó là Kim Kwang Suk.

Đêm đó, tôi nằm trên sô pha, hát một mình. Bài hát duy nhất mà tôi biết là bài "Hòn đảo đá". "Những con sóng vỗ vào đảo đá, Nơi đây không dấu chân người". Có lẽ đúng như lời thầy rùa nói, tôi là một ông cụ non. Một bài hát mà những đứa trẻ bằng tuổi tôi không thèm nghe nhưng ca từ của nó lại khắc sâu trong lòng tôi. Bài hát gợi lại những ký ức chôn giấu trong nó. Khi hát "Hòn đảo đá", những kí ức về người anh bán kẹo cao su lại lần lượt kéo về. Người đã cứu giúp tôi, người đầu tiên hát cho tôi nghe. Dù anh có ở đâu hay đã gặp phải chuyện gì, khi hát "Hòn đảo đá", tôi cũng không thể nào quên được anh.

Sau những ký ức về anh là những ký ức về khoảng thời gian đi bán kẹo cao su. Đó là một ngày tôi vào câu lạc bộ đêm để bán kẹo. Hôm đó, một người đàn ông được đặc biệt mời tới, đứng trên sân khấu. Giọng hát của người đàn ông đó hoàn toàn khác với những người bình thường, bài hát mà ông ta hát cũng không phải là bài hát mà người ta vẫn thường nghe thấy ở những câu lạc bộ đêm. Người đàn ông đó tuy đang đứng trong một câu lạc bộ đêm ở khu phố ăn chơi của Yong Jeon-dong nhưng tôi lại cảm thấy ông ta đang ở một nơi rất xa câu lạc bộ đầy ắp người này.

Chỉ có người đàn ông đó là như đang ở một thế giới khác.

Tôi không biết bài hát đó là bài gì nhưng có một cảm giác thật kỳ lạ.

Tôi nổi gai ốc như thể vừa bị ném vào dòng nước lạnh.

Cả người run rẩy như bị điện giật.

Nếu có thể hát được như vậy…

Tôi cũng muốn giống như người đàn ông đó, hát một bài hát không thuộc về những câu lạc bộ đêm, không thuộc về khu phố ăn chơi này. Không phải là tôi muốn trở thành ca sỹ. Mà là bởi vì tôi muốn đứng ở một nơi hoàn toàn khác với những thứ đang bủa vây quanh tôi. Ở một nơi thật cao, và thật xa khỏi nơi này.

Từ sau hôm đó, tôi bắt đầu tìm kiếm trên mạng. Dựa vào ký ức mấy năm trước, tôi bắt đầu tìm kiếm tên bài hát đó, tìm hiểu xem làm thế nào để hát được như thế. Và tôi đã tìm ra. Bài hát đã làm tôi phải rùng mình đó là thanh nhạc.

Nếu cảm động là đã mở lòng, gặp gỡ ân nhân

Tôi nhìn thấy dòng quảng cáo “Dạy thanh nhạc” trên một trang café. Đó là trang café của các sinh viên một trường đại học, trên trang đó cung cấp các thông tin về thanh nhạc cũng như chia sẻ những bản nhạc cho mọi người. Tôi quyết định đi tìm người đã đăng tin quảng cáo kia. Tôi không biết rằng để học thanh nhạc sẽ tốn rất nhiều tiền. Tôi bám vào hi vọng nhỏ nhoi rằng nếu mình cứ bám riết lấy thì có lẽ họ sẽ đồng ý dạy cho.

Theo thông tin quảng cáo, tôi tìm đến trường đại học Pai Chai. Trong phòng luyện thanh của tòa nhà thuộc đại học âm nhạc có một người thanh niên trẻ với con mắt to sáng và nước da đen sạm. Đó là người đã đăng tin dạy thanh nhạc. Người thanh niên đó chính là ân sư của tôi, Park Jeong So. Ấn tượng lần đầu tiên gặp mặt thầy trong tôi là thầy có một khí thế làm áp đảo đối phương. Nhưng tôi biết mình không thể đánh mất tinh thần. Dù bề ngoài trông rách rưới thì cũng phải tỏ ra đường hoàng.

“Em là Sungbong Choi. Em muốn học hát.”

Tôi cố gắng nói năng đĩnh đạc nhưng cũng thật trịnh trọng. Tuy cái tên nói ra có đôi chút lạ lẫm nhưng tôi không thể nói cụt ngủn “Em là Ji Sung” được. Thầy nhìn tôi với đôi chút nghi ngờ.

“Vậy sao? Em hát thử xem nào.”

Tôi hơi bất ngờ, không nghĩ rằng thầy sẽ nói như vậy. Tôi bắt đầu lục lọi danh sách những bài hát mà tôi biết trong đầu. Bài đầu tiên tôi nghĩ tới chính là “Hòn đảo đá” và “Trên con đường” nhưng nếu hát trước một người

học thanh nhạc thì có vẻ không được phù hợp lắm. Tôi bèn hát một bài hát thịnh hành lúc đó mà thầy rùa đã từng cho tôi nghe. Là bài hát của Flower. Ngay khi tôi vừa cất tiếng hát, khuôn mặt thầy hơi nhăn lại.

À, không phải cái này rồi. Trong đầu tôi nghĩ đến đủ thứ. Trông thầy có vẻ bận, không biết tôi đến có cản trở công việc của thầy không. Tôi không muốn làm phiền thầy. Nếu thầy bảo tôi đi đi thì phải làm sao. Tôi ngừng hát và nói thẳng với thầy.

"Em không có tiền."

Tôi cố gắng nói thật dõng dạc. Vì bây giờ có giả vờ đáng thương giống như khi đi bán kẹo trên đường cũng có không có tác dụng. Rồi tôi lại nhớ tới việc phải từ bỏ việc tập nhảy vì không có tiền.

"Nếu vậy em hãy hỏi ý kiến bố mẹ rồi quay trở lại sau."

"Em cũng không có bố mẹ."

Thầy hỏi chuyện tôi với biểu cảm như không thể tin được. Làm thế nào tôi sống qua ngày, tôi ở đâu, tại sao lại muốn học hát. Tôi thành thật trả lời những câu hỏi của thầy. Thầy yên lặng nghe tôi nói rồi thở dài. Ánh mắt thầy xao động. Thầy yên lặng hồi lâu rồi nói.

"Trước mắt cứ biết thế đã."

Trở về trường học buổi tối, tôi cứ suy nghĩ ý nghĩa của câu, "Trước mắt cứ biết thế đã". Một câu nói không tích cực, cũng không tiêu cực. Nhưng tôi vẫn cảm thấy có chút hi vọng mơ hồ. Ít nhất thì câu nói ấy cũng không có nghĩa là không được. Nếu không phải là một lời từ chối hoàn toàn, vậy tức là vẫn có thể chuyển thành tích cực.

Ngày hôm sau, tôi lại đến trường tìm thầy. “Em chào thầy, em tới rồi.”

Thầy nhìn tôi với một biểu cảm mà tôi không thể đoán được thầy đang nghĩ gì. Nhưng lần này thầy không đuổi tôi, cũng không nói những câu từ chối.

“Em đến xem mọi người đang luyện tập ở đằng kia. Âm nhạc mà chúng ta hát là như thế đấy.”

Giọng thầy pha lẫn một chút âm điệu của vùng Kyeongsang-do rất dễ nghe. Có vài căn phòng nhỏ có đàn piano. Trong một căn phòng, mọi người đang hát bằng một cách phát thanh rất khác biệt khiến tôi ngỡ ngàng. Giọng hát ấy dù nghe bao nhiêu cũng không thấy chán. Đến một nơi như thế này mà tôi lại hát mấy ca khúc thị trường… Nhớ tới chuyện ngày hôm trước, mặt tôi lại nóng bừng lên.

Tôi tìm đến một góc khuất trong khuôn viên trường rồi thử hát bằng giọng giống những người vừa nãy. Nhưng dù cố bắt chước thế nào tôi cũng không thể hát ra giọng giống họ. Tôi thử dồn toàn bộ sức lực vào cổ họng. Nhưng dù làm vậy cũng không được. Để có thể hát được như họ cần phải có phương pháp phát thanh hoàn toàn khác. Tôi tha thiết muốn biết phương pháp ấy.

Hôm sau, tôi lại đến trường. Không biết có phải thầy cảm nhận thấy ý chí học hát của tôi hay không mà thầy bảo rằng muốn đến nơi tôi ở. Bạn gái thầy, nay là vợ thầy cũng đi cùng. Lúc đó không có lớp học nên trong trường không có ai. Tôi chỉ cho thầy phòng giáo vụ nơi tôi ngủ. Tôi bật đèn nhưng bóng đèn chớp sáng một chút rồi tắt hẳn.

“Đây là nơi em ngủ…”

Thầy nhìn một lượt bên trong phòng giáo vụ. Thầy hỏi, “Làm sao em ngủ được ở một nơi lạnh như thế này?” Tôi trả lời rằng mình mặc áo khoác, chỉ để lộ ra cái mũi và ngủ. Thầy lại thở ra một hơi thật dài.

“Ở một nơi như thế này…”

Tôi hồi hộp không biết tiếp theo thầy sẽ nói gì. Tôi căng thẳng chờ thầy nói nốt câu vừa rồi, sợ rằng thầy sẽ nói ở một nơi như thế này mà muốn học thanh nhạc thì không được. Nhưng thầy không kết thúc câu nói của mình mà hỏi tôi, “Em tắm ở đâu?” Tôi đi vào ngôi nhà tạm có phòng bếp và chỉ cho thầy cái bồn rửa. Thầy lại gần cái bồn rửa rồi vặn vòi nước. Tại trời lạnh, nước bị đóng băng nên không có nước chảy ra. Lần này thầy không nói lời nào.

Ra khỏi phòng bếp, thầy cùng bạn gái quay lưng lại nói với nhau gì đó. Tôi cũng đứng lại. Nhìn bóng lưng hai người, tôi không biết lúc này mình phải nói gì. Lúc nãy thầy đã biết những gì tôi nói lúc trước không phải là nói dối. Nếu vậy thầy sẽ tin tôi chứ, sẽ thương cảm cho tôi chứ. Thầy sẽ không cho rằng tôi ở hoàn cảnh này mà học thanh nhạc là không phù hợp chứ. Thầy quay lại nhìn tôi. Không biết vì sao, mắt thầy hoe hoe đỏ. Thầy nói bằng một giọng trầm, nhẹ.

“Thầy sẽ dạy em. Tuần hai lần em đến trường nhé.”

Tuy thầy bảo một tuần học hai buổi nhưng ngày nào tôi cũng đến trường. Ban đầu, tôi học cách phát thanh. Sau khi học được cách phát thanh, dù tập luyện một mình tôi cũng có thể hát được giọng giống như những người khác. Nhưng với một đứa tiếng Hàn còn không rõ như tôi thì việc đọc lời những ca khúc nước ngoài thật sự rất khó. Cái gọi là nhạc phổ cũng là lần đầu tiên tôi nghe nói tới, piano tôi cũng chưa nghe tới bao giờ.

Khi đó, thầy đang chuẩn bị tốt nghiệp nên rất bận rộn. Ngoài tôi, những người học thanh nhạc với thầy cũng rất đông. Sau khi học cách lấy hơi cũng như vị trí những phím đàn phải ấn khi luyện tập phát thanh, tôi bắt đầu luyện tập một mình. Tôi luyện tập trong phòng tập của thầy. Không một ai có thể cản trở việc luyện tập của tôi cả.

Mỗi ngày tôi đều tìm đến trường đại học Pai Chai. Một ngày của tôi bắt đầu bằng âm nhạc và cũng kết thúc bằng âm nhạc.

"Luyện tập đi."

Mỗi khi tôi tới, thầy đều nói như vậy. Khi đang tập một mình mà thấy thầy dạy cho những người khác, tôi liền đứng bên cạnh, xem thầy dạy và học theo. Thầy cũng không cấm tôi đứng bên cạnh thầy.

"Em thử hát cái này xem. Làm sao mà lại không làm được? Sungbong thử hát đi."

Thỉnh thoảng thầy lại bảo tôi đang đứng một bên thử làm thế này, thế kia.

"Sungbong Choi sang phòng bên luyện tập đi."

Khi đó, những lời này là những lời mà tôi nghe thấy thầy nói nhiều nhất. Tuy trước đây tôi là đứa chẳng bao giờ nghe theo lời ai nhưng tôi lại luôn nghe theo từng lời của thầy. Có những lúc luyện tập một mình năm, sáu tiếng đồng hồ, thầy đi qua, sẽ mở cửa bước vào.

"Ăn cơm chưa?"

Nếu tôi lắc đầu, thầy sẽ dẫn tôi đi ăn hoặc gọi mì trộn tương đen về. Gần như mỗi ngày tôi đều được thầy cho ăn một bữa ở trường. Và như thế, tôi lắng nghe, nhìn mọi người và học thanh nhạc.

Thầy Park Jeong So là một con chiên của Cơ Đốc giáo.

“Sungbong Choi có muốn đến nhà thờ thầy và hát cho đội thánh ca không?”

Khi thầy hỏi tôi như vậy, tôi chợt nhớ tới bà bác đã chê cười tôi ở nhà thờ nọ. Nhưng vì tôi muốn là một đứa trẻ ngoan, nghe lời thầy nên tôi ngoan ngoãn đồng ý. Lúc theo anh Ye Jong đi nhà thờ tôi đã từng thấy đội thánh ca. Nhưng liệu tôi có thể có một vị trí trong đó không. Là thầy bảo tôi làm, hơn thế nữa lại là việc ca hát nên có lẽ sẽ không sao.

Sáng Chủ Nhật, tôi đứng bên bồn rửa và kì cọ thật kĩ từng phần trên cơ thể. Tôi không có áo để thay. Vừa kì cọ người, tôi vừa giặt luôn áo. Mặc cái áo ướt, tôi tận dụng ánh mặt trời để phơi khô áo, và đi đến nhà thờ.

Nhà thờ mà thầy theo to gấp mấy lần nhà thờ phía sau trường học buổi tối. Thầy là chỉ huy của đội thánh ca nhà thờ. Tôi theo thầy đi vào phòng luyện tập của đội thánh ca. Tôi thấy một chiếc piano cùng những người lạ mặt mặc áo choàng. Thầy cũng đưa cho tôi một cái áo choàng. Mặc áo giống mọi người, đột nhiên cảm giác mình cũng như bao người khác dâng lên trong tôi.

“Em học sinh này là ai vậy?”

Một thành viên trong đội thánh ca hỏi.

“Đấy là học trò của tôi.”

Tôi im lặng ngước nhìn thầy, trong lòng vui sướng trước hai chữ “học trò” này. Thầy chỉ định vị trí của tôi trong đội thánh ca.

“Âm vực của Sungbong là tenor nên em đứng ở vị trí của tenor đi.”

Khi đó là khoảng thời gian tôi đang tự học phát thanh và vị trí các phím Đô, Rê, Mi, Fa, Son trên đàn piano. Mặc dù tôi không hứng thú với việc đi nhà thờ nhưng tôi biết luyện tập cùng đội thánh ca, tôi có thể học được nhiều điều từ thầy.

Thầy rất hết mình dạy các thành viên của đội thánh ca. Dưới sự chỉ huy của thầy, bài hát mà mà mọi người cùng hát trở thành một thánh ca tuyệt đẹp. Dường như tất cả mọi bài hát đều có thể hát theo cách của thanh nhạc.

Việc được đảm nhận một vai trò trong dàn hợp xướng,

Cảm giác giọng hát của mình hòa hợp với giọng của những người khác thật tuyệt.

Hô hấp giống những người khác, cất lên những tiếng cũng giống với người khác

Cảm giác như tôi đang giao tiếp cùng với họ vậy.

Khi bài thánh ca cất lên trong buổi cầu nguyện, mọi người đều đổ dồn ánh nhìn về phía đội thánh ca. Tôi cảm thấy như mình trở thành một nghệ sỹ thanh nhạc đang biểu diễn trước khán giả. Mặc dù cũng có một vài người thắc mắc, nhìn một đứa trẻ thấp bé như tôi lại đứng lẫn với những người lớn và hát thánh ca, nhưng chỉ cần sự quan tâm mà mọi người dành cho tôi lúc tôi hát đã đủ để tôi thấy vui vẻ cả ngày rồi.

Hàng ngày luyện tập ở trường và ở nhà thờ, dần dần tôi biết cách đọc nhạc phổ. Trên nhạc phổ có những ký hiệu thể hiện độ dài ngắn, cao thấp của âm thanh phát ra khi đánh trên đàn piano. Khi đã đọc hiểu được nhạc phổ ở một mức độ nào đó, tôi bắt đầu luyện đánh piano một mình trong phòng luyện tập và say mê với việc này. Cả ngày tôi chỉ tập đánh piano và hát.

Tôi không biết mọi người trong đội thánh ca nghĩ thế nào về tôi nhưng tuần nào tôi cũng tới luyện tập cùng đội thánh ca của thầy. Tôi đến nhà thờ không chỉ luyện tập cùng họ mà cũng tham gia lễ cầu nguyện và nghe giảng đạo. Dần dần tôi cũng bắt đầu hiểu hơn về sự tồn tại của thần và những giáo lý. Tuy không thể nói trong tôi đã hình thành tín ngưỡng nhưng thông qua những bài ca ngợi Đức Chúa Trời, tôi dần được cảm hóa. Thông điệp trong những bài thánh ca có những phần đã xoa dịu, an ủi tâm hồn một đứa trẻ luôn phải vất vả đương đầu với cuộc sống như tôi. Bài hát mà tôi đặc biệt thích là một bài Phúc Âm có tên "Tôi".

Tôi không có những tài sản quý giá, không có những tri thức mà người khác có

Tôi không có sức khỏe như người khác nhưng tôi có thứ mà người khác không có

Tôi nhìn thấy những thứ người khác không thấy, nghe thấy những âm thanh người khác không nghe thấy

Tôi nhận được tình yêu mà người khác không nhận được, ngộ ra những điều người khác không hiểu được

Đức Chúa Trời công bằng, tuy tôi không có những thứ mà người khác có

Nhưng Đức Chúa Trời công bằng đã cho tôi những thứ mà người khác không có.

Đó là những lời trong bài hát mà Song Myung Hee – một người bị bại não từ khi sinh ra viết. "Tôi" trong bài hát này chính là bản thân tôi. Tôi không có tài sản quý giá, cũng không có tri thức. Dù nhìn bề ngoài có vẻ lành lặn nhưng một bên chân không tốt, tai cũng không nghe rõ, hơn thế nữa lúc nào tôi cũng bị vây hãm trong nỗi đau khổ về tinh thần nên cũng không phải người khỏe mạnh. Mỗi khi có thời gian rảnh là tôi lại hát bài hát này. Trong tôi bỗng xuất hiện lòng tin rằng nếu Đức Chúa Trời thật sự công bằng, chắc chắn ngài sẽ cho tôi sở hữu một thứ gì đó mà người khác không có.

Thi kiểm tra năng lực - tấm vé để giống với người khác

Có rất nhiều thứ trở nên tốt hơn so với trước đây. Tôi có một nơi ngủ cố định và cũng có chỗ để rửa ráy. Dù không lang thang trên đường bán kẹo cao su cũng không sao, cũng không bị bọn đầu gấu hay cảnh sát đuổi bắt. Và trên tất cả, tôi có âm nhạc.

Tôi quyết định đi làm thêm. Tôi không thể đi ăn trộm như trước đây để rồi bị ai đó đuổi bắt và đánh mất cơ hội này. Phải làm việc, rồi tiết kiệm tiền. Bằng sức của chính mình giải quyết vấn đề ăn uống và chỗ ngủ, sau đó chính thức tham gia lớp thanh nhạc. Tuy mới chỉ quyết tâm như vậy thôi nhưng trong tôi có cảm giác như mình đang chuẩn bị cho toàn bộ tương lai sau này của mình. Không thể chỉ nghĩ cách đối phó với ngày hôm nay mà tôi muốn lập một kế hoạch lớn cho cuộc đời mình.

Tôi đọc một tin tức tuyển người làm, có cung cấp ăn ở, đó là tin của một người thợ điện đăng lên. Khi tôi tìm đến nơi, người đó đang uống rượu.

"Gì thế này? Chỉ là một đứa trẻ con. Trường học thì thế nào?"

"Cháu không đi học. Cháu phải làm việc. Chú giao việc cho cháu đi."

Ông chú suốt ngày say rượu trèo lên thang rồi leo lên cột điện sửa bóng đèn, còn tôi đứng ở dưới hỗ trợ. Tuy đó là công việc làm thêm đầu tiên của tôi nhưng không kéo dài được lâu.

“Cho ăn cơm, cho chỗ ngủ… thế thì không cho tiền cũng được phải không?”

Với tôi, những thứ quan trọng không chỉ có cơm và chỗ ngủ. Với hai thứ đó, tôi có thể sống qua ngày hôm nay, nhưng không thể chuẩn bị cho ngày mai được. Sau khi nghỉ làm tại đó, tôi tìm tới một cửa hàng bách hóa.

“Xin hãy cho cháu làm việc, có được không?”

“Mang những giấy tờ về nhân thân đến đây. Muốn làm việc ở đây phải có những giấy tờ đó mới được.”

Vì không có gia đình nên tôi mới phải đi làm, vậy mà họ lại bảo không có gia đình thì không thể làm việc được là sao, nỗi tức giận trong tôi lại trào lên. Sau đó, tôi làm công việc phát báo buổi sáng. Công việc của tôi là hai giờ sáng có mặt ở chỗ phân phát báo, cài những tờ quảng cáo vào các trang báo rồi sau đó đi phát báo cho các gia đình. Ông chủ của chỗ phân phát báo vì biết tôi mới chỉ là một đứa trẻ nên đã đặc biệt cho tôi đi phát báo ở một khu chung cư nên việc phân phát khá dễ dàng, không phải tìm tới từng nhà trong ngóc ngách để phát báo. Dù vậy, mỗi ngày phải kéo một xe goòng nhỏ chất đầy báo và phân phát gần bốn trăm tờ báo, đến cuối ngày cả người tôi lại mềm oặt như sợi bún, không còn chút sức lực.

Dù đã bắt đầu đi làm nhưng để tiết kiệm chỗ tiền mình kiếm được, tôi vẫn thường xuyên xin tiền của thầy rùa. Khác với lúc đi bán kẹo hay ăn trộm, bây giờ tôi rất tiết kiệm trong việc tiêu những đồng tiền mà mình dùng sức lao động kiếm được. Tôi tiết kiệm số tiền mình kiếm được, còn những khoản tiền cho sinh hoạt tối thiểu, tôi lại đi xin người khác giống như trước đây.

“Thầy rùa, em phải đến tận trường đại học Pai Chai để học hát nhưng em không có tiền đi lại.”

“Trước em học nhảy giờ lại học cả hát sao?”

“Thật đấy, giờ em đang học hát thật.”

Mỗi lần thầy rùa cho tôi 1.000 hay 2.000 won, tôi lại dùng số tiền ấy để đi mua mì, rồi chịu khó đi bộ một quãng dài để tới trường đại học Pai Chai. Đến trường, tôi được thầy Park Jeong So mua cho cơm ăn. Như vậy là không phải lo một bữa ăn nữa. Thầy đã dùng chức vụ là hội trưởng hội học sinh của mình giúp tôi có thể ra vào trường một cách tự do, cho tôi mượn phòng luyện thanh của thầy, để cho tôi ở bên cạnh, nhìn và học thanh nhạc khi những người khác luyện tập, thầy còn mua cả cơm cho tôi ăn nữa. Tuy thường là thầy hay gọi mì trộn tương đen nhưng tôi thích món này nên không sao.

Tôi không như những đứa trẻ được học về âm nhạc, luyện tập Beyer và Czerny hay được làm quen với piano từ nhỏ. Tôi cũng không biết có phải lý do mà tôi thích thanh nhạc là bởi vì tôi sinh trưởng ở một nơi rất tách biệt với thanh nhạc hay không. Môi trường sống quanh tôi cách rất xa với thanh nhạc nên vì thế, được sống trong môi trường thanh nhạc làm tôi cảm thấy thỏa mãn.

Cuộc sống của tôi bây giờ có rất nhiều thứ mà trước đây không thể so sánh được. Nhưng, à không, vì thế, tôi dần nhận ra được những thiếu thốn của bản thân mình. Tôi khác với những đứa trẻ khác. Môi trường sống không phải là vấn đề duy nhất. Sự thiếu tri thức chính là điểm khác biệt lớn nhất giữa tôi và những đứa trẻ khác. Tuy giờ đây tôi đã biết được thêm

nhiều điều hơn so với trước nhưng càng biết nhiều, tôi lại càng thấy xấu hổ vì có quá nhiều thứ mình không biết.

Những đứa trẻ tầm tuổi tôi học thanh nhạc từ thầy để chuẩn bị cho kỳ thi nhập học đều có thể hát lưu loát những ca khúc bằng tiếng nước ngoài. Nhưng tôi thì chỉ có thể viết cách phát âm của những từ nước ngoài ra tiếng Hàn rồi cố gắng bắt chước sao cho thật giống mà thôi. Những thứ tôi không biết không chỉ có lời những bài hát tiếng nước ngoài. Có rất nhiều điều tôi không thể nào theo kịp nếu chỉ tự học ở trường học buổi tối. Tôi không thể tham gia vào những cuộc trò chuyện của mọi người, và tôi cũng không biết gì về những vấn đề mà họ quan tâm. Dường như chỉ có tôi là kẻ kém cỏi, chỉ có tôi là suốt ngày lầm lũi một mình.

Nếu tôi cũng đến trường học như mọi người thì chuyện có khác đi không.

Tuy rốt cuộc không thể trở nên thân thiết hơn với những đứa trẻ đồng trang lứa với tôi ở trường học buổi tối

Nhưng nếu tôi tham gia kỳ thi kiểm tra năng lực và đi học,

Nếu tôi cũng tới trường như mọi người, nếu tôi cũng có thân phận và hoàn cảnh sống như mọi người,

Nếu làm như vậy thì tôi có thể trở thành một trong số mọi người…

Tôi đang ở tuổi của một học sinh trung học, nếu vượt qua được các kỳ thi kiểm tra năng lực từ tiểu học đến trung học thì có lẽ tôi có thể có đủ khả năng đi học cấp ba.

“Thầy rùa, kỳ thi kiểm tra năng lực là bao giờ?”

"Sao? Em định thi à?"

Thầy hỏi tôi với khuôn mặt nghi hoặc. Trước đây, khi thầy cứ bám lấy muốn dạy tôi học thì tôi lại bảo không thú vị và bỏ trốn. Vì vậy giờ tôi lại chủ động muốn tham gia kỳ thi, thầy thấy rất kỳ lạ. Dù vậy, thầy vẫn vui vẻ cho tôi biết lịch thi. Chủ Nhật, tôi đến trường trung học ở Tan Bang-dong để tham gia kỳ thi kiểm tra năng lực cấp một.

Cho tới khi đó, lớp học duy nhất mà tôi từng thấy là khu nhà tạm của trường học buổi tối. Hình ảnh những ông già, bà già ngồi chen lấn trên những chiếc ghế có thể gãy bất cứ lúc nào là hình ảnh lớp học và những tiết học mà tôi biết. Tôi cứ nghĩ rằng lần đầu tiên bước vào một lớp học thực sự, tôi sẽ cảm giác lạ lẫm và đặc biệt nhưng cảm tưởng của tôi khi bước vào phòng thi là, "Thì ra đây là chỗ những đứa trẻ bằng tuổi mình theo học", tất cả chỉ có thế.

Lớp học rộng hơn rất nhiều so với ở trường học buổi tối nhưng không hiểu sao tôi lại cảm thấy nơi này lại chật và bức bối hơn. Chỉ cần tưởng tượng hình ảnh những đứa bé nhỏ xíu, ngồi chật ních trên những chiếc bàn, chiếc ghế trong lớp học này là tôi lại không nói lên lời. Tôi quay đầu nhìn một vòng rồi hướng về phía cửa sổ. Nếu trên cửa sổ mà có song sắt thì ở đây chẳng khác gì nhà tù cả.

"Ôi trời, tôi lại không nhớ ra mình đã học cái gì rồi…"

Bà lão ngồi cạnh tôi, từ trước khi giờ thi bắt đầu đã đứng ngồi không yên. Bà tỏ ra căng thẳng, hai tay cứ chà xát vào nhau rồi lại nắm chặt quần, gương mặt tỏ ra không biết phải làm thế nào.

“Bà cố lên. Bà sống lâu hơn những đứa trẻ học sinh tiểu học nên cũng biết nhiều thứ hơn chúng mà.”

Nghe tôi nói thế, bà liền gật gù.

“Phải không, bà sống lâu hơn chúng đúng không. Ừ, bà biết nhiều điều hơn bọn trẻ con đúng không.”

Tôi động viên bà như vậy, nhưng cũng là nói với chính mình. Tôi đã phải trải qua cuộc sống hoàn toàn khác so với những đứa trẻ khác, không phải có được hiểu biết bằng cách học thuộc lòng mà bằng cách vạ chạm thực tế nên tôi tin mình biết nhiều hơn chúng.

Kỳ thi bắt đầu. Tôi đã nghĩ đúng. Câu hỏi là dạng trắc nghiệm chọn một câu trả lời trong số bốn đáp án và tôi có thể dễ dàng chọn ra những đáp án đúng. Chỉ cần trên 60 điểm là đạt nhưng tôi còn được trên 90 điểm. Chỉ cần một lần mà tôi đã qua được, không biết chừng tôi lại là thiên tài cũng nên. Tuy nhiên, kỳ thi kiểm tra năng lực cấp hai đã ngay lập tức phá vỡ suy nghĩ kia của tôi.

Kỳ thi kiểm tra năng lực cấp hai đầu tiên, chỉ có môn ngữ văn là tôi may mắn đạt còn lại tất cả đều trượt. Tiếng Anh, số học, khoa học, xã hội và một môn tự chọn, tất cả đều phải đạt nhưng những thứ đó tôi chưa từng được học trên đường phố. Cả sáu môn đều phải đạt thì mới qua được kỳ thi này.

Sau khi kết thúc việc luyện tập thanh nhạc, tôi trở về trường học buổi tối và cầm quyển sách giáo khoa để trong phòng giáo vụ. Nếu có thể đạt cả sáu môn trong một lần là tốt nhất nhưng với một đứa không có kiến thức cơ bản như tôi thì điều đó là bất khả thi. Tôi chỉ tập trung học một môn, ý định mỗi lần thi cố gắng đạt được một môn.

Một chị gái mà tôi quen ở nhà thờ đã dạy tôi học. Đó là đầu tiên trong đời tôi đi học thêm. Chị đã thử cố gắng dạy tôi nhưng vì tôi hoàn toàn không có kiến thức căn bản nên cuối cùng chị đành bỏ cuộc. Tôi dùng số tiền mình vất vả kiếm được để tham gia các kỳ thi chuyển cấp. Đó là những đồng tiền mà tôi đã khó khăn thế nào để kiếm được, nhưng dù có tiếc tiền tôi cũng phải tham gia kỳ thi và thông qua. Kỳ thi chuyển cấp một năm chỉ có hai lần, vậy mà tôi đã thi những năm lần. Sau hai năm rưỡi, cuối cùng thì tôi cũng vượt qua được ngưỡng cửa của kỳ thi kiểm tra năng lực cấp hai. Giờ thì tôi đã tốt nghiệp trung học cơ sở. Giờ tôi cũng có học lực giống như những đứa trẻ đồng trang lứa, cảm giác như tôi cũng đã trở thành một người giống như chúng.

Sau khi vượt qua được kỳ thi kiểm tra năng lực không bao lâu, tôi đã có một trận ẩu đả kịch liệt với người bạn cùng phòng với tôi ở trường học buổi tối, thầy Hong. Việc tôi xin tiền thầy rùa là ngọn nguồn của trận cãi vã này. Đấy là việc mà ngày thường tôi vẫn làm, nhưng thầy Hong lại cực kỳ tức giận.

"Tại sao em lại làm như thế với thầy rùa?"

"Vì chẳng có ai chịu giúp đỡ con chiên bất hạnh này mà."

Kể từ khi đi nhà thờ, mỗi khi xin tiền hay đồ ăn, tôi lại dùng từ "con chiên bất hạnh". Nếu tôi không phải là con chiên bất hạnh thì rốt cuộc ai mới được gọi là con chiên bất hạnh cơ chứ. Việc tôi xin tiền thầy rùa là việc tôi vẫn làm thường ngày, vậy mà thầy Hong lại đỏ mặt tía tai quát lớn với tôi.

"Thế thì con chiên bất hạnh không thể làm ơn buông tha cho thầy ấy sao!"

Câu nói đó và cả giọng nói đầy tức giận của thầy đã động vào một cái gì đó trong lòng tôi. Những tình cảm, sự áy náy tôi vẫn luôn làm ngơ và gói nó thật chặt trong lòng bị động tới làm cơn giận dữ bốc lên dữ dội. Tôi to tiếng cãi nhau với thầy. Những lời nói có gai chỉ càng làm cho hai bên càng thêm giận dữ. Chúng tôi nói qua nói lại rồi cuối cùng lao vào đánh nhau.

Ngay cả sau khi thầy đã bỏ đi, nỗi tức giận trong tôi cũng không dịu xuống. Tôi đập vỡ gương và các đồ đạc trong phòng. Ngôi trường buổi tối đáng ghét, những con người đáng ghét… Tôi không cảm thấy phải biết ơn ngôi trường này hay những con người ở đây, không một cái gì cả. Họ đã từng cho tôi một chút thương xót hay tình cảm gì chưa. Tôi đập vỡ những món đồ trong tầm tay rồi ngồi phịch xuống ghế sô pha. Tôi vùi mặt trong lòng bàn tay. Rồi mọi việc sẽ qua… Bỗng nhiên một câu nói mà tôi từng nghe thấy ở đâu đó hiện lên trong tâm hồn tối tăm của tôi. Rồi mọi việc sẽ qua…

Trường học buổi tối cũng đang định vứt bỏ tôi. Thế nào rồi họ cũng tìm cách đuổi tôi đi. Trước khi bị vứt bỏ, tôi sẽ vứt bỏ nơi này. Giờ thì không có trường học buổi tối tôi vẫn sống được, thì sao nào? Tôi đã nghĩ như thế. Nhưng sau câu "thì sao nào" tự nói với mình, tôi lại quay về với thực tế "Rốt cuộc thì cuộc đời tôi vẫn là một cuộc đời chẳng ra gì". Tôi không thể chung sống một cách hòa bình với mọi người, không thể sống ổn định ở một chỗ. Giờ thì tôi phải chấp nhận thực tế này. Nhưng tất cả rồi sẽ qua đi. Ở đường hầm tối tăm không biết đâu là bắt đầu, đâu là kết thúc, giây phút này rồi cũng sẽ phải đi qua thôi.

Cuộc họp giữa các giáo viên của trường buổi tối lại được mở ra. Chủ đề cuộc họp một lần nữa lại là tôi. Tôi chẳng hề tò mò về kết quả của cuộc họp. Bởi vì tôi biết chính xác kết quả sẽ như thế nào. Tôi quyết định xóa bỏ

toàn bộ những dấu vết của mình ở trường học buổi tối này. Nói là dấu vết nhưng thực ra cũng không có gì đặc biệt. Một vài tấm ảnh chụp cùng mọi người ở trường học buổi tối, mấy thứ đồ dùng sinh hoạt hàng ngày… Tôi cắt đi khuôn mặt mình giữa những người của trường học buổi tối trong bức ảnh. Tôi đâm thủng một lỗ ở vị trí mà tôi đứng. Tôi muốn cắt nát khuôn mặt xuất hiện trên đó. Tôi xé bức hình của mình thành từng mảnh nhỏ rồi vứt vào thùng rác. Giờ thì tôi sẽ ra đi. Khi bước ra khỏi phòng, tôi quay lại nhìn một lần cuối.

Căn phòng vẫn giống hệt như lần đầu tiên tôi đến. Bức tường xi măng trắng, ở một góc trên trần nhà có tấm mạng nhện, bóng đèn lúc sáng lúc tắt, cái ghế sô pha cũ kỹ rách nát màu đen, cái chăn như đống quần áo rách… Nhưng tất cả mọi thứ lại hoàn toàn khác so với lúc ban đầu. Tất cả đều phảng phất dấu vết của tôi. Những ký ức, tình cảm của tôi, rất nhiều đêm tôi ngủ lại nơi đây, tất cả đều lưu lại trên những đồ đạc trong căn phòng này.

Trường học buổi tối là một nơi quan trọng với tôi, nơi đó đã cho cái ăn, chỗ ngủ cho một đứa trẻ không có nơi đi về như tôi. Chính bởi vì quan trọng nên sự phản kháng hay tức giận nên dừng ở đây thôi. Cũng ở nơi này tôi biết được một điều. Đó là cuộc sống của mình ở đáy cùng đến mức nào nên mới cảm thấy ghen tỵ với những con người không có tiền, không có tri thức, sống vất vả và khó khăn ở trường học buổi tối này. Tôi còn biết thêm một điều nữa. Đó là tôi và những người khác giống như dầu và nước, không thể hòa lẫn. Tôi chỉ biết cãi nhau, gây lộn với người khác chứ không biết cách hòa hoãn với bất cứ ai.

Thời gian sống ở trường học buổi tối nhanh chóng trôi qua.

Tôi đã nghĩ rằng mình chẳng có gì phải thấy cảm ơn hay xin lỗi cả.

Nhưng tại sao những người tôi biết ơn, những người tôi thấy có lỗi lại nhiều đến thế.

Trong số họ, sẽ chẳng có ai nhớ rằng tôi là một đứa trẻ ngoan.

Trong trí nhớ của họ, tôi vẫn luôn là một đứa trẻ cục cằn, thô tục.

Lý do tôi muốn xóa sạch những dấu vết của mình

Là bởi vì tôi muốn vĩnh viễn xóa đi hình ảnh xấu xa của tôi trong trí nhớ của họ.

Tôi đút hai tay vào túi và bước ra đường. Một cơn gió lạnh thổi qua.

Phần 3

Tôi có thể sống giống những người khác không?

Trường học và âm nhạc

Đây là cái được gọi là tổ ấm? Chốn an toàn để lui về

Rời khỏi trường học buổi tối, tôi chẳng có chỗ nào để đi. Sáng sớm, tôi đi đưa báo, tối đi bán bacchus còn ban ngày thì đến trường đại học. Tôi cũng định hỏi thầy liệu mình ngủ lại ở phòng luyện thanh của trường có được không nhưng rồi lại thôi. Thầy đang chuẩn bị tốt nghiệp, đã rất bận rộn rồi, tôi không muốn lại vì mấy câu nói linh tinh của mình mà bị thầy ghét bỏ. Chỗ phân phát báo có vẻ cũng không có chỗ cho tôi ngủ. Không còn cách nào khác, tôi đành phải ngủ ngoài đường giống như trước đây. Nhưng cứ nghĩ tới việc chui rúc, phải nằm ngủ co quắp ở cầu thang lên xuống trong những tòa nhà không người hay một góc ít người qua lại nào đó là cảm giác xấu hổ lại trào lên. Cuộc đời tôi giống như một dấu nhắc lại vậy. Cứ thường xuyên quay trở lại điểm xuất phát.

Tôi rất thắc mắc không biết việc đăng ký nhận trợ cấp sinh hoạt cơ bản có kết quả như thế nào. Từ khi biết được có một chế độ có thể giúp đỡ mình, tôi lại càng khẩn thiết kì vọng. Suốt thời gian qua, tôi vẫn thường tìm đến ủy ban phường để nhờ họ giúp đỡ, thậm chí còn van nài họ giúp cho. Nhân viên phúc lợi xã hội nói rằng đã biết và hứa sẽ giúp nhưng tại sao vẫn không thấy có tin tức gì? Người đó thậm chí còn tới tận trường học buổi tối để kiểm tra xem có đúng là tôi ở đó hay không, nhưng giờ tôi đã rời khỏi trường, có lẽ nào vì vậy nên mới có vấn đề. Suy nghĩ này làm tôi càng thêm lo lắng.

Tôi hít sâu vài lần. Đang thẫn thờ đi trên đường, tôi gặp một anh trai nọ và anh ấy đã bảo tôi theo về nhà anh. Trong nhà anh có rất nhiều máy tính,

mấy anh khác đang tập trung chơi game online. Tất cả đều có đặc điểm chung là hốc mắt trũng sâu cùng khuôn mặt sần sùi.

"Em cũng thử đi."

Anh chỉ cho tôi cách chơi game, với một đứa đã quen với máy tính như tôi, tôi ngay lập tức tỏ ra thuần thục. Thấy vậy, anh vừa cười vừa nói.

"Này, em không có chỗ ngủ đúng không? Cứ ngủ ở đây đi. Nhưng bù lại, cả ngày chơi game này cho anh."

Tôi cùng ba anh nữa lập thành một nhóm chơi game. Tôi phải đi săn đồ hoặc một lúc chơi ba máy để nuôi nhân vật và dồn vật phẩm cho nhân vật đó. Ban đầu, trò chơi cũng có chút thú vị, nhưng chỉ một thời gian ngắn sau đó, tôi nhận ra rằng đây không phải là một trò giải trí mà cũng là một loại lao động mất sức. Nếu trừ thời gian đi phát báo thì cả ngày từ sáng đến đêm tôi đều phải ngồi bên máy tính. Tìm hiểu ra mới biết nhân vật hoặc những vật phẩm thu thập được trong game có thể mua bán bằng tiền thật. Khi đã ở đó được vài tháng, cũng biết được rằng một ngày tôi đã giúp mấy anh đó kiếm vài trăm nghìn won, tôi mới nói.

"Giờ anh cũng chia tiền cho em đi."

"Này nhóc, bọn anh cho mày ăn cho mày ngủ cơ mà."

Anh nói y hệt như ông chú thợ điện suốt ngày say xỉn kia. Tôi không sống chỉ để ăn và ngủ, tôi phải dành dụm tiền và học hát. Tôi không muốn vì việc này mà mãi mãi không thể ca hát. Ngay lập tức, tôi ngừng chơi game và rời khỏi căn nhà đó. Nhưng lúc đó, thời tiết mùa đông ngày càng khắc nghiệt. Tôi không đủ tự tin mình có thể ngủ ở trên đường.

Cũng chính lúc đó, tôi biết đến một nơi được gọi là phòng trọ cho thí sinh ôn thi. Phòng rẻ nhất chật đến nỗi một mình tôi nằm cũng đã lấp kín căn phòng nhưng giá thuê một tháng những 150.000 won. Tôi đi phát báo mỗi tháng được 200.000 won nên nếu thuê một phòng thì vẫn có thể xoay xở đủ để sinh hoạt. Cuối cùng, sau nhiều lần trăn trở, tôi đã thuê một phòng. Đó là chỗ ngủ ấm áp nhất mà tôi có thể kiếm được bằng chính số tiền mà tôi kiếm ra. Và để kiếm thêm một chút tiền sinh hoạt, tôi lại đi tìm việc làm khác.

Làm việc chân tay ở công trường xây dựng là một trong số những việc mà tôi có thể làm mà vẫn có thể đi phát báo buổi sáng. Bởi tôi vẫn chỉ là một cậu thiếu niên nên không thể khuân vác đồ nặng, cũng không có tay nghề hay kỹ thuật gì để được trả lương cao nên mỗi ngày tôi đều đầu tắt mặt tối chạy đi chạy lại sắp xếp vật liệu theo yêu cầu của công trường. Một ngày tôi cũng kiếm được khoảng 40.000 won. Tuy không phải ngày nào cũng có việc nhưng tôi rất tích cực tới văn phòng môi giới việc làm và chờ đợi. Khi có công trường nào được dựng lên, tôi lại lập tức nhận làm, dốc hết sức làm việc và nhận tiền công mỗi ngày. Những ngày không phải lao động nặng, tôi lại đi phát tờ rơi. Đi dán tờ rơi trên các cây cột điện, phát cho người đi đường hoặc nhét vào hòm thư trước cửa nhà, một ngày tôi cũng kiếm được 20.000 won. Mỗi ngày đều đi làm như thế, đến khi về lại phòng trọ, lúc nào tôi cũng không còn một chút sức lực.

Tuy phòng trọ cho tôi một chỗ ngủ ấm áp nhưng vì hầu như ngày nào tôi cũng xung đột với những người sống ở đó nên phòng trọ không phải là một nơi nghỉ ngơi yên bình. Đang nấu mì trong bếp, bắt gặp một ai đó rồi bị họ đánh vào đầu là chuyện thường xuyên xảy ra.

“Bé tí mà sao lại không biết chào hỏi người lớn thế hả?”

Thật là, cái gì mà gọi là người lớn chứ. Tôi cũng không phải là dạng có thể nhịn khi bị ai đó coi thường vì tôi chỉ là một đứa trẻ, lại vì từ trước đến nay, tôi luôn phải tự chiến đấu bảo vệ chính mình nên tôi tuyệt đối không bao giờ chịu khuất phục.

"Cùng là bỏ tiền ra rồi sống ở đây, tại sao tôi lại phải chào?"

Mỗi lần tôi nói như thế là thế nào cũng xảy ra cãi vã. Tôi chưa bao giờ là người bắt đầu cuộc cãi vã cả. Mấy đứa bằng tuổi tôi hay gây sự với tôi, nói ánh mắt tôi giống của một thằng ăn mày. Những người lớn khác cũng động một cái là chửi bới tôi. Một lần, trong phòng bếp, cái gã người lớn nhưng chẳng ra người lớn kia lại gây sự, đánh vào đầu tôi.

"Này thằng nhãi, mày thực sự không chào à? Cái loại không có phép tắc này."

Nếu cuộc đời của tôi thảm hại đứng thứ hai thì chẳng có ai đủ khả năng đứng thứ nhất cả nên tôi cũng chẳng sợ gì mà phản công lại gã. Tôi dùng cái nồi đang định dùng để nấu mì đập tới tấp vào đầu gã, ném bát đĩa rồi cuối cùng xông vào bóp cổ gã. Tôi muốn giết chết gã. Dù chỉ là gặp mặt ở trên đường nhưng nếu bị người ta gây sự tôi cũng luôn tìm cách phục thù. Tôi phẫn nộ với cái xã hội chẳng giúp gì cho tôi và những con người luôn coi thường tôi. Ký ức về cuộc sống ở phòng trọ trong tôi chẳng có gì ngoài những cuộc cãi vã cả. Tuy đó là nơi đầu tiên tôi dùng tiền của mình để thuê trọ nhưng nơi đó cũng chỉ là một phần của cái thế giới khắc nghiệt này mà thôi.

Ngày ngày đi phát báo và làm việc ở công trường xây dựng, sau đó lại đến trường tập hát, có những lúc tôi mệt mỏi tới mức ngất xỉu. Cũng có khi đang tập hát, trước mắt bỗng nhiên xoay mòng mòng rồi tôi khuỵu xuống.

Hoặc có khi đi phát báo xong, đang trên đường về phòng trọ tôi lại cứ thế ngã lăn ra. Dạo gần đây, nếu đang ngồi mà đột nhiên đứng dậy sẽ cảm thấy hơi quá sức, trước mắt tối sầm, rồi tôi không giữ được thăng bằng mà ngã ra. Tuy tôi rất sợ đi bệnh viện nhưng nếu cứ tiếp tục như thế này sẽ không thể làm việc kiếm tiền được nên tôi lấy hết can đảm, tìm đến khoa nội một bệnh viện trong phường.

"Cháu hay chóng mặt và bị ngất."

Bác sỹ vạch dưới mắt tôi ra kiểm tra rồi lấy máu xét nghiệm, sau đó nói với tôi bằng một khuôn mặt nghiêm trọng.

"Thiếu dinh dưỡng do thiếu máu. Cháu bị thiếu sắt nghiêm trọng."

Tuy không biết thiếu máu hay thiếu dinh dưỡng là gì nhưng hồi vẫn còn đi bán kẹo cao su tôi cũng hay bị ngất xỉu giữa đường, chắc hẳn chính vì nguyên nhân này. Bác sỹ bảo tôi nên ăn nhiều đậu. Dĩ nhiên là một đứa sống bằng việc nấu mì ăn qua ngày ở phòng trọ như tôi không thể nào ăn nhiều đậu được. Cân nặng tôi lúc đó khoảng trên dưới 40 kg. Cứ như thế rồi một lần nọ, tôi lại xỉu và phải đến viện truyền nước.

Một lần truyền nước bằng số tiền tôi làm ở công trường cả một ngày. Nếu không cẩn thận thì tất cả tiền tôi kiếm được rồi sẽ đem hết cho bệnh viện mất. Tôi cũng đã thử tìm hiểu những thực phẩm giàu dinh dưỡng nhưng chúng cũng đắt chẳng kém gì. Cố gắng lắm thì thỉnh thoảng lúc nấu mì tôi cho thêm một quả trứng hoặc cũng có lúc mua thêm sữa uống. Đó là tất cả những gì tôi có thể làm được.

Cũng khoảng thời gian đó, bên tai phải của tôi có vấn đề. Không biết là do di chứng của tai nạn giao thông ngày trước hay do thiếu máu nhưng tai

tôi lúc nghe được lúc không, rồi bắt đầu xuất hiện hiện tượng ù tai, bên trong tai cứ liên tục có tiếng ù ù như tiếng gió thổi phát ra. Nếu muốn tiếp tục việc ca hát thì đôi tai phải thật nhạy cảm vậy mà… Dù biết sau này nó có thể sẽ trở thành một vấn đề nghiêm trọng nhưng ngoài việc để kệ thế thì tôi cũng không biết làm thế nào khác. Chỉ hơi bất tiện một chút, cũng không phải sẽ khiến tôi ngất xỉu, mà tôi cũng không có tiền để chữa nên không còn cách nào khác cả. Tôi thường hay tự an ủi mình sẽ không có chuyện gì, giống như việc từ nhỏ hầu như chẳng bao giờ tôi đánh răng nhưng lại chẳng có lấy một cái răng sâu vậy.

Dù hết bị bệnh này đến bệnh kia như thế nhưng sau khi kết thúc việc phát báo, nếu không có mấy công việc lao động chân tay thì tôi lại đến trường của thầy và luyện hát cả ngày. Sau khi thầy tốt nghiệp thì tôi sẽ không thể đến trường được nữa.

Tôi chưa từng nghĩ xem mình sẽ làm gì với việc ca hát.

Nhưng khi hát, tôi có thể quên đi tất cả mọi thứ.

Tôi có thể chạy trốn khỏi hiện thực.

Rồi một ngày, tôi nghe được một tin vui từ thầy Park Jeong So khi đó đã tốt nghiệp.

“Sungbong à, thầy không đi du học mà đã mở một trung tâm. Em có muốn đến đó giúp thầy không?”

Thầy không đi du học mà cùng vợ mở một trung tâm dạy nhạc. Ở đó có dạy cho cả các bạn chuẩn bị cho kỳ thi nhập học, vừa dạy cả thanh nhạc, vừa dạy cho những người học vì sở thích, còn dạy cả ứng dụng âm nhạc

trong thực tế nữa. Trong tôi lại đầy ắp hi vọng sẽ có thể tiếp tục học hát ở trung tâm của thầy.

Những việc tôi phải làm cũng không nhiều lắm. Chỉ cần giúp thầy gắn những tấm bọt cách âm trông giống như cái khay đựng trứng lên tường và dọn dẹp sạch sẽ trung tâm là được. Chỉ cần làm mấy việc lặt vặt khi thầy sửa sang trung tâm là giúp thầy rồi. Tôi cũng vừa đi phát báo vừa giúp phân phát tờ rơi nữa. Trung tâm thầy in khoảng 4.000 tờ rơi tuyển sinh nhưng mấy người đàn em trong trường mà thầy gọi tới làm việc rất chậm chạp lại nhanh mệt. Hơn nữa, tôi cảm thấy hình ảnh thầy đứng trên đường phát tờ rơi không thích hợp với một người như thầy nên đã giật lấy đống tờ rơi trên tay thầy rồi chạy đi.

Tôi chạy đi khắp nơi, nhét vào hòm thư của các ngôi nhà, dán trên các cây cột điện, rải trên cầu thang các tòa nhà, cài vào bảng thông báo của khu chung cư, phát cho mọi người đi lại trên đường. Cơ thể vốn đã quen với việc phân phát của tôi cứ vô thức mà chuyển động. Thật thà mà nói lúc đi làm thêm, thỉnh thoảng tôi cũng lén đưa một xấp tờ rơi cho mấy bác hay đi nhặt nhạnh giấy vụn nhưng tờ rơi của thầy, một trang tôi cũng không vứt đi. Với suy nghĩ tôi vẫn có hi vọng được học và luyện tập thanh nhạc, phải cầm tờ rơi chạy khắp nơi phân phát nhưng đôi chân bước đi và đôi tay gập tờ rơi, nhét vào các hòm thư của tôi lại rất nhẹ nhàng. Thầy cũng khen tôi là làm việc rất tốt.

“Sungbong dạo này sống ở đâu? Vẫn ở trường học buổi tối à?”

“Dạ không, em ở phòng trọ…”

Thầy suy nghĩ một lúc rồi nói với tôi.

“Em đừng đi thuê phòng trọ nữa mà đến ở đây đi. Đi nào, đem đồ đạc của em về đây.”

Ngay sau đó, tôi cùng thầy tới chỗ phòng trọ của tôi để dọn đồ. Cái gã vẫn thường hay cãi lộn với tôi lại tiếp tục gây sự ngay cả lúc tôi chuẩn bị rời đi.

“Thằng nhãi vô phép tắc giờ đi đấy hả?”

Nghe thấy vậy thầy trừng mắt quát.

“Cậu là ai? Tại sao lại nói như thế với học trò của tôi? Cậu lại đây!”

Thấy thầy có vẻ sắp vì tôi mà ra mặt cãi cọ với gã nên tôi đã ngăn lại nhưng trong lòng lại vô cùng phấn khởi và ấm áp. “Học trò của tôi”. Không có câu nói nào khiến tôi có thêm ý chí như câu nói của thầy Park Jeong So. Và như thế, tôi đến sống ở trung tâm của thầy. Tôi ăn mì trộn tương đen cùng thầy, tắm rửa ở ngoài hành lang, tập hát trong phòng luyện thanh và ngủ trên chiếc sô pha êm ái đặt ở góc hành lang. Dù không phải là không gian sống như trong một ngôi nhà nhưng lần đầu tiên tôi cảm thấy mình cũng sống giống như một con người.

Tôi muốn gặp bạn bè, tôi muốn tới trường

Đồ đạc bày lộn xộn, chiếc sô pha đã cũ, một cái lò sưởi bằng hơi nhỏ, cái vòi nước ngoài hành lang. Nơi đó lúc nào cũng có tiếng nhạc réo rắt, là nơi tôi có thể thoải mái ca hát, nơi có người gọi tôi là "học trò" và thu nhận tôi. Nơi đó là trung tâm dạy nhạc của thầy và cũng là mái ấm của tôi.

Trung tâm của thầy bắt đầu chỉ với mấy đứa trẻ trong khu phố. Để trung tâm đi vào ổn định, thầy dốc hết sức để chiêu mộ học sinh và gần như ở lại trung tâm. Trừ thời gian đi phát báo, tôi cũng giúp đỡ thầy một tay. Thầy không thạo sử dụng máy vi tính nên tôi giúp thầy những công việc phải thực hiện trên máy tính. Tôi cũng giúp thầy dạy cho mấy đứa học sinh tiểu học những gì mà tôi biết. Tôi cố gắng cẩn thận không để vì mình mà xảy ra bất cứ cuộc cãi vã nào, cố gắng hòa thuận với những người ở trung tâm. Thực ra, dù không quá cố gắng thì tôi cũng dễ dàng trở nên thân thiết với những người mà tôi gặp gỡ thông qua âm nhạc.

Bắt đầu có những học viên thân thiết gọi tôi là anh. Cứ như vậy có lẽ nào tôi cũng có thể sống hòa hợp với những người khác, giờ đây có phải tôi cũng có thể trò chuyện cùng mọi người. Kì vọng đó cùng một mong muốn mãnh liệt xuất hiện trong tôi. "Tôi muốn gặp bạn bè, tôi muốn tới trường".

"Thầy, em có một giấc mơ."

"Giấc mơ? Nói thử xem nào."

"Em muốn đi học cấp ba."

"Đến trường, tại sao?"

"Em muốn được một lần mặc thử đồng phục."

"Em muốn học trường nào?"

"Nếu là trường cấp ba bình thường chắc em không thích ứng được. Em muốn theo học trường cấp ba chuyên nghệ thuật và học hát."

Thầy xoa trán một lúc.

"Dù là trường chuyên nghệ thuật thì thầy vẫn thấy lo nhưng mà…"

Nhưng rồi sau đó thầy thêm chút lực vào giọng nói.

"Được rồi, nên làm như thế. Cứ thử một lần xem. Nếu không được thì cũng có ai nói gì đâu."

Tôi không hề nghĩ rằng sẽ không được. Ngay cả bây giờ khi muốn làm một cái gì đó, suy nghĩ sẽ không được không hề xuất hiện trong tôi. Đó không phải là vì tôi tự tin. Cũng có thể là vì tôi chưa từng có kinh nghiệm thử một lần đánh giá tình hình nhìn nhận một việc gì đó nên mới như thế. Nhưng mong muốn trở thành bạn với những người đồng trang lứa, muốn khoác thử lên mình bộ đồng phục đâu phải là một việc không thể nào có phải không?

"Nếu tôi cũng khoác lên mình bộ đồng phục thì có phải tôi cũng giống như những người khác không?"

Đó là lý do lớn nhất để hy vọng xuất hiện trong tôi. Tôi nghe nói rằng phần thi nhập học của ban nhạc cụ thì chất lượng nhạc cụ rất quan trọng nên muốn vào được ban này thì điều kiện gia đình phải khá giả một chút. Nếu

hai người có tài năng như nhau thì hiển nhiên người có nhạc cụ đắt tiền hơn, tốt hơn sẽ chiến thắng. Nhưng vì tôi thi vào ban thanh nhạc nên cũng có thể coi là một may mắn lớn. Dù không có điều kiện nhưng tôi vẫn có thể tin vào giọng hát của mình để tham gia cuộc thi.

Thầy và tôi ngay lập tức bắt tay vào chuẩn bị cho kỳ thi. Thầy tìm hiểu giúp tôi cách thức để đăng ký kỳ thi nhập học. Nếu muốn tham gia kỳ thi thì phải đăng ký hát hai bài để kiểm tra thực lực. Hai bài hát mà thầy chọn giúp tôi là hai bài hát tiếng Ý: "Sebben crudele – Although cruel love" và "Non t'amo piu – I don't love you anymore".

"Phải hiểu rõ được nỗi đau của tình yêu thì mới hát tốt được hai bài hát này."

Tôi liền nhớ tới người chị đã chia tay tôi và bỏ theo người đàn ông kia. Mối tình đầu trong những ngày tháng sống lang thang trên đường phố của tôi.

"Vậy thì có lẽ em còn hiểu nó rõ hơn cả thầy đấy."

Sau mối tình đầu với chị, tôi cũng đã trải qua vài lần đau khổ vì tình cảm. Thầy tập trung dạy cho tôi cách phát thanh, phát âm và cách hô hấp khi hát hai bài hát này. Đó là lần đầu tiên tôi biết tới từ diction – cách phát âm. Nó có thể coi là thuật truyền đạt, tức là khi hát, tùy vào vị trí nhấn giọng mạnh yếu mà nội dung và ý nghĩa của bài hát được biểu đạt một cách chính xác mà vẫn tinh tế. Nếu thầy dạy cho tôi một, thì tôi lại đặt đến mười câu hỏi. Thầy thấy được quyết tâm của tôi nên cũng dốc hết sức để chỉ dạy cho tôi. Để theo kịp những đứa trẻ được học hành có bài bản từ khi còn nhỏ, tôi cần phải nỗ lực gấp mười, không, phải nỗ lực hơn gấp trăm lần. Trong phòng luyện thanh chật chội của trung tâm, mỗi ngày tôi tập hát hơn

hai trăm lần hai bài tôi chọn để đi thi. Đó là lần đầu tiên tôi chiến đấu với âm nhạc.

Gần một năm trời, tôi vừa đi làm thêm, vừa tập hát để chuẩn bị cho kỳ thi. Dù chăm chỉ luyện tập như vậy, nhưng ngày thi càng đến gần, tôi lại càng lo lắng. Kỹ thuật thanh nhạc của tôi chỉ được luyện tập trong thời gian ngắn hơn so với người khác rất nhiều. Càng ngày, tôi càng lo lắng không biết liệu với khả năng của mình thì có thể thắng được những thí sinh xuất sắc được học thanh nhạc từ nhỏ khác và đỗ vào trường chuyên nghệ thuật hay không. Nhưng mong muốn nhất định phải thử một lần đã vực dậy tinh thần chiến đấu của tôi. Mấy tháng trước kỳ thi, tôi luôn bám lấy thầy vốn đã rất bận rộn với công việc của trung tâm, để xin thầy dạy cho.

"Sungbong Choi sắp phải tham gia kỳ thi để vào trường chuyên nghệ thuật. Mong mọi người hãy cầu nguyện cho Sungbong Choi."

Sau khi thầy thông báo với mọi người ở nhà thờ như vậy, tên của tôi cũng được xướng lên trong giờ cầu nguyện cho các thí sinh tham gia kỳ thi sắp tới. Mấy vị chấp sự còn dẫn tôi đi ăn rất nhiều món ăn bổ dưỡng nữa.

"Phải ăn thật đầy đủ chất thì mới hát hay được. Sungbong Choi ăn nhiều vào."

Cuối cùng, ngày thi cũng đến. Những chiếc ô tô đậu san sát khi tôi tới trường thi. Những đứa trẻ cầm nhạc cụ từ trên xe bước xuống, những ông bố bà mẹ quần áo là lượt đưa con mình tới trường thi. Đúng như tôi đã hình dung, rất nhiều đứa trẻ mang khí chất cao sang cũng có mặt ở đây. Tôi cố gắng tự an ủi bản thân đang thất thểu lê bước một mình.

“Thì sao nào? Nếu đỗ vào trường thì tất cả đều sẽ trở thành bạn của mình cơ mà.”

Đến phần thi của tôi, đứng trước giám khảo, tôi phát hiện bản thân run đến không kiểm soát được. Dù tôi đã gắng hết sức để bình tĩnh nhưng các câu hỏi của giám khảo liên tiếp đưa ra khiến việc giữ bình tĩnh càng trở nên khó khăn hơn.

“Em đã đỗ kỳ thi kiểm tra năng lực chưa?”

“… Dạ rồi.”

“Em không có bố mẹ à?”

Trên tấm chứng minh thư tôi mang theo không có thông tin của bố mẹ. Tôi trả lời câu hỏi của giám khảo nhưng suýt chút nữa đã buột miệng hỏi ngược lại. Không có bố mẹ đâu phải là lỗi của tôi.

“Em hát thử đi.”

Tôi cố gắng hết sức đè nén cảm giác căng thẳng và hát bài hát mà mình đã chuẩn bị. Thanh phát ra tốt nhưng phần quãng ngâm có nhiều chỗ sai. Thêm vào đó, không biết có phải vì tôi ngày càng run không mà trong giọng hát nghe rõ sự run cầm cập. Giống như tiếng kêu của một con bò, giọng tôi run tới mức như thể đang luyện kỹ thuật rung. Trước khi thi tôi cứ nghĩ mình sẽ không run, nhưng sự thật thì thật đáng thất vọng.

“Em ra ngoài đi.”

Sau khi kết thúc hai bài hát, giám khảo bảo tôi ra ngoài, mặt không chút biểu cảm. Tôi cũng không thể nhìn ra mình hát như thế nào từ biểu cảm của

họ.

Tôi phải chờ hai tuần cho đến lúc công bố kết quả. Thầy Park Jeong So cũng động viên tôi gắng chờ đợi nhưng khuôn mặt thầy cũng không mang một kỳ vọng lớn nào. Tổng điểm của kỳ thi nhập học được tính bằng cách lấy tổng điểm thi kiểm tra năng lực trung học và điểm phần thi năng lực. Nhưng điểm thi kiểm tra năng lực của tôi chỉ vừa đúng điểm đỗ tốt nghiệp là sáu mươi điểm nên không thể kỳ vọng gì nhiều. Điều đó lại càng khiến tôi lo lắng hơn.

Cứ như vậy, tôi hồi hộp, bồn chồn chờ từng ngày trôi qua. Rồi bất ngờ một ngày nọ, những việc tốt lành ùn ùn kéo đến. Thật không thể tưởng tượng được.

Đầu tiên là tôi đã đỗ vào trường cấp ba chuyên nghệ thuật Daejeon. Kỳ thi đó lấy mười ba người và tôi vừa vặn là thí sinh có điểm số xếp thứ mười ba. Có khi nào con đường bước vào xã hội của tôi luôn chỉ dừng ở mức ngấp nghé?

Thi kiểm tra năng lực cũng vừa vặn đỗ, kỳ thi này cũng vậy. Nhưng dù sao thì tôi cũng đã đỗ rồi.

“Cái gì? Thật sao?”

Khi tôi thông báo tin này, thầy Park Jeong So dường như không thể nào tin vào tai mình. Lẽ nào thầy hoàn toàn không nghĩ tới việc tôi có thể vượt qua được kỳ thi này? Tôi phải lặp đi lặp lại mấy lần rằng việc tôi đỗ là hoàn toàn thật thì thầy mới cười rạng rỡ.

“Sungbong Choi của chúng ta thành công rồi!”

Niềm vui thứ nhất chưa qua đi, niềm vui thứ hai đã tìm tới. Đó chính là tôi có phòng riêng. Phải dùng từ ngữ gì để miêu tả lại cảm giác phấn khích của tôi khi đó nhỉ? Tôi không thể quên được lúc tôi cùng thầy đi tìm phòng cho tôi. Thầy tìm hiểu chỗ này chỗ kia, gặp gỡ chủ nhà, đặt tiền cọc rồi làm hợp đồng thuê nhà cho tôi. Tiền đặt cọc là thầy và một vị chấp sự ở nhà thờ cho. Căn phòng đó là một căn phòng bán hầm, mọi sinh hoạt ăn ngủ, vệ sinh đều diễn ra ở đây. Chấp sự và các vị quản sự của nhà thờ mỗi người lại mang một món đồ tới, dần lấp đầy căn phòng trống không. Nhìn hình ảnh đó mà trái tim tôi thấy nặng trĩu. Đã từ lâu rồi, tôi không khóc nhưng tự trái tim tôi lại có phản ứng. Cuối cùng, thầy Park đem tới cho tôi một cái máy tính.

"Sungbong à, có cái này tốt chứ?"

Nồi của tôi, bát của tôi, bàn của tôi, phòng của tôi, và giờ là cả máy tính của tôi. Đây không phải là mơ chứ? Ngay lập tức tôi biết rằng đây không phải một giấc mơ mà là hiện thực. Bởi vì trong căn phòng đó, tôi phải sống cùng với vô vàn những con gián đang sống trong đó. Ban đêm đang ngủ mà bật dậy mở đèn sẽ thấy những con gián nâu bóng bám đầy tường. Chúng bay qua bay lại, phát ra những tiếng ù ù, thậm chí còn rơi vào mặt tôi hay định chui vào tai tôi nữa. Mỗi khi từ nhà vệ sinh đi ra là lại có mấy con bay qua, đập vào mặt tôi. Nhưng lần đầu tiên có một căn phòng của riêng mình nên tôi không bận tâm nhiều đến điều đó.

Niềm vui cuối cùng là tin tôi đã đăng ký được nhận trợ cấp sinh hoạt cơ bản hàng tháng. Ủy ban phường làm cho tôi một cái thẻ chứng nhận vị thành niên và mở cho tôi một tài khoản. Từ đó, mỗi tháng, một khoản tiền trợ cấp lại đều đặn được chuyển đến. Tôi có thể dùng số tiền đó để đóng tiền nhà hàng tháng.

Hơn thế nữa, vì là người nhận trợ cấp nên tôi còn được nhà nước hỗ trợ tiền ăn và tiền học phí. Những vấn đề vốn luôn khiến tôi đau đầu là ăn và ngủ bỗng được giải quyết sạch. Tôi còn đang lo lắng không biết làm thế nào để lo tiền học phí, rồi hàng ngày đi học thì phải ăn bằng gì, sống như thế nào thì tin tức này tới, quả thật vô cùng đúng thời điểm. Giờ tôi không còn là một đứa trẻ mồ côi bị bỏ rơi trên đường nữa mà là một người có thân phận rõ ràng, một học sinh cấp ba của nước Đại Hàn Dân Quốc. Hơn thế nữa, tôi lại còn được theo học bộ môn thanh nhạc mê hoặc lòng người.

Hơn mười năm trời, tôi sống trong sự tuyệt vọng tối tăm, không biết đến tên của chính mình

Vậy mà trong một lúc, ba tia sáng đã chiếu rọi tới tôi.

Không gian của riêng tôi,

Sinh hoạt phí cho cuộc sống tối thiểu,

Và trường học.

Tôi đi mua bộ đồng phục mà mình vẫn hằng ao ước được mặc. Đúng lúc đó, phía văn phòng quận lại cho tôi một phiếu mua hàng trị giá 50.000 won, nói là hỗ trợ một phần tiền mua đồng phục. Từ khi chào đời đến nay, chưa bao giờ tôi được đi mua quần áo nên không biết phải làm thế nào, đành nhờ thầy đi mua cùng. Đồng phục của trường tôi là dạng âu phục. Khoác thử lên mình áo khoác và quần dài màu chàm, dù là quần áo may sẵn nhưng lại vừa khít với người tôi. Bên trong tôi mặc một chiếc sơ mi trắng mà một vị chấp sự ở nhà thờ tặng. Tôi dùng tiền của mình để mua một cái cà vạt loại thắt sẵn, chỉ cần rút dây là được. Vì vậy tôi không cần phải lo lắng mình sẽ phải thắt cà vạt như thế nào. Tôi vẫn mặc trên người bộ đồng phục và trở về nhà.

Về đến nhà, tôi nhảy đến trước gương và ngắm bộ dạng mình trong gương. “Mình cũng có ngày được mặc bộ đồ này!” Giấc mơ được thực hiện, đêm đó tôi thức trắng đêm vì hạnh phúc.

Những ngày tháng dù có âm nhạc vẫn thật tàn nhẫn

Cuối cùng ngày nhập học cũng tới. Tôi mặc đồng phục và tới trường. Thời tiết vẫn lạnh như mọi khi vậy mà trong lòng tôi lại thấy thật ấm áp. Ở trường có rất nhiều học sinh nữ tầm tuổi tôi. Khoa nhạc có khoảng 90 học sinh và chia thành hai lớp, mỗi lớp 45 học sinh thì số học sinh nữ khoảng 40 người. Học sinh chuyên thanh nhạc trong tổng số học sinh khoa nhạc là 13 người. Trong suốt lễ nhập học, tôi vừa căng thẳng, vừa mong chờ về cuộc sống học đường đang ở trước mắt.

Sự hồi hộp chỉ kéo dài hết lễ nhập học. Có phải vì tôi đã quá trông đợi vào việc được đến trường không? Vừa bước vào lớp học, bầu không khí ở đây đã hoàn toàn khác so với những gì tôi tưởng tượng. Những học sinh khác hoặc là đã biết nhau từ thời tiểu học hoặc trung học phổ thông hoặc là cùng học nhạc từ một giáo viên nên nhanh chóng thân thiết với nhau. Dù tôi đã nghĩ rằng mình cần phải làm quen với những người bạn mới nhưng một đứa phải thi kiểm tra năng lực để lên lớp như tôi không có chỗ để chen chân vào. Một vài người thì tỏa ra khí chất cao sang, rõ ràng là sinh trưởng trong một gia đình giàu có và không phải trải qua bất cứ khó khăn gì. Những người khác nhìn thôi cũng biết là luôn có một cuộc sống yên ả, hạnh phúc. Nếu để so sánh thì chỉ có mình tôi là như một kẻ ngoài rìa, cố tình quá phận mà bò từ dưới đáy sâu để lên tới thế giới này. Cùng là người Hàn Quốc, chỉ khác nhau một chút ở hoàn cảnh sống mà tôi lại cảm giác như mình đang ngồi một mình ở ngôi trường của nước ngoài, ngay cả tiếng nói cũng không thông. Những người mà tôi cảm thấy có một chút gì đó quen thuộc thì đều

thuộc nhóm có hoàn cảnh gia đình thuộc dạng thiếu thốn so với đại đa số. Tôi cố gắng tự an ủi mình rằng cảm giác lạc lõng kia chỉ là vấn đề trong suy nghĩ của tôi mà thôi, nó không có thực. Tôi cố gắng để làm thân với những học sinh khác. Nhưng những người đã quen biết nhau từ trước toàn bắt cặp với nhau, còn tôi thì tìm một người để đệm đàn cho cũng khó.

"Có thể đệm đàn cho tôi không?"

"Tại sao lại là tôi?"

"Vì tôi muốn sau này thân với bạn hơn."

"Nhưng ánh mắt bạn sao lại như thế? Rất đáng sợ."

"Nó vốn dĩ như thế. Tôi không đáng sợ đâu."

Tại sao chứ? Ánh mắt tôi rất kỳ lạ sao? Tôi vào nhà vệ sinh và nhìn mình trong gương. Trong mắt tôi, tôi chỉ thấy sự dễ thương mà thôi.

Cách nói chuyện của tôi cũng là một vấn đề. Khi những bạn học khác nói đùa thì chỉ có tôi nghĩ là thật. Và ngược lại, những lời nói thật của họ thì tôi lại cho là đùa và cười khì. Là do hoàn cảnh sống khác nhau sao? Tôi không xem ti vi nên tôi không hiểu nổi mấy từ thịnh hành đơn giản mà họ nói với nhau. Cứ như vậy, khoảng cách giữa tôi và những học sinh khác càng ngày càng khó rút ngắn. Ai đó đẩy nhẹ và trêu tôi thì ngay lập tức tôi nhảy dựng lên, "Làm trò gì thế?", ai đó hỏi tôi, "Sungbong à, bạn học cấp hai trường nào?" thì tôi lại nói, "Điên à?". Ý định ban đầu của tôi là cố gắng hết sức có thể, thể hiện sự thân thiện của mình với người khác nhưng câu hỏi, "A, tại sao làm thế này lại không được?", cứ liên tục xuất hiện trong đầu làm tôi càng trở nên bức bối hơn.

Đến khi, một ai đó nói với tôi, "Sao cứ mở mồm ra là lại như muốn gây sự thế" thì cũng là lúc những bạn học khác trong lớp bắt đầu thấy sợ hãi hoặc ghét bỏ tôi.

Cứ đến giờ ăn trưa, tôi lại một mình đi lên ngọn núi phía sau trường và thả mình vào những suy nghĩ viển vông.

"Giả sử nếu sau này mình thân thiết với một bạn gái nào đó thì lúc gặp bố mẹ bạn ấy chắc sẽ bị họ chửi rủa và đuổi đánh mất."

Những học sinh khác đều có điều kiện sống tốt, có lẽ họ sẽ không thể nào dung nạp được một đứa giấu việc không có bố mẹ và tuổi thật của mình lớn hơn những học sinh khác mà chen vào đó như tôi. Với những đứa trẻ đến học tại trung tâm của thầy hoặc những người gặp trên đường, tôi có thể thấy thoải mái, nhưng bức tường giữa tôi và những đứa trẻ cùng tuổi lại rất lớn và chắc chắn. Tình trạng ấy cứ tiếp diễn đến mức khi một ai đó thì thầm nói chuyện với nhau, tôi lại nghe những điều đó thành họ đang chửi mình. "Nó phải thi kiểm tra năng lực để lên lớp đấy", "Nó học chậm một năm đấy. Đừng để ý đến nó". Tôi không biết có đúng là họ nói với nhau những điều đó không nhưng cảm giác hồi hộp khi được gặp những người bạn đồng trang lứa nhanh chóng bị vỡ vụn, chỉ còn một mình tôi bị kẹt trong cảm giác mặc cảm.

"Trường học cũng là một trong những cái mà dù có trông đợi đến bao nhiêu cũng không được sao?"

Đứng một mình trên ngọn núi sau trường, tôi tự lẩm bẩm.

Tôi cũng gặp vấn đề với các tiết học. Ngoài những chiếc ghế mềm mại ở quán net thì tôi chưa bao giờ từng ngồi trên mấy cái ghế băng cứng đơ trong

thời gian dài như thế. Tôi cũng không quen được với việc chỉ ngồi yên nhìn về phía trước. Tôi phải học lại toàn bộ các môn ngữ văn, tiếng Anh, toán học, những môn học mà tôi hoàn toàn không được học một cách cẩn thận từ cơ bản. Cứ như là câu chuyện thám hiểm mặt trăng vậy. Lại một lần nữa phải đối mặt với bầu không khí trong lớp học giống như trong nhà tù mà tôi từng cảm nhận thấy khi đi thi kiểm tra năng lực khiến tôi vô cùng bức bối. Nếu như cuộc sống trên đường phố là thế giới dùng con dao sự thật để đâm tôi thì trường học là thế giới dùng con dao tinh thần.

May mắn là ở trường cấp ba chuyên nghệ thuật vẫn có những khoảng thời gian mà tôi yêu thích. Chỉ có những giờ học nhạc là hai con mắt tôi luôn mở to.

Giờ học xướng âm, tôi phải tập phát âm aaaaaaa, còn trong giờ thẩm âm, tôi phải luyện nghe và nhận ra đó là âm nào. Bên tai phải bị đau cứ ong ong nên tôi cố gắng chỉ tập trung lắng nghe bằng tai bên trái. Bây giờ tôi được học một cách cụ thể về những nhạc phổ mà trước đây chỉ có thể đứng một bên, nhìn lén qua vai người khác, và giờ tôi cũng có thể trực tiếp viết nhạc nữa. Đó là những cái mà nhất định tôi phải học. Giờ lý luận âm nhạc học về hòa thanh và kỹ thuật đối âm có hơi khó một chút, hai cái này không thể chỉ dùng sự nhanh trí và tự học là có thể học được nên trong giờ tôi luôn tập trung hết sức có thể và cuối cùng cũng nắm bắt được. Còn có cả giờ hợp xướng nữa. Vì đã từng tham gia đội thánh ca nên tôi cũng khá quen với việc hợp xướng và cũng đã học được nhiều điều. Tôi mang trong mình hi vọng cuối cùng rằng nếu dùng âm nhạc làm phương tiện thì có lẽ tôi sẽ có thể trở nên thân thiết hơn với người khác.

“Tôi cũng hát nhạc cổ điển giống các bạn.”

Nhưng cái chờ đợi tôi trong giờ diễn tấu là sự mất mặt.

Đến lượt tôi đứng trước mặt các bạn học khác biểu diễn, những người từng nói xấu tôi, nhìn tôi với ánh mắt soi mói. Phải đứng hát trước mặt những đứa ấy, tinh thần bức bối khiến tôi không thể cất cao giọng hát được. Thầy giáo phải quát lên với tôi.

"Không nghe thấy gì cả. Lại."

Tôi lấy lại tinh thần và hát lại. Lần này, quãng ngâm đúng nhưng cao độ thì lại bị thấp. Có lẽ vì tâm trạng không tốt nên những âm sau đó lại càng tệ.

"Em ngừng ngay cho tôi. Cứ thế này sẽ ảnh hưởng đến các bạn khác mất."

Tôi cảm thấy hai tai mình nóng lên khi nghe lời chê bai của thầy giáo. Tôi trở về trung tâm của thầy Park Jeong So và liều mạng luyện tập. "Cứ chờ đấy mà xem. Rồi tôi sẽ còn giỏi hơn cả mấy người."

Tập luyện rồi lại tập luyện, đến giờ diễn tấu tiếp theo, tôi hát bài hát mình tâm đắc nhất trước mọi người. Phải đến khi đó, thầy giáo mới gật gù khen.

"Giọng của Sungbong rất tốt. Kỹ thuật rung cũng tốt. Nhưng kỹ thuật cơ bản còn thiếu nhiều."

Kỹ thuật cơ bản. Trong số mười ba học sinh chuyên thanh nhạc của niên khóa này, có những người có bố mẹ vốn là ca sỹ thanh nhạc, cũng có những người tham gia trong dàn hợp xướng thiếu nhi từ cấp một và học thanh nhạc được năm, sáu năm rồi. Với một đứa chỉ được học bằng cách đứng một bên nhìn lén người khác như tôi thì làm sao có thể có được nền tảng cơ bản vững như những người khác được. Cứ theo logic này thì có lẽ tôi sẽ là đứa đứng bét trong số các học sinh học thanh nhạc mất.

Chỉ riêng về âm nhạc là tôi nhất quyết không muốn đứng bét. Tôi say mê tập hát và cuối cùng, thành tích môn kỹ năng hát của tôi năm một đứng thứ 5. Sau này, có lần tôi còn xếp thứ 3. Trong suốt thời gian đi học, thành tích môn kỹ năng hát của tôi chưa bao giờ đứng cuối cùng cả.

"Cậu cũng khá đấy."

Được các bạn học nói như vậy, lòng tôi tràn ngập niềm vui. Nhưng đến giờ học phụ đạo, tôi lại cảm nhận rõ sự cách biệt giữa mình và những học sinh khác. Tôi không có tiền nên không thể tham gia lớp học phụ đạo do giáo viên thỉnh giảng dạy. Không phải trường học sẽ dạy tất cả những gì cần thiết sao? Cũng không có nơi nào để tôi có thể hỏi. Ngồi một mình trong phòng luyện thanh, không có giáo viên, cũng không có người đệm đàn, tôi lại nhớ tới lời thầy Park Jeong So từng nói.

"Dù là trường chuyên nghệ thuật thì thầy vẫn thấy lo. Vốn dĩ theo học ở đó tốn rất nhiều tiền…"

Tôi không có tiền để học nhạc, cũng không có căn bản, cái còn lại duy nhất là cảm giác bản thân thấp kém so với người khác. Đúng là giàu càng giàu mà nghèo lại càng nghèo. "Với điều kiện của tôi thì hát nhạc cổ điển gì chứ". Thanh nhạc bỗng trở nên thật xa xỉ đối với tôi.

Hai bài hát tôi hát lúc thi nhập học "Although cruel love" và "I don't love you anymore"

Tựa như một lời tiên đoán,

Âm nhạc không đón nhận tình yêu của tôi mà chỉ khiến tôi tức giận

Hệt như một người phụ nữ tàn nhẫn.

Vậy thì tôi sẽ phải dừng lại tình yêu này sao?

Tôi cứ vùng vẫy trong mặc cảm và sự tự ti để rồi cuối cùng, chúng biến thành những hành động và suy nghĩ bạo lực. Hơi một tí là tôi lại gây sự với người khác.

"Nhìn gì?"

"Đấy là cách một đứa năm nhất nói chuyện với đàn anh à?"

"Đàn anh thì sao? Mẹ kiếp!"

Cứ như thế, hoặc là tôi đánh người khác, hoặc là bị đánh, cuộc sống học đường của tôi ngày càng đi vào bế tắc. Tôi nằm vật ra trong căn phòng của mình, nơi những con gián sống thành từng đàn, dù có phun thuốc cũng không diệt được. Diện mạo của tôi có lẽ cũng chẳng khác gì chúng. Mọi người ghê tởm tôi. Mấy đứa nhà nghèo trong trường thỉnh thoảng đến nhà tôi thực ra cũng chỉ là tranh thủ kiếm một nơi để uống rượu và hút thuốc mà thôi. Nghĩ đến đây, tôi liền quyết tâm nghỉ học ở trường. Tôi cảm thấy có lỗi với thầy Park Jeong So nên không bàn bạc với thầy. Thầy đã cho tôi đi học, còn thuê cả phòng cho tôi, tôi không muốn làm phiền thầy hơn nữa.

Tôi tìm đến giáo viên chủ nhiệm, thận trọng trình bày những lo lắng của mình.

"Vì thế nên có lẽ em sẽ thôi học."

"Ừ, cứ thế đi."

Trước câu trả lời nhẹ bâng của giáo viên chủ nhiệm, lửa nóng trong người tôi thình lình bốc lên. Ngay cả giáo viên, thay vì cố gắng hiểu con

người tôi thì lại cũng coi tôi là một thứ tồn tại lạc lõng trong trường học. Cơn giận dữ bùng lên như một quả bom phát nổ. Tôi ra khỏi phòng giáo vụ và đạp vỡ cửa sổ gần đó. Tiếng kính vỡ loảng xoảng cũng giống như tiếng trái tim tôi đang vỡ vụn. Rồi tôi bỏ chạy khỏi trường học.

Sự giúp đỡ từ quỹ hỗ trợ trẻ em

Dẫu ban sơ ông vốn nhỏ mọn, thì sau rốt sẽ nên trọng đại (Job, 8:7)

Lúc tôi nằm nhà phân vân, không đến trường, một câu trong Kinh Thánh mà tôi nghe được ở nhà thờ hiện lên trong đầu. Tuy rất sáo mòn nhưng nó lại là thông điệp mà tôi muốn dựa vào. Tôi cầu nguyện, hi vọng rằng câu nói ấy sẽ mạnh hơn cả thế giới thực tế đầy bất công, nơi người giàu vẫn cứ giàu và người nghèo thì ngày càng nghèo này.

Tôi nhốt mình trong phòng, suy nghĩ lại thật kỹ càng. Nếu bỏ học giữa chừng như thế này thì số tiền trợ cấp cho sinh hoạt tối thiểu sẽ bị cắt và tiền thuê nhà cũng sẽ không còn. Bên cạnh đó, nghỉ học tức là tôi sẽ phải từ bỏ cả việc ca hát mà mình yêu thích. Nhưng quay trở lại trường thì tôi không thích ứng được và cũng không có tiền để tham gia lớp nâng cao.

Tôi chùm chăn kín đầu, suy nghĩ mãi nhưng vẫn không tìm được biện pháp. Rồi đột nhiên, căn bệnh viêm màng não mãn tính trước đây tôi từng mắc phải lại tìm đến. Một căn bệnh đáng ghét, mỗi năm, tôi lại bị nó hành hạ ít nhất hai lần. Những lúc như thế, tôi sốt cao tới 40 độ, chỉ biết nằm trong phòng rên hừ hừ từ sáng đến tối. Dù tôi vẫn chưa chính thức bỏ học mà mới chỉ quyết ở trong lòng nhưng giờ thì dù có muốn tiếp tục đến trường tôi cũng không thể. Tôi sốt cao đến mức không còn biết gì nữa, đến khi có thể hơi cử động được một chút thì thầy Park Jeong So nghe được tin tức về tôi và tìm đến.

"Sungbong à, nếu em muốn cuộc sống của mình thay đổi, ít nhất là giống với mọi người ở những điều kiện cơ bản nhất thì phải có được tấm

bằng tốt nghiệp cấp ba. Hãy cố gắng nhẫn nhịn đi."

"Thực sự là em không thể thích nghi được."

"Nghe này, hãy nhớ lại xem em đã mong muốn được đến trường như thế nào."

Sau khi thầy rời đi, giáo viên chủ nhiệm cũng tìm tới để thuyết phục tôi. Cũng có nhiều trường hợp, những đứa trẻ có gia cảnh bình thường, vì không thể chi trả nổi tiền học phí nên phải khép lại giấc mơ của mình nhưng tôi không muốn bỏ cuộc.

Phải, tiền học, chỉ cần kiếm là được.

Tôi gấp lại cái chăn, quyết tâm bắt đầu lại một lần nữa.

Tôi tin vào câu nói trong Kinh Thánh về sự trọng đại sau rốt.

Tôi bắt đầu công việc làm thêm từ lúc sáu giờ, sau khi giờ học trên trường kết thúc. Tôi làm việc rửa bát tại một cửa hàng ăn Nhật và giao hàng cho một cửa hàng tiện lợi mở ban đêm. Sau này, để kiếm nhiều tiền hơn, tôi còn làm thêm cả việc phân loại bưu phẩm tại một công ty chuyển phát. Bởi vì tôi phải kiếm tiền để tham gia lớp học phụ đạo.

Việc rửa bát khiến hông tôi rất đau, tôi thường không đeo găng tay vì chúng rất bất tiện, nhưng cũng vì thế mà hai tay tôi bị phù lên. Đi giao hàng cho cửa hàng tiện lợi nên phải chạy đi chạy lại liên tục khiến lòng bàn chân tôi bị rộp. Còn ở công ty chuyển phát, tôi phải dỡ những gói bưu phẩm dồn dập chuyển tới từ xe ô tô, phân loại rồi lại chất lên xe để đem đi chuyển phát. Mỗi khi kết thúc công việc, cả người tôi ê ẩm và lúc nào cũng có mùi cao dán. Hồi mới bắt đầu làm, gần như gói bưu phẩm nào tôi bê cũng đều là

những gói nặng. Sau này, khi đã quen việc thì chỉ cần nhìn thùng đóng gói là tôi có thể đoán được chúng nặng hay nhẹ.

Cả đêm phải làm thêm như vậy nên ở trường tôi thường xuyên buồn ngủ. Trừ giờ học nhạc, trong những giờ học khác tôi thường xuyên ngủ gật. Không biết có phải vì đây là trường chuyên nghệ thuật hay không mà kỷ luật ở trường chủ yếu là dựa vào sự tự giác của mỗi học sinh. Vì vậy nên có giáo viên không để tôi ngủ gật trong giờ học nhưng cũng có khá nhiều giáo viên để kệ tôi ngủ.

Dù có vất vả thế nào thì điểm tốt nhất khi đến trường là tôi được cho ăn. Vì được hỗ trợ tiền ăn nên tôi không cần phải lo kiếm bữa ăn hàng ngày, nhờ đó mà mối lo cơ bản nhất để sinh tồn của tôi đã được giải quyết. Khi làm việc ở công ty chuyển phát tôi cũng được cho ăn lúc khoảng ba giờ sáng. Tôi trải bìa các tông ra sàn nhà của kho hàng đầy bụi và ăn bữa đêm. Đó chỉ là một bữa đơn giản để lấp đầy cái bụng. Tuy không hoàn toàn là một bữa với đầy đủ cơm canh nhưng được ăn cơm đã là một điều đáng để tôi biết ơn rồi.

Công việc phân loại bưu phẩm kết thúc vào khoảng sáu giờ sáng. Sau khi kết thúc công việc, tôi về nhà, nghỉ một lúc, sau đó tắm rửa và tới trường. Một ngày của tôi lúc nào cũng theo một khuôn mẫu như vậy. Buổi tối tôi làm thêm ở hai nơi nên hầu như không có thời gian ngủ, vì vậy mà tôi thường xuyên đi học muộn. Giáo viên chủ nhiệm lúc nào cũng truy hỏi tôi lý do vì sao tôi hay đi muộn nhưng phải làm thêm nhiều việc như vậy thì mới có tiền. Phải có tiền thì tôi mới có thể tham gia lớp phụ đạo và được hướng dẫn riêng.

Học phí một buổi học là 100.000 won. Dù một tuần chỉ học hai buổi thôi thì một tháng cũng đã tốn 800.000 won, một con số không hề nhỏ một chút

nào. Ngoài ra tôi còn phải trả cả tiền cho người đệm đàn piano, mỗi giờ là 40.000 won. Để đến lớp học phụ đạo tôi phải chi tiền đi lại và tiền cơm, vì thế tôi càng phải kiếm nhiều tiền hơn. Lúc nào cũng vậy, đừng nói là đủ để xoay xở, có dốc hết số tiền tôi kiếm được ra vẫn cứ không đủ.

Để tiết kiệm tiền đi lại, tôi đi bộ đến trường. Những học sinh khác chỉ cần phải đến lớp còn tôi thì vừa không được ngủ, vừa phải làm việc nên dù có đến lớp cũng không tiếp thu được đầy đủ, cứ đến giờ phụ đạo là tôi lại rầu rĩ. Tôi thử tìm kiếm xem có thể nhận được sự giúp đỡ từ đâu đó không. Số tiền trợ cấp sinh hoạt cơ bản của tôi nhận từ ủy ban phường thực sự chỉ đủ để giải quyết những nhu cầu thiết yếu nhất trong sinh hoạt.

"Sungbong à, số tiền trợ cấp dành cho cháu đã nhiều gấp ba lần so với những người khác rồi."

Vì học phí đắt đỏ của trường chuyên nghệ thuật nên nhân viên ở ủy ban phường luôn nói với tôi như vậy mỗi khi tôi nhờ họ giúp đỡ thêm. Và mỗi khi họ nói như vậy là tôi lại chẳng thể nhờ vả gì hơn.

Một ngày kia, thầy Park Jeong So liên lạc với tôi.

"Sungbong Choi à, thầy đã liên hệ với quỹ hỗ trợ trẻ em, nếu làm tốt thì em có thể nhận được sự hỗ trợ từ họ. Em hãy viết một bức thư, kể về hoàn cảnh của em đi."

Ngay cả thầy, một người luôn bận rộn với công việc ở trung tâm dạy nhạc, cũng dốc hết sức giúp đỡ tôi nên dù không giỏi viết văn nhưng tôi vẫn viết một bức thư kể lại thành thật cuộc sống của tôi từ trước đến nay, mong muốn ca hát nhưng vì vấn đề tiền bạc mà luôn gặp khó khăn. Có lẽ thực sự ông trời vẫn chưa ép tôi tới bước đường cùng, phía quỹ hỗ trợ trẻ em nhận

được bức thư của tôi và họ đã liên lạc ngỏ ý muốn gặp mặt tôi. Nhân viên phúc lợi của quỹ là cô Kim Kyung Eun sau khi xác minh những gì tôi kể là đúng sự thật, cô đã hứa với tôi nhất định sẽ tìm kiếm một nhà hảo tâm giúp đỡ cho tôi.

"Em đã rất vất vả phải không? Từ giờ bọn cô sẽ giúp em."

Thầy Park Jeong So luôn hết lòng quan tâm và giúp đỡ tôi, đến mức những người ở nhà thờ còn gọi tôi là "đứa con ngoài ý muốn của thầy". Nếu thầy đối với tôi giống như một người bố thì cô Kim Kyung Eun của quỹ hỗ trợ trẻ em lại giống như một người mẹ. Những người khác có bố mẹ còn tôi lại có những người giám hộ giống như bố mẹ ruột. Trước đây tôi chỉ biết bất mãn với cuộc đời, tôi không biết cách biết ơn người khác mà cũng không biết phải học điều đó như thế nào. Nhưng từ khi có những con người sẵn sàng chìa đôi tay ra giúp đỡ tôi, dần dần tôi cũng cảm nhận được sự biết ơn đối với người khác. Mang trong mình quyết tâm sẽ sống tốt hơn, tôi biết giờ đây tôi sẽ không chỉ còn một mình.

Sau đó, với sự giúp đỡ của quỹ hỗ trợ trẻ em, những tin tức tốt cũng tới. Đã có vài người hảo tâm muốn giúp đỡ tôi, ngoài ra quỹ còn muốn giúp tôi đăng ký nhận trợ cấp thanh thiếu niên có hoàn cảnh khó khăn nữa. Nếu được, ngoài số tiền trợ cấp sinh hoạt cơ bản tôi sẽ được nhận thêm một khoản trợ cấp khác từ chính phủ, và tôi còn có thể nhận được học bổng từ các doanh nghiệp hoặc các hiệp hội từ thiện khác. Nếu được như vậy thì tôi sẽ có thể trang trải được tiền học phụ đạo. Tuy số tiền nhận được từ những đoàn thể phúc lợi xã hội không thể giúp tôi trang trải hết tiền học thanh nhạc nhưng nếu tôi đi làm thêm thì vẫn có hi vọng.

Sau nhiều lần chạy đôn chạy đáo khắp nơi, từ ủy ban thành phố, ủy ban quận đến ủy ban phường, cô Kim Kyung Eun cũng đã giúp tôi được nhận

trợ cấp dành cho thanh thiếu niên có hoàn cảnh khó khăn. Cô nói với tôi rằng trong lúc đăng ký nhận trợ cấp, việc tôi có bố mẹ theo như thông tin trong sổ hộ khẩu là vướng mắc lớn nhất, người ta nghi ngờ tôi có bố mẹ mà lại phải đăng ký nhận trợ cấp. Bố mẹ, những người luôn chỉ là vật cản trong cuộc đời tôi. Thậm chí, lúc đó tôi còn biết được rằng người được gọi là bố của tôi đã tái hôn với một phụ nữ nước ngoài và đã có con. Biết được điều đó, nỗi tức giận trào lên trong tôi.

“Cô làm ơn giúp em đi gặp bố của em.”

Tôi nhờ cô tìm cách để tôi đi gặp bố mình. Lúc đó, tôi không thể tiếp tục kìm nén mong muốn được gặp ông ta để hỏi, để chất vấn ông. Từ chỗ ủy ban phường, cô Kim Kyung Eun tìm hiểu giúp tôi nơi bố tôi sống và cùng tôi đi tới đó.

Nơi ông sống là ở Jeollabuk-do. Suốt chặng đường đi, tôi luôn trong tâm trạng u uất. Nhưng so với sự đau khổ mà tôi phải chịu khi tới đó thì sự u uất này chẳng là gì cả.

Tôi cùng cô lặn lội từ xa tới, gọi điện để yêu cầu gặp mặt thì ông ta thẳng thừng.

“Tôi không muốn gặp, đi đi.”

Tôi không hề thắc mắc người được gọi là bố mình trông như thế nào. Tôi chỉ muốn biết rốt cuộc thì vì sao ông lại có thể đối xử với tôi như thế nhưng ông ta chỉ đơn giản là không chịu xuất hiện. Rốt cuộc vẫn không thể gặp mặt, trên đường trở về, cô Kim Kyung Eun hỏi tôi.

“Không sao chứ… Sungbong?”

“Em không sao.”

Tôi lạnh nhạt đáp.

“Em không cần phải quá xúc động… Giờ mọi việc sẽ ổn thôi.”

Tôi không bị sốc. Chỉ là mong muốn giết người và muốn chết cứ liên tục tới lui trong đầu. Dường như bị bỏ rơi một lần khi còn nhỏ là chưa đủ nên tôi phải chịu bị bỏ rơi thêm lần nữa. Tuy tôi rất muốn hóa điên, muốn phát ra mọi tức giận trong lòng nhưng tôi không muốn để cô Kim Kyung Eun, người đã phải trải qua đủ loại vất vả để giúp tôi được nhận trợ cấp dành cho thanh thiếu niên có hoàn cảnh khó khăn, nhìn thấy bộ dạng không ra gì của mình. Phải nhịn xuống.

Bây giờ, tôi bắt đầu có thể nhẫn nhịn rồi.

Từ giờ tôi là một thanh niên, phải tự chịu trách nhiệm với bản thân mình.

Cuộc đời tôi không có những cái như là bố mẹ

Thứ quan trọng trong cuộc đời tôi chỉ có âm nhạc…

Tôi bắt đầu đi học phụ đạo. Mặc dù nhận tiền trợ cấp và tiền hỗ trợ từ những nhà hảo tâm cũng giúp cho hoàn cảnh của tôi khá hơn một chút nhưng vẫn rất eo hẹp, để kiếm tiền học phụ đạo và chi trả sinh hoạt phí, tôi phải tiếp tục đi làm. Người đi làm không được nhận tiền trợ cấp từ chính phủ nhưng để được học nhiều hơn, tôi phải cố cắn răng chịu đựng.

Âm nhạc và hiện thực, dù chúng có tàn nhẫn đến thế nào thì tôi vẫn tiếp tục chịu đựng. Tôi nhớ tới lời bài “Sebben crudele” mà tôi hát lúc thi nhập

trường và xốc lại tinh thần. Tôi nhớ tới lúc mình học thuộc ý nghĩa của những ca từ tiếng Ý để có thể biểu hiện hết tình cảm của bài hát. Nghĩ lại thì có lẽ lý do lúc đầu tôi bị thanh nhạc mê hoặc là bởi vì thông qua âm nhạc, tôi có thể thể hiện những điều mà tôi không thể bộc lộ bằng lời nói.

Dù em có tàn nhẫn với tôi đến đâu

Tôi vẫn sẽ luôn chân thành yêu em

Tôi sẽ dùng sự chân tình để thay đổi sự tàn nhẫn của em.

Tôi nhắc đi nhắc lại lời bài hát, tôi quyết định sẽ không từ bỏ hi vọng về một tương lai mà cuối cùng tôi sẽ mạnh mẽ và thành công.

Khi đó, tôi thường lui tới nhiều nhà thờ trong thành phố Daejeon. Tuy ở nhà thờ Daejeon mà tôi đi cùng thầy Park Jeong So, mọi người luôn chăm lo cho tôi nhưng tôi không muốn trở thành gánh nặng cho mọi người và cũng muốn trở nên độc lập hơn một chút. Tôi quyết định thử tới nhà thờ của vị chấp sự đã giúp đỡ tôi thông qua ủy ban phường, và tôi cũng muốn tìm một nơi mà không khí của nhà thờ cũng như những lời dạy ở đó phù hợp với mình. Có lẽ, từ sau khi không gặp được bố và trở về, nỗi cô đơn trong tôi trở nên lớn hơn nên tôi muốn tìm tới nơi có những người yêu thương tôi, tôi muốn báo đáp và cảm nhận tình yêu đó.

Dù có tới các nhà thờ khác, tôi vẫn tham gia vào đội thánh ca. Chỉ cần tôi nói rằng mình là học sinh khoa thanh nhạc trường chuyên nghệ thuật Daejeon là họ đều nhận tôi. Nhưng dù đã thử đến nhà thờ này, nhà thờ kia nhưng quả nhiên chỉ có một mình thật sự rất vất vả. Đi tới nhiều nhà thờ, cuối cùng tôi lại quay trở về nhà thờ Daejeon mà thầy Park Jeong So theo.

Dù là kì vọng vào tình yêu của con người hay của thần linh

Với tôi, đó đều là việc chẳng dễ dàng gì.

Ngày mà tôi có thể đón nhận được tình yêu thực sự sẽ đến sao?

Với tôi, tình yêu là một cái gì đó quá khó khăn.

Ca hát, dù có khó khăn nhưng vẫn là con đường tôi phải đi

Tôi đã từng học rất nhiều giáo viên phụ đạo. Để có thể nhận được những sự chỉ dạy phong phú, để tìm được giáo viên phù hợp với mình, tôi đã tìm tới rất nhiều lớp học phụ đạo.

“Nếu định học thanh nhạc thì em nên béo lên một chút.”

Đó là câu mà tôi được nghe nhiều nhất. Cơ thể tôi rất gầy gò. Tuy tôi không chơi thể thao nhưng vì luôn thiếu ngủ và phải làm việc liên tục nên hầu như tôi không có cơ hội để béo lên.

Câu tôi nghe nhiều thứ hai là chất giọng tốt nhưng kỹ thuật thanh nhạc còn kém. Đó là bằng chứng cho việc tôi không được học thanh nhạc cơ bản một cách cẩn thận.

“Đừng chỉ bắt chước, em đang không biết cách xử lý đúng.”

Tôi coi những lời nhận xét đó là đương nhiên. Thanh nhạc không chỉ là hát một bài hát mà nó là một thể loại nhạc cổ điển rất trang trọng, và để hát được nó cần phải nhuần nhuyễn rất nhiều kỹ thuật cơ bản. Tôi phải học lại từ đầu tất cả kỹ thuật như quãng, nhịp, cách phát âm…

“Giọng hát và nhạc cụ khác nhau ở chỗ nào? Khác ở chỗ hát là truyền đạt những cảm xúc phong phú thông qua ca từ.”

Những giáo viên phụ đạo cho tôi cũng dạy cho tôi rất nhiều thể loại và kỹ thuật hát. Có giáo viên tập trung sửa cho tôi tư thế khi hát, có giáo viên dạy cho tôi phân biệt rõ ràng nhịp điệu khác nhau của từng âm khi sử dụng kỹ thuật staccato (hát nảy âm) và legato (hát liền tiếng). Tôi cũng được học cách hô hấp bằng việc sử dụng áp lực vừa phải để mở rộng cơ hoành. Nhưng nhìn một cách tổng thể thì đó đều là những cái mà tôi đã được học từ thầy Park Jeong So. Mặc dù tôi cảm thấy hơi khó chịu khi phải bắt đầu học lại những cái mình đã biết với các giáo viên khác nhưng để có thể thành thục những kỹ thuật cơ bản, tôi quyết tâm luyện tập thật nghiêm túc.

Nhờ những buổi học phụ đạo như thế, tôi dần bắt đầu có kỹ thuật cơ bản, tôi cũng dần nhìn rõ hơn thế giới thanh nhạc. Tuy những bạn học có điều kiện gia đình tốt cũng đi học phụ đạo nhưng trong giờ diễn tấu ở trường, nghe thử họ hát tôi lại cảm thấy họ cũng không khá hơn tôi là bao. Tuy vậy đó chỉ là phán đoán chủ quan của tôi. Tôi nghĩ rằng lý do là vì họ không phải tự kiếm tiền để trả cho những buổi học phụ đạo của mình nên cũng sẽ không nghiêm túc học tập giống như tôi. Nghĩ như vậy, tôi lại có tự tin rằng sau này mình sẽ giỏi hơn bọn họ và lại có thể tiếp tục đối diện với những giờ luyện tập khắc nghiệt. Tôi vừa làm thêm vừa tranh thủ tập thở theo yêu cầu của những giáo viên phụ đạo.

Theo học nhiều giáo viên mới biết có những giáo viên rất tốt và hợp với tôi, cũng có những giáo viên không phù hợp.

“Ai dạy em như thế? Thế này thì phải vứt hết những cái đã học đi và học lại từ đầu, từ cách phát âm mới được.”

Những lúc như thế, không hiểu sao tâm trạng tôi lại bực tức, cảm giác như người khác đang coi thường thầy Park Jeong So vậy. Có giáo viên chẳng dạy tôi gì mà chỉ suốt ngày la hét. Bảo tôi thử hát nhẹ nhàng, tôi hát

nhẹ nhàng thì lại kêu là quá nhẹ, bảo tôi hát mạnh lên, tôi hát mạnh thì lại kêu là quá mạnh. Cũng có giáo viên chẳng dạy gì, chỉ suốt ngày kêu tôi không biết cách hô hấp cơ bản. Tôi cũng từng quyết tâm tìm đến một giáo sư đại học để xin học nhưng vị giáo sư đó không trực tiếp dạy tôi mà lại vứt tôi cho đệ tử, đồng thời là quản lý của mình. Tôi đã phải vất vả đến thế nào để kiếm tiền trả học phí, vậy mà họ không hiểu, cũng không có thành ý dạy dỗ, những lúc như thế, thực sự tôi cảm thấy rất uất ức và tức giận.

Trong số đó, có một giáo viên thuộc đẳng cấp master đã dạy tôi rất nhiều điều. Đó là một người rất nổi tiếng ở Seoul. Là người hùng giọng tenor của thế hệ thanh nhạc đầu tiên đã 70 tuổi. Nghe giọng cao của thầy mà tôi cũng bất giác thấy rùng mình. Với quyết tâm sẽ học thật nhiều điều từ thầy, tôi bắt xe tàu điện lên Seoul, tìm đến khu chung cư của thầy. Nhưng thầy không nhận học sinh cấp ba như tôi làm học trò.

"Đột nhiên đến thế này… Từ Daejeon đến tận đây, làm thế nào mà học được? Không được."

"Em có thể đến được. Cho đến khi thầy nhận em làm đệ tử, em sẽ không trở về Daejeon."

Tôi quỳ trước cửa căn hộ chung cư của thầy chờ. Ngày hôm đó, tôi quỳ cả ngày thầy cũng không nhận tôi nhưng đến ngày hôm sau, tôi lại tìm đến và quỳ trước cửa. Có lẽ thầy cảm nhận được sự quyết tâm của tôi nên đã nhận tôi làm đệ tử. Buổi học đầu tiên với thầy vô cùng khắc nghiệt.

"Có đúng là em học thanh nhạc không vậy? Quãng không đúng. Thật không hiểu làm thế nào mà em đi học được ở trường chuyên nghệ thuật."

Tuy thầy không còn lời gì để nói về tôi nhưng thầy vẫn dạy tôi. Thầy trực tiếp vừa đánh piano vừa hát cùng tôi. Tôi cảm thấy bị áp đảo trước giọng của thầy. Dù học phí khi học cùng thầy hoàn toàn ở một mức khác so với những giáo viên tôi đã từng học nhưng tôi không hề cảm thấy tiếc. Học phí cho 10 phút là 100.000 won nên tôi chỉ học thầy mỗi buổi 10 phút. Vì 10 phút ấy mà tôi phải đi từ Daejeon lên Seoul. Tổng thời gian đi lại hết khoảng bốn tiếng. Lúc ngồi trên tàu, tôi tranh thủ lôi nhạc phổ ra, vừa nghe nhạc vừa ôn tập lại những phần mà thầy sửa cho tôi. Lúc ở nhà, tôi xem đi xem lại những đoạn clip biểu diễn của thầy trên máy tính và cố gắng hát theo.

Học phụ đạo, đi học ở trường, rồi lại đi làm thêm nên tôi hầu như không có thời gian ngủ nhưng mỗi khi nhớ đến lời thầy khen rằng quyết tâm của tôi thật đáng khâm phục, rằng bây giờ tôi đã hiểu hơn âm nhạc là gì thì tôi lại có sức mạnh để chịu đựng những ngày tháng cực khổ ấy.

Nhưng cứ tiếp tục cố ép bản thân như vậy, cuối cùng cũng có chuyện xảy ra. Hôm đó, sáng sớm, tôi đang làm việc ở công ty chuyển phát. Ngày hôm đó, những gói hàng vừa nặng như những bao tải gạo lại vừa nhiều, tôi bận rộn làm việc người ướt sũng mồ hôi. Có lẽ vì cơ thể quá mệt mỏi nên vừa làm tôi vừa buồn ngủ. Tinh thần cũng không được tỉnh táo. Tôi đang đứng trên thanh xà ngang, phân loại các món hàng. Đó là nơi cao nhất trong kho chứa hàng. Phía trước tôi là rất nhiều các thùng các tông. Cơ thể tôi cứ tự cử động trong khi tinh thần đang trạng thái buồn ngủ. Rồi cuối cùng, tôi ngủ quên mất. Tôi bước hụt chân và rơi từ trên thanh xà ngang xuống đất. Tôi cảm giác thời gian cơ thể mình rơi xuống như dài ra. Giây phút chạm xuống đất, một cơn đau khủng khiếp từ đầu gối ập tới và tôi phải gào lên.

Ngay lập tức tôi được đưa tới phòng cấp cứu. Họ nói rằng tôi bị tổn thương dây chằng chéo ở đầu gối. Phía bệnh viện nói rằng thà rằng lúc rơi, tôi bị gãy xương thì còn đỡ, nhưng xương không bị gãy mà khớp lại bị vặn như thế này thì còn nghiêm trọng hơn. Và tôi phải nhập viện và nhận điều trị hơn một tháng. Không thể cử động, phải ở trong bệnh viện nên tôi không thể đi kiếm tiền, cũng không thể đi học. Đây rốt cuộc lại là tai họa gì nữa đây. Ý chí, quyết tâm của tôi bỗng nhiên vỡ vụn giống như cái đầu gối bị thương vậy.

Nằm trên giường bệnh, không biết làm gì, tôi thẫn thờ nhìn trần nhà, và rồi một vị khách không vui vẻ gì, đã lâu không gặp lại tìm tới. Đó là sự khủng hoảng tinh thần. Tất cả những quyết tâm, những lời thề về âm nhạc không hiểu biến đi đâu hết, chỉ còn lại những suy nghĩ, những câu hỏi rốt cuộc tại sao tôi lại muốn ca hát, cứ phải cố ép bản thân sống vất vả như thế này rốt cuộc có tác dụng gì.

Tiền viện phí cũng là một vấn đề. Có những mục được bảo hiểm dành cho người nhận trợ cấp chi trả nên một phần viện phí tôi được phía chính phủ hỗ trợ. Tuy nhiên những phần không được bảo hiểm cũng tốn một khoản khá lớn 3.800.000 won. Đó không phải là số tiền mà tôi có thể chi trả được. Tôi không có tiền, chỉ có nước mổ bụng bán nội tạng mới trả được mà thôi. Tôi cũng đã nghĩ tới hay là cứ chết đi còn hơn và leo lên tầng thượng của bệnh viện nhưng cửa lên tầng thượng bị khóa chặt. Trong lúc đó, phía bệnh viện cũng cố gắng tìm kiếm những nơi giúp đỡ để một người nhận trợ cấp từ chính phủ như tôi có thể trả được khoản tiền hơn ba triệu kia. Dù vậy vẫn không đủ. Không biết có phải phía bệnh viện thương cho hoàn cảnh của tôi hay không mà họ đã đưa ra một giải pháp.

"Cậu nói rằng đang học thanh nhạc phải không? Vậy cậu có thể đến hát ở buổi hòa nhạc từ thiện diễn ra vào cuối năm ở bệnh viện không?"

Lại ca hát. Tuy hiện giờ tôi không có tinh thần nhưng tôi vẫn tới dự và hát ở đó. Chủ đề của sự kiện đó là hòa nhạc từ thiện vì những bệnh nhân không may mắn. Nhưng thật không ngờ, nhờ có buổi hòa nhạc đó mà tôi nhận ra rằng việc ca hát của mình có thể mang tới sự giúp đỡ thiết thực cho một ai đó. Những người tới dự buổi hòa nhạc hôm đó thích bài hát của tôi và số tiền quyên góp được ngày hôm đó đã được chuyển cho một cậu bé nghèo sống ở đảo bị u não ác tính. Tôi nghĩ tới người anh bán kẹo đã giúp đỡ tôi khi tôi ngất đi trên đường phố và sự giúp đỡ vô điều kiện của thầy Park Jeong So cùng những nhân viên phúc lợi. Khi nhận ra rằng tôi cũng có thể giúp đỡ ai đó một cách thiết thực, sự khủng hoảng về mặt tinh thần từ lúc nhập viện trong tôi dần dịu đi. Đó là một trải nghiệm thật kỳ diệu.

Vì sự kiện hòa nhạc đó mà trên tờ *Nhật báo Daejeon* đã có một bài báo về tôi. Câu chuyện về tôi cũng được phát trên đài phát thanh. Đầu đề của bài báo là *"Giấc mơ nghệ sỹ thanh nhạc, có phải là quá tham lam*?" Từ đó tôi nhận được rất nhiều lời khích lệ, động viên và giúp đỡ từ mọi người, họ bảo tôi nhất định phải cố gắng và trở thành nghệ sỹ thanh nhạc. Có người gửi tới cho tôi mười cân mật ong tươi, có người gửi tới gà rán. Cũng có người gửi tới một khoản tiền để tôi có thể trang trải viện phí. Có quá nhiều mật ong nên tôi đã chia cho những người khác. Đến lúc đó, thầy Park Jeong So và cô Kim Kyung Eun, Yu Hyun Jung ở quỹ hỗ trợ trẻ em liên lạc tới, "Bị thương mà tại sao lại cố gắng tự giải quyết?" Mọi người vừa đau lòng, vừa tức giận nhưng tôi lại thấy lòng ấm áp. Bởi vì tôi biết nếu tôi có xảy ra chuyện gì sẽ có người đến bên tôi.

Ra viện, tôi muốn báo đáp những người đã hỗ trợ mình thông qua quỹ hỗ trợ trẻ em. Họ chỉ luôn cho tôi nên lần này tôi cũng muốn gửi tới họ một cái gì đó. Tôi tự nguyện tham gia vào bữa tiệc Giáng Sinh mở tại quỹ hỗ trợ trẻ em. Đó là buổi gặp mặt của những nhà hảo tâm của quỹ. Bài hát hôm đó của tôi không được tốt lắm nhưng những nhà hảo tâm nghe bài hát của tôi vẫn rất thích thú và hạnh phúc.

Tôi chỉ biết nhận từ họ

Tôi tràn ngập hạnh phúc khi biết rằng âm nhạc của mình có thể gửi đến họ một chút báo đáp dù rất nhỏ nhoi.

Nếu cho tới trước đó, lý do tôi ca hát chỉ đơn thuần vì tôi thích

Thì từ giờ phút này, tôi dần tin rằng ca hát là con đường mà tôi phải đi.

Ước mơ trở thành sinh viên đại học như bao người

Những bài báo và tin tức trên đài phát thanh về tôi được đưa ra, lúc cuộc đời tôi được mọi người biết đến cũng là lúc vị trí của tôi trong trường học thay đổi. Thật buồn cười là nó không thay đổi theo chiều hướng tốt lên mà là rơi xuống đáy cùng. Những điều mà tôi vẫn luôn giấu diếm giờ đều bại lộ. Suốt thời gian qua tôi đã lừa dối bạn bè. Tôi nói rằng bố mẹ tôi ở Mĩ, là giáo sư. Tôi chỉ muốn xóa đi khoảng cách giữa mình với các bạn học. Nhưng sự thật rằng tôi là một đứa trẻ bỏ trốn khỏi cô nhi viện, bị bố mẹ bỏ rơi, là người nhận trợ cấp và nhờ những ưu đãi của phúc lợi xã hội mới có thể sống qua ngày… tất cả đều bị phơi bày. Từ lúc đó, những bạn học vốn đã không có quan hệ tốt đẹp với tôi bắt đầu lườm tôi như thể muốn tra hỏi sự thật. Thỉnh thoảng tôi lại nghe thấy những tiếng thì thầm bàn tán ở sau lưng.

“Nó là cô nhi à?”, “Đúng là đồ khoác lác”, “Thảo nào nó chẳng hòa nhập với chúng ta gì cả”, “Con giáo sư cái gì, đáng khinh”.

Tấm lá chắn tôi cố sức duy trì để giữ thể diện của mình trước những bạn học khác đã biến mất. Vì quá xấu hổ, tôi không thể tiếp tục đến trường được. Tôi tự thề với mình sẽ hoàn toàn cắt đứt với trường học. Nghe được tin này, thầy Park Jeong So đã tìm đến nhà tôi.

“Con người ta khi bị thương thì tâm hồn cũng trở nên yếu đuối hơn. Hãy coi đây là một lần vấp ngã và nhanh chóng vượt qua nó đi.”

“Không phải là một vấp ngã. Đây là hiện thực.”

“Bây giờ chỉ còn một nửa chặng đường thôi. Em đã đi được nửa chặng đường rồi, nửa còn lại cũng có thể vượt qua được. Chỉ cần lấy được bằng tốt nghiệp thôi, được không?”

“Không. Giờ em không thể tiếp tục nữa.”

Mặc dù thầy hết lời thuyết phục nhưng tôi vẫn cố chấp, nhất quyết muốn bỏ học. Cuối cùng thầy nổi giận.

“Không được, cái gì không được! Em đã trải qua những gì để đến được ngày hôm nay? Đáng chết, đã vậy, tự đi mà lo thân em đi!”

Lần đầu tiên tôi thấy thầy tức giận đến vậy. Thầy bỏ đi rồi, trong lòng tôi tràn đầy mặc cảm tội lỗi với thầy. Khi đầu tôi như muốn nổ tung vì những lo lắng, mấy nhân viên phúc lợi ở quỹ hỗ trợ trẻ em cũng tìm tới.

“Sungbong à, sao lại thế?”

“Em chuyển trường không được ạ? Không cần phải là trường chuyên nghệ thuật, trường cấp ba bình thường cũng được.”

“Cô tìm hiểu rồi nhưng đã quá thời gian làm thủ tục rồi.”

“Không còn cách nào khác sao?”

“Trung tâm giáo dục thường xuyên cũng không phù hợp với em, cứ tiếp tục đi học ở trường nghệ thuật không được sao? Em phải theo đuổi âm nhạc chứ?”

A, thật là, âm nhạc, phải rồi, phải theo đuổi chứ. Dù rất nhiều lo lắng nhưng rốt cuộc điều làm tôi thay đổi chính là hai chữ âm nhạc. Tôi quyết tâm, bây giờ chỉ có thể tiếp tục đi học. Tuy xấu hổ nhưng một nửa lý do là vì tôi cảm thấy có lỗi với các thầy cô, một nửa là vì dù ai có nói gì tôi cũng phải theo đuổi con đường âm nhạc. Đã quyết tâm con đường mình phải đi chính là âm nhạc vậy mà chỉ vì một vài việc như thế này lại dễ dàng phá vỡ nó thì còn đáng xấu hổ hơn.

Quay trở lại trường, khoảng cách giữa tôi và những người bạn cùng lớp càng trở nên xa hơn. Tôi lại quay trở về nếp sống trước đây, ban đêm đi làm thêm, ngày đến lớp phụ đạo. Dù rất mệt mỏi và chán ngán nhưng đúng như lời thầy Park Jeong So nói, chỉ cần cố gắng chịu đựng, thời gian sẽ dần trôi đi.

Năm thứ hai, thông qua quỹ hỗ trợ trẻ em, tôi biết được công ty xây dựng LH đang có chế độ cho vay tiền thuê nhà trọn gói dành cho đối tượng là thanh thiếu niên có hoàn cảnh khó khăn. Nhờ vậy, tôi đã có được một ngôi nhà không còn những con gián bò lổm nhổm, một căn nhà trên mặt đất có ánh nắng chiếu rọi vào nhà, và trên tất cả là một căn mà tôi có thể không còn phải lo lắng về gánh nặng tiền thuê hàng tháng. Không biết có phải vì được chuyển đến một ngôi nhà tốt hơn hẳn hay không mà cơ thể tôi cũng phát triển nhanh chóng. Để tăng cân, tôi cố gắng ăn nhiều hơn. Cuối năm hai, tôi nặng 80 kg, đến năm ba, tôi lên tới 100 kg. Khi đó, tôi tin rằng cơ thể phải to lớn thì âm thanh phát ra mới to và dày. Quả thực, tăng cân xong, giọng hát của tôi dường như cũng có lực hơn. Cùng lúc đó, ý chí của tôi về con đường thanh nhạc cũng trở nên vững vàng hơn.

Bộ đồng phục không còn vừa với tôi nữa. Khi tôi phải thay bộ đồng phục đến lần thứ ba thì lúc đó tôi cũng học năm cuối. Mặc dù rất tiếc tiền mua

quần áo nhưng vì cơ thể lớn lên, phần đũng quần thường xuyên bị rách nên không cách nào khác là phải mua mới.

Khoảng tháng năm năm thứ ba, ở trường tôi chỉ có tiết học buổi sáng hoặc một tuần chỉ có hai tiết, trường giảm bớt số tiết học. Lý do là vì kỳ thi đại học sắp tới. Tất cả các bạn học khác đều chuẩn bị cho kỳ thi đại học. Có lẽ vì bầu không khí ở trường mà tôi cũng có suy nghĩ muốn học đại học. Tôi không chắc rằng với điều kiện của mình, tôi có thể đi học đại học nhưng tôi vẫn chăm chỉ chuẩn bị cho kỳ thi năng lực như những bạn học khác. Tôi không tham khảo ý kiến của các giáo viên. Tôi không thích đến cả việc tương lai sau này cũng phải nhờ đến sự giúp đỡ của người giám hộ, tôi muốn tự giải quyết một mình.

Tới kỳ thi đại học, tôi nộp hồ sơ vào ba trường. Trong số đó, trường đại học H là trường có vị giáo sư mà tôi thực sự muốn học đang giảng dạy tại đó. Hai trường còn lại vì ngoài kỳ thi năng lực ra, không phải thi thêm môn nào khác nên tôi nộp. Ngày thi năng lực, tôi không run và lo lắng như lúc thi nhập học cấp ba. Lúc thi nhập học vào trường cấp ba chuyên nghệ thuật, đó là lần đầu tiên tôi đứng hát ở một nơi quan trọng, ảnh hưởng đến cuộc đời mình nên tôi mới run rẩy như thế. Thời gian đi học ở trường cấp ba tôi thường xuyên đứng trên sân khấu hát nên kỳ thi năng lực vào đại học này, tôi có thể bình tĩnh trải qua.

Sau khi thực hiện bài thi xong tôi mới biết lệ phí nhập học và học phí là bao nhiêu. Một khoản tiền lớn, trên 10 triệu won. Tôi đã nghĩ kỳ thi đầu vào đại học của những trường này chỉ là cấp 9, cấp thấp nhất nhưng tỉ lệ điểm của bài thi năng lực chiếm tỉ trọng lớn nên chưa biết chừng tôi có thể đỗ. Nhưng thực tế là dù tôi có đỗ cũng khó có thể nhập học.

Không biết là vận số tôi may mắn hay đen đủi, trong số ba trường tôi nộp hồ sơ, hai trường tôi nộp bừa lại đỗ. Khoảnh khắc nhìn thấy tên mình trên trang web của trường, tôi vui mừng trong khoảng ba giây "Oa! Phần thi năng lực mình làm tốt đấy chứ!" Nhưng ngay sau đó, tôi lại nổi giận và cuối cùng là cười gượng gạo, "Gì chứ, làm thế nào được… mình làm gì có tiền".

10 triệu won không phải là số tiền tôi có thể chuẩn bị được trong vài ngày. Tôi cũng không có cái gì để thế chấp, mà dù có thể giải quyết vấn đề học phí lúc này thì tới các kỳ sau, làm thế nào tôi có thể lo liệu được số tiền lớn như thế. Thực sự tôi không đủ tự tin mình có thể gánh vác được. Đi làm thì không có thời gian luyện tập, không luyện tập thì không thể theo đuổi con đường âm nhạc được, một vòng luẩn quẩn. Khi còn học nhạc ở trường đại học của thầy Park Jeong So, tôi đã từng trải qua mùi vị của trường đại học rồi. Tôi có thể tưởng tượng được viễn cảnh ở đại học mình cũng không thể hòa hợp và thích nghi được với mọi người, giống như ở trường cấp ba. Vì vậy tôi khép lại mong ước đi học đại học.

"Với điều kiện của mình thì học đại học cái gì. Hãy cứ phân thắng bại bằng ca hát thôi. Đằng nào thì mình cũng đã trượt trường đại học mà mình muốn vào nhất."

Tôi không nộp học phí vào trường đại học mà tiếp tục tìm những lớp dạy thanh nhạc để theo học. Tôi cũng không phải là người bị ám ảnh bởi vấn đề bằng cấp.

Thời gian cứ thế trôi đi, đã đến lúc tôi tốt nghiệp. Tôi bận rộn với việc làm thêm nên ngay cả lễ tốt nghiệp tôi cũng không đến được. Nhìn lại quãng thời gian ở trường cấp ba, có thể nói là tôi đã chịu đựng rất giỏi. Dù có nhiều mâu thuẫn với bạn học, cũng đã vài lần muốn bỏ học nhưng tôi

vẫn nhẫn nhịn và theo học đến cùng. Ngôi trường đầu tiên và cũng là cuối cùng tôi theo học. Ngôi trường đã khiến thầy Park Jeong So và các nhân viên xã hội nhiều lần lo lắng, khuyên bảo tôi đừng nên nghỉ học…

Đột nhiên tôi cảm thấy ghét phải trở lại xã hội. Với những bạn học khác thì là ra ngoài xã hội nhưng với tôi thì là quay trở lại xã hội. Mặc dù thời gian qua, cuộc sống của tôi gần với cuộc sống của một người tạp dịch hơn là của một học sinh nhưng nếu rời khỏi nơi này, tôi sẽ trở lại với thân phận một người lang thang. Cảm giác mình thuộc về một nơi nào đó biến mất khiến tôi lại sợ hãi, hệt như khi tôi rời khỏi trường học buổi tối.

Đến giờ tôi vẫn giữ bộ đồng phục cấp ba của mình.

Dù chỉ một lần duy nhất nhưng tôi vẫn luôn muốn gìn giữ cảm giác mình có nơi thuộc về ấy.

Đó là nơi tôi chán ghét, nhưng cũng là nơi tôi nhung nhớ.

Khi sắp xếp lại mấy bộ đồng phục kích cỡ khác nhau

Tôi dường như cảm nhận được bản thân mình đã trưởng thành, từ một đứa trẻ thành một người lớn.

Chẳng hiểu sao tôi lại thấy lạnh người.

Tìm kiếm cuộc đời ca hát, hướng tới thành phố của hi vọng

Lúc đó, tôi biết tới một giáo viên phụ đạo thanh nhạc. Nếu trước đây tôi chỉ là chơi đùa bằng giọng hát của mình thì người đó lại tìm mọi cách để khiến giọng hát của tôi dung hòa với âm nhạc. Rất nhiều người nổi tiếng đã từng học với vị này. Tôi phải đi tới Daegu để học nhưng tôi đã nghĩ rằng nếu là thầy thì thầy sẽ chỉ ra con đường âm nhạc dành cho tôi. Sau khi đã hoàn toàn khép lại giấc mơ về trường đại học, tôi gọi cho thầy, giải thích tình hình của mình.

“Em không đi học đại học được. Em định cứ học thanh nhạc thôi.”

Nhưng khi nghe lời kể của tôi, thầy ngay lập tức nói.

“Vậy sao? Thầy sẽ chịu trách nhiệm, xuống Daegu đi.”

Đó là một đề nghị khiến tôi phải suy nghĩ rất nhiều. Nếu xuống Daegu thì tất cả những gì tôi có ở Daejeon sẽ biến mất nhưng tôi thực sự hứng thú với lời đề nghị đó. Thật sao? Nhưng chịu trách nhiệm cho cuộc đời của một ai đó nghĩa là gì? Trong thâm tâm tôi cũng hơi nghi ngờ. Nhưng người đó đâu phải là một kẻ lừa đảo, đó là người dạy nhạc cho tôi cơ mà. Hơn nữa, tôi tin rằng thầy là người lớn nên không tùy tiện nói ra câu chịu trách nhiệm như vậy. Đó cũng là lần đầu tiên trong đời tôi nghe được một ai đó nói sẽ chịu trách nhiệm với cuộc đời tôi.

Tôi trăn trở mấy đêm, rồi cuối cùng xin sự tư vấn từ nhân viên bên phúc lợi.

“Không được đâu Sungbong à. Nếu như thế thì ngôi nhà dành cho người nhận trợ cấp cũng như số tiền hỗ trợ quỹ dành cho em đều mất hết. Cô sẽ tìm hiểu thêm để sang năm em có thể đi học đại học. Em cứ thử cố gắng thi lại một năm thôi, nhé!”

Thầy Park Jeong So đương nhiên là phản đối.

“Đột nhiên đòi đi Daegu là sao? Không có kế hoạch gì mà đến một nơi xa lạ thế, em định làm gì?”

Nhưng, việc tự bản thân tôi có thể tìm ra được con đường tương lai của mình lại khiến tôi hứng thú hơn là nghe theo lời phản đối của thầy cô. Giờ tôi đã là một người trưởng thành. Cuối cùng, tôi quyết định tự mình phải học cách sống độc lập.

Tôi chất đầy hành lý vào cái túi to đùng, đi xe xuống Daegu, lòng tràn ngập hứng khởi.

“Mong rằng Daegu sẽ là thành phố của hi vọng!”

Nhưng thực tế và tưởng tượng của tôi hoàn toàn trái ngược.

“Thầy, em đến Daegu rồi.”

“Sao đến Daegu?”

“Dạ? Em muốn theo học thầy…”

“Vậy sao? Giờ thầy đang bận việc khác… lúc khác chúng ta học nhé.”

Sao có thể như thế này! Người thầy đã nói nếu tôi đến Daegu sẽ chịu trách nhiệm với tôi, vậy mà giờ lại đột nhiên không thể dạy tôi. Để đến

Daegu, tôi đã phải vay tiền của vị chấp sự đã từng giúp đỡ tôi, trả tiền cọc thuê nhà và mọi chi phí chuyển nhà, rắc rối to rồi. Đầu tôi hỗn loạn với suy nghĩ phải nhanh chóng trả lại khoản tiền và mong muốn học nhạc. Thật là khiến người ta muốn phát điên. Chỉ là một câu nói vu vơ, vậy mà tôi lại đến thật. Vốn dĩ mọi việc đều như thế sao? Tôi không biết thầy bận việc gì nhưng lòng tôi tràn đầy uất ức và cô đơn.

Trước hết phải kiếm việc và trả khoản tiền, tôi cũng phải ăn, phải sống ở đất Daegu này. Tôi đi tìm việc ở một vài nơi, cuối cùng xin vào làm ở một công xưởng. Ở một thành phố xa lạ nên tôi cũng không hiểu rõ tình hình việc làm và giá nhân công ở đây. Không có lựa chọn, phải làm bất cứ việc gì nên tôi tìm tới một doanh nghiệp đang tìm người đập vào mắt tôi đầu tiên. Làm thử mới thấy ở xưởng, giá nhân công không được cao. Chỉ làm một nơi thì không đủ tiền nên tôi lại tìm thêm một chỗ làm vào ban đêm. Ban ngày, giá một giờ làm là 3.360 won, còn nơi tôi làm ban đêm, quá 12 giờ, một giờ làm việc được trả 4.600 won. Đó là giá nhân công cơ bản. Từ 9 giờ sáng đến 4 giờ chiều, tôi làm ở công xưởng sản xuất kẹo sô cô la, buổi tối, tôi làm ở công xưởng sản xuất chăn và ruột chăn. Tôi quyết định, vừa làm việc ở xưởng vừa chờ cho đến khi thầy hết bận rộn và có thời gian gặp tôi. Cuộc sống của một người tạp dịch có lẽ đã ăn vào xương tủy nên chưa được mấy ngày, tôi đã quen thuộc với công việc, nhưng làm việc tại hai nơi vẫn thực sự rất vất vả. Trở về nhà trong trạng thái phờ phạc, tôi nằm vật ra ngủ, mở mắt ra là lại đến lúc đi làm. Một ngày tôi phải nấu chảy hàng trăm khối sô cô la, ở xưởng sản xuất chăn, tuy bông nhẹ nhưng khi dùng áp lực ép lại thì khối bông lại rất nặng. Phải ba người mới có thể khênh được. Cả đêm tôi di chuyển những khối bông, là chăn, lúc về đến nhà, người tôi cũng nặng như những khối bông đó vậy.

Làm việc ở Daegu được khoảng bốn tháng, tôi từ một đứa nặng 100 kg tụt xuống còn 60 kg. Tôi không hề ăn kiêng. Thật đáng kinh ngạc, tính ra mỗi tháng tôi tụt mất 10 kg. Phải làm việc đến mức như thế nhưng số tiền kiếm được lại chẳng là bao. Tiền kiếm được từ hai nơi cộng lại không rõ có được 1,5 triệu won hay không nữa. Trừ tiền sinh hoạt phí, tiền thuê nhà và trả một ít tiền nợ thì tôi chẳng còn lại đồng nào. Đó là một khoản tiền mà ngay cả dùng để ăn và sống cũng đã rất eo hẹp chứ đừng nói tới học thanh nhạc.

Cứ thế này thì tôi không thể tiếp tục học nhạc được. Có nên từ bỏ hay không, nghĩ như vậy, nước mắt tôi lại muốn trào ra. Tôi yêu thích âm nhạc và chăm chỉ hơn bất cứ ai nhưng cứ nghĩ tất cả chỉ có thể đến được đây thôi là trái tim tôi lại đập thình thịch. Tôi không còn là một chàng trai mơ ước trở thành một nghệ sỹ thanh nhạc nữa mà chỉ đơn giản là một đứa làm tạp dịch, một ngày lao động chân tay mười mấy tiếng đồng hồ để cố gắng bươn chải cuộc sống mà thôi.

Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta,

Ta sẽ cho các ngươi được yên nghỉ.

Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta và học theo ta;

Thì linh hồn các ngươi sẽ được yên nghỉ.

Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng. (Matthew11:28~30)

Tôi nương tựa vào những lời này của Kinh Thánh và hàng tuần vẫn đi nhà thờ nhưng kể cả Chủ Nhật, tôi cũng chỉ có thể làm lễ cầu nguyện rất

nhanh vào buổi sáng rồi lại phải đi làm. Đến lúc nào tôi có thể nghỉ ngơi một cách thoải mái? Đến bao giờ tâm hồn tôi mới được nghỉ ngơi?

Tâm hồn trống rỗng, suy nghĩ thanh nhạc là một thứ xa xỉ lại xuất hiện. Tôi tự suy diễn rằng lý do mà thầy không dạy nhạc cho tôi là vì thầy muốn thức tỉnh, muốn nói cho tôi biết một đứa như tôi không thể nào theo đuổi thanh nhạc được.

Gánh nặng tinh thần càng lớn, mệt mỏi về sức lực cũng ngày càng tích tụ. Công việc ở xưởng làm chăn bông ngày càng nhiều nên tôi phải làm đêm nhiều hơn. Việc nhiều, tôi phải thức đêm để làm, tôi lại đi làm ở nơi khác nên thể lực thường xuyên cạn kiệt, lúc nào tôi cũng thấy buồn ngủ.

“Mày làm gì thế hả? Vừa ngủ vừa làm sao?”

“Ban đêm mày làm gì mà giờ lại vừa ngủ gật vừa làm hả?”

Dù phải nghe những tiếng quát tháo ấy nhưng tôi cũng không thể nói rằng buổi đêm mình làm việc tại công xưởng khác. Chỉ có thể nói, “Dạ không. Xin lỗi ạ”, để họ cho qua. Cứ thế này không biết chừng tôi lại xảy ra tai nạn, nghĩ vậy tôi xốc lại tinh thần. Cứ nghĩ trước hết phải nhanh chóng trả nợ là tôi lại nghiến răng gắng chịu, mặc cho tinh thần và thể xác đều mệt mỏi. Trở về với cơ thể tàn tạ, mệt mỏi sau một ngày làm việc ở xưởng, tôi suy nghĩ kỹ càng. Tôi có còn muốn tiếp tục ca hát hay không? Không có câu trả lời. Giờ tôi chỉ có một mong muốn duy nhất đó là được ngủ một cách thoải mái.

Tôi dần dần xa cách với âm nhạc.

Hiện thực khắc nghiệt khiến tôi muốn từ bỏ âm nhạc

Tâm trạng như bị ai đó quất roi vào.

Cứ như thế, cuộc đời tôi là một chuỗi ngày tháng vô nghĩa.

Giờ tôi chỉ cố gắng để trả nợ

Không còn gì có thể giúp tôi tiếp tục tiến lên phía trước nữa.

Vào lúc đó, thông báo kiểm tra sức khỏe từ phía Cục chỉ huy quân sự đưa tới. Tôi cứ tưởng rằng những người là trẻ mồ côi như tôi đương nhiên không phải đi nghĩa vụ. Nhưng khi đi kiểm tra sức khỏe thì lại nhận được quyết định là đi nghĩa vụ cấp 2. Với tình trạng sức khỏe của tôi mà lại quyết định phải đi nghĩa vụ? Tôi vô cùng bất ngờ trước thông báo này. Hỏi người ở Cục chỉ huy quân sự mới biết những người không thể xác định được bố mẹ dựa trên đăng ký quan hệ nhân thân hoặc bố mẹ mất từ trước khi 13 tuổi và không có người nhận nuôi thì mới được miễn đi nghĩa vụ. Từ khi năm tuổi tôi đã sống lang thang trên đường nên cũng thuộc trường hợp này nhưng vì trên giấy tờ, tôi có bố mẹ nên khá rắc rối. Chỉ vì người mẹ không làm hết trách nhiệm nuôi dưỡng với mình mà tôi phải đi nghĩa vụ, thực sự là quá bất công.

Vì tôi luôn nghĩ rằng mình đương nhiên không phải đi nghĩa vụ nên những giấy khám bệnh hoặc giấy tờ về tình trạng sức khỏe của mình tôi đều không mang theo. Di chứng của tổn thương dây chằng chéo hồi cấp ba là cái chân tập tễnh cùng với việc phải lao động chân tay quá nửa đêm, hơn tất cả là căn bệnh về tinh thần khiến tôi nghi ngờ mình có thể bình yên trải qua cuộc sống trong quân ngũ. Vốn dĩ không có nhiều người muốn đi nghĩa vụ nhưng với tôi, khi đó vừa mất đi âm nhạc vừa trong tình trạng bơ vơ, không nơi nương tựa thì lệnh nhập ngũ ấy lại càng nặng nề hơn.

Tôi cứ sống và làm việc như thế ở Daegu khoảng một năm. Rốt cuộc, người thầy đã nói sẽ chịu trách nhiệm với cuộc đời tôi cũng chỉ gặp tôi không quá một, hai lần. Cuối cùng thì tôi vẫn không thể hiểu được lý do mình bị chối bỏ như thế. Nếu như trước đây, tôi sẽ muốn trả thù nhưng giờ, tôi đã quá mệt mỏi với hiện thực, cũng đã hoàn toàn từ bỏ âm nhạc nên đã không còn ý chí hay sức lực để làm điều đó nữa. Thay vào đó là sự trống rỗng trong tâm hồn tôi.

Tương lai mờ mịt như lớp sương mù dày đặc

Những ngày tháng vật vã vì đau đớn tinh thần ngày càng dài hơn, tôi muốn bỏ trốn. Vì muốn chạy trốn nên ngay cả âm nhạc, là thứ tôi vẫn luôn nương tựa vào cũng không thể thay đổi tôi. Tôi chỉ muốn biến mất. Chỉ cần không phải ở đây là được. Đến một nơi không có ai biết đến tôi rồi tự tử hoặc bắt đầu lại từ đầu, dù thế nào thì cũng phải đi khỏi nơi này. Suy nghĩ đó thường xuyên hiện lên trong đầu tôi.

Đất nước này là nơi đã ruồng bỏ tôi, là nơi chỉ đem đến cho tôi những nỗi tuyệt vọng, là nơi dù có cố gắng đến đâu cũng không cho tôi một cơ hội. Tôi muốn rời khỏi mảnh đất này. Nhưng tôi không biết phải làm thế nào để có được số tiền mua vé máy bay. Tôi muốn một lần cuối cùng, nhờ đến sự giúp đỡ của thầy Park Jeong So.

"Sungbong Choi à, thời gian qua em đã đi đâu?"

Giọng thầy vui mừng khi nhận được liên lạc của tôi. Tôi kể lại những việc mình đã trải qua ở Daegu, vừa rụt rè nhờ thầy giúp đỡ.

"Thầy ơi, thầy có thể cho em tiền để đi Mĩ được không?"

"Nói cái gì vớ vẩn thế hả? Đi Mĩ, tại sao?"

"Chỉ là, em muốn di cư…"

"Không được, Sungbong Choi à, em đi Mĩ thì giải quyết được vấn đề gì? Em có biết rằng không có ai sẽ mở lòng đón nhận dân di cư không? Trở lại Daejeon đi. Đến trung tâm của thầy rồi lại học nhạc."

Thầy khuyên nhủ tôi một lúc lâu. Ban đầu, trong lòng tôi cảm thấy tổn thương vì thầy không muốn cho tôi vay tiền nhưng nghe thầy nói tôi mới biết những lời của thầy là đúng. Một đứa không biết tiếng Anh như tôi đến đó, dù có muốn tìm cách học thanh nhạc cũng không nói được. Đến Mĩ rồi chết ở đấy cũng không giải quyết được vấn đề gì. Cái khiến cho giấc mơ ca hát của tôi không thực hiện được, khiến tôi rơi vào tình cảnh bơ vơ không phải là Hàn Quốc. Tôi cũng chán phải suốt ngày than vãn rồi. Nghe lời thầy, tôi lấy lại tiền cọc nhà ở Daegu và tìm một căn phòng nhỏ ở Daejeon.

Nhưng một lần từ bỏ, khi quay trở lại với âm nhạc, tôi thực sự thấy nản lòng. Trung tâm dạy nhạc của thầy đã chuyển đến một tòa nhà bốn tầng và chuyển thành một công ty đào tạo nghệ thuật. Mặc dù thầy đã nói rằng bất cứ lúc nào tôi cũng có thể tới và tập hát nhưng lòng tôi đã rời xa khỏi âm nhạc rồi.

Tôi đi làm kiếm tiền chỉ đủ ăn. Việc muốn làm nay đã không còn thực sự khiến con người ta trở nên vô lực. Dù sao thì tôi vẫn phải trả nợ nên tôi tìm những công việc như dịch vụ chuyển phát bằng xe máy, đi giao đồ ăn, làm phục vụ bàn ở quán rượu hay công việc trả lương theo ngày ở các công trường xây dựng. Cứ như thế, tôi bước sang tuổi 22.

Từ khi tốt nghiệp cấp ba và không tiếp tục ca hát đến nay đã được hai năm rồi. Nỗi đau về tinh thần cứ tích tụ và lớn dần đến mức đáng sợ. Không thể cứ tiếp tục để mặc như thế này. Từ hồi còn học cấp ba tôi đã được rất nhiều người khuyên thử đi trị liệu tâm lý nhưng lúc đó, vì sợ ánh nhìn của mọi người, cho rằng tôi là một người điên nên tôi đã cố gắng chịu đựng. Nhưng bây giờ, tôi cần phải làm một cái gì đó.

Tôi quyết tâm tìm đến bệnh viện nhưng ở đó lại xảy ra một sự việc. Bác sỹ vừa nhìn mặt tôi đã nói ngay rằng tôi chỉ là vì quá mệt mỏi và hầu như

không tỏ ra quan tâm đến bệnh nhân một chút nào. Có thể là do tôi hiểu nhầm nên tôi cẩn thận kể lại câu chuyện của mình.

"Từ nhỏ cháu đã như thế rồi… Hơi một tí là lại có suy nghĩ muốn chết."

"Ừ, vốn dĩ ai cũng thế cả."

Người bác sỹ đó không nghe hết câu chuyện của tôi đã trả lời một cách rất bâng quơ. Chỉ bằng một câu đơn giản như thế để chẩn bệnh cho tôi sao? Máu nóng trong người tôi lại trào lên.

"Vốn dĩ cái gì mà vốn dĩ! Rốt cuộc thì ông biết cái gì hả?"

Tôi bất giác giơ tay lên. Tôi tát mạnh vào khuôn mặt của bác sỹ. Một cái, hai cái.

"Gì thế hả! Mày làm trò gì thế?"

Người bác sỹ đó đứng bật dậy, tránh né sự tấn công của tôi và gọi người ở bên ngoài tới. Ngay lập tức, mấy người hộ lý nam xông vào phòng. Họ giữ chặt tay chân tôi rồi cưỡng chế lôi tôi ra ngoài. Họ ném tôi vào một căn phòng kín. Tôi điên cuồng gào thét để thoát ra nhưng tay chân bị trói chặt, không thể làm gì được.

Sau khi tiêm thuốc an thần, phải bốn tiếng sau, cơn tức giận trong tôi mới dịu xuống và sức lực ở chân tay mới mất đi. Sau cơn tức giận là cảm giác bất lực. Tôi đang nằm rũ người trong phòng bệnh thì các y tá đi vào. Có lẽ họ cho rằng tôi đã bình tĩnh trở lại nên cởi dây trói chân tay cho tôi. Tôi nói với y tá.

"Tôi không có tiền viện phí đâu."

“Dạ?”

“Vì thế tôi muốn đi khỏi đây. Muốn vào viện cũng phải có tiền mà. Tôi không có.”

Tôi bật dậy định ra ngoài thì mấy người y tá lại có ý định giữ tôi lại. Tôi né người, gào lên.

“Mấy người muốn chết thật đấy à?”

Nghe tôi hét lên hăm dọa, mấy y tá sợ hãi lùi lại một bước. Bước ra khỏi bệnh viện, câu nói “Muốn chết à?” kia cứ quanh quẩn trong đầu tôi. Câu nói đó là tôi nói với chính bản thân mình.

Dù đang bước đi nhưng tôi không nhìn thấy con đường.

Hoàn toàn không nhìn thấy con đường phía trước.

Chỉ thấy giống như một đám sương mù dày đặc, mờ mịt và tối tăm.

Phần 4

Giờ tôi có thể có được hạnh phúc không?

Một bước tới thế giới

Tôi thực sự bị rối loạn nhân cách sao? Hai tuần trong phòng bệnh cách ly

Khác với khi còn là đứa trẻ bị cả thế giới bỏ rơi, giờ đây một áp lực khác lại đè nặng trên vai tôi. Đó là bây giờ tôi đã là một người trưởng thành. Trừ vóc dáng ra chẳng có gì đổi khác vậy mà tôi cũng là một người trưởng thành rồi sao. Tôi vẫn đang chìm trong nỗi thất vọng vì đánh mất quyết tâm theo đuổi việc ca hát hay tìm một công việc nào đó. Bị nhốt trong nỗi thất vọng, tôi muốn đi tìm căn bệnh trong trái tim mình thực sự là gì. Tại sao sự u uất trong tôi lại cứ bất ngờ trào lên? Tại sao tôi lại luôn thấy bất an và muốn tìm tới cái chết như thế này? Tại sao mà sự đau đớn trong trái tim cứ không ngừng nghỉ tìm đến tôi?

Tôi muốn mọi người biết rằng tôi không phải bị điên mà tôi đang bị tổn thương. Tôi lại tìm đến một khoa tâm thần khác và giãi bày hoàn cảnh của mình. Tôi tới vài bệnh viện và được người ta chẩn đoán cho. Liên tục bị khước từ về mặt tình cảm, phải sống trong hoàn cảnh nguy hiểm từ khi còn nhỏ đã hình thành một nỗi ám ảnh trầm trọng, chính nỗi ám ảnh này khiến cho chứng trầm cảm mãn tính, dễ tức giận, thái độ thù địch, gặp vấn đề trong việc điều tiết tình cảm, mong muốn tự sát… vẫn tiếp tục dai dẳng cho tới tận bây giờ và đang có xu hướng trở nên nghiêm trọng hơn. Trong chẩn đoán của mỗi bác sỹ đều có đôi chút khác biệt nhưng có một điểm chung là những từ như “rối loạn nhân cách chống đối xã hội”, “trầm cảm mãn tính”, “rối loạn nhân cách ranh giới” và “trầm cảm nghiêm trọng” luôn được nhắc tới.

Thậm chí, ở một bệnh viện nào đó còn chẩn đoán rằng tôi là một kẻ "thái nhân cách". Vì đã từng nghe nói rằng 80% thủ phạm của những vụ giết người hàng loạt đều là những kẻ thái nhân cách nên tôi thật sự bị sốc, tự bản thân tôi cảm thấy mình đang gặp nguy hiểm. Nhưng thử tìm kiếm trên mạng mới thấy những người bị thái nhân cách hoàn toàn khác so với những gì tôi biết. Tỷ lệ một người bị thái nhân cách là tội phạm trong một vụ giết người hàng loạt chỉ là 1 phần 500 trong tổng số các vụ phạm tội. Hơn thế nữa, tôi không phải là người không cảm nhận được tình cảm của người khác. Mà ngược lại, tôi lại rất giỏi trong việc nắm bắt suy nghĩ và tình cảm của con người.

Khi biết mình và một người bị thái nhân cách hoàn toàn không giống nhau, tôi mới dần an tâm vì biết mình không phải là một con quái vật. Nhưng rõ ràng, tôi luôn có vấn đề gì đó về mặt tinh thần. Tôi quyết tâm sẽ đi bệnh viện nhưng lại ghét phải đi làm, tiền trợ cấp thường xuyên bị muộn nên lúc nào tôi cũng thiếu tiền. Do lỗi của nhân viên ở ủy ban phường mà tiền không được gửi đến người nhận trợ cấp, thế là tôi lại phải khổ sở tìm cách sống qua ngày.

Những ngày tháng tôi không làm chủ được sự nóng giận, gây gổ với mọi người và uống rượu cứ kéo dài. Bác sỹ đã khuyên tôi nên nhập viện đến bốn lần. Tôi ghét phải nhìn thấy người khác, cũng muốn chấm dứt sự khổ sở của căn bệnh mất ngủ nên lại tìm tới bệnh viện với hi vọng mình sẽ đỡ hơn. Lần này tôi tự mình tìm đến chứ không phải bị trói và cưỡng chế nhốt trong phòng bệnh như ở bệnh viện đầu tiên tôi tới. Vì cần phải có người giám hộ nên tôi liên lạc tới nhân viên phúc lợi xã hội của ủy ban phường và họ viết cho tôi giấy xác nhận. Anh ta biết tình trạng của tôi nên đã xin bệnh viện cấp cho giấy đánh giá khả năng lao động và lại đăng ký cho tôi trở thành người được nhận trợ cấp. Đó là người mà tôi rất biết ơn.

Trong phòng bệnh sáu người cùng ở không có lấy một cái ti vi. Điện thoại cũng phải nộp cho bác sỹ, và bị cấm gặp gỡ người khác. Dù là người bình thường nhưng khi đã vào bệnh viện tâm thần cũng sẽ hiểu thế nào là bị tâm thần. Vào viện rồi tôi mới biết câu nói đó không phải là nói đùa. Mới chỉ qua một hai ngày nhưng tôi đã buồn chán đến "phát điên" rồi. Cả ngày ở cùng với những người có ánh mắt kỳ lạ và hành động dị thường khiến tôi lo sợ trong mắt mọi người, tôi cũng giống như thế.

Việc quản lý cũng rất nghiêm ngặt. Dù chỉ là bước ra khỏi phòng bệnh thôi, y tá cũng sẽ đi theo và hỏi đi đâu. Tất cả mọi hành động đều bị theo dõi và quản lý. Dù sao tôi cũng không ở trong trạng thái có thể tự do đi lại. Mỗi lần uống thuốc y tá đưa là cơn buồn ngủ lại ập đến và tôi sẽ ngủ liên tục mấy giờ liền. Những lúc không ngủ thì tôi lại nằm trên giường và suy nghĩ mông lung. Không đúng, không phải là những suy nghĩ mông lung mà đúng hơn là nỗi bất an không dứt và sự phẫn nộ về thế giới.

Đến giờ điều trị, tôi kể những câu chuyện này cho bác sỹ thì họ chỉ lơ đãng đáp, "À à, Vâng", "À vâng". Họ chỉ lặp đi lặp lại câu đó như thể những lời tôi nói chỉ là vớ vẩn hoặc tôi tự tưởng tượng ra. So với việc tư vấn thì họ cứ đưa thuốc đều đặn còn khiến tôi an tâm hơn.

Một quy tắc cơ bản trong phòng bệnh bị cách ly là phải tôn trọng người khác. Tuy vậy, mỗi khi nghe thấy tiếng người nói chuyện phía ngoài, tôi lại bất an, không biết có phải họ đang nói xấu mình không. Cảm giác bất an ngày càng tăng lên, tôi lại lao ra ngoài, kích động muốn đánh người đang nói xấu mình, chính xác là người mà tôi nghĩ rằng đang nói xấu mình.

"Tôi thấy rất bất an. Cho tôi thuốc uống, được không?"

Khi uống thuốc thì nỗi bất an, kích động không thể kiềm chế kia mới dần lắng xuống. Nhưng cảm giác bất an ngày càng trở nên nghiêm trọng, dù có uống thuốc thì tâm trạng tôi cũng không bình tĩnh lại được. Cả ngày tôi cứ ở trong trạng thái bất an, lo lắng và rồi bác sỹ tới.

“Làm ơn cho tôi thuốc.”

“Dùng thuốc để bình ổn tâm trạng có những hạn chế của nó. Chúng ta hãy cùng tìm ra gốc rễ của căn bệnh rồi cùng tìm cách hóa giải nó nhé.”

Dù vậy, tôi vẫn đứng ngồi không yên, một chị y tá đã nói với tôi.

“Chúng tôi cũng chỉ muốn giúp anh thôi. Đây là môi trường có thể giúp anh chữa khỏi bệnh.”

Tôi nhắm mắt, cố ngủ. Nhưng cơn buồn ngủ không đến, còn tâm trạng cũng không dịu xuống nên tôi vùng chạy khỏi phòng bệnh. Tôi mới chỉ chạy đến phòng nghỉ ngơi đã xảy ra sự cố. Một người bệnh khác đi qua và đặt tay vào vai tôi nhưng ánh mắt và cảm giác bàn tay chạm vào người tôi của anh ta khiến tâm trạng tôi càng trở nên tồi tệ. Tôi nhìn chằm chằm vào anh ta rồi bắt đầu la hét, chửi bới xối xả. Ngay lập tức bác sỹ và các y tá chạy tới.

“Anh Sungbong Choi, đừng như vậy, xin hãy chấp hành quy định của phòng bệnh”

Sau vụ náo loạn đấy, tôi bị cách ly. Đó là căn phòng cho một người. Tuy không bị trói chân, tay nhưng tâm trạng tôi vẫn giống hệt như khi bị nhốt một mình trong phòng bệnh của khoa tâm thần đầu tiên tôi tìm tới. Lại chỉ một mình mình, tôi nghĩ. Lúc nào cũng vậy, lại tiếp tục như vậy. Dù có ra khỏi căn phòng cách ly này thì mọi việc vẫn giống vậy. Trái tim tôi cũng

giống như căn phòng bệnh bị cách ly này, dù có ở đâu tôi cũng không thể vứt bỏ suy nghĩ mình chỉ có một mình.

Và này, ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế (Matthew 28:20).

Nằm nghiêng nhìn vào bức tường trắng, tôi lại nhớ tới câu nói kia trong Kinh Thánh. Quả thực, trong căn phòng cách ly này Chúa Jesus sẽ ở cùng tôi sao? Tôi nhắm mắt lại, cố gắng cảm nhận một tồn tại không thể nhìn thấy bằng mắt.

Nhưng tôi không cảm thấy có ai đó đang ở cùng mình. Chỉ có hình ảnh nhà thờ ngày Chủ Nhật hiện lên. Những ký ức về khoảng thời gian tôi có thể quên đi sự cô đơn khi ở cùng mọi người. Những người nắm tay tôi cùng cầu nguyện, những người nhìn vào mắt tôi và nở nụ cười với tôi, những người cùng cất tiếng hát với tôi.

Trải qua một thời gian, tôi vẫn ngồi yên tĩnh, bác sỹ mới bước vào.

"Anh hứa sẽ chấp hành đúng quy định của khu phòng bệnh chứ?"

"Vâng…"

Tôi ngoan ngoãn trả lời. So với việc phải ở một mình, tôi muốn quay lại phòng bệnh có mọi người hơn. Tuy cơ thể tôi đã không còn bị cách ly nhưng tôi vẫn chưa nhìn thấy con đường để giải phóng sự cô lập trong trái tim mình.

Tiền viện phí trong hai tuần nhập viện cứ liên tục tăng thêm. Số tiền trợ cấp không đủ để chi trả tiền viện phí, tôi phải trả thêm hơn 400.000 won.

“Phải điều trị thêm bao lâu nữa mới khỏi bệnh ạ?”

“Trong thời gian ngắn thì khó có thể khỏi được. Bệnh này sẽ cần nhiều thời gian.”

“Rốt cuộc là bao lâu?”

“Vốn dĩ những việc xảy ra khi anh còn nhỏ để lại nỗi ám ảnh quá lớn nên trong vòng vài năm tới phải thường xuyên điều trị mới được. Nếu làm không triệt để có thể sẽ để lại di chứng.”

“Dạ?”

Tuy không hiểu chính xác những điều đó có nghĩa là gì nhưng tôi hiểu đại khái nó có nghĩa là không chữa được. Tiếp tục phải chi trả viện phí là một gánh nặng với tôi mà tôi cũng muốn thoát khỏi nơi đó. Tôi cũng lo lắng cả vấn đề đi nghĩa vụ quân sự nữa. Tuy đã nộp đơn chẩn đoán về tình trạng của tôi hiện tại và thực hiện kiểm tra sức khỏe lần nữa nhưng tôi vẫn nhận được kết quả là phải đi nghĩa vụ cấp 3.

Tôi có thể đi nghĩa vụ quân sự được không? Đi rồi, tôi có thể làm tốt được không? Nếu như chẩn đoán cho rằng tôi là một kẻ thái nhân cách là đúng thì một kẻ như tôi làm thế nào có thể cầm được vào khẩu súng? Một kẻ rối loạn nhân cách chống xã hội và bị trầm cảm như tôi làm thế nào có thể bảo vệ được đất nước? Chỉ riêng việc giữ cho tinh thần bình tĩnh cũng đã là một việc quá sức tôi rồi.

Tuy xuất viện nhưng tôi chẳng có gì khác so với trước lúc nhập viện.

Lúc xuất viện sau khi điều trị cái chân bị thương, ít ra tôi còn có thể bước đi được.

Điều này có nghĩa là căn bệnh về tinh thần trong tôi còn nghiêm trọng hơn cái chân gãy xương hay dây chằng bị tổn thương nhiều.

Tinh thần tôi vẫn luôn bất an và đang vỡ vụn thành từng mảnh.

Mẹ, người dù chỉ một lần trước khi chết cũng muốn gặp

Mùa đông lại đến. Mùa đông là mùa mà một đứa từng phải ngủ trên đường như tôi cảm thấy khốn khó nhất. Không chỉ cơ thể cảm nhận được cái lạnh mà khi mùa đông đến, sâu thẳm trong tâm hồn tôi cũng cảm thấy giá lạnh. Mùa đông tôi quyết định đi gặp mẹ cũng vậy. Khi đó tôi lại đang luẩn quẩn với những suy nghĩ làm thế nào để chết. Quyết tâm lao ra trước đầu một chiếc xe đang chạy, tôi bước ra đường nhưng rồi trong ngực, một cảm giác khó chịu khó nói không hiểu từ đâu xuất hiện, níu kéo tôi. Đó chính là sự tồn tại của bố mẹ.

Với người khác, những lúc như thế này, bố mẹ sẽ là người thúc đẩy, kéo họ tiến về phía trước. Người được gọi là bố tôi đã tránh không muốn gặp tôi, nhưng tôi vẫn còn một người mẹ mà tôi chưa từng gặp mặt. Chưa biết chừng mẹ sẽ khác với bố. Nhưng tôi có nên thử gặp không? Tôi muốn chấm dứt cảm giác khó chịu này để nhanh chóng tìm đến cái chết, vì vậy tôi muốn gặp mẹ.

“Đi gặp người là mẹ mình một lần rồi chết vậy.”

Lần theo thông tin trong hồ sơ đăng ký nhân thân, tôi nhận được một địa chỉ xa lạ. Với sự giúp đỡ của văn phòng hành chính, tôi tìm ra địa chỉ liên lạc của mẹ.

Nơi mẹ sống là một thành phố nhỏ ở Chungcheong-do. Tuy tôi không biết chắc mẹ có còn ở địa chỉ đó nữa hay không nhưng trước tiên, cứ tìm

đến nhà đã. Dù rất tò mò nhưng tôi lại không có dũng khí để gõ cửa và bước vào. Tôi mất cả buổi cứ đi loanh quanh gần đó. Tâm trạng thì muốn đập cửa xông vào nhưng tay chân tôi lại không thể di chuyển. Cuối cùng, khi hai chân đã đau nhừ, tôi mới lấy hết dũng khí gọi điện thoại.

Trước khi mẹ xuất hiện, trong đầu tôi hiện lên đủ loại suy nghĩ. Nếu vừa nhìn thấy tôi, mẹ liền khóc và ôm chầm lấy tôi thì phải làm thế nào? Tôi có thể ôm lấy mẹ và cùng khóc không? Nếu mẹ xin lỗi và cầu xin tôi tha thứ, nếu mẹ bảo tôi về sống cùng mẹ thì tôi phải trả lời thế nào? Nếu vừa gặp tôi đã không nhẫn nhịn được mà chửi xối xả thì phải làm sao? Nếu ngọn lửa sát ý bùng lên thì tôi nên làm như thế nào?

Cuối cùng mẹ cũng xuất hiện ở chỗ hẹn. Cả hai chẳng nói lời nào. Vừa nhìn tôi liền nhận ra ngay đó là mẹ mình. Đó là người có đôi mắt giống tôi. Mẹ hất cằm. Dường như ra hiệu cho tôi lên xe. Tôi ngồi lên xe và nhìn một lượt nội thất của chiếc xe sang trọng. Mẹ là người có địa vị sao? Nếu không phải vậy thì làm sao mẹ có thể ngồi một chiếc xe tốt như thế này (sau này tôi mới biết đó là một chiếc Benz). Lúc ngồi trên xe, tôi chỉ nghĩ mãi về điều đó.

Suốt quãng đường ngồi trên xe, tôi không nói một câu nào. Mẹ cũng không nói chuyện với tôi. Thời gian ngồi trên xe không lâu lắm nhưng sự im lặng nặng nề trong xe khiến tôi cảm giác như một tiếng đồng hồ đã trôi qua. Nhìn qua khóe mắt, ấn tượng về mẹ trong tôi là sự mạnh mẽ. So với từ cứng cỏi thì mẹ chỉ đơn giản là một người mạnh mẽ.

Phải tới khi vào quán trà và ngồi đối diện với tôi, mẹ mới mở miệng.

“Sao lại đến?”

Không tưởng tượng được câu đầu tiên mẹ nói với tôi lại là câu này, trong giây lát tôi không biết phải nói gì. Mẹ lại nói tiếp.

"Mày giống hệt lão ấy."

Khi nói câu ấy, trong mắt mẹ tràn đầy sự bực tức. Tôi cũng không mong ước mẹ sẽ nhìn tôi với một ánh mắt ấm áp. Nhưng ánh mắt đầy bực tức đó là sao. Tôi làm ra vẻ không quan tâm, nhìn thẳng vào mẹ. Tôi cố gắng không để cảm xúc lẫn trong giọng nói của mình.

"Bố trông như thế nào?"

Mẹ lôi ra một tấm ảnh và đưa cho tôi. Trong ảnh là hình một người đàn ông trẻ tuổi, mặt mũi sáng sủa đang cười. Một người hoàn toàn chẳng giống tôi một chút nào. Tôi vừa nhìn tấm ảnh vừa nghi hoặc nói.

"Không giống chút nào cả."

"Cả cái cung cách ăn nói cũng giống hệt."

Tôi chưa từng gặp người đàn ông được gọi là bố ấy. Tôi giống cái người mà tôi chưa từng gặp một lần ấy ở chỗ nào? Câu đầu tiên người đã bỏ rơi tôi 20 năm trước nói chỉ là sao lại đến và mỉa mai tôi giống người đàn ông kia. Tôi chẳng làm gì sai cả. Cả việc tìm đến mẹ hay giống bố đều không phải lỗi của tôi. Tôi đứng bật dậy. Ra khỏi quán trà, tôi quay lại nhìn lần cuối. Nhưng mẹ vẫn ngồi yên ở chỗ đó, không gọi tôi lại, cũng không đuổi theo. Thời gian tôi ngồi cùng mẹ không quá 20 phút.

Gặp mẹ xong, nhìn vào túi tôi thấy còn 30.000 won. Đó là số tiền trợ cấp tôi nhận được.

“Tiêu hết chỗ tiền này rồi chết vậy.”

Lần này có lẽ tôi thực sự có thể chết được rồi. Tôi bước đi vô định. Cứ đi mãi rồi đến một lúc, biển xuất hiện trước mặt. Không có nơi nào để tôi tiêu tiền cả. Tôi lại lê bước về phía nội thành. Lúc này tôi lại nghĩ đằng nào cũng chết thì tiêu hết tiền rồi mới chết có ý nghĩa gì chứ. Tôi leo lên tầng thượng một tòa nhà. Đứng trên tầng thượng, tôi nhìn xuống phía dưới qua lan can. Đột nhiên mấy người bảo vệ tòa nhà đuổi tới và tóm lấy tôi.

“Cậu là ai? Định làm trò gì ở đây hả?”

Tôi bị mấy người bảo vệ giữ chặt tay và lôi đi. Tôi lại thử tìm cách khác. Tôi lao ra đường nhưng mấy chiếc ô tô, hoặc là phanh gấp, hoặc là tránh tôi. Rồi họ bắt đầu mắng chửi tôi. Tôi ghé vào một quán trọ. Không biết có phải vì vừa nghe những lời chửi bới của mấy người lái xe hay không mà tôi lại nhớ tới cái lạnh của mùa đông trên đường phố và từng người, từng người từng đối xử độc ác với tôi. Tôi lôi con dao trong túi quần ra. Lúc lôi con dao ra, hàng loạt những suy nghĩ cũng lướt qua trong đầu tôi. Trong giây phút thực sự muốn chết, người ta thường không suy nghĩ bất cứ điều gì cả. Nhưng tôi thì khác. Tại sao tôi lại suy nghĩ đến nhiều thứ như vậy? Là do tác dụng của thuốc khiến tôi lưỡng lự khi quyết định tìm đến cái chết sao? Tác dụng đấy sẽ kéo dài đến khi nào?

Trong căn phòng trọ ở một thành phố xa lạ, tôi không thể vứt bỏ tất cả suy nghĩ và chết được. Có một sợi dây rất nhỏ là lý do níu giữ tôi với sự sống. Nhưng sợi dây ấy không sáng sủa cũng không tràn đầy hi vọng.

Một ngày trong rất nhiều ngày tôi chỉ nghĩ về cái chết ở thành phố xa lạ này, thầy Park Jeong So gọi điện tới.

“Sungbong à, em có muốn thử hát trên ti vi không? Nhân viên bên quan hệ công chúng của chương trình *Korea's Got Talent* có tới liên hệ, thầy thấy nó rất phù hợp với em.”

“Thầy tham gia thì hợp hơn ạ.”

Nói xong tôi liền dập máy. Cái gì mà ti vi. Một kẻ chỉ biết thu mình lại và nghĩ đến cái chết như tôi làm sao lại có thể xuất hiện trên ti vi và hát trước đám đông. Thầy lại tiếp tục gọi tới.

“Cái thằng nhóc này, ai dạy em dập máy như thế hả? Chưa biết chừng đây là cơ hội tốt. Em thử đi.”

“Em không thích. Giờ em không có tâm trạng để làm mấy cái trò đấy.”

“Đừng có cãi. Nghe theo lời thầy, thử một lần không được sao?”

“Thầy đừng nói những lời vô lý như thế nữa. Em đã không luyện tập gần hai năm nay rồi. Đến bữa cơm hàng ngày còn không đủ thì hát hò gì…”

“Em chẳng có gì để mất cả mà. Cũng không có lệ phí đăng ký. Nếu được giải nhất thì sẽ được tiền thưởng 300 triệu won, có mất mát gì đâu.”

“Em không tham gia. Không thể nào em được giải nhất, chỉ tốn thời gian thôi.”

Một lúc lâu sau khi kết thúc cuộc nói chuyện, tôi cứ nghĩ mãi và cảm thấy có lỗi với thầy. Mỗi khi nghĩ đến thầy là tôi lại yếu lòng. Thầy đã thu nhận một đứa trẻ bị bố mẹ bỏ rơi như tôi, dạy cho tôi thanh nhạc, đưa tôi đến với nhà thờ.

“Em biết rồi. Em sẽ thử.”

Tôi gọi báo cho thầy mình sẽ thử tham gia rồi bắt xe buýt về Daejeon. Tôi cũng không thích ti vi. Trên ti vi, con người ta yêu thương, tha thứ và vỗ về lẫn nhau. Tất cả những điều xuất hiện trên ti vi giống như một thế giới xa vời mà tôi không thể nào chạm tới. Vậy mà bây giờ tôi lại có ý định xuất hiện trên màn hình ti vi ấy. Ngồi trên xe tôi miên man suy nghĩ, dù không có con đường nào để đi, dù không phải là con đường của mình nhưng vẫn sẽ có con đường mình có thể thử bước đi.

Với quyết tâm to lớn, tôi quay trở lại Daejeon, lúc này thầy Park Jeong So đang rất bận rộn với một việc khác. Đó là kế hoạch thực hiện "Phrase concert" của thầy.

"Thầy làm gì thế ạ?"

"Sungbong Choi à, chúng ta có nước để uống thoải mái nhưng có những đứa trẻ ở châu Phi đến nước cũng không có để mà uống. Chúng ta phải giúp đỡ những con người khó khăn đó chứ, có đúng không? Chúng ta sẽ dùng tiền quyên góp trong buổi hòa nhạc để mua nước cho những đứa trẻ châu Phi đó, em thấy sao?"

Với một người bị trầm cảm và mắc chứng rối loạn nhân cách ranh giới như tôi thì đó chẳng khác gì những lời nói vô nghĩa. Trong số những người tôi biết thì tôi chính là người khó khăn nhất. Những đứa trẻ đó không có nước để uống nhưng tâm hồn chúng cũng sẽ không tăm tối và hoang phế như tâm hồn tôi. Tôi không rảnh rỗi và dư dật để lo lắng cho một ai khác. Tâm hồn tôi cũng không đủ rộng lớn để tìm hiểu nỗi bất hạnh của người khác. Chỉ chăm lo cho bản thân tôi đã đủ khiến tôi mệt mỏi rồi.

Tuy vậy tôi vẫn tham gia chuẩn bị cho buổi hòa nhạc. Bởi vì đó là việc thầy làm. "Sungbong chịu trách nhiệm phần ánh sáng nhé."

Tôi được giao nhiệm vụ chiếu đèn vào những người đứng ở trung tâm sân khấu. Không phải trên sân khấu mà vị trí dưới sân khấu có lẽ mới là vị trí thích hợp đối với tôi. Bỏ ca hát đã lâu, giờ tôi không có tự tin để hát lại. Thầy cũng có vẻ không có ý định bảo tôi hát.

Nơi tổ chức buổi hòa nhạc là một nhà thờ nhỏ. Những người hoạt động trong lĩnh vực âm nhạc có cùng chí hướng với thầy cùng góp sức để mang đến những màn trình diễn đầy cảm động. Khi chiếu ánh đèn vào những con người đang biểu diễn trên sân khấu, tôi hiểu ra rằng họ không mong đợi bất cứ điều gì, chỉ muốn dùng khả năng của mình để đóng góp cho xã hội. Trái tim tôi hơi dao động khi so sánh những điều họ làm với vị trí của mình. Tôi đã nghĩ rằng mình quá bất hạnh để làm một điều gì đó cho người khác. Nhưng nếu tôi có thể đứng trên sân khấu giống họ, nếu việc tôi làm vì người khác cũng chính là việc tôi làm cho bản thân mình thì…

Khi buổi biểu diễn gần kết thúc, trong bầu không khí hào hứng của khán thính giả, thầy bước lên sân khấu. Thầy cầm micro và kể một câu chuyện mà tôi không thể ngờ tới.

"Thưa quý vị, phía sau tôi có một cậu bé được giao nhiệm vụ chiếu sáng. Cậu ấy phải trải qua một cuộc sống đầy khó nhọc, không nhà cửa, phải lang thang trên đường phố từ khi còn rất nhỏ. Mỗi lần nhìn cậu ấy tôi lại nghĩ bản thân cũng như gia đình mình đang có một cuộc sống quá yên ấm. Có phải mình đang quá ích kỷ chăng? Tôi muốn nói rằng, trong lúc chúng ta đang sống hạnh phúc với gia đình của mình thì ở ngoài kia có ai đó đang bị xa lánh, bị ruồng bỏ."

Tôi không hiểu vì sao thầy lại kể câu chuyện về tôi cho mọi người. Tôi không muốn mọi người biết đến quá khứ của mình. Hơn ai hết, thầy cũng hiểu tâm tình này của tôi. Nhưng khi nghe câu chuyện của thầy, mọi người

trong khán phòng đột nhiên nín thở và bầu không khí bỗng trầm xuống. Câu tiếp theo của thầy càng làm tôi bất ngờ hơn.

"Sungbong Choi à, em xuống đây hát một bài đi."

Nhưng tôi không chuẩn bị bài hát nào cả. Bài hát đầu tiên hiện lên trong đầu tôi chỉ có bài tôi vẫn hay hát ở nhà thờ, "The grace of God". Tôi nhắm hát đại bài hát ấy, vậy mà mọi người lại vỗ tay tán thưởng bài hát của tôi nhiều hơn cả phần biểu diễn của những nghệ sỹ thanh nhạc khác. Trong tiếng vỗ tay và hoan hô, tôi ngây ra, nhìn mọi người dưới khán đài. Tôi cảm thấy nghẹn lại trong tim. Căn bệnh trong trái tim tôi như dịu lại và bị vùi sâu xuống đáy. Một cảm giác kỳ diệu lần đầu tiên tôi trải qua.

Đây có phải là loại thuốc tốt hơn bất kỳ loại thuốc nào tôi đã từng uống.

Sự quan tâm của mọi người, hi vọng tương lai vẫn có thể tiếp tục ca hát.

Lại theo đuổi giấc mơ và chia sẻ giấc mơ của tôi tới mọi người

Nếu làm như vậy, căn bệnh mà bệnh viện tâm thần không thể chữa trị cho tôi có khi nào lại đỡ hơn không?

Cái tôi tuyệt vọng khi bị nhốt trong phòng bệnh cách ly để nhận điều trị gặp gỡ cái tôi tìm thấy hi vọng giữa con người làm tôi cảm thấy hỗn loạn. Nhưng khi vứt bỏ được cảm giác tuyệt vọng thì sự hỗn loạn ấy trở nên hoàn toàn khác.

Nella Fantasia trong giấc mộng của tôi

Phrase concert kết thúc, một hi vọng mong manh lại lớn lên trong tôi, ngày tham gia chương trình *Korea's Got Talent* đang đến gần. Tôi thấy lo lắng ngay từ việc chọn bài hát. Toàn quốc có bao nhiêu người theo chuyên ngành thanh nhạc, mà đây lại là chương trình thi đấu riêng về rất nhiều mảng tài năng chứ không riêng gì thanh nhạc. Tôi tự hỏi tham gia thi đấu bằng thanh nhạc liệu có thể làm được gì đây. Hơn thế nữa, tôi đã bỏ âm nhạc một thời gian khá dài rồi. Không hiểu sao cứ nghĩ rằng tham gia chương trình này sẽ chỉ mang đến sự thất vọng là tôi lại không có hứng thú tiếp tục.

Có vẻ như sự cảm động mà tôi cảm nhận được khi tham gia Phrase concert sẽ không được kéo dài đến tận khi tôi xuất hiện trên chương trình ti vi. Phrase concert chỉ là một chương trình quy mô nhỏ, và khán giả đều là những người mang tâm trạng ủng hộ chương trình. Không biết trên thế giới thì thế nào nhưng với một chương trình thi tài năng trên ti vi như thế này thì khán giả đều sẽ rất nghiêm túc và lạnh lùng.

Thầy Park Jeong So đã tìm kiếm rất nhiều bài hát và cuối cùng gợi ý cho tôi bài "Nella Fantasia – In my fantasy".

"Bài này được đấy. Thể loại popera nên có lẽ khán giả sẽ đón nhận, lại có thể hát bằng kỹ thuật thanh nhạc."

Bài hát này được một dàn hợp xướng thể hiện trong một chương trình giải trí nên rất nổi tiếng nhưng tôi không biết. Tôi chỉ biết rằng nhóm nhạc popera "Il Divo" mà tôi thích đã từng hát bài này mà thôi.

"Tên bài hát nghĩa là gì ạ?"

"Hình như là 'Trong trí tưởng tượng của tôi'."

Trong trí tưởng tượng. Tôi nhắc đi nhắc lại ý nghĩa của tên bài hát. Mặc dù lúc còn nhỏ tôi đã từng rất muốn chết nhưng dường như có một điều gì đó đã níu giữ tôi lại. Đó không phải là giấc mơ hay hi vọng, những thứ lạ lẫm và xa vời với tôi. Cũng không phải dự cảm hoang đường rằng đến một lúc nào đó tôi sẽ sống một cuộc đời khác với hiện tại. Nói chung mỗi khi muốn tìm đến cái chết lại có một sợi dây giữ đôi chân tôi lại. Sợi dây đó là một thế giới chỉ tồn tại trong đầu tôi, một thế giới hoàn toàn khác với hiện thực, một thế giới mà chỉ có mình tôi biết đến.

Tuy rất mờ nhạt nhưng có một thế giới như thế tồn tại trong tôi. Chưa biết chừng mọi người lại gọi thế giới đó là "tưởng tượng". Sau khi tìm kiếm lời bài hát, tôi nhận ra rằng thế giới tồn tại trong đầu tôi, thế giới mà tôi không thể diễn tả bằng lời ấy rất giống với thế giới trong lời bài hát.

Trong trí tưởng tượng của mình tôi thấy một thế giới công bình

Nơi mọi người sống trong yên bình và trung thực

Tôi mơ về một tâm hồn luôn được tự do

Như những đám mây bay trên bầu trời Tràn đầy tình yêu nhân loại trong tâm hồn

Trong trí tưởng tượng của mình tôi thấy một thế giới tươi sáng

Nơi ngay cả trong đêm tối cũng không u ám

Tôi mơ về một tâm hồn luôn được tự do

Như những đám mây bay trên bầu trời

Trong trí tượng tượng của tôi có một làn gió ấm

Thổi qua các thành phố, như một người bạn

Tôi mơ về một tâm hồn luôn được tự do

Như những đám mây bay trên bầu trời

Tràn đầy tình yêu nhân loại trong tâm hồn.

Tôi lập tức lao vào luyện tập. Thời gian chuẩn bị chỉ có một, hai tháng. Tuy tâm hồn tôi đã nắm rõ bài hát nhưng quá trình luyện tập lại không hề dễ dàng. Vì đã bỏ quá lâu nên những âm cao không phát ra được giống như những gì tôi mong muốn. Sự tuyệt vọng trong tâm hồn tôi và thế giới tưởng tượng trong lời bài hát cứ liên tục xung đột nhau. Có rất nhiều thứ đã thay đổi so với thời kỳ tôi chỉ biết theo đuổi giấc mộng mang tên âm nhạc. Căn bệnh trong tâm tôi vẫn chưa được chữa khỏi, sự hoài nghi bản thân mình đang lãng phí thời gian vào một việc không có khả năng thường xuyên tìm đến tôi.

Tôi cũng không có điều kiện luyện tập nhiều. Tôi phải trả tiền nhà và kiếm tiền sinh hoạt phí. Chỉ có công việc ở công trường xây dựng là có thể nhận tiền ngay trong ngày. Nhưng liên tục phải lao động nặng khiến cơ thể tôi suy nhược, thường xuyên phải đấu tranh với căn bệnh trong tâm hồn cũng khiến tôi kiệt sức. Dù vậy tôi vẫn luyện tập. Tôi tự nhủ với mình đây sẽ là lần cuối cùng. Vì là lần cuối cùng nên tôi không muốn phải hối hận hay tiếc nuối điều gì.

Nghĩ rằng khả năng hiện tại của mình lại quay trở về xuất phát điểm nên tôi tìm tới trung tâm âm nhạc của thầy Park Jeong So để luyện tập. Từng chút từng chút luyện lại những gì tôi từng được học ở trường, những điều tôi được học từ các giáo viên phụ đạo, dần dần những kỹ năng tôi có được trong thời kỳ dốc hết sức mình theo đuổi âm nhạc đang ngủ sâu trong cơ thể cũng dần thức tỉnh. Đầu tôi có thể đã có lúc quên đi âm nhạc, nhưng cơ thể tôi vẫn nhớ nó.

Ngày thử giọng ở khu vực, tôi vừa đi tới nhà thi đấu thể thao trong thành phố – nơi diễn ra cuộc thử giọng, vừa nghi hoặc không biết họ sẽ hỏi mình những gì. Đây có phải là con đường của thanh nhạc hay không? Rất nhiều người đã tập trung tại nhà thi đấu. Có người trang điểm rất buồn cười, có người không ngừng nhảy nhót ở một góc, có người đang tập biểu diễn một loại nhạc cụ kỳ lạ, lại có người run cầm cập ngồi một góc trong phòng chờ. Mình, một người học thanh nhạc, tại sao lại đứng giữa những con người này? Đây có thực sự là nơi mà mình nên đứng?

"Rất vui được gặp cậu, cậu là Sungbong Choi phải không?"

Nhà sản xuất và người viết kịch bản chương trình tiến về phía tôi và cất lời chào. Tôi không rõ có phải họ nhớ tôi là nhờ có đoạn clip tôi gửi khi đăng ký tham gia chương trình hay không nhưng việc họ nhớ tôi khiến tôi cảm thấy rất vui vẻ.

Đến lượt mình, tôi hát bài "Nella Fantasia" như những gì mình đã luyện tập. Giám khảo của vòng một gồm có nhà sản xuất và người viết kịch bản chương trình nhưng vòng này không được phát trên truyền hình. Tuy không hài lòng với phần biểu diễn của mình nhưng tôi vẫn trúng vào vòng tiếp theo. Sau khi vượt qua vòng một, mấy ngày sau, vòng loại thành phố Daejeon được tiến hành, địa điểm cũng là một nhà thi đấu thể thao. Giám

khảo gồm có đạo diễn Jang Jin, diễn viên Song Yun Ah, giám đốc âm nhạc Park Kolloen. Tôi cứ nghĩ rằng những cảnh quay trong buổi thử giọng sẽ cứ thế được phát trên truyền hình mà không phải biên tập lại.

Hôm đó, phần thi của tôi dường như rối tung hết cả. Trước hôm đi thi, không biết có phải vì tôi cứ liên tục vận chuyển gạch ở công trường xây dựng hay không mà tối hôm đó tôi phát sốt, cả người mỏi nhừ và rét run. Tôi còn lo lắng không biết có phải căn bệnh viêm màng não lại tìm tới hay không. Tuy đã vượt qua được vòng một nhưng vẫn còn rất nhiều đối thủ. Bước vào khu vực chờ, có những đứa bé mặc quần áo giống hệt nhau đang trò chuyện rôm rả, mọi người tụ tập thành từng nhóm, nói cười rồi kêu lớn cố lên.

Cả người tôi ê ẩm, ngồi một mình trong bầu không khí hỗn loạn ấy khiến thần kinh tôi trở nên nhạy cảm. Tôi tìm đến một góc yên tĩnh và ngồi chờ đến lượt mình nhưng chờ mãi mà không thấy tên mình được gọi. Tôi đã ngồi chờ được bốn tiếng rồi.

Những người tham gia buổi thử giọng đến cùng bố mẹ hoặc bạn bè. Bố mẹ vỗ vai cô con gái đang căng thẳng, những người bạn đem tới đồ ăn và nước uống để khích lệ nhau. Nhìn mọi người tôi lại nghĩ mình có nên về nhà hay không? Người tôi càng ngày càng cảm thấy lạnh hơn. Cả người tôi mỏi nhừ. Tôi sửa lại cổ áo của mình. Giờ về nhà rồi chui vào chăn nghỉ liệu có hơn không?

Mấy người có vẻ là vũ công chiếm một khoảng không gian rất rộng để luyện tập. Họ nhảy ngay cạnh chỗ tôi ngồi. Sao mấy người này lại cứ nhất định phải làm loạn cạnh chỗ tôi ngồi chứ? Trong đầu tôi nổi lên sự bất mãn. Sợ rằng mình sẽ lại gây sự đánh nhau, tôi nhẩm lại lời bài “Nella Fantasia” trong đầu, cố gắng kìm nén sự bất mãn lại.

Máy quay ghi lại hiện trường khu vực chờ cứ liên tục đi qua đi lại và phỏng vấn mọi người. Tôi đã cố tránh mấy cái camera đấy nhưng rốt cuộc cũng bị họ bắt được.

"Tại sao lại chỉ quay riêng một mình tôi?"

"Chúng tôi hi vọng anh Sungbong có thể chia sẻ một chút câu chuyện tuổi thơ của mình."

Chiếc máy quay chĩa thẳng vào tôi. Kể ra thì mọi người cũng chẳng thể hiểu được, chỉ có mình tôi là lại phải nhớ lại những ký ức đau đớn ấy nên tôi không muốn nói.

"Tại sao lại phải kể ạ?"

"Chỉ là để làm một đoạn clip ngắn để giới thiệu thôi. Anh cứ kể bất kỳ một câu chuyện nào cũng được."

Đoạn clip giới thiệu người tham dự thực tế chỉ được phát có năm giây. Nhưng lúc quay phần giới thiệu về bản thân tôi mất những 40 phút. Tôi nhớ lại những năm tháng mà mình đã trải qua, chuyện này nối tiếp chuyện kia nên mới mất nhiều thời gian đến vậy. Tôi rất sợ những câu hỏi mà họ đặt ra. Suy nghĩ muốn quay về nhà lại hiện lên nhưng cuối cùng tôi vẫn chịu đựng được.

Khi đã bắt đầu mệt mỏi vì chờ đợi, họ đưa cho tôi một bảng câu hỏi. Trong đó ghi những câu hỏi mà giám khảo sẽ hỏi tôi khi tôi đứng trên sân khấu. Họ sẽ hỏi tôi làm nghề gì, cuộc sống của tôi như thế nào. Tôi bước tới hỏi một chị biên kịch của chương trình.

"Cái này không trả lời không được sao ạ?"

“Không sao đâu. Sẽ tốt thôi. Nói ra rồi mọi việc sẽ ổn thôi.”

“Tôi thực sự không muốn nói về những việc này…”

“Nếu không trả lời, chưa biết chừng cậu sẽ bị loại đấy. Cứ có gì nói đấy thôi là được.”

Hoàn thành xong phần quay giới thiệu, tôi vừa mệt mỏi vừa chán ghét khi những ký ức về tuổi thơ lại trỗi dậy. Mà tôi lại còn đang đau ê ẩm khắp người nữa. Tôi bước lên sân khấu trong trạng thái hoàn toàn không có tinh thần. Tôi chỉ nói vài câu với ban giám khảo rồi thực hiện phần thi của mình. Tôi không nghĩ đến gì khác ngoài bài hát. Nhưng rốt cuộc đây là chuyện gì thế này? Khán giả cùng ban giám khảo nghe bài hát của tôi và khóc.

Sao họ lại khóc? Họ thương hại tôi nên mới như vậy sao?

Hay họ đang diễn theo kịch bản? Nếu không thì… là thật tâm khóc sao?

Tôi bước xuống sân khấu, tâm trạng vừa nghi hoặc vừa bàng hoàng.

Tôi chỉ muốn về nhà nghỉ ngơi thôi.

Kết thúc vòng loại, thầy Park Jeong So đã ngay lập tức gọi tới.

“Mọi việc tốt chứ?”

“Em cũng không biết nữa. Em chỉ hát thôi nhưng mọi người ở đó lại khóc.”

“Hả? Em hát mà sao mọi người lại khóc?”

Tôi cũng không rõ tại sao nữa. Dù sao thì tôi đã cũng nhận được sự nhất trí của tất cả các giám khảo và vượt qua vòng loại. Tôi cùng thầy lại bắt đầu luyện tập cho bài hát tiếp theo. Thầy đã chọn cho tôi bài "Cinema Paradiso". Thực tế thì cho tới trước khi vòng loại khu vực thành phố Daejeon được phát sóng, tôi vẫn chỉ chăm chú luyện tập và không suy nghĩ nhiều tới những việc đã xảy ra. Tôi cho rằng mọi người đều khóc khi xem phần thi của mình nên chắc họ sẽ biên tập lại để giảm bớt không khí ảm đạm đó đi. Cả thầy và tôi đều hoàn toàn không tưởng tượng được sau đó mọi việc sẽ như thế nào.

Câu chuyện và bài hát tạo nên hội chứng trên toàn thế giới của tôi

Dù có trong mơ tôi cũng chẳng thể nghĩ rằng câu chuyện "trở nên nổi tiếng sau một đêm" lại xảy đến với mình.

"Bao giờ chương trình phát sóng?"

"Hôm nay ạ."

Ngay cả lúc nói chuyện với thầy về thời gian phát sóng của chương trình, tôi cũng hoàn toàn không biết được việc gì xảy ra. Nhưng ngay sau khi chương trình được phát sóng lúc 12 giờ đêm, những việc không ngờ được lại dồn dập tìm đến cuộc sống của tôi.

Lúc ngồi xem chương trình ở nhà, tôi chỉ nghĩ thật kỳ lạ khi thấy bản thân mình xuất hiện trên ti vi. Chương trình kết thúc, theo thói quen, tôi bật máy tính lên thì biết được cái tên Sungbong Choi của mình đã trở thành từ khóa tìm kiếm nhiều nhất. Tôi cứ nghĩ rằng, qua một thời gian mọi việc sẽ kết thúc nhưng phần biểu diễn của tôi được chia sẻ trên khắp các mạng xã hội. Những người cảm động trước câu chuyện và bài hát của tôi, những người òa khóc như một đứa trẻ khi nghe câu chuyện của tôi… Những dòng bình luận về tôi cứ liên tục được đăng lên không dứt.

Chương trình kết thúc lúc 12 giờ rưỡi đêm nhưng đến tận 5 giờ sáng, tôi cũng không bình tĩnh lại được. Tôi không biết mình phải tiếp nhận những việc đang xảy đến với mình như thế nào. Tôi vui vì mọi người cảm động trước câu chuyện của tôi nhưng việc bản thân đột nhiên trở thành đề tài bàn

tán lại khiến tôi cảm thấy bất an. Đặc biệt, cái thế giới từng đối địch với tôi đột nhiên lại thay đổi thái độ như vậy là phần khiến tôi không thể hiểu được nhất. Trong một lúc, đầu óc tôi đờ ra. Thầy Park Jeong So cũng cảm thấy bối rối như tôi. Thầy gọi điện tới.

“Sungbong à, đây là chuyện gì thế này?”

“Em không biết.”

“Trước mắt, gặp nhau đã. Thầy không bình tĩnh lại được.”

Sáng sớm, tôi đi gặp thầy. Trông thầy rất hưng phấn, hai mắt đỏ quạch như người đã thức trắng nhiều đêm. Thầy bảo tôi cùng thầy tới nhà thờ để xin mục sư cầu nguyện cho.

Sau khi được mục sư cầu nguyện cho, thầy có vẻ bình tĩnh lại đôi chút. Ngược lại, đến lúc này tôi mới cảm nhận được những việc đang xảy đến với mình là sự thực và thấy rất hưng phấn. Tôi còn nghĩ nếu đây thực sự là việc làm của thần thánh thì có lẽ thần thánh thực sự tồn tại.

Cả đêm dài tôi không chợp mắt được chút nào nhưng tôi không hề thấy buồn ngủ. Cả đoạn thử giọng tại vòng loại khu vực của tôi cũng được phát tán trên mạng internet. Ngày hôm sau, cả ngày hôm sau nữa, tên của tôi vẫn là từ khóa tìm kiếm nhiều nhất trên các trang mạng điện tử. Những câu chuyện về tôi được chia sẻ trong chớp mắt trên các trang Twitter và Facebook. Phần thi vòng loại tại thành phố Daejeon của tôi được đăng tải trên trang YouTube và được cả thế giới biết tới. Tôi mới chỉ kể một phần rất nhỏ về những ngày tháng tôi đã trải qua và nghĩ rằng mọi người sẽ chẳng lấy làm bất ngờ gì về câu chuyện cuộc đời của một đứa như tôi. Vậy mà có

rất nhiều người cảm động trước câu chuyện của tôi và chia sẻ sự quan tâm với tôi. Điều này khiến tôi vô cùng kinh ngạc và bối rối.

Rốt cuộc, phía nhà sản xuất cũng liên lạc tới.

"Anh Sungbong, có lẽ anh sẽ phải chuyển tới Seoul một thời gian. Trong lúc thực hiện chương trình, chúng tôi sẽ lo việc ăn ở cho anh."

Trong hoàn cảnh quá bất ngờ và bối rối như thế này, có thầy ở bên khiến tôi vững tâm hơn nhưng nghĩ tới những phần biểu diễn mình phải thực hiện sắp tới, có lẽ tôi cần phải lên Seoul. Lên đến Seoul, phía nhà sản xuất đã tìm cho tôi một căn phòng cách đài truyền hình hai phút đi bộ. Đó là một căn phòng đầy đủ trang thiết bị rất gọn gàng và lịch sự.

"Cái kia… việc ăn uống thì thế nào ạ?"

"Khi nào anh muốn ăn thì cứ bảo chúng tôi là được."

"Thật sao ạ? Ăn thịt cũng được ạ?"

"Tất nhiên rồi."

Có thể nào lại như vậy, được ăn thịt sao? Từ lúc lên Seoul, gần như ngày nào tôi cũng được thoải mái ăn thịt.

Không chỉ báo chí trong nước mà các trang báo nước ngoài cũng bắt đầu quan tâm tới câu chuyện của tôi. Ngay cả phía các nhà sản xuất cũng không tưởng tượng được mọi việc sẽ như thế này. Chỉ là những gì mà báo chí trong nước và nước ngoài đăng có hơi khác nhau. Các trang báo trong nước tố cáo tôi đã nói dối rằng mình không đi học trường cấp ba chuyên nghệ thuật và không được học thanh nhạc. Còn các trang báo nước ngoài thì tập

trung nói về việc một thanh niên từng phải bán kẹo dạo và lang thang trên đường phố tham gia một chương trình tìm kiếm tài năng và khiến công chúng cảm động.

Tôi đã nói với phía nhà sản xuất việc mình từng học chuyên ngành thanh nhạc tại trường cấp ba nghệ thuật, và khán giả có mặt tại vòng loại thành phố Daejeon cũng như các giám khảo cũng biết điều này. Nhưng khi biên tập, họ đã cắt bỏ phần đó khiến tôi đột nhiên trở thành một kẻ nói dối. Phía nhà sản xuất giải thích rằng họ biên tập lại phần đó để sử dụng vào phần phát sóng tiếp theo nên cũng kiềm chế được phần nào những lùm xùm về vấn đề học lực của tôi nhưng tôi vẫn cực kỳ hỗn loạn, không thể lấy lại được tinh thần. Tôi thậm chí còn không dám vào internet vì sợ những tin đồn kia vẫn tiếp tục lan rộng. Vì việc này, đội ngũ sản xuất chương trình đã phải chịu kỷ luật của hội đồng thông tấn và chính thức gửi lời xin lỗi tới công chúng và những nhân vật có liên quan. Là nhân vật chính của những bàn tán ấy, sự bất an và chứng trầm cảm lại tìm tới tôi. Nhà sản xuất chương trình đã giới thiệu cho tôi một bệnh viện có tiếng và giúp đỡ tôi.

Mặc dù tôi cảm thấy rất hỗn loạn khi đột nhiên được nhận sự quan tâm mà từ trước đến nay tôi chưa bao giờ được nếm thử, cùng với đó là những lời mời phỏng vấn dồn dập gửi tới nhưng tôi vẫn cảm thấy biết ơn tất cả.

Tôi lại tự giam mình trong phòng tập và một mình đối diện với những bài hát. Thầy đã chọn cho tôi bài “Cinema paradiso”. Tôi không bước ra khỏi phòng tập và gần như sinh hoạt tại đó. Thấy được ý chí quyết tâm của tôi, phía nhà sản xuất còn tìm cho tôi một giáo viên dạy kèm.

Việc mà tôi có thể làm cho những người tôi biết ơn

Không phải là làm cho nhiều người biết đến câu chuyện bi thương của tôi hơn

Mà là ca hát.

Tôi nghĩ rằng cách tốt nhất để tôi trả ơn họ chính là hát những bài hát hay hơn nữa.

Trong thời gian tôi nhốt mình luyện tập, một việc còn đáng kinh ngạc hơn đã xảy ra. Đó là vô số những lời mời phỏng vấn từ các hãng thông tấn quốc tế. Trên các kênh như ABC, CNN, CBS, họ gọi tôi là Paul Potts của Hàn Quốc, Susan Boyle thứ hai. Đoạn clip của tôi được mọi người trên toàn thế giới biết tới. Số lượt xem trên YouTube cũng vượt quá con số vài trăm nghìn. Mọi người còn nói đoạn clip đạt được số lượt xem trong một thời gian ngắn kỷ lục khiến tôi cảm thấy cực kỳ choáng váng. Hiện giờ con số đó đã vượt quá 500.000 lượt xem và vẫn còn tiếp tục tăng lên. Tôi cũng đã xem lượng lượt xem theo từng quốc gia, nếu trừ một phần Nam Mỹ và châu Phi thì gần như toàn thế giới đều xem đoạn clip này của tôi. Trời đất ơi, cả thế giới đã xem đoạn clip của tôi, đây dường như không phải là sự thật. Đây cứ như là một giấc mơ hoang đường, một lời nói dối trắng trợn vậy.

Kênh CNN và ABC đã đưa tin về đoạn clip thử giọng, phần phỏng vấn và tin tức về chương trình tìm kiếm tài năng *Korea's Got Talent* đến ba lần. Họ còn cùng tôi xuống Daejeon và tới khu Yong Jeon-dong để quay tư liệu. Họ phát sóng đoạn phỏng vấn những người đã giúp đỡ tôi. Trên trang chủ của CNN, đoạn phim này đã trở thành đoạn phim được xem nhiều nhất của CNN.

New York Times và tờ *TIME* cũng có bài báo về tôi. Tờ *TIME* so sánh tôi với nhân vật chính trong “Olive Twist” và tán dương giọng hát của tôi có

thể làm lay động trái tim con người. Trên trang chủ của MSNBC, họ đăng ảnh của tôi bên cạnh diễn viên Emma Watson, Blake Lively, tựa đề bài báo là "Ca sỹ Hàn Quốc, người có đủ thực lực để tranh tài cùng Susan Boyle". Tờ *Mainichi* của Nhật, thông tấn xã Reuters của Anh và tuần báo *Der Spiege* của Đức cũng có bài viết về tôi. Các phương tiện truyền thông chính của 65 quốc gia trên toàn thế giới đều đưa tin về tôi. Ngôi sao nhạc pop Justin Bieber đã chia sẻ trên trang Facebook của mình đoạn clip mà quản lý của anh đăng trên trang Twitter cùng với đoạn bình luận như sau.

"Thật tuyệt vời. Hi vọng những điều tốt đẹp sẽ đến với anh. Hi vọng anh sẽ không từ bỏ giấc mơ của mình."

Một diễn viên trong nước cũng đăng tải trên Twitter cá nhân, "Korea's Got Talent, Sungbong Choi! Tôi cổ vũ cho bạn. Khoảnh khắc khi nghe thấy tiếng hát tràn đầy hi vọng mà bạn nuôi dưỡng trong những ngày tháng đau khổ và cô đơn ấy, nước mắt tôi không ngừng rơi". Đọc những dòng ấy, trái tim tôi như bị bóp nghẹn.

Đến khi đó tôi mới biết một việc như thế này được người ta gọi là hiệu ứng toàn cầu. Ngay lập tức, một trang fanpage của tôi được lập ra, mọi người trên toàn thế giới khóc cho tôi, cảm động về câu chuyện của tôi, gửi đến tôi những lời nhắn cầu chúc thánh thần phù hộ tôi. Nhưng dù được cả thế giới quan tâm thì việc duy nhất mà tôi có thể làm chỉ có ca hát. Dù cuộc đời tôi đã có thay đổi rất lớn nhưng càng như vậy tôi lại càng không bước chân ra khỏi phòng tập. Bởi vì đây vẫn chưa phải là kết thúc. Tôi vẫn còn sân khấu phải thực hiện.

Ngày diễn ra vòng bán kết đã tới. Từ trước đó mấy hôm, tôi đã không thể ngủ được. Nếu trong chương trình truyền hình trực tiếp mà mình làm hỏng thì biết làm thế nào. Mọi người đều quan tâm đến mình như thế mà

mình lại hát quá dở thì phải làm sao. Dường như, chỉ trong mấy ngày trước khi vòng bán kết diễn ra, tôi đã tưởng tượng đến tất cả mọi tình huống xấu nhất có thể xảy ra trong lúc thi đấu.

Mệt mỏi vì mất ngủ, lại luyện tập quá độ, ngày diễn ra vòng bán kết, cổ họng tôi đau buốt. Lúc tập dượt chương trình, tôi có thử kiểm tra tình trạng cổ họng mình nhưng họng tôi đau tới mức không phát được tiếng. Tôi huy động toàn bộ tính cố chấp, bướng bỉnh trong những ngày sống trên đường phố lên. Không phải vì mong muốn chiến thắng mà bởi vì tôi không muốn làm những người quan tâm và ủng hộ tôi phải thất vọng.

Chương trình bắt đầu. Đến lượt phần thi của tôi, tiếng nhạc cất lên và tôi bắt đầu hát. Mặc dù thực tế là tôi đã phải dùng hết sức lực để cất tiếng hát nhưng khi xem lại đoạn ghi hình thì trông tôi dường như rất bình tĩnh. Tuy tình trạng cổ họng rất tồi tệ nhưng tôi đã dùng hết sức mình để hát bài “Cinema paradiso”. Bước xuống sân khấu, lưng tôi đầy mồ hôi lạnh.

Kết quả không quá tệ. Có phải mọi người cũng nhìn thấy ý chí quyết tâm của tôi không? Phần biểu diễn của tôi nhận được 56% phiếu bầu, một con số kỷ lục và tôi được tiến vào vòng chung kết. Tôi nhận được 50.000 phiếu bầu, một con số gấp ba lần so với của các thí sinh khác. Tin tức về vòng bán kết lại được đăng trên các phương tiện truyền thông quốc tế. Áp lực về vòng chung kết trong tôi lại càng lớn hơn.

Vòng chung kết càng tới gần, tôi càng thường xuyên phải đi lại giữa bệnh viện và phòng tập. Nhờ có những bức thư, những lời nhắn động viên của mọi người mà những đau đớn tôi từng phải trải qua dần dần được chữa lành. Thường xuyên gặp gỡ những thí sinh trong top 10 cũng giúp tôi thân thiết hơn với họ. Tuy tất cả đều rất tài năng nhưng với tôi, đối thủ mạnh nhất có lẽ là Kim Min Ji.

Min Ji bị mù bẩm sinh. Nhưng lúc nào cô ấy cũng có một trái tim ấm áp và một giọng ca trong sáng. Tuy tôi rất ghen tỵ với giọng hát của Min Ji nhưng tôi còn thán phục cô ấy hơn vì mặc dù cô ấy thiệt thòi hơn người khác nhưng lại là người lương thiện và tươi sáng hơn bất cứ ai. Với một người luôn mệt mỏi vì oán hận thế giới và bệnh trầm cảm như tôi thì cô ấy là người mà tôi phải học hỏi nhiều điều. Chúng tôi thường nắm chặt tay nhau mỗi khi ở cùng nhau khiến mọi người còn hiểu lầm hỏi có phải chúng tôi đang tìm hiểu nhau hay không.

Vòng chung kết, tôi lại chọn bài "Nella Fantasia". Bởi vì không có bài hát nào có thể truyền tải hết những điều mà tôi muốn nói với thế giới như bài hát này. Tôi không biết có bị mọi người chỉ trích khi chọn lại bài hát này hay không nhưng giấc mơ mà tôi hằng mơ ước, thông qua bài hát này tôi muốn một lần nữa gửi tới mọi người.

Tôi luyện tập cùng với dàn nhạc sẽ biểu diễn cùng tôi trong vòng chung kết. Trời đất ơi, tôi cũng có ngày được biểu diễn cùng một dàn nhạc. Giấc mơ trở thành một nghệ sỹ thanh nhạc từ lâu của tôi dường như đã trở thành sự thực. Cùng với đó là trách nhiệm nặng nề trên vai. Chỉ có điều, dàn nhạc đến muộn nên tôi chỉ có thể hát thử một lần nên có hơi đáng tiếc.

Chương trình được thực hiện tại đại khán phòng của trường đại học Kyung Hee. Có rất nhiều người tới xem. Các phương tiện truyền thông trong và ngoài nước cũng tới để lấy tin, thậm chí còn phát sóng trực tiếp trên YouTube. Hai chân tôi run tới mức tôi còn lo không biết mình có thể bước lên trên sân khấu được hay không nhưng đúng lúc đó, tôi nhìn thấy thầy Park Jeong So ngồi ở hàng đầu tiên. Nhìn thấy thầy, tôi có thêm sức mạnh để kiềm chế sự căng thẳng kia lại. Đến khi bước lên sân khấu, tinh thần tôi lại bình thản đến mức bản thân tôi cũng phải ngạc nhiên. Ánh đèn

pha của sân khấu đêm chung kết chiếu vào tôi. Đó là ánh sáng chói lòa hơn bất cứ thứ gì tôi đã từng nhìn thấy.

Vòng chung kết cũng quyết định người thắng thua bằng số lượng tin nhắn bình chọn của khán giả. Tôi đứng vị trí số ba và vị trí số hai ngay trên tôi là vũ công Min Jeong. Chờ đợi công bố kết quả của người dẫn chương trình, tôi đứng yên như một bức tượng. Trước khi công bố kết quả cuối cùng là thời gian quảng cáo. Trong 60 giây ấy, tôi nghĩ mình nên làm một cái gì đó, tôi tiến về phía Min Jeong và nắm chặt tay cậu ấy.

"Không sao đâu. Mọi việc sẽ tốt thôi." Min Jeong cũng nắm chặt tay tôi.

"Thời gian qua cậu cũng cố gắng rất nhiều rồi."

Mỗi khi nhìn Min Jeong nhảy, những ký ức về khoảng thời gian tôi chìm đắm với đam mê nhảy múa lại ùa về. Trong suốt cuộc đời mình, hai thứ tôi yêu thích nhất giờ đây lại cùng sánh vai tranh tài trên sân khấu.

Sống trên đường phố, ngày nào tôi cũng khóc

Từ khi bắt đầu học nhảy, tôi không còn khóc nữa.

Và âm nhạc,

Với tôi, một người chưa bao giờ dám giơ tay về phía người khác

Chưa bao giờ mở lời với người khác, thì âm nhạc chính là những âm tiết đầu tiên tôi nói với thế giới.

Bằng những ca từ giống như nỗi lòng của mình,

Lần đầu tiên trong cuộc đời, tôi đã có thể mở lời với người khác.

Quảng cáo kết thúc. Tôi trở nên bình tĩnh hơn. Ngay cả lúc người dẫn chương trình úp mở, kéo dài thời gian công bố người thắng cuộc cuối cùng, tôi vẫn bình tĩnh. Giống như thể tôi đang ở một khoảng không gian khác vậy.

"Người thắng cuộc là… Joo Min Jeong!"

Min Jeong được bầu chọn nhiều nhất, vị trí số hai là tôi. Tuy chỉ hơn kém nhau khoảng 200 phiếu bầu nhưng tôi không thấy tiếc, cũng không buồn. Nếu nói thật thì có lẽ tôi có cảm thấy tiếc, trong khoảng… ba giây? Chỉ vậy thôi. Trái ngược với tôi, thầy Park Jeong So lại cúi gục đầu buồn bã, tới mức tôi phải an ủi thầy rằng tôi không sao.

Trên các trang tin tức nước ngoài lại đưa tin về tôi. Họ nói rằng tuy tôi chỉ đứng vị trí thứ hai nhưng câu chuyện và giọng ca của tôi đã vượt ra khỏi Hàn Quốc và làm xúc động tất cả mọi người trên thế giới. Họ thậm chí còn đưa tin giải thích những tin đồn tố cáo gian lận về học lực của tôi tới tất cả mọi người khiến tôi vô cùng biết ơn.

Việc Sungbong Choi học tại trường cấp ba chuyên nghệ thuật là sự thực, cũng giống như Paul Potts đã từng tham gia các lớp học thanh nhạc, Susan Boyle cũng từng học nhạc và thu âm để thực hiện CD từ thiện. Những điều này đều được biết đến sau khi chương trình tìm kiếm tài năng được phát sóng. Chỉ có một điều không hề thay đổi, đó là Sungbong Choi đã làm xúc động biết bao nhiêu người nghe nhạc.

Ba tháng như một giấc mộng trôi qua, tôi thu xếp mọi việc ở Seoul rồi quay trở lại Daejeon. Trước cửa nhà chỉ có dán một vài tờ thông báo phải trả tiền thuê nhà mấy tháng qua. Tôi lại nhớ tới lần họ phỏng vấn tôi, nếu chiến thắng cuộc thi và nhận số tiền thưởng 300 triệu won thì tôi sẽ làm gì.

Lúc đó tôi đã trả lời rằng mình sẽ mua một căn nhà. Tôi muốn mua một căn nhà rồi nuôi một chú mèo xinh xắn. Nhưng khi vừa bước chân vào nhà, một mùi hôi hám quen thuộc chào đón tôi. Tôi không tiếc nuối, cũng không buồn phiền. Bởi vì đây mới là sự thực.

Sau Korea's Got Talent, trong cuộc đời, giữa những con người

Sau khi *Korea's Got Talent* kết thúc, tôi đã nghĩ như thế này. Giả sử nếu tôi là người chiến thắng thì chưa biết chừng tôi sẽ phải chịu đựng sự hỗn loạn còn lớn hơn bây giờ. Bởi vì sự thực là mọi người ấn tượng về câu chuyện của tôi nhiều hơn là những bài hát của tôi. Vì vậy, nếu tôi đoạt giải nhất thì có lẽ tôi sẽ lại phải chịu sự giày vò của sự mặc cảm.

"Ôi tiếc quá, đã đi được đến tận đấy rồi mà…"

Trái ngược với mọi người xung quanh tỏ ra tiếc nuối vì kết quả này, tôi lại có thể thoải mái nở nụ cười.

"Không đâu. Cháu đi được đến đây đã là chuyện khó có thể tin rồi."

Bản thân tôi khi nói như vậy cũng cảm thấy suy nghĩ của mình đã thay đổi nhiều. Và cuộc sống của tôi cũng vậy. Khi đang đi trên đường, hoặc đi ăn, mọi người nhận ra tôi và nói lời động viên tôi.

"Ơ, là Sungbong Choi kìa. Cố gắng lên nhé!"

Cũng có rất nhiều người xin chữ ký của tôi. Trời đất ơi! Tôi lại có ngày trở thành người được nghe những lời này khi ra đường sao.

Có những người muốn hỗ trợ tiền bạc cho tôi, rồi cả những người lập ra trang fanpage của tôi để thường xuyên giữ liên lạc, trò chuyện với tôi. Cũng có những người tự lập ra một quỹ nhỏ, gom tiền ủng hộ rồi gửi cho tôi nữa.

Tôi chẳng biết làm gì khác hơn là biết ơn những người đã quan tâm và giúp đỡ tôi. Các trang truyền thông nước ngoài cũng liên tục đưa tin về tôi. Đặc biệt là kênh tin tức CNN, ngay cả sau khi *Korea's Got Talent* kết thúc, họ vẫn tiếp tục đưa tin về tôi. Vì suốt 20 năm qua, chưa bao giờ tôi được nhận tình yêu thương lớn đến thế này nên một mặt tôi cũng cảm thấy lo lắng. Không biết có phải vì tôi không quen với việc được yêu thương hay không nữa, đôi lúc tôi còn muốn bỏ chạy rồi trốn ở một góc nào đó.

Nhưng tôi không có thời gian để trốn. Nếu có nơi nào đó gửi lời mời là tôi lại chạy tới để hát cho họ. Việc tôi phải làm chính là ca hát và thông qua ca hát, tôi có thể chữa được căn bệnh trong tâm hồn mình và tôi không muốn dừng sự điều trị đó. Nhờ có âm nhạc mà cuối cùng tôi cũng có hi vọng rằng mình có thể hòa nhập cùng những người khác và tôi biết không thể bỏ mặc hi vọng đó. Bởi vì những việc mà trước đây tôi không bao giờ dám mơ tới, không bao giờ dám nghĩ hay dám làm, những việc tôi luôn tin rằng sẽ không thể nào xảy ra đều đã xảy ra trong ba tháng qua. Cũng trong khoảng thời gian ấy, một cách kỳ diệu, bức tường vô hình vẫn ngăn cách giữa tôi và mọi người dần mờ nhạt đi.

Một doanh nhân người Nhật đã mời tôi đến khu biệt thự nghỉ dưỡng của ông ở đảo Saipan. Ông còn chuẩn bị cả vé máy bay cho tôi. Ông nói rằng ông rất cảm động khi nghe tôi hát nên ông muốn mời tôi đến biệt thự của ông nghỉ ngơi coi như đó là sự báo đáp của ông. Suốt thời gian ở đó, tôi ngủ cho đến lúc không thể ngủ tiếp được nữa mới thức dậy rồi đi ra bờ biển, bơi, sau đó nằm yên một chỗ tận hưởng… Mấy ngày liền đều như vậy. Đó là kì nghỉ đầu tiên trong đời tôi.

Kết thúc kì nghỉ, tôi lại phải quay lại lịch trình bận rộn với rất nhiều sự kiện phải tham gia. Tôi cũng phải gặp rất nhiều người nổi tiếng trong các

lĩnh vực chính trị, kinh tế, báo chí. Tuy đã biết rằng trên đời không chỉ có những người hạnh phúc nhưng tôi không nghĩ rằng trong số những người nổi tiếng cũng có rất nhiều người mệt mỏi với cuộc sống của mình. Có rất nhiều người nói rằng sẽ tài trợ cho tôi nhưng chỉ chụp cùng tôi một bức ảnh rồi bặt tin. Cũng có những người muốn kiếm tiền thông qua tôi, hoặc những người lợi dụng tôi, đưa tôi đi chỗ này chỗ khác để mở rộng các mối quan hệ bản thân. Không biết có phải vì tôi từng sống lang thang trên đường nên tôi nhìn ra được những người có mục đích khác với mình. Thầy Park Jeong So đã nói với tôi thế này.

"Sungbong có con mắt tinh tường của một chú chim ưng nên sẽ biết phân biệt người tốt kẻ xấu phải không?"

Quả thật là như vậy. Tôi có thể phân biệt những người hoàn toàn đến với tôi vì tấm lòng và những người vì mục đích cá nhân mà tiếp cận tôi. Một lần, có một phụ nữ bề ngoài tỏ ra rất cao ngạo đã nói với tôi thế này.

"Người như cậu tôi gặp nhiều rồi. Tôi cũng từng giúp đỡ rất nhiều đứa trẻ mồ côi nên tôi hiểu cậu cảm thấy thế nào."

Bên cạnh, người ta giới thiệu với tôi người này đã làm rất nhiều việc đáng khâm phục đến thế nào. Tôi hơi nổi nóng, to tiếng nói.

"Bà nói rằng bà hiểu cảm giác của tôi?"

Thấy tôi lớn tiếng như vậy, người phụ nữ đó liền lập tức nói xin lỗi.

"Xin lỗi nhé. Tôi không biết mà lại nói như mình hiểu cậu rõ lắm."

Người phụ nữ đó là thư ký riêng của một chính trị gia nào đó nên quả nhiên lời xin lỗi cũng chẳng hề thật tâm một chút nào. Với những người

không thật lòng với mình, tôi đều làm lơ như từ trước đến nay. Công ty quản lý của tôi không hề thích tôi như vậy. Không phải vấn đề tiền bạc mà là vấn đề tình cảm.

Ngược lại, những người thực sự muốn giúp đỡ tôi lại thường không nói nhiều. Họ chỉ bảo tôi hãy cố lên mà thôi. Tôi thấy được ở họ thái độ khiêm nhường và sự thành tâm. Họ không cần phải cố diễn mà thái độ đó hoàn toàn là tự nhiên.

Một người từng chỉ như viên đá nằm bên ngoài rìa của xã hội như tôi

Lần đầu tiên trong đời được bước vào xã hội, bước vào giữa những con người.

Giữa những người tốt và người xấu

Dần dần tôi học được cách đối xử với mọi người

Đó là việc mà tôi phải học khi bước vào xã hội.

Mỗi lần thực hiện phỏng vấn với các đài truyền hình hay các báo là tôi lại kể đi kể lại câu chuyện tuổi thơ của mình, thú thực trong lòng tôi cảm thấy phát ngán với việc đó. Dù vậy, nếu không có tôi trong quá khứ thì cũng không có tôi như ngày hôm nay.

Lúc đó là khi thực hiện Phrase concert lần ba, chúng tôi tới các trường học ở nông thôn hoặc các viện dưỡng lão để biểu diễn. Quả là thầy của chúng tôi! Thầy vẫn luôn thực hiện những buổi biểu diễn để giúp đỡ những người có khó khăn và chưa bao giờ dừng lại.

Ở Phrase concert đầu tiên, tôi đã tham gia với tư cách là người nhận được sự giúp đỡ và khích lệ. Còn bây giờ, tôi muốn tham gia với tư cách là người cho đi sự giúp đỡ. V ì vậy, mặc dù rất xấu hổ nhưng Phrase concert lần bốn có tên “Sungbong Choi và Phrase concert”. Những người đến xem tôi biểu diễn đứng chật cứng cả hội trường, có rất nhiều người đã đứng xem buổi biểu diễn trong suốt hai tiếng. Cũng có cả những vị khách nước ngoài nghe tin và tìm đến buổi biểu diễn.

Thỉnh thoảng tôi cũng nhận được lời mời đi diễn thuyết. Phần lớn bài diễn thuyết đều lấy chủ đề như trên đời vẫn có rất nhiều người phải sống một cuộc sống như tôi đã từng trải qua, hãy giữ chặt lấy ước mơ của mình. Lời mời có thể đến từ các trường đại học, các doanh nghiệp, quân đội, cơ quan quản chế hay sở giáo dục. Khi nghe câu chuyện về những năm tháng sống lang thang trên đường phố của tôi, có người khóc, có người lại tìm thấy hi vọng. Sau này, khi nghe người ta kể lại kết quả một cuộc khảo sát về bài diễn thuyết của tôi tại sự kiện do quỹ phúc lợi xã hội tỉnh Gyeong Gi và sở giáo dục tỉnh Gyeong Gi phối hợp thực hiện, có đến 95% người nghe cảm thấy hài lòng về bài diễn thuyết của tôi. Điều này thực sự khiến tôi hết sức ngạc nhiên.

Mỗi khi nghe mọi người tới dự buổi hòa nhạc hoặc diễn thuyết của tôi nói rằng họ tìm thấy được ý nghĩa quan trọng của giấc mơ khi nghe những câu chuyện và bài hát của tôi, tôi lại nghĩ rằng hiện tại không phải là tôi thực hiện được giấc mơ của mình mà bây giờ mới chỉ là bắt đầu. Mới đây, tôi nghe mọi người nói rằng một huấn luyện viên người nước ngoài của một đội bóng đá chuyên nghiệp đã cho các cầu thủ xem đoạn ghi hình biểu diễn của tôi để khơi dậy ý chí chiến đấu trong họ.

“Dù hoàn cảnh có khó khăn đến mức nào nhưng chỉ cần chúng ta không ngừng nỗ lực thì chúng ta đều có thể thành công như Sungbong Choi. Các cậu là cầu thủ chuyên nghiệp. Nếu các cậu nỗ lực giống như Sungbong Choi thì không có đối thủ nào là các cậu không thể chiến thắng.”

Mọi người kể lại rằng, các cầu thủ, sau khi nghe lời nói đó của huấn luyện viên đã mang hết tinh thần chiến đấu vào trận đấu tiếp theo và giành chiến thắng. Khi nghe được câu chuyện này tôi lại càng quyết tâm phải cố gắng hết mình cho đến những phút cuối cùng.

Tôi nhớ tới bài hát “My way” của Frank Sinatra mà tôi từng biểu diễn trong Phrase concert. Khi cùng thầy và năm người khác biểu diễn bài hát này, tôi nhìn lại chính mình và tự hứa với lòng mình nhất định phải tìm ra con đường đi của bản thân. Trong bài hát có một đoạn, “Dù trải qua bao nhiêu khó khăn, tôi vẫn bước trên con đường của mình”. Lúc đó, tôi đã quyết định rằng “con đường của tôi” chính là lan truyền hi vọng đến cho mọi người. Vừa hát, tôi vừa hứa với lòng mình, nhất định sẽ không bao giờ để lạc mất con đường ấy.

Dường như quyết tâm ấy của tôi cũng được truyền tới mọi người, khi bài hát kết thúc, khán giả vỗ tay rất nồng nhiệt. Tôi lại tiếp tục tham gia vài buổi hòa nhạc từ thiện như thế. Nếu có nơi nào mời tới biểu diễn, tôi đều đồng ý đi. Tuy đều là biểu diễn từ thiện nhưng với tôi tiền không quan trọng bởi vì ở nơi tôi đến, tôi còn nhận được những thứ còn lớn hơn cả tiền. Có lần, tôi nhận được lời mời của một cô nhi viện. Đó là lời mời tới biểu diễn tại buổi lễ chia tay các bạn trẻ đã đủ tuổi để tự lập và rời khỏi cô nhi viện. Những bạn trẻ đó có hoàn cảnh tương tự tôi, các bạn lớn lên trong cô nhi viện, trưởng thành và giờ là lúc các bạn bước ra ngoài xã hội. Khi tôi đến đó, mọi người chào đón tôi rất nồng nhiệt.

Khi những đứa trẻ bị bỏ rơi vui mừng chào đón tôi

Tôi có thể thấy sự cô đơn và lo lắng mà tôi đã trải qua

Cũng xuất hiện trong những người bạn ở nơi đây.

Nắm tay mọi người, dù không nói câu gì nhưng chúng tôi vẫn hiểu nhau.

Những giọt nước mắt đã khô từ lâu

Lại trào ra khi tôi nhìn thấy nước mắt của những người bạn cũng thiếu thốn tình yêu thương này.

Một trong những công việc mà tôi được mời đó là thu âm cho một chương trình tuyên truyền của đài phát thanh. Chương trình này có tên "Bây giờ chúng ta hãy cùng làm lại một lần nữa nào – Cùng chia sẻ tình yêu thương" và để người nghe đài dần quen thuộc với chương trình tuyên truyền này, một đoạn thông điệp ngắn sẽ được phát giữa các chương trình. Những đoạn thông điệp là suy nghĩ và hi vọng của tôi nên mọi người nói rằng làm như thế sẽ thu hút được sự quan tâm của bạn nghe đài mà cũng ý nghĩa hơn.

"Xin chào mọi người! Tôi là Sungbong Choi, á quân của chương trình *Tìm kiếm tài năng Hàn Quốc* của đài truyền hình cáp. Câu nói có chí thì nên thực sự không phải là chuyện chỉ tồn tại trong những câu tục ngữ.

Chỉ trong giây lát, tôi đã bị thanh nhạc mê hoặc. Đôi lúc tôi tự hỏi những xúc cảm tôi cảm nhận được trong một giây ngắn ngủi ấy có khi nào chỉ là một giấc mơ.

Trong một xã hội mà người ta chỉ nhớ tới vị trí số một thì ngẫm ra đứng thứ hai cũng có nhiều điều thú vị. Trước hết, người đứng thứ hai không phải chịu quá nhiều gánh nặng nên suy nghĩ cũng thoải mái hơn và đó cũng là cơ hội để cố gắng phấn đấu hơn nữa, để thổi bùng lên quyết tâm nỗ lực hơn nữa. Có lẽ người đứng ở vị trí số một sẽ không biết đến cảm giác này đâu, phải vậy không?"

Cứ như vậy, mấy đoạn thông điệp được phát luân phiên trên sóng phát thanh một tuần liền. Việc có thể truyền đạt những điều muốn nói trong lòng đến với mọi người khiến tôi vừa hào hứng nhưng bên cạnh đó cũng cảm thấy có trách nhiệm. Tôi cũng đã từng xuất hiện trên trang bìa một tạp chí của Đạo Tin lành. Khi nhìn thấy mình đang nở nụ cười trên trang bìa tạp chí, bản thân tôi cũng phải ngỡ ngàng. Tôi đã tăng cân rất nhiều. Đến mức tôi không thể tin được vì người đó hoàn toàn chẳng giống tôi chút nào. Và thế là tôi quyết tâm giảm cân. Trong lúc tham gia chương trình tìm kiếm tài năng, có vẻ như tôi đã ăn quá nhiều thịt rồi.

Ngoài việc ghi âm ở đài phát thanh, còn rất nhiều cơ hội khác để tôi có thể truyền đạt tới mọi người suy nghĩ của mình. Trong số đó có lời mời tới Nhà Xanh. Sau khi tham gia chương trình *Korea's Got Talent*, tôi nhận được lời mời từ phía tổng thống đến tham dự một sự kiện cuối năm tại Nhà Xanh. Tôi nhận lời với suy nghĩ rằng một đứa trẻ bất hạnh giờ được cả nước quan tâm và biết tới, lại có thể được mọi người chia sẻ, giúp đỡ như vậy cũng đủ để bù đắp những ngày tháng trước đây rồi.

Sự kiện đó có tên "Bữa tiệc của âm nhạc và trò chuyện". Ở đó, ngoài tôi còn có cô No Young Sim và Pháp Luân đại sư tới dự, có cả cô Lee Ji Sun nữa. Cô Lee Ji Sun do một tai nạn ngoài ý muốn mà bị bỏng toàn thân, phải

trải qua hơn bốn mươi cuộc phẫu thuật nhưng cô không mất đi ý chí mà vẫn luôn mang hi vọng tới mọi người.

Đến đó tôi mới biết đây là một sự kiện dành cho các nhân viên Nhà Xanh và gia đình của họ. Rất nhiều bộ trưởng và con cái họ tới dự. Tôi cố gắng hết sức để chia sẻ những suy nghĩ của mình tới mọi người. Tuy không chuẩn bị trước bài phát biểu nhưng khi kể lại những câu chuyện mà mình từng trải qua, từng lời cứ nối tiếp nhau được nói ra. Tôi chia sẻ tất cả, từ chuyện về một đứa trẻ lẽ ra đang ở tuổi được gia đình yêu thương và che chở lại phải lang thang ngoài đường, chuyện vì sao tôi lại say mê thanh nhạc, chuyện tôi đã làm thế nào để có thể mở lòng và trò chuyện cùng mọi người. Tôi cũng kể chuyện về những người hâm mộ của tôi, trong số họ có nhiều người không còn nhiều thời gian nữa, nhưng khi xem đoạn clip của tôi, họ nói cảm ơn tôi, họ xin lỗi tôi và nói giờ họ có thể thanh thản đi sang thế giới bên kia rồi. Cuộc nói chuyện kết thúc, tôi trở về nhà. Cứ nghĩ đến việc một người chỉ học hết cấp ba như tôi có thể phát biểu tại Nhà Xanh là tôi lại cảm thấy tràn ngập hạnh phúc và tự hào.

Còn một việc nữa cũng khiến tôi cảm thấy vô cùng hạnh phúc. Đó chính là nước Mĩ, nơi tôi từng muốn tới và ca hát ở đó. Tôi đã nhận được một lời mời tới Mĩ. Ngồi trên máy bay, tôi thực sự đã tới Mĩ với tâm trạng “bay đến đó”. Đó là lời mời từ một người hâm mộ, ông bị bệnh nặng và có ước nguyện muốn gặp tôi một lần trước khi chết. Nơi tôi đến là San Fransico. Trung tâm của văn hóa hippy, thành phố của tình yêu, lãng mạn và tự do.

Xuống đến sân bay, thật ngạc nhiên là có rất nhiều người nhận ra tôi. Vì không giỏi tiếng Anh nên tôi không biết họ nói những gì với mình, tôi chỉ biết vừa đáp lại họ bằng câu “I love you” vừa hi vọng họ sẽ hiểu những điều tôi muốn nói. Thậm chí, những người Mĩ trong quán cà phê vừa gọi tên tôi

vừa lại gần, rồi mở đoạn clip trong điện thoại lên để xem có đúng tôi là người trong đoạn clip đó hay không.

Có một người tiến về phía tôi và nói gì đó bằng tiếng Anh. Đang nói thì bỗng nhiên người đó bật khóc. Hỏi nhân viên đi cùng thì tôi biết được người đó, nhờ nghe những bài hát của tôi mà đã được an ủi rất nhiều. Khi tôi đi trên đường phố Hàn Quốc, mọi người không có phản ứng gì quá đặc biệt nhưng đến đất nước Mĩ xa lạ này, được mọi người chào hỏi, được họ nói rằng tôi đã trở thành nguồn động viên cho một ai đó, điều này làm tôi cảm thấy chính mình mới là người được nhận sự quan tâm, an ủi từ mọi người.

Người đã mời tôi nói rằng ông muốn được gặp tôi nên đã mời tôi tới Mĩ nhưng sẽ thật là đáng tiếc nếu chỉ có một mình ông được nghe tôi hát nên ông muốn hỏi xem tôi có thể thực hiện một buổi biểu diễn nhỏ và mời thêm những người khác tới hay không. Khi nhận được sự đồng ý của tôi, người đó liền thuê một khán phòng có sức chứa 400 người. Vừa chuẩn bị cho buổi biểu diễn, tôi vừa có cơ hội được gặp mọi người ở hội người Hàn và ngài lãnh sự tại Mĩ. Chỉ là một buổi biểu diễn từ thiện quy mô nhỏ nhưng vé bán ra ngay lập tức hết sạch, khán phòng với sức chứa 400 người ấy cũng chật kín chỗ. Mọi người, thông qua thông báo trên mạng hoặc qua lời người thân mà biết được tôi đã tới Mĩ. Tôi nghe nói, còn có người đã đáp máy bay tới để xem tôi biểu diễn. Buổi biểu diễn đó còn được phát trên kênh truyền hình địa phương nữa.

Không lẽ ở Mĩ, tôi còn nổi tiếng hơn so với ở Hàn Quốc, tình huống này khiến tôi cảm thấy khá bối rối. Trong buổi biểu diễn đó, tôi chuẩn bị hai bài hát. Mọi người đến rất đông nên ban đầu tôi muốn ngoài biểu diễn còn dành nhiều thời gian để trò chuyện cùng mọi người. Nhưng vì không thông hiểu

ngôn ngữ nên không có cách nào để trò chuyện cùng mọi người. Dù sao thì so với lời nói, dùng âm nhạc cũng giúp tôi tâm sự với mọi người dễ dàng hơn. Tuy buổi biểu diễn chỉ kéo dài không quá 30 phút nhưng bản thân tôi cũng không tin mình có đủ tự tin để biểu diễn trên đất Mĩ.

Tôi cũng tham gia làm khách mời một chương trình tìm kiếm tài năng được tổ chức ở thành phố Paolo Alto gần San Fransico. Trong chương trình này, tôi đã hát bài "Amazing Grace", bài hát diễn tả chính xác nhất tâm trạng tôi lúc đó.

Ân điển diệu kỳ, âm thanh sao thật ngọt ngào

Cứu rỗi kẻ khốn cùng như tôi

Tôi đã từng lạc lối, nay được tìm thấy

Từng mù lòa nhưng nay lại được thấy.

Hiện giờ tôi đang sống ở Seoul. Nhiều công việc khiến tôi thường xuyên phải lên Seoul nên để tiết kiệm tiền và thời gian đi lại, tôi chuyển hẳn lên đây. Thực tế thì so với Seoul, giá thuê nhà và tiền sinh hoạt phí ở Daejeon chẳng đáng là gì cả. Tôi chủ yếu tham gia các sự kiện từ thiện và các buổi diễn thuyết nên cũng không có thu nhập cố định. Vì thế, về mặt kinh tế cũng chỉ đủ sống. Cách đây không lâu, tôi còn đi làm thêm công việc rải tờ rơi, thậm chí còn đi lao động chân tay mấy ngày nữa.

Được cả thế giới quan tâm và biết đến

Không phải là đột nhiên bạn sẽ trở thành ngôi sao hay nhà giàu.

Tôi cũng không mong muốn điều đó.

Việc mà tôi phải làm

Đó là tạo ra một con người mới từ âm nhạc.

Bởi với tôi bây giờ mới là bắt đầu.

Lời kết

Tới những người đã cho tôi lý do để sống, xin cảm ơn, tôi yêu mọi người

Tôi sinh năm 1990 và tham gia chương trình *Korea's Got Talent* năm 2011. Từ khi sinh ra cho đến khi tham gia chương trình kiếm tài năng là khoảng thời gian 21 năm. Với tôi, *Korea's Got Talent* đã thay đổi hoàn toàn cuộc sống trong 21 năm của tôi. Thậm chí phải nói rằng, việc tôi tham gia *Korea's Got Talent* không chỉ là tham gia một chương trình tìm kiếm tài năng mà nó giống như tôi được sinh ra trên cuộc đời này một lần nữa.

Viết ra thì rất dài nhưng nói một cách đơn giản, trước khi tham gia *Korea's Got Talent* hay trước khi được sinh ra một lần nữa, cuộc đời tôi như lênh đênh trên biển cả rộng lớn tối tăm và lạnh lẽo. Đó là những năm tháng mà cái chết luôn chực chờ để lôi tôi xuống đáy biển sâu. Trước khi biết đến âm nhạc, tôi dường như luôn lênh đênh giữa những con nước, chỉ biết vùng vẫy một mình mà không thể cầu cứu bất cứ ai.

Việc tham gia chương trình tìm kiếm tài năng dường như chính là con thuyền đã cứu vớt tôi khỏi đáy biển sâu tối tăm ấy. Và được biết đến mọi người thông qua chương trình *Korea's Got Talent* đối với tôi giống như bản thân đang lênh đênh trên biển phát hiện ra ánh đèn của ngọn hải đăng ở đằng xa. Tuy ở trên tôi có nói chương trình *Korea's Got Talent* đã thay đổi hoàn toàn cuộc đời tôi nhưng một mặt cũng có những việc hoàn toàn không thay đổi. Trong tôi vẫn còn những vấn đề chưa được giải quyết, và để giải

quyết chúng, sẽ cần một khoảng thời gian khá dài. Nhưng tôi tin rằng một khi đã nhìn thấy ngọn hải đăng thì chỉ cần cố gắng từng chút một bơi về phía trước, chắc chắn sẽ có ngày tôi tìm đến được đất liền.

Bị vứt bỏ ra xã hội, trong suốt những năm tháng chỉ biết vật lộn để sinh tồn, tôi đã làm rất nhiều việc xấu xa. Tôi đã làm người khác tổn thương nhiều như chính những vết thương mà tôi mang trên mình. Có lẽ sẽ có người cảm thấy không thoải mái khi đọc câu chuyện về cuộc sống mà tôi từng trải qua, đầy hỗn loạn, tội phạm, rượu, thuốc lá, bạo lực, ma túy… Nhưng tôi không muốn tô hồng hay bôi đen câu chuyện của mình mà muốn chia sẻ một cách chân thật nhất. Tôi chỉ muốn hồi tưởng lại quãng thời gian từ khi tôi bắt đầu lăn lộn trên đường phố cho tới ngày hôm nay.

Một người từng sống ở dưới đáy cùng của xã hội như tôi không có tư cách để nói rằng thế giới này là một nơi đáng sống, ở đây tràn đầy hi vọng và ước mơ.

Cũng giống như cuộc đời không thể biến đổi hoàn toàn chỉ trong một buổi sáng, con người cũng không thể thay đổi chỉ trong thoáng chốc. Dù vậy tôi vẫn muốn nói với các bạn về hi vọng.

Có nhiều người nói rằng từ một đứa trẻ bán kẹo dạo, qua bao thăng trầm, cuối cùng trở thành một người nổi tiếng, đó là nhờ có may mắn. Cũng có người hỏi tôi để vượt qua rất nhiều thí sinh và giành vị trí á quân trong một chương trình tìm kiếm tài năng của đài truyền hình phải có vận may lớn tới mức nào. Dĩ nhiên có thể đúng như họ nói, tôi là nhờ vận may mới có được như ngày nay. Trước khi tham gia chương trình, khát vọng muốn chết của tôi đã lên tới đỉnh điểm và căn bệnh về tinh thần ngày càng trầm trọng. Nhưng điều tôi muốn nói với mọi người thông qua cuốn sách này đó là, không như mọi người vẫn nói, từ trước đến nay, với tôi, may mắn luôn là

một thứ rất xa vời. Cái đã giúp tôi đi đến được ngày hôm nay không phải là sự may mắn mỏng manh hơn sợi chỉ, chật hẹp hơn lỗ kim kia mà chính là hi vọng.

Khi còn sống trong căn phòng bán hầm, tôi thường ngồi thẫn thờ trong căn phòng không có ánh mặt trời. Dù căn phòng bán hầm chật chội và tối tăm, nhưng mỗi ngày, luôn có một thời điểm, một tia sáng mặt trời mỏng manh chiếu vào. Và trong giây phút ấy, khoảng không gian tăm tối xung quanh tôi lại trở nên tươi sáng hơn. Nhưng tia sáng ấy nhanh chóng biến mất, căn phòng lại chìm trong tĩnh lặng và bóng tối. Nó làm tôi nhiều lúc tưởng như mình chỉ là tưởng tượng ra ánh sáng mà thôi.

Nhưng chỉ có tôi luôn nhốt mình trong căn phòng là không biết rằng bên ngoài, ánh mặt trời lúc nào cũng chiếu sáng rực rỡ. Nếu lúc nào chúng ta cũng chỉ đóng chặt cửa, kéo rèm và cuộn mình trong chăn thì chúng ta sẽ chẳng bao giờ có thể nhìn thấy tia sáng mặt trời. Nhưng chính tia sáng mà chúng ta nhìn thấy trong thoáng chốc ấy sẽ khiến chúng ta muốn mở cửa sổ, kéo rèm và bước ra con đường tràn ngập ánh nắng.

Một người hâm mộ bị ung thư đại tràng giai đoạn cuối đã nói với tôi rằng, một đứa trẻ như tôi còn có thể vượt qua được cuộc sống như thế trong khi bản thân ông lại chỉ biết than thân trách phận. Khi nghe ông nói câu này, tôi cảm thấy thật hổ thẹn. Những ngày tháng lăn lộn trên đường phố, lúc nào trong đầu tôi cũng tràn ngập suy nghĩ muốn chết. Không phải tôi cố gắng để sống mà là phải sống vì không thể chết được. Khi theo thầy Park Jeong So đi nhà thờ, lúc nào tôi cũng đặt những câu hỏi đầy oán hận với Đức Chúa Trời. Tại sao tôi lại phải sống như thế này? Tại sao Ngài lại bắt tôi phải trải qua những thử thách như vậy? Tại sao lại không để cho tôi được chết?

Tôi chỉ biết nhìn thế giới quanh mình toàn một màu đen tăm tối. Tôi cố tình không muốn nhận ra rằng ở một nơi nào đó trên thế giới này vẫn có ánh sáng chiếu rọi. Dù có nhìn thấy tôi cũng cho rằng ánh sáng sẽ chẳng bao giờ chiếu đến mình nên tôi chỉ biết nhốt mình trong căn phòng nhỏ tăm tối.

Nhưng khi nhìn lại tôi biết đó không phải là tất cả. Thầy Park Jeong So, người đã nhận tôi làm học trò và dậy cho tôi thanh nhạc mà không vì một mục đích cá nhân nào; cô Kim Kyung Eun, cô Yu Hyun Jung, những nhân viên phúc lợi xã hội đã luôn hết mình giúp đỡ tôi; những người đã ủng hộ cho tôi; bác bán tteokbokki, người đã đặt tên cho một đứa bé bán kẹo mồ côi như tôi; người chị ở cửa hàng điện thoại đã cho tôi cảm nhận sự ấm áp đầu tiên trong đời; người anh bán kẹo dạo đã giúp đỡ tôi khi tôi đói ngất trên đường và mua mì trộn tương đen cho tôi ăn; bác rùa, người đã cho cơm để tôi ăn, cho tôi quần áo để mặc; những giáo viên ở trường học buổi tối, những người đã luôn cố gắng để vực tôi dậy khỏi cuộc sống ở đáy cùng xã hội; thầy rùa, người luôn cho tôi tiền mua mì để ăn; anh Ye Jong, người đã dẫn tôi đi nhà thờ; anh ppeppero, người đã cho tôi cảm nhận được một tình bạn ấm áp; những vị chấp sự đã giúp tôi có một căn phòng để ở… Chỉ có mình tôi là không nhận ra rằng mình đã nhận được biết bao nhiêu sự yêu thương từ mọi người. Có lẽ nào những người không được nhận tình yêu thương từ gia đình lại có thể được nhận một tình yêu lớn lao hơn để bù đắp.

Ngay cả khi tham gia chương trình *Korea's Got Talent*, tôi vẫn luôn bị chi phối bởi mặc cảm tự ti và suy nghĩ mình không được người khác yêu thương. Tôi đã rất sợ hãi, một người như tôi mà cũng dám bước lên sân khấu và hát trước mặt mọi người, chẳng khác gì đi tìm sự chế nhạo của mọi người. Ngoài thầy Park Jeong So, tôi chưa bao giờ kể quá khứ của mình cho bất cứ ai nên sau khi nói về quá khứ đầy tăm tối và ảm đạm ấy, tôi rất

lo lắng, sợ rằng sẽ phải nghe những lời chỉ trích, chế giễu từ mọi người. Nhưng, khi đã bày tỏ hết với mọi người tất cả những gì tôi vẫn luôn giấu trong lòng, tôi mới nhận ra rằng sự tự ti và mặc cảm từ trước đến nay của tôi đều không có thật. Chúng cắm rễ và lan rộng trong tâm hồn tôi, nhưng khi đã nhổ bỏ được cái rễ ấy và để mọi người cùng xem, chúng không thể giày vò tôi như trước đây nữa.

Sau khi tham gia *Korea's Got Talent*, mỗi khi gặp ai đó nói rằng nhờ có tôi mà họ tìm thấy được hi vọng và dũng khí thì chính bản thân tôi cũng có thêm hi vọng và dũng khí. Cứ như vậy, khi giữa người với người thông hiểu nhau, giúp nhau có được hi vọng và dũng khí thì vết thương của tôi cũng dần dần được chữa lành. Khi còn là một đứa trẻ sống lang thang trên đường phố, tôi đã khóc rất nhiều khi nghĩ rằng dù mình có chết cũng chẳng có ai nhớ đến. Nhưng giờ đây, có rất nhiều người nhớ đến tôi và chính điều đó đã trở thành lý do để tôi tiếp tục sống.

Có một bài hát tôi từng được nghe khi còn lang thang đi bán kẹo trên đường. Gần đây, hầu như ngày nào tôi cũng nghe bài hát ấy. Bài "Bằng tình yêu thương" của Haebaragi. Tôi không cảm thấy đồng cảm khi nghe những bài hát thị trường kiểu như "Bạn gái tôi không nghe điện thoại, có vẻ là cô ấy đang giận dỗi", nhưng bài "Bằng tình yêu thương" lại làm tôi cảm thấy xúc động.

Trong cuộc đời mình có một việc mà tôi phải làm

Dù đứng trên cánh đồng lộng gió, tôi cũng không cảm thấy cô đơn

(….)

Bằng tình yêu vĩnh viễn không bao giờ đổi thay của chúng ta

Hãy chìa tay ra và chiếu rọi những nơi tăm tối.

Những bài hát tôi được nghe trong những khoảng thời gian u ám, đầy tăm tối và hiu quạnh, nếu không có chúng, có lẽ tôi vẫn sẽ không biết được ở đâu đó

đang có ánh sáng chiếu rọi và cuối cùng, vẫn cứ mãi ngồi thu mình trong bóng tối. Nhờ có âm nhạc, tôi đã vượt qua được cây cầu thử thách, và giờ đây, nếu có một việc tôi nhất định phải làm thì đó chính là tìm đến những nơi tràn đầy tuyệt vọng để cất tiếng hát. Nếu làm như vậy mà tôi cũng có thể như lời bài hát kia "Chìa tay ra và chiếu rọi những nơi tối tăm", thì tôi không còn mong ước gì hơn.

Có nhiều lúc, vì quá bận rộn, tôi quên mất nguyện vọng đó của mình. Mỗi khi như thế, tôi lại nghĩ tới người hâm mộ bị ung thư giai đoạn cuối vẫn giành hết tình cảm yêu quý và ủng hộ tôi. Không biết ông sẽ ra đi lúc nào. Nhờ có ông mà tôi biết được mỗi ngày được sống quý giá đến nhường nào và tôi tự thúc giục mình phải chăm chỉ học hành và luyện tập nhiều hơn nữa. Tôi sẽ nỗ lực và quyết tâm để sau này có thể trở thành một giọng nam cao dòng nhạc cổ điển giao thoa giống như Andrea Bocelli. Tôi muốn đền đáp những người đã luôn ủng hộ và yêu thương tôi.

Không biết trong tương lai tôi sẽ gặp phải những thử thách gì. Nhưng tôi sẽ không bao giờ ngừng là một người hát lên hi vọng và truyền đi hi vọng.

Gửi tới những người đã cho tôi lý do để sống,

Xin cảm ơn, tôi yêu mọi người